



TRITHUCTREBOOKS

#### ThS. VŨ TUẨN ANH - ThS. ĐÀO TRUNG THÀNH

# HƯỚNG 4.0 NGHIỆP 4.0

#### SÁCH THAM KHẢO

(Dành cho học sinh, sinh viên về hướng nghiệp)

NHÀ XUẤT BẢN THANH NIỀN

#### Thư ngỏ

Kính gửi Quý giảng viên, thầy cô tại các trường đại học, cao đẳng, các cơ sở giáo dục sau trung học, trung học phổ thông và trung học cơ sở thân mến.

Thân gửi Quý Phụ Huynh và các em học sinh, sinh viên!

Hôm nay chúng tôi rất vui khi thực hiện số hóa sách "Hướng Nghiệp 4.0" nhằm gửi tặng tới tất cả cộng đồng giảng viên, thầy cô giáo, phụ huynh và các em học sinh, sinh viên. Sau 5 năm xuất bản, sách "Hướng Nghiệp 4.0" đã tái bản 4 lần với số lượng hơn 10 ngàn bản tặng cho các trường cấp 2, 3, đại học, cao đẳng và các cơ sở giáo dục trên toàn quốc. Rất nhiều các bạn trẻ, phụ huynh cũng như thầy cô giáo đã tiếp nhận và sử dụng hiệu quả sách này trong công tác hướng nghiệp tại cấp 2, 3 và phát triển nghề nghiệp thành công trong những năm qua.

Như chúng tôi đã mở đầu sách Hướng Nghiệp 4.0 với nhận định "Bất định, bất minh và bất ổn là những vấn đề quan trọng của nghề nghiệp tương lai từ năm 2016", ba tính chất đó đã thể hiện ngày càng khốc liệt với đại dịch Covid 19, công nghệ 4.0, chuyển đổi số và gần đây nhất xung đột tại châu Âu. Hướng nghiệp và nghề nghiệp trong bối cảnh này, ngày càng trở nên quan trọng, cấp thiết và khó khăn với tất cả các bạn học sinh và sinh viên. Nghề nghiệp hiện tại vẫn phải dựa trên nền tảng công nghệ 4.0 nhưng sẽ phải đáp ứng các thách thức mới trong hiện tại và tương lai cụ thể như chuyển đổi số bao gồm nghề nghiệp

số, tâm thế số, kỹ năng số và các vấn đề như phát triển bền vững, cộng đồng, công dân toàn cầu và tích hợp đa ngành nghề.

Nhằm giúp đỡ tốt hơn cho cộng đồng đối phó các thách thức nghề nghiệp tương lai, chúng tôi sẽ có các hoạt động cụ thể như sau 01- Số hóa sách "Hướng nghiệp 4.0" nhằm lan tỏa nhanh mạnh hơn tri thức hướng nghiệp và nghề nghiệp. 02- Tái bản sách "Hướng nghiệp 4.0 với phần 4 "Nghề nghiệp số" nhằm cập nhật xu hướng chuyển đổi số nghề nghiệp. 03- Kiến tạo cộng đồng hướng nghiệp và nghề nghiệp nhằm giúp cho các em học sinh, sinh viên, giảng viên, thầy cô giáo, và phụ huynh tham gia các hoạt động như hội thảo, khóa đào tạo về các vấn đề cụ thể như nghề nghiệp số, kỹ năng số, tâm thế số, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, kỹ năng căn bản, lập trình cho các bạn học sinh, và công dân toàn cầu. Liên kết tham gia nhóm của chương trình tại: http://t.me/nghenghiepso.

Hướng nghiệp và nghề nghiệp tương lai là bài toán của toàn thể xã hội và đòi hỏi cách tiếp cận cộng đồng, chia sẻ và phối hợp. Tương lai sẽ càng bất định, bất ổn và bất minh hơn đòi hỏi tất cả chúng ta trong xã hội cần chung tay kiến tạo tương lai từ ngày hôm nay. Chúc các bạn trẻ, phụ huynh, thầy cô giáo và giảng viên sức khỏe, tinh thần và năng lượng để vượt qua những thách thức, kiến tạo tương lai nghề nghiệp bền vững cho thế hệ trẻ.

Thay mặt các tác giả, nhà xuất bản Ths. Vũ Tuấn Anh đồng tác giả sách Hướng Nghiệp 4.0

#### LỜI NÓI ĐẦU

Chỉ có bất ổn, bất định và bất minh là chắc chắn trong cuộc sống trong thế kỷ 21. Thay đổi là bản chất của tự nhiên và thế giới xung quanh chúng ta. Cha mẹ các em học sinh hiện nay vào tầm tuổi 6X và 7X đã chứng kiến công nghệ thay đổi qua băng video, đĩa DVD và bây giờ là Video streaming của các bộ phim ưa thích. Đó chỉ là một ví dụ rất nhỏ của công nghệ tới cách thức chúng ta sống, làm việc và giải trí.

Trong khoảng 5 năm gần đây, làn sóng công nghệ của cuộc cách mạng 4.0 đã thay đổi nhanh chóng và sâu rộng toàn bộ những gì chúng ta đang có. Chúng ta có thể thấy Tivi màu, đầu máy video của những năm 80 thế kỷ 20 mất nhiều thời gian như thế nào để trở thành phổ biến trong mọi gia đình Việt Nam. Ngày hôm nay, smartphone - điện thoại thông minh chỉ cần 5 năm (từ 2013 tới nay) đã xuất hiện ở mọi nơi, tới tay tất cả mọi tầng lớp trong xã hội Việt Nam.

Trong khi thế giới thay đổi nhanh chóng như vậy, có một lĩnh vực dường như đang ở trong những năm tháng của thế kỷ trước - đó chính là hướng nghiệp cho các bạn học sinh và sinh viên. Có thể nói, thách thức thứ nhất với hướng nghiệp tại Việt Nam là tính hiệu quả trong công tác hướng nghiệp tại mọi cấp độ. Hướng nghiệp cho các

bạn học sinh và sinh viên vẫn chậm, chưa đủ rộng và đặc biệt tốc độ triển khai rất chậm so với đòi hỏi của thời đại. Quan trọng hơn nữa, doanh nghiệp dưới tác động của công nghệ 4.0 đang dần dần chuyển đổi sang số hóa. Tất cả những gì của việc làm ngày hôm qua đã, đang và sẽ phải chuyển đổi sang số hóa như kỹ năng số, năng lực số, lãnh đạo số, tri thức số, phương thức làm việc số, mô hình kinh doanh số. Các bạn trẻ chuẩn bị bước vào tương lai đang phải đối diện một cuộc chuyển hóa nhanh chóng và sâu sắc về nghề nghiệp. Đây chính là thách thức thứ hai cho hướng nghiệp 4.0.

Đứng trước tình hình và nhu cầu của xã hội, cuốn sách **Hướng Nghiệp 4.0** ra đời với ba phần quan trọng: Tổng quan về Cách mạng 4.0, Hướng nghiệp căn bản và Hướng nghiệp 4.0. Chúng tôi tiếp cận Hướng nghiệp 4.0 với những khái niệm tổng quát và căn bản từ những tri thức, kinh nghiệm và trải nghiệm về nghề nghiệp 4.0 cho phụ huynh, học sinh, giáo viên và chuyên viên hướng nghiệp tại các trường Trung học phổ thông, đại học và các cơ sở đào tạo khác.

Cách mạng 4.0 cũng tương tự như những cuộc cách mạng công nghiệp khác trước đây và chúng ta đã vượt qua thành công. Chúng ta hoàn toàn một lần nữa có thể vượt lên những thách thức từ Cách mạng 4.0 bằng cách nắm rõ những khái niệm căn bản, thấu hiểu bản thân và môi trường, kiên quyết học tập không ngừng, tận dụng sức mạnh công nghệ cùng tâm thế khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo trong mọi ngành nghề. Chúc các em học sinh và quý vị phụ huynh thành công trong xác định và lựa chọn nghề nghiệp 4.0!

Đào Trung Thành - Vũ Tuấn Anh

#### LỜI TRÍCH NGANG CỦA TÁC GIẢ

Chỉ học tập theo cách truyền thống sẽ không đảm bảo thành công trong nghề nghiệp 4.0. Các cá nhân cần áp dung phương pháp Lean Startup - Khởi Nghiệp Tinh Gon trong phát triển nghề nghiệp thông qua vòng tròn Học - Trải Nghiệm - Làm Thử. Các cá nhân luôn luôn phải tư hỏi khách hàng của mình là ai, họ cần những giá tri gì, chúng ta sẽ đổi mới sáng tao để tao dựng giá tri hay làm tốt hơn những giá trị đang có cho khách hàng. Từ gốc rễ kiến tạo giá trị cho khách hàng sẽ định hướng việc học tập và phát triển bản thân. Kiến thức học trong lớp học cần phải được nhanh chóng đưa vào thực hành càng sớm càng tốt để giúp người học lĩnh ngô và tư phát triển bản thân mình. Các cá nhân cần phải áp dung hướng nghiệp cả đời - quản trị nghề nghiệp để phát triển năng lưc nghề nghiệp bên trong của ho. Chúng ta không thể nào tao ra giá tri nhiều hơn những năng lực chúng ta hiên có.

ThS. Vũ Tuấn Anh

#### LỜI TRÍCH NGANG CỦA TÁC GIẢ

Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang làm thay đổi cơ bản xã hội. Quy mô về tác động và tốc độ của những thay đổi đang diễn ra đã tạo nên những biến đổi khác biệt với tất cả các cuộc cách mạng công nghiệp khác trong lịch sử loài người. Trong một thế giới phá vỡ và thay đổi nhanh chóng ngày nay, việc suy nghĩ hạn chế và có một cái nhìn cứng nhắc về tương lai đang trở nên lỗi thời. Vì vậy, để đối phó với những thách thức và tận dụng những cơ hội của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, cần phải có một góc nhìn toàn diện, linh hoạt và thích nghi, liên tục tích hợp nhiều quan điểm và mối quan tâm đa dạng.

Bạn trẻ chuẩn bị tương lai của mình như thế nào? Đó cũng là những băn khoăn của các tác giả. Trong cuốn sách này, chúng tôi chỉ có thể cung cấp cho bạn một vài khía cạnh cơ bản của CMCN 4.0 đang thực sự diễn ra. Còn tương lai thế nào tùy thuộc vào thái độ và nhận thức của các bạn trước thực tế đầy biến động đó. Tác giả hy vọng sau khi đọc xong cuốn sách này, bạn sẽ xác định cho mình hướng đi đúng đắn trong tương lai sắp tới.

Ths. Đào Trung Thành, chuyên gia tư vấn chiến lược CNTT.

# CHƯƠNG 1 **CÁCH MẠNG 4.0**

#### 1. Cách mạng 4.0 - Những khái niệm cơ bản

Theo Gartner, công ty nghiên cứu và tư vấn công nghệ thông tin hàng đầu thế giới, Cách mạng Công nghiệp lần thứ 4 (Cách mạng Công nghiệp 4.0) xuất phát từ khái niệm "Công nghiệp 4.0" ("Industrie 4.0") trong một báo cáo của Chính phủ Đức năm 2013. Khái niệm "Industrie 4.0" là xây dựng một nền công nghiệp, trong đó kết nối các hệ thống nhúng (embedded system) và cơ sở sản xuất thông minh để tạo ra sự hội tụ kỹ thuật số giữa công nghiệp, kinh doanh, chức năng và quy trình bên trong hệ thống này.

Nhưng có lẽ GS. Klaus Schwab, người sáng lập và chủ tịch điều hành Diễn đàn Kinh tế Thế giới mới là người được xem là tạo ra thuật ngữ Cách mạng Công nghiệp 4.0. Ông đã định nghĩa về Cách mạng Công nghiệp 4.0 như sau: "Cách mạng Công nghiệp đầu tiên sử dụng năng lượng nước và hơi nước

để cơ giới hóa sản xuất. Cuộc cách mạng lần 2 diễn ra nhờ ứng dụng điện năng để sản xuất hàng loạt. Cuộc cách mạng lần 3 sử dụng điện tử và công nghệ thông tin để tự động hóa sản xuất. Bây giờ, cuộc Cách mạng Công nghiệp thứ tư đang nảy nở từ cuộc cách mạng lần ba, nó kết hợp các công nghệ lại với nhau, làm mờ ranh giới giữa vật lý, kỹ thuật số và sinh học".

Theo GS Klaus Schwab, Cách mạng Công nghiệp 4.0 hiện nay là "không có tiền lệ lịch sử". Đây là một cách nói có phần hơi "sáo" vì có cuộc cách mạng nào xảy ra có tiền lệ đâu. Cách mạng đi đôi với việc tạo ra những biến chuyển chưa từng có trong lịch sử. Tuy nhiên, cũng vì ý nghĩa của từ Cách mạng (revolution) mà có nhiều người chưa đồng ý lắm với khái niệm này, chỉ cho rằng giai đoạn hiện nay là một sự tiến hóa (evolution) quan trọng của cuộc Cách mạng Công nghiệp từ thế kỷ thứ XVIII, qua ba giai đoạn.

Lịch sử đã ghi nhận 3 cuộc Cách mạng Công nghiệp hay sự tiến hóa của công nghiệp, làm thay đổi toàn bộ nền sản xuất và các điều kiện kinh tế - xã hội của thế giới. Cách mạng Công nghiệp lần thứ nhất được đánh dấu bằng sự ra đời của máy hơi nước. Cuộc cách mạng thứ 2 là sự xuất hiện của điện năng, và lần thứ 3 là sự bùng nổ của tin học và tự động hóa.

Khi so sánh với các cuộc cách mạng hay sự tiến hóa của công nghiệp trước đây, phiên bản 4.0 đang tiến triển theo một hàm số mũ chứ không phải là tốc độ tuyến tính. Hơn nữa, nó đang gây nên những "đứt gãy" (disruption) trong hầu hết

ngành công nghiệp trên toàn thế giới. Chiều rộng và chiều sâu của những thay đổi này báo trước sự chuyển đổi của toàn bộ hệ thống sản xuất, quản lý và quản trị. Sự biến đổi sâu sắc này giúp ta củng cố khái niệm về một cuộc cách mạng.

Tuy nhiên, cách mạng hay tiến hóa là những từ ngữ không quá quan trọng. Cái mà chúng ta cần hiểu rõ là: Những biến chuyển đang xảy ra hiện nay là rất to lớn và với tốc độ nhanh khiến bản thân mỗi người không nhận thức đầy đủ.

#### > Những thành tố quyết định của Cách mạng Công nghiệp 4.0

Cách mạng Công nghiệp bao gồm 3 lĩnh vực chính: Công nghệ sinh học, Kỹ thuật số và Vật lý.

Trên lĩnh vực Công nghệ sinh học, Cách mạng Công nghiệp 4.0 tập trung vào nghiên cứu để tạo ra những bước nhảy vọt trong nông nghiệp, thủy hải sản, y dược, chế biến thực phẩm, bảo vệ môi trường, năng lượng tái tạo, hóa học và vật liệu.

Những yếu tố cốt lõi của Kỹ thuật số trong Cách mạng Công nghiệp 4.0 sẽ là: Trí tuệ nhân tạo (Artificial Intelligence - AI), máy học (Machine Learning-ML), Internet vạn vật (Internet of Things - IoT), dữ liệu lớn (Big Data)...

Với lĩnh vực Vật lý là những robot thế hệ mới, máy in 3D, xe tự hành (autonomous cars), các vật liệu mới (graphene, stanine, skutterudite, tetrahedrite...), siêu vật liệu, pin mặt trời, công nghệ nano...

#### Cơ hội và thách thức

Chưa bao giờ con người đứng giữa những cơ hội và thách thức lớn đến vậy. Tác động rõ rệt nhất của Cách mạng Công nghiệp 4.0 là sự xuất hiện của robot có trí tuệ nhân tạo ngày càng thông minh hơn, với những tính năng có thể thay thế con người, thậm chí còn tối ưu hơn (như khả năng tính toán, phân tích, ghi nhớ, cùng sức lao động bền bỉ, năng suất cao). Dự báo đến khoảng năm 2030 hay 2035, trí tuệ nhân tạo sẽ có trí thông minh ngang một người bình thường. Và sau giai đoạn này, trí tuệ nhân tạo sẽ vượt con người trong rất nhiều lĩnh vực của đời sống.

Hiện nay, thị trường việc làm vốn đã rất gay gắt bởi những cuộc cạnh tranh giữa người với người, người ta còn phải cạnh tranh thêm với cả robot. Có thể hình dung, Cách mạng Công nghiệp 4.0 sẽ tiến tới loại bỏ những công việc phổ thông hoặc mang tính chất lặp đi lặp lại, thay thế toàn bộ bằng robot. Nhưng đồng thời, nhu cầu về nguồn lao động có tay nghề cao, tư duy sáng tạo, thực hiện những công việc phức tạp, làm chủ máy móc, thiết kế những robot thông minh lại tăng lên. Những công việc mang "tính người" sẽ vẫn tồn tại trong một giai đoạn dài nữa.

Cuộc Cách mạng Công nghiệp này sẽ tác động trực tiếp tới nguồn lao động trong vài năm tới. Đối tượng chịu ảnh hưởng chính là những sinh viên đang học tập hôm nay.

Trong 10 - 20 năm tới đây, người lao động sẽ làm những công việc mà bây giờ họ còn chưa biết chúng là gì và thậm chí công việc ấy hiện nay chưa tồn tại. Nếu bạn còn ngồi trên ghế giảng đường, phụ thuộc hoàn toàn vào những cuốn giáo trình được soạn cách đây hàng thập kỷ, bạn sẽ là ai khi bước ra thế giới đang không ngừng biến đổi ngoài kia?

Theo các chuyên gia, trong thời đại mới sẽ không còn ai quan tâm đến một tấm bằng hình thức, đến nguồn gốc xuất thân hay những mối quan hệ. Trong tương lai, cơ hội dành cho tất cả mọi người là như nhau. Ai có thực lực, tạo ra nhiều giá trị cho xã hội hơn, người đó sẽ có cơ hội có việc làm. Nếu cứ giữ lối tư duy ỷ lại, sinh viên xem như tự đoán trước kết cục cho mình và gia nhập một giai cấp mà sử gia Yuval Harari - tác giả của best seller Sapiens "Lược sử về loài người hay Homo Deus: Lược sử về tương lai" gọi là "giai cấp vô dụng" (useless class).

Thế giới năng động, con người càng phải năng động hơn. Bạn cần chủ động học hỏi không ngừng, đón đầu xu hướng, thậm chí sáng tạo ra xu hướng thay vì chờ đợi kiến thức được chuyển giao cho mình một cách thụ động. Chúng ta sẽ chiến thắng và làm chủ robot, hay thất bại và bị chúng đào thải, phụ thuộc vào sự chuẩn bị từ lúc này.

#### 2. Những biến chuyển sâu sắc của Cách mạng Công nghiệp lần thứ 4 - phần 1

Cuộc CMCN 4.0 không chỉ là về máy móc, hệ thống thông minh và được kết nối mà phạm vi của nó rộng lớn hơn nhiều. Các làn sóng đột phá (disruption waves) trong các lĩnh vực khác nhau xảy ra đồng thời, từ giải mã gen cho tới công nghệ nano, từ năng lượng tái tạo đến tính toán lượng tử. CMCN 4.0 là sự kết hợp giữa các công nghệ này và sự tương tác của chúng trên các lĩnh vực vật lý, kỹ thuật số, sinh học khiến cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư này về cơ bản khác với những cuộc cách mạng trước đó. Nó không chỉ thay đổi mục đích làm việc và cách thức thực hiện, mà còn thay đổi chính con người chúng ta. Chúng ta liệu có thể nâng cấp bản thân thành công, trở thành một giống người tiến hóa bậc cao hơn so với giống người hiện tại (Homo Sapiens)? Điều đó chỉ có thể được thông qua cuộc CMCN 4.0 "long trời lở đất" này.

#### > Tốc độ khuếch đại nhanh chóng

Trong cuộc cách mạng này, những công nghệ mới nổi và sự đổi mới trên diện rộng được khuếch tán nhanh hơn và rộng rãi hơn so với những lần trước. Cuộc CMCN 2.0 về năng lượng điện hay "điện khí hóa" vẫn chưa đến được với 17% dân số của thế giới, tức ước tính khoảng gần 1,3 tỉ người chưa tiếp cận được với điện. Cuộc CMCN 2.0 xảy ra với hơn một nửa

dân số thế giới (khoảng 4 tỷ người) mà phần lớn đang sống ở những nước đang phát triển, chưa tiếp cận internet. Cách mạng Công nghiệp đầu tiên đã mất gần 120 năm để được lan tỏa ra ngoài châu Âu. Ngược lại, internet đã tràn ngập khắp nơi trên thế giới chỉ trong vòng hơn một thập kỷ.

Bài học từ cuộc Cách mạng Công nghiệp đầu tiên vẫn còn giá trị đến ngày nay. Đó là mức độ chấp nhận đổi mới công nghệ của một xã hội là nhân tố chính quyết định sự tiến bộ.

# > Hiệu suất cao hơn ở quy mô lớn EBO

Không phải chỉ là tốc độ, hiệu suất theo quy mô cũng gây sự ngạc nhiên không kém. Thực tế, một đơn vị của cải vật chất được tạo ra ngày hôm nay sử dụng ít nhân công hơn so với 10 hay 15 năm trước đây bởi vì các doanh nghiệp số có chi phí cận biên có xu hướng gần bằng 0.

#### > Tính không thể dự đoán trước

Trong cuốn *Thời đại máy tính thứ hai*, Erik Brynjolfsson và Mc Afee cho rằng máy tính tinh vi đến mức hầu như không thể dự đoán được những ứng dụng nào sẽ được sử dụng trong vài năm tới. Trí thông minh nhân tạo (AI) có mặt khắp nơi xung quanh chúng ta, từ những chiếc xe và máy bay không người lái đến trợ lý ảo như Siri, Cortana, Google Assistant và phần mềm dịch thuật như Google Translate, Microsoft Translate. Nó đang thay đổi cuộc sống của chúng

ta. Trí thông minh nhân tạo đã đạt được những tiến bộ ấn tượng, nhò hiệu năng máy tính tăng nhanh theo cấp số nhân và sự sẵn có của một lượng dữ liệu lớn (big data), từ các phần mềm trước đây dùng để phát minh ra loại thuốc mới đến các thuật toán dự đoán mối quan tâm văn hóa của chúng ta. Nhiều thuật toán trong số đó được học hỏi từ vô số dữ liệu mà chúng ta đã bỏ lại trong thế giới kỹ thuật số. Điều này dẫn đến sự ra đời của các loại "máy học" (machine learning) mới và phát minh tự động, cho phép những con rô bốt và máy tính "thông minh" tự lập trình, tìm ra các giải pháp tối ưu.

#### Sự bất bình đẳng có thể trở nên trầm trọng

Cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư sẽ tạo ra nhiều lợi ích to lớn và cũng chừng đó những thách thức. Một mối lo ngại đặc biệt là sự bất bình đẳng trầm trọng. Những người hưởng lợi lớn từ CMCN 4.0 là các nhà cung cấp vốn tri thức hoặc vốn vật chất, các nhà cải cách, nhà đầu tư, và các bên liên quan. Điều này giúp giải thích khoảng cách ngày càng gia tăng về của cải giữa những người sở hữu vốn và những người lao động. Nó cũng giải thích tại sao rất nhiều người lao động thất vọng và tin chắc rằng thu nhập thực tế của họ có thể không tăng suốt cuộc đời họ, và rằng con cái họ có thể sẽ không có cuộc sống tốt hơn họ.

Các nền tảng (platform) hầu như đang thống trị thế giới

và được tập trung vào những tập đoàn công nghệ hùng mạnh như Google - với sức mạnh tìm kiếm đang chuyển hướng sang chiến lược trí tuệ nhân tạo là ưu tiên hàng đầu, hay Facebook với sức mạnh thống trị trong nền tảng mạng xã hội kết nối của mình, hoặc Microsoft với sức mạnh của hệ điều hành đang khống chế những máy tính để bàn; là IBM, Intel, và nhiều những tập đoàn hùng mạnh khác.

Những thay đổi lớn ở tất cả các ngành đang diễn ra là không thể đảo ngược. Không phải chỉ riêng một công ty, một ngành..., mà ngành nào cũng đứng trước những thách thức, "đổ võ". Câu hỏi không phải là "Liệu chúng tôi có đổ võ không?", mà là "Khi nào chúng tôi đổ võ?" và "Nó diễn ra dưới hình thức nào? Tác động đến tổ chức của tôi ra sao?"

#### Việt Nam đang làm gì nhằm đối phó với xu hướng đó?

Chính phủ Việt Nam đã ý thức rõ rệt những nguy cơ và thách thức mà CMCN 4.0 đang đặt ra. Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã ký Chỉ thị 16/CT-TTg về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ 4, trong đó yêu cầu "Các bộ, ngành cần khẩn trương triển khai xây dựng Chính phủ điện tử... Bên cạnh đó rà soát lại các chiến lược, chương trình hành động, đề xuất xây dựng kế hoạch và các nhiệm vụ trọng tâm để triển khai phù hợp với xu thế phát triển của CMCN 4.0. Xây dựng chiến lược chuyển đổi số, nền quản trị thông minh, ưu tiên phát triển công nghiệp

công nghệ số, nông nghiệp thông minh, du lịch thông minh, đô thị thông minh. Rà soát, lựa chọn phát triển sản phẩm chủ lực, sản phẩm cạnh tranh chiến lược của quốc gia, bám sát các công nghệ sản xuất mới, tích hợp những công nghệ mới để tập trung đầu tư phát triển".

Rất nhiều hội thảo đã và sẽ được tổ chức về CMCN 4.0, nhưng chiến lược tầm quốc gia và những chiến lược của các Bộ, ngành thế nào còn chưa rõ. Liệu Việt Nam có kịp chuyến tàu lịch sử CMCN 4.0 không hay lại lõ nhịp như với các cuộc CMCN trước đó? Điều này đòi hỏi nỗ lực của mỗi người, nhất là các bạn sinh viên, học sinh - những người chuẩn bị tham gia và là lực lượng lao động chủ đạo của Việt Nam trong 5 hay 10 năm tới.

#### 3. Những biến chuyển sâu sắc của Cách mạng Công nghiệp lần thứ 4 - phần 2

Như đã nói ở trên, những xu hướng chính trong tương lai có thể được chia thành 3 nhóm: Vật lý, Kỹ thuật số và Sinh học.

Về vật lý, có 4 xu hướng phát triển công nghệ: Phương tiện tự lái, công nghệ in 3D, robot cao cấp và vật liệu mới.

Về kỹ thuật số: Sự hội tụ giữa ứng dụng vật lý và kỹ thuật

số là do sự xuất hiện Internet vạn vật (Internet of Things - IoT), trong đó IoT là mối quan hệ giữa vạn vật (các sản phẩm, dịch vụ, địa điểm...) và con người thông qua các công nghệ kết nối và các nền tảng khác nhau.

Về sinh học: Từ việc giải trình, kích hoạt, hay chỉnh sửa bộ gen phải mất khoảng 10 năm với chi phí 2,7 tỷ USD, thì nay chỉ mất vài giờ với chi phí dưới 1.000 USD. Do sức mạnh của máy tính, các nhà khoa học có thể bỏ qua phương pháp truyền thống (thử - sai - thử lại), thay vào đó là thử nghiệm cách thức mà các biến dị gen gây ra các bệnh lý đặc thù như thế nào; nó còn giúp con người sửa lại ADN, ứng dụng ngay lập tức vào y học, nông nghiệp và sản xuất nhiên liệu sinh học.

Những xu hướng lớn này được thảo luận một cách chung chung và nó có vẻ khá trừu tượng. Tuy nhiên, nó đang là nguồn gốc của rất nhiều các ứng dụng và phát triển thực tế.

Trong một báo cáo của Diễn đàn Kinh tế Thế giới công bố tháng 9/2015, 21 điểm bùng nổ đã xác định. Điểm bùng nổ là thời điểm mà những biến đổi công nghệ cụ thể xuất hiện - sẽ định hình thế giới kỹ thuật số và siêu kết nối tương lai của chúng ta. Chúng đều được dự đoán sẽ xảy ra trong 10 năm tới và do đó sẽ tận dụng mạnh mẽ những biến đổi sâu sắc khởi phát bởi cuộc Cách mạng Công nghiệp 4.0.

Các điểm bùng nổ được xác định thông qua một cuộc

khảo sát tiến hành bởi Hội đồng Chương trình Nghị sự toàn cầu của Diễn đàn Kinh tế Thế giới về Tương lai của Phần mềm và Xã hội, trong đó có hơn 800 nhà điều hành và chuyên gia từ các lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông tham gia.

Chúng ta xem xét một vài điểm bùng nổ xảy ra khi:

# > 90% dân số thế giới sẽ được sử dụng miễn phí và không giới hạn các dịch vụ lưu trữ dữ liệu

Nhiều người vẫn đang phải xóa bót các dữ liệu để có bộ nhó trống, phục vụ việc lưu trữ. Nhưng đó sẽ chỉ là vấn đề của quá khứ, bởi ngay tại lúc này, với sự phát triển của công nghệ lưu trữ đám mây, chúng ta đang tiến rất gần tới khái niệm "lưu trữ không giới hạn".

Nhiều công ty cung cấp dịch vụ giá rẻ hoặc miễn phí một dung lượng nhất định cho người dùng. Ví dụ như việc Google cho phép người dùng lưu trữ hình ảnh không giới hạn lên dịch vụ Google Photo, Google Drive. Dropbox, OneDrive của Microsoft cũng cung cấp những dịch vụ lưu trữ tương tự.

#### Robot đóng vai trò dược sĩ

Trong tương lai gần, robot có thể đảm nhận các công việc phức tạp hơn, như chăm sóc sức khỏe của con người. Việc sử dụng robot để tính toán và cung cấp thuốc và dược phẩm đã được quân đội Mỹ áp dụng. Và theo các chuyên gia, mô hình

này sẽ sớm được nhân rộng với đại đa số người dân.

#### Một ngàn tỉ các thiết bị sẽ kết nối internet (IoT)

Giá thành của các cảm biến đang giảm nhanh, đồng thời sức mạnh của chúng ngày một tăng. Các cảm biến loại này sẽ sớm xuất hiện trong mọi đồ dùng của bạn, từ quần áo cho tới bàn chải đánh răng. Khi đó, mọi thứ trở nên thông minh hơn. Tất cả đều có thể truyền tải thông tin qua Internet và kết quả là Internet of Things (internet vạn vật) bùng nổ.

#### > 10% dân số được mặc những bộ đồ thông minh

Xe hơi, di động và đồng hồ là những thiết bị thông minh đã và đang được chúng ta sử dụng mỗi ngày. Không lâu nữa, bộ quần áo bạn mặc cũng sẽ trở nên thông minh hơn. Theo dự đoán, 10% người dùng sẽ sở hữu quần áo thông minh.

#### > Chiếc xe đầu tiên được in hoàn toàn bằng công nghệ in 3D

Máy in 3D đã xuất hiện từ cách đây vài năm, nó mở ra những cuộc cách mạng trong ngành y tế, công nghiệp cho tới linh kiện di động. Công nghệ in 3D ngày một mạnh mẽ hơn; nó có thể in được nhiều mô hình phức tạp, đồng thời sử dụng các chất liệu khác nhau.

Một startup có tên Local Motors đang hướng tới việc sản xuất những chiếc xe bình thường qua công nghệ in 3D trong vài năm tới.

#### > Thiết bị di động có thể được cấy dưới da

80% người được hỏi dự đoán rằng điện thoại di động sẽ được cấy ghép vào cơ thể trong khoảng 7 năm nữa. Tất nhiên, ngoài việc nghe - gọi, nó sẽ có những khả năng của một thiết bị theo dõi sức khỏe, thậm chí là đọc được sóng não và chuyển hóa chúng thành tín hiệu lời nói. Và tới năm 2025, công nghệ này sẽ được sử dụng rộng rãi.

#### > Chúng ta có thể đóng thuế thông qua "blockchain"

Công nghệ blockchain thậm chí còn hứa hẹn hơn nhiều so với những gì Bitcoin đã làm được. Một số đã được đề xuất áp dụng vào công nghệ cơ sở dữ liệu công cộng như kiểm soát đất đai hoặc hàng hóa khác. Theo bài báo mới đây của trang Economist, thị trường NASDAQ đã bắt đầu sử dụng công nghệ này để ghi lại giao dịch chứng khoán của các công ty tư nhân.

#### 4. Tác động kinh tế của Cách mạng Công nghiệp lần thứ 4

Quy mô và phạm vi ảnh hưởng của cuộc Cách mạng công nghệ đang bùng nổ sẽ báo hiệu cho những thay đổi mang tính hiện tượng về kinh tế, xã hội, văn hóa mà gần như không thể dự đoán.

Cuộc CMCN 4.0 có một tác động rất lớn và toàn diện tới nền kinh tế toàn cầu, đến mức khiến các nền kinh tế khó có thể thoát khỏi một hiệu ứng riêng lẻ nào.

Thật vậy, tất cả các biến số vĩ mô lớn mà người ta có thể nghĩ đến như: GDP, đầu tư, tiêu dùng, việc làm, thương mại, lạm phát... đều sẽ bị ảnh hưởng.

Có hai thái độ trong việc đánh giá tác động của CMCN 4.0: Những người có thái độ bi quan đối với công nghệ cho rằng những đóng góp quan trọng của cuộc cách mạng kỹ thuật số đều đã được tạo ra trong các cuộc cách mạng trước đây, và rằng tác động của nó đối với năng suất hầu như đã dừng lại. Trong khi đó các nhà kinh tế có thái độ lạc quan đối với công nghệ khẳng định rằng: Công nghệ và đổi mới đang ở một bước ngoặt và sẽ sớm tạo ra một sự đột biến về năng suất và tăng trưởng kinh tế cao hơn.

Các nhà bi quan chủ nghĩa đưa ra khả năng về một "sự suy thoái thế kỷ" và nói về "đình trệ kéo dài" (secular stagnation) - một thuật ngữ trong thời kỳ Đại suy thoái được dùng bởi Alvin Hansen (và gần đây lại trở nên thịnh hành khi được các nhà kinh tế Larry Summers và Paul Krugman nhắc tới). Trước cuộc Khủng hoảng tài chính 2008, thế giới tăng trưởng ở mức 5,6%; người ta nghĩ triển vọng có thể kéo dài đến 14, 15 năm, và chỉ mất 12 năm để GDP toàn cầu tăng gấp đôi. Nhưng gáo nước lạnh của năm 2008 đã đột ngột dội xuống. Nên kinh tế toàn cầu dường như đã bị mắc kẹt tại một tỷ lệ tăng trưởng

thấp hơn cả tỷ lệ trung bình sau chiến tranh - khoảng 3-3,5% mỗi năm. Một kịch bản cực đoan, trong đó tăng trưởng GDP toàn cầu cả năm giảm xuống mức 2%, thì cần 36 năm để GDP toàn cầu tăng gấp đôi.

Hiện nay, có nhiều cách giải thích cho sự tăng trưởng toàn cầu chậm hơn, từ phân bổ sai nguồn vốn đến vay nợ quá nhiều, chuyển đổi nhân khẩu học, trong đó nổi bật hai nhân tố: Sự già hóa dân số và năng suất lao động.

Dân số thế giới được dự báo sẽ tăng từ 7,2 tỉ lên 8 tỉ vào năm 2030, và 9 tỉ vào năm 2050. Điều này sẽ dẫn đến sự gia tăng trong tổng cầu. Nhưng còn có một xu hướng nhân khẩu học mạnh mẽ khác: Sự già hóa. Quan điểm phổ biến là: Sự già hóa chủ yếu ảnh hưởng tới các nước giàu ở phương Tây. Tuy nhiên, không hoàn toàn như thế. Tỷ lệ sinh đang giảm dưới mức thay thế trong nhiều khu vực trên thế giới (không chỉ ở châu Âu - nơi mà sự suy giảm bắt đầu, mà còn ở hầu hết Nam Mỹ và vùng Caribe, nhiều nước châu Á bao gồm Trung Quốc và phía Nam Ấn Độ, và thậm chí cả một số quốc gia Trung Đông và Bắc Phi như Liban, Maroc và Iran).

Tình trạng già hóa dân số là một thách thức kinh tế. Bởi vì trừ khi tuổi nghỉ hưu được tăng lên đáng kể để những người già trong xã hội có thể tiếp tục đóng góp cho lực lượng lao động, dân số trong độ tuổi lao động sẽ giảm xuống cùng lúc khi mà tỷ lệ những người lớn tuổi phụ thuộc tăng lên. Khi dân số già đi và có ít người trẻ hơn, sức mua các mặt hàng đắt tiền

như nhà cửa, đồ nội thất, ô tô và các thiết bị giảm đi. Ngoài ra, dường như sẽ có ít người phải đối mặt với rủi ro kinh doanh hơn, bởi vì người lao động khi già đi có xu hướng bảo toàn tài sản để có thể nghỉ hưu thoải mái hơn là đầu tư vào việc kinh doanh mới.

Nhưng mặt khác, CMCN 4.0 mở ra cho chúng ta khả năng sống lâu hơn, khỏe mạnh hơn và năng động hơn. Vì chúng ta đang sống trong một xã hội mà hơn một phần tư số trẻ em sinh ra tại các nền kinh tế tiên tiến được kỳ vọng là sẽ sống tới 100 tuổi. Các vấn đề như dân số trong độ tuổi lao động, vấn đề hưu trí và kế hoạch cuộc sống cá nhân cần được xem xét lại.

Về năng suất lao động, trong thập kỷ qua, chúng ta thấy năng suất trên thế giới vẫn tăng một cách chậm chạp, bất chấp sự tăng trưởng theo cấp số nhân của tiến bộ công nghệ và đầu tư vào đổi mới.

Theo một nghiên cứu của Bộ Lao động Hoa Kỳ - nơi có năng suất lao động tăng bình quân 2,8% từ năm 1947 đến 1983, và 2,6% từ năm 2000 đến 2007, so với 1,3% từ 2007 đến 2014 ("Năng suất thay đổi trong lĩnh vực kinh doanh phi nông nghiệp, 1947-2014", Cục Thống kê Lao động). Phần lớn nguyên nhân của sự giảm sút này là do mức TFP thấp, thước đo phổ biến nhất cho sự đóng góp vào năng suất có nguồn gốc từ công nghệ và đổi mới.

Cục Thống kê Lao động Mỹ chỉ ra rằng tăng trưởng TFP từ 2007 đến 2014 chỉ ở mức 0,5%, giảm đáng kể nếu so với mức 1,4% tăng trưởng mỗi năm trong giai đoạn 1995 đến 2007. Năng suất là nhân tố quyết định quan trọng nhất cho tăng trưởng dài hạn và nâng cao mức sống, do vậy nếu thiếu nó trong suốt cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư thì có nghĩa là tăng trưởng và mức sống sẽ ít được cải thiện hơn.

Theo PGS.TS. Trần Đình Thiên, Viện trưởng Viện Kinh tế Việt Nam, CMCN 4.0 sẽ giúp các doanh nghiệp tăng năng suất, tính linh hoạt và hiệu quả, rút ngắn thời gian đưa sản phẩm ra thị trường, từ đó tăng khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp. Cùng với đó, người tiêu dùng sẽ có lợi ích từ việc tiêu dùng các sản phẩm chất lượng cao hơn, giá cả cạnh tranh hơn, và đặc biệt là được cá nhân hóa theo ý muốn.

Các hàng hóa và dịch vụ sáng tạo được tạo ra trong cuộc CMCN 4.0 có những chức năng và chất lượng cao hơn đáng kể, hiện đã được lưu thông trên các thị trường mà cơ bản khác với những thị trường thường dùng để đo lường. Nhiều hàng hóa và dịch vụ mới có chi phí cận biên bằng không và/hoặc khai thác các thị trường cạnh tranh cao thông qua các nền tảng kỹ thuật số, tất cả đều dẫn đến mức giá thấp hơn.

Cần phải khẳng định rằng, gam màu lạc quan vẫn chiếm vai trò chủ đạo. GS. Klaus Schwab, Chủ tịch Diễn đàn Kinh tế Thế giới đã tỏ ra rất lạc quan về triển vọng kinh tế thế giới dưới tác động của CMCN 4.0. Ông viết:

"Thứ nhất, CMCN 4.0 mang lại cơ hội để hợp nhất các nhu cầu chưa được đáp ứng của 2 tỉ người vào nền kinh tế toàn cầu, dẫn đến các nhu cầu tăng thêm cho các sản phẩm và dịch vụ sẵn có, bằng cách trao quyền và kết nối các cá nhân và cộng đồng trên toàn thế giới với nhau.

Thứ hai, CMCN 4.0 sẽ làm tăng đáng kể khả năng giải quyết các tác động ngoại biên tiêu cực của chúng ta và trong quá trình đó, sẽ thúc đẩy tiềm năng tăng trưởng kinh tế. Lấy ví dụ khí thải các bon, một tác động ngoại biên tiêu cực cơ bản. Cho đến gần đây, đầu tư xanh chỉ hấp dẫn khi được hưởng trợ cấp lớn từ Chính phủ. Điều này ngày càng không đúng. Các tiến bộ công nghệ nhanh chóng về năng lượng tái tạo, tiết kiệm nhiên liệu và dự trữ năng lượng không chỉ làm cho đầu tư trong những lĩnh vực này ngày càng có lợi nhuận, thúc đẩy tăng trưởng GDP, mà còn góp phần giảm nhẹ biến đổi khí hậu, một trong những thách thức toàn cầu lớn của thời đại chúng ta.

Thứ ba, như tôi sẽ bàn đến trong phần tiếp theo, các nhà lãnh đạo doanh nghiệp, Chính phủ và xã hội dân sự mà tôi tiếp xúc đều nói với tôi rằng họ đang đấu tranh để thay đổi tổ chức của họ, để có thể khai thác đây đủ các hiệu quả mà năng lực số mang lại. Chúng ta vẫn đang ở giai đoạn đầu của CMCN 4.0, và nó sẽ đòi hỏi các cấu trúc kinh tế và tổ chức hoàn toàn mới để nắm bắt đây đủ giá trị của nó... Để giữ thế cạnh tranh, cả các công ty và quốc gia đều phải đạt tới giới hạn của sự đổi mới trong mọi hình thức, điều đó có nghĩa là các chiến lược tập trung chủ yếu vào việc giảm chi phí sẽ kém hiệu quả hơn so với các chiến lược dựa trên việc cung cấp các sản phẩm

và dịch vụ với những cách thức sáng tạo hơn. Như chúng ta thấy ngày nay, các công ty đã thành lập từ trước đang chịu những áp lực tột cùng gây ra bởi các nhân tố phá võ và đổi mới mới nổi từ các ngành công nghiệp và ở cả các nước khác. Điều tương tự có thể đúng đối với các quốc gia không nhận ra sự cần thiết phải tập trung xây dựng hệ sinh thái đổi mới một cách phù hợp."

#### 5. Tác động đến doanh nghiệp từ Cách mạng Công nghiệp lần thứ 4

Một vấn nạn của các quản lý doanh nghiệp cấp cao là việc gia tăng đổi mới và tốc độ của sự đứt gãy rất khó để nhận thức thấu đáo hay dự đoán. Và đó là nguồn tạo ra những sự ngạc nhiên bất tận, ngay cả khi thông tin có sẵn tràn ngập.

Dường như Việt Nam ở vào vùng trũng của tốc độ thay đổi và sáng tạo. Điều này giống như vùng yên lặng tâm bão khiến doanh nghiệp không trở tay kịp khi cơn bão này tràn vào. Trong khi ở Trung Quốc, tỷ lệ tự động hóa đang diễn ra ngày một sâu sắc, các công ty đã mua và sản xuất nhiều robot công nghiệp, các nhà máy đang chuẩn bị thải công nhân hàng loạt... thì Việt Nam chúng ta vẫn "bình chân như vại". Ngành dệt may, giày dép thâm dụng nhân công rồi sẽ bị ảnh hưởng đáng kể, hàng triệu công nhân không hề được chuẩn bị chuyển đổi công việc, và khi ảnh hưởng của cơn bão tràn về có thể tạo ra những biến động xã hội sâu sắc, khó lường.

4 tác động lớn của CMCN 4.0 lên doanh nghiệp khắp các ngành. Theo GS. Klaus Schwab, Chủ tịch Diễn đàn Kinh tế Thế giới, là do:

- Những kỳ vọng của khách hàng đang thay đổi.
- Sản phẩm đang được nâng cao chất lượng nhờ các dữ liệu, giúp tăng những tài sản sinh lời nhiều hơn.
- Quan hệ đối tác mới đang được hình thành (do các công ty hiểu được tầm quan trọng của những hình thức hợp tác mới).
- Các mô hình điều hành đang được chuyển đổi thành những mô hình kỹ thuật số mới.

#### > Kỳ vọng của khách hàng

Khách hàng, cho dù là những cá nhân hoặc các doanh nghiệp, đang ngày càng giữ vị trí trung tâm trong nền kinh tế kỹ thuật số. Những mong đợi của khách hàng đang được định nghĩa lại dựa trên những trải nghiệm. Ví dụ: Những trải nghiệm của khách hàng về sản phẩm của Apple không chỉ là về cách sử dụng sản phẩm mà còn về bao bì, thương hiệu và các dịch vụ khách hàng. Do đó, Apple đang xác định lại những kỳ vọng trong đó phải bao gồm sự trải nghiệm sản phẩm của khách hàng.

Hầu hết các công ty đều tuyên bố khách hàng là trung tâm. Nhưng tuyên bố này sẽ bị thử thách khi dữ liệu và phân tích theo thời gian thực được áp dụng theo cách mà họ định vị và

phục vụ khách hàng của mình. Thời đại kỹ thuật số có nghĩa là tiếp cận và sử dụng dữ liệu, cải tiến các sản phẩm và trải nghiệm, bước tới một thế giới của những điều chỉnh và cải biến liên tục trong khi vẫn đảm bảo rằng tương tác con người vẫn là trung tâm của quá trình này.

#### > Sản phẩm đang được nâng cao chất lượng nhờ các dữ liệu

Phân tích dữ liệu được cung cấp bởi các cảm biến gắn trên tài sản cho phép giám sát liên tục và bảo trì chủ động. Và khi làm như vậy, sẽ tối đa hóa việc sử dụng tài sản nhờ vào công nghệ Internet vạn vật (Internet of Things - IoT). Giờ thì vấn đề không còn là tìm kiếm những lỗi cụ thể, mà là về việc sử dụng các chỉ số hiệu suất KPI dựa trên dữ liệu được cung cấp bởi các cảm biến và giám sát thông qua các thuật toán, có thể cảnh báo khi một phần của thiết bị di chuyển bên ngoài cửa số hoạt động bình thường của nó. Ví dụ, các trung tâm kiểm soát không lưu ở mặt đất sẽ có thể phát hiện lỗi ở một động cơ máy bay nhờ các cảm biến gửi thông tin liên tục để hệ thống phân tích và ra quyết định kịp thời. Do đó, họ có thể hướng dẫn phi công về những gì cần làm và huy động đội ngũ bảo trì trước khi máy bay hạ cánh.

Hoặc, một ví dụ về việc cung cấp dịch vụ bảo trì xe: Nhờ sự kết hợp của các cảm biến ở lốp xe và phân tích cho phép các công ty theo dõi hiệu suất lái xe, mức tiêu thụ nhiên liệu, hao mòn lốp xe để cung cấp đầy đủ dịch vụ đầu - cuối tới đầu - cuối.

#### > Đổi mới trong hợp tác

Một thế giới của những trải nghiệm của khách hàng, các dịch vụ dựa trên cơ sở dữ liệu và hiệu suất tài sản thông qua phân tích đòi hỏi những hình thức hợp tác mới, đặc biệt là với tốc độ đổi mới và đột phá như đã thấy. Những doanh nghiệp lớn và lâu đời thường thiếu các kỹ năng cụ thể và có độ nhạy cảm thấp hơn trong việc tìm ra nhu cầu của khách hàng, trong khi các doanh nghiệp nhỏ và mới lại ít vốn và thiếu dữ liệu từ các hoạt động sản xuất đa dạng và phong phú.

Một ví dụ cho trường hợp này là sự hợp tác gần đây giữa người khổng lồ công nghiệp Siemens - công ty này đã dành khoảng 4 tỷ USD một năm cho nghiên cứu và phát triển và Ayasdi - một công ty về trí tuệ nhân tạo AI, máy học (machine-learning). Sự hợp tác này cho phép Siemens tiếp cận một đối tác năng động là Ayasdi để có thể giúp giải quyết những thách thức phức tạp của việc giải nén thông tin từ dữ liệu rộng lớn, trong khi đó Ayasdi có thể hợp thức hoá cách tiếp cận phân tích dữ liệu cấu trúc mạng topo của mình với các dữ liệu thực tế, đồng thời mở rộng sự hiện diện trên thị trường.

Các công ty lớn hùng mạnh như Google, Facebook, IBM có khuynh hướng mua lại các công ty Startup để phát triển nhanh chóng các dòng sản phẩm của mình và cũng để giảm sự cạnh tranh.

#### Mô hình kinh doanh mới

Trong khi cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ 3 chứng kiến sự xuất hiện của các nền tảng kỹ thuật số thuần tuý thì dấu hiệu của cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ 4 là sự xuất hiện của các nền tảng toàn cầu kết nối chặt chẽ với thế giới vật chất. Chiến lược nền tảng này vừa đem lại lợi nhuận, vừa mang tới đột phá. Nghiên cứu của Trường Quản lý MIT Sloan cho thấy: 14 trong số 30 thương hiệu hàng đầu về vốn hoá thị trường trong năm 2013 là các công ty có nền tảng định hướng (platform-oriented).

Các công ty đều đang phấn đấu xây dựng các platform của mình hoặc thuê lại các nền tảng và sáng tạo các dịch vụ trên đó. Tuy nhiên, các công ty khổng lồ đều tự xây dựng các platform của riêng mình, cung cấp một hệ sinh thái hoàn chỉnh cho khách hàng và đối tác.

Sự xuất hiện của những mô hình hoạt động mới cũng có nghĩa là tài năng và văn hóa phải được xem xét lại theo các yêu cầu kỹ năng mới và sự cần thiết để thu hút, duy trì nguồn vốn nhân lực. Vì dữ liệu trở thành trung tâm của việc ra quyết định cũng như các mô hình hoạt động khắp các ngành, nên lực lượng lao động đòi hỏi phải có những kỹ năng mới, trong khi các quy trình cần phải được nâng cấp, văn hóa cần phải được phát triển

#### 6. Tác động lên việc làm của Cách mạng Công nghiệp lần thứ 4

Cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ 4 dường như tạo ra ít việc làm hơn trong các ngành công nghiệp mới so với các cuộc cách mạng trước. Theo ước tính của Chương trình Công nghệ và Việc làm Oxford Martin, chỉ 0,5% lực lượng lao động Mỹ đang làm việc trong các ngành công nghiệp mới từ năm 2000 - một tỷ lệ rất thấp so với khoảng 8% việc làm mới được tạo ra trong các ngành công nghiệp mới từ những năm 1980 và 4,5% việc làm mới được tạo ra trong những năm 1990.

Nghiên cứu về việc làm của Oxford Martin cũng kết luận rằng: Khoảng 47% tổng số việc làm ở Mỹ có nguy cơ bị tự động hóa, có thể là trong một hoặc hai thập kỷ tiếp theo, được đặc trưng bởi phạm vi rộng lớn của sự suy giảm việc làm với một tốc độ nhanh hơn so với những thay đổi mà thị trường lao động đã trải qua trong các cuộc Cách mạng Công nghiệp trước đây.

Ngoài ra, xu hướng sắp tới là sự phân cực mạnh hơn trong thị trường lao động. Việc làm sẽ tăng theo hướng các công việc trí tuệ và sáng tạo có thu nhập cao và công việc chân tay có thu nhập thấp, nhưng sẽ giảm đáng kể đối với các công việc thường nhật, lặp đi lặp lại có thu nhập trung bình.

Sabine Pfeiffer, nhà xã hội học, Đại học Hohenheim (Đức) chuyên nghiên cứu những thay đổi diễn ra trong xã hội, đặc biệt trong lĩnh vực việc làm, cho rằng những công việc lặp đi lặp lại nhiều sẽ có khả năng bị thay thế nhiều nhất:

"Các công việc văn phòng thông thường sẽ bị ảnh hưởng nhiều nhất. Đó là những công việc không cần nhiều bằng cấp mà chỉ cần dựa trên các quy trình chuẩn. Tự động hóa các công việc đó khá đơn giản và cắt giảm rất nhiều chi phí, không chỉ bằng máy móc mà còn bằng các thuật toán".

Nhiều ngành công nghiệp bị ảnh hưởng bởi cuộc Cách mạng này. Trung Quốc đang đi đầu trong xu hướng đó. Tập đoàn sản xuất Foxconn của Đài Loan đã mua hàng ngàn robot để làm việc. Chỉ trong năm 2017, họ đã thay thế 60.000 công nhân trong các nhà máy. Trong tương lai gần, Công ty dự định sẽ triển khai 1 triệu robot.

Nhiều việc làm trong tương lai có thể sẽ bị công nghệ IoT thay thế. Những cảm biến do máy tính điều khiển sẽ được nối mạng với các nhà máy và các nhà cung cấp phụ tùng trên toàn cầu, theo đó hệ thống robot sẽ tự động xác định khi nào cần phụ tùng và ở đâu cần, sau đó tự sắp xếp vận chuyển.

Thậm chí, một số ngành nghề sẽ biến mất hoàn toàn. Xe tự lái có thể khiến hơn 3 triệu lái xe ở Mỹ mất việc và 5 triệu người làm việc trong các quán ăn, trạm xăng và nhà nghỉ có thể sẽ bị robot thay thế.

Gần đây, trang tin Technology Review đã giới thiệu về Sewbo - một startup chỉ có vỏn vẹn đúng một nhân viên duy nhất: con robot. Ở đây, anh Jonathan Zornow với ứng dụng công nghệ robot của mình đã có thể may hoàn chỉnh một chiếc áo bằng máy may công nghiệp mà không có bất cứ sự can thiệp nào của con người. Để hoạt động chỉn chu, công nghệ may tự động này cần một máy may công nghiệp phù hợp, và một cánh tay robot do hãng Universal Robots sản xuất, tổng trị giá đầu tư ban đầu sẽ vào khoảng 35,000 USD.

Công ty SoftWear Automation đã đưa ra thị trường giải pháp dây chuyền may mặc đủ khả năng thay thế một dây chuyền truyền thống với 10 nhân công và sản xuất khoảng 1.142 chiếc áo phông trong 8 giờ. Để đạt hiệu suất như vậy, trước đây nhà máy sẽ phải huy động tới 669 người làm. Trong khi hệ thống mới chỉ cần 1 người điều khiển duy nhất và cho tốc độ tạo ra số áo sơ mi trong 1 giờ, tương đương 17 công nhân. Các công ty may mặc trên thế giới rất hứng thú với giải pháp này như Tianyuan Garments - công ty Trung Quốc chuyên gia công cho Adias và Armani.

CEO Tang Xinhong của Tianyuan Garments nói rằng, trong một dây chuyền tự động hoàn toàn thì chi phí lao động của con người chỉ khoảng 0,33 USD trên mỗi chiếc áo tạo ra. Tại Bangladesh, con số này là khoảng 0,22 USD, còn ở Mỹ là 7,47 USD (dây chuyền truyền thống). Như vậy, Tianyuan sẽ giảm chi phí về nhân công một cách đáng kể.

Quy mô lao động trong ngành dệt may ở Việt Nam hiện nay là 2,5 triệu người với thu nhập bình quân đầu người là 200 USD. Còn số lao động dệt may ở Bangladesh gần gấp đôi (4,3 triệu người) nhưng thu nhập bình quân đầu người chỉ 66 USD. Việc một robot có thể tự may một chiếc áo mà không cần bất cứ sự hỗ trợ nào từ con người thực sự là nỗi lo với ngành công nghiệp may mặc, với hàng chục triệu lao động trên thế giới, đặc biệt là các quốc gia có may mặc là mặt hàng xuất khẩu chủ lực nhờ vào lợi thế nhân công giá rẻ (Myanmar, Lào, Bangladesh, Việt Nam).

Tuy nhiên, những ngành nghề đòi hỏi sự sáng tạo, tư duy và xúc cảm của con người rất khó bị thay thế. Những nhóm ngành sáng tạo nghệ thuật, chăm sóc y tế, giáo dục, pháp luật là những ngành vẫn có triển vọng ít bị thay thế bởi tự động hóa và robot. Nhưng những ngành nghề này sẽ thay đổi sâu sắc, đòi hỏi những người làm cần có những kỹ năng mới, khả năng tương tác với máy móc và điều phối hoạt động chung. Công việc sẽ là sự kết hợp giữa sáng tạo của người và sự chính xác, bền bỉ của máy.

Thực sự tương lai việc làm là bất định, khó đoán. Những công việc trong tương lai thậm chí còn chưa định hình vào thời điểm này. Trong xã hội mà CMCN 4.0 có thể làm thay đổi mọi thứ, việc đòi hỏi người lao động phải luôn làm mới mình như làm chủ công nghệ, tăng cường tính sáng tạo, khả năng đồng cảm, hợp tác là những kỹ năng cần thiết để không bị đào thải và có một vị trí trong tương lai.

#### 7. Tác động lên Chính phủ từ Cách mạng Công nghiệp lần thứ 4

Tác động CMCN 4.0 lên các Chính phủ đầu tiên chính là việc sử dụng các công nghệ kỹ thuật số để điều hành tốt hơn. Các Chính phủ thực hiện cái gọi là Chính phủ điện tử (E-Government) với cường độ lớn và sáng tạo hơn có thể giúp các cơ quan công quyền hiện đại hóa cơ cấu và chức năng của mình để cải thiện hiệu suất tổng thể, khuyến khích sự vận hành của Chính phủ trên không gian mạng, thúc đẩy tính minh bạch, trách nhiệm giải trình và cam kết giữa các Chính phủ và công dân của mình.

Các Chính phủ cũng phải thích ứng với thực tế rằng: Quyền lực cũng được chuyển từ nhà nước tới các chủ thể ngoài nhà nước, và từ các tổ chức chính thức tới các mạng lưới không chặt chẽ. Các công nghệ mới, các nhóm và sự tương tác xã hội mà chúng thúc đẩy, cho phép hầu như bất cứ ai, nhất là những người được gọi là KOL (Key Opinion Leader) gây ảnh hưởng theo một cách là không thể tưởng tượng được chỉ trong một vài năm trước đây.

Kỷ nguyên kỹ thuật số làm suy yếu nhiều rào cản đã từng được sử dụng để bảo vệ các cơ quan công quyền, làm cho các Chính phủ trở nên ít hiệu quả hơn do những người gây ảnh hưởng. Các KOL hay công chúng giờ đây đã nắm thông tin tốt hơn và ngày càng đòi hỏi cao hơn trong kỳ vọng của họ.

Các mạng xã hội, một thực thể đồ sộ với 2 tỷ người tham gia - lớn hơn dân số bất cứ một quốc gia nào, hay WikiLeaks - một thực thể phi nhà nước nhỏ bé đối đầu với một nhà nước là minh họa cho sự bất đối xứng của mô hình quyền lực mới và sự xói mòn lòng tin thường đi kèm với nó.

Công nghệ sẽ ngày càng trao quyền cho người dân, cung cấp một cách thức mới để họ nói lên ý kiến đồng thời phối hợp các nỗ lực của công dân và có thể tránh sự giám sát của Chính phủ. Nhưng điều ngược lại cũng có thể là sự thật, vì các công nghệ giám sát mới cũng mở đường cho quyền lực tối thượng ở các cơ quan công quyền, chính quyền có nhiều công cụ, nhân lực, tài lực để thực hiện việc kiểm soát tối đa công dân của họ.

Trung Quốc có tham vọng thiết lập một hệ thống đánh giá mức độ công dân của một người, được gọi là hệ thống Social Credit Score - SCS, vào năm 2020. Mọi công dân ở Trung Quốc, hiện nay là 1,3 tỷ, sẽ được đánh giá và cho điểm dựa trên các hồ sơ cá nhân, cách cư xử của mỗi cá nhân ở nơi công cộng. Điểm số công dân (citizen score) này có cơ sở từ việc theo dõi hành vi xã hội của một cá nhân, được xếp hạng công khai từ thói quen tiêu dùng và mức độ thường xuyên trả hóa đơn, tương tác xã hội của họ và nó sẽ trở thành nền tảng cho mức tin cậy của người đó.

Theo các nguồn tin địa phương, hệ thống sẽ thu thập từ các dữ liệu của hãng Tencent, ứng dụng WeChat với hơn 850 triệu người dùng ở Trung Quốc. Điểm số công dân sẽ từ 300 và

850 chia thành 5 phân nhóm nhỏ: kết nối xã hội, hành vi tiêu dùng, mức độ an toàn, sự giàu có và sự tuân thủ pháp luật.

Không phải chỉ quốc gia Trung Quốc mới áp dụng, mà bây giờ khi bạn xin Visa đi Mỹ cũng sẽ được yêu cầu cung cấp Facebook ID để kiểm tra trong tương lai gần.

Với những thay đổi với tốc độ nhanh chóng được kích hoạt bởi cuộc CMCN 4.0, các nhà lập pháp và quản lý đang đứng trước những thách thức với một mức độ chưa từng có. Các cơ quan công quyền, lập pháp và các nhà chức trách ngày nay thường bị dẫn dắt bởi các sự kiện, không có khả năng đối phó với tốc độ thay đổi của công nghệ và tầm quan trọng của những nội hàm của nó. Các chu kỳ tin tức 24 giờ gây áp lực lên các nhà lãnh đạo, buộc họ phải lên tiếng hoặc hành động ngay lập tức với các sự kiện, làm giảm thời gian sẵn sàng cho các phản ứng thận trọng, có nguyên tắc và được kiểm tra kỹ càng.

Có một nguy cơ thực sự của sự mất kiểm soát những vấn đề quan trọng với quốc gia. Một số vấn đề trở nên hơt nhờ sự tham gia của đông đảo công dân trên mạng xã hội và buộc các nhà quản lý phải hành xử một cách nhanh chóng, linh hoạt và không được phạm sai lầm. Điều này dường như là một áp lực lớn với chính khách, nhà quản lý, lập pháp. Họ dường như chưa được chuẩn bị cho những việc này và có cảm giác "theo đuôi" các sự kiện chứ không phải đóng vai trò dẫn đạo hay định hướng.

Hai cách tiếp cận dựa trên khái niệm điều hành nhà nước đang tồn tại. Theo cách tiếp cận thứ nhất, mọi thứ không bị cấm một cách rõ ràng thì được phép. Theo cách tiếp cận thứ hai, tất cả mọi thứ mà không được cho phép một cách rõ ràng thì sẽ bị cấm. Chính phủ phải pha trộn các phương pháp tiếp cận. Họ phải học cách hợp tác và thích ứng, trong khi đảm bảo rằng người dân vẫn là trung tâm của tất cả các quyết định. Đây là thách thức cho các Chính phủ trong thời đại CMCN 4.0 này: Cho phép sự đổi mới có cơ hội phát triển mạnh mẽ, trong > Sự đổi mới của Chính phủ REBOOKS

Trong nỗ lực của Chính phủ đối phó những thách thức và tận dụng những cơ hội của CMCN 4.0, một điều rõ ràng và có tầm quan trọng rất lớn đó là các quốc gia và vùng lãnh thổ thành công trong việc thiết lập các chuẩn mực quốc tế ưu tiên của tương lai trong các danh mục và các lĩnh vực chính của nền kinh tế kỹ thuật số mới (mạng viễn thông 4G, 5G, sử dụng máy bay không người lái trong lĩnh vực thương mại, mạng lưới vạn vật kết nối internet hay mạng lưới thiết bị kết nối internet (internet of things), sức khỏe dựa trên kỹ thuật số, sản xuất tiên tiến...) sẽ gặt hái được các lợi ích kinh tế và tài chính đáng kể.

Chính phủ cũng cần phải đổi mới mạnh mẽ. Điều này củng cố tầm quan trọng ngày càng tăng của các hệ sinh thái

đổi mới như là động lực chính của sự cạnh tranh. Nhìn về phía trước, sự khác biệt giữa các quốc gia có chi phí cao và chi phí thấp, hoặc giữa các thị trường mới nổi và thị trường đã sang giai đoạn trưởng thành sẽ gặp càng ít vấn đề hơn. Thay vào đó, câu hỏi then chốt là liệu rằng một nền kinh tế có thể đổi mới?

#### > Các khu vực và thành phố là trung tâm của sự đổi mới

Quốc gia hay khu vực có thể thành công nếu các thành phố của họ (các hệ sinh thái đổi mới) cần được tiếp tục nuôi dưỡng và phát triển. Những thành phố đã là các đầu tàu của tăng trưởng kinh tế, sự thịnh vượng và tiến bộ xã hội xuyên suốt lịch sử, và vẫn sẽ là rất cần thiết cho sự cạnh tranh trong tương lai của các quốc gia và khu vực. Ngày nay, hơn một nửa dân số thế giới sống ở các khu vực đô thị, từ các thành phố cỡ trung đến các thành phố lớn, và số lượng các cư dân thành thị trên toàn thế giới tiếp tục tăng. Nhiều yếu tố ảnh hưởng đến khả năng cạnh tranh của các quốc gia và khu vực - từ sự đổi mới, giáo dục tới cơ sở hạ tầng, hành chính công - đều thuộc phạm vi quản lý của thành phố.

Tốc độ và mức độ bao phủ của những thành phố hấp thu và triển khai công nghệ, được hỗ trợ bởi các khuôn khổ chính sách linh hoạt sẽ quyết định khả năng cạnh tranh trong việc thu hút nhân tài. Sở hữu một đường truyền internet băng thông rộng siêu nhanh, sử dụng các công nghệ kỹ thuật số

trong vận chuyển, tiêu thụ năng lượng, tái chế chất thải và những điều tương tự như trên sẽ khiến cho một thành phố trở nên hiệu quả và đáng sống hơn, do đó hấp dẫn hơn những nơi khác. Các thành phố lớn (Mega Cities) cần có cơ chế đặc thù.

Các Chính phủ ở quốc gia, khu vực và thành phố cần thực hiện nhiều hơn là chỉ đơn giản thay đổi môi trường pháp lý. Họ nên chủ động đầu tư trở thành bệ phóng cho chuyển đổi kỹ thuật số, nhằm thu hút và khuyến khích các doanh nghiệp và nhà đầu tư trong khởi nghiệp sáng tạo đồng thời đảm bảo rằng các doanh nghiệp thiết lập tự định hướng bản thân hướng tới các cơ hội của CMCN 4.0. Khi các công ty mới năng động cùng các doanh nghiệp đã thành lập từ trước kết nối với nhau và kết nối tới người dân, các trường đại học..., thì các thành phố sẽ trở thành những nơi thí điểm, đồng thời là những trung tâm có tác động mạnh để biến những ý tưởng mới đi vào giá trị thực sự cho nền kinh tế địa phương và toàn cầu.

Trong năm 2015, Hội đồng Chương trình nghị sự toàn cầu của Diễn đàn Kinh tế Thế giới về Tương lai của các Thành phố phát hành một báo cáo nêu lên những trường hợp thành phố trên thế giới trong việc theo đuổi các giải pháp sáng tạo cho một loạt các vấn đề. Báo cáo này chỉ ra rằng cuộc CMCN 4.0 là duy nhất, được dẫn dắt bởi một mạng lưới toàn cầu từ các thành phố thông minh, nơi hiểu và vận dụng các cơ hội của cuộc Cách mạng này với hành động từ trên xuống và từ dưới lên trong một quan điểm toàn diện và tích hợp.

#### 8. Nhu cầu học tập và đào tạo trong doanh nghiệp trong Cách mang Công nghiệp 4.0

Ngày 25/10/2017 chắc chắn sẽ là một cột mốc lớn của nhân loại khi lần đầu tiên người ta công nhận Sophia - một robot được mô phỏng theo hình dáng con người được hợp pháp hóa quyền công dân tại đất nước Ả rập Saudi.

Con người đã đối mặt với 3 cuộc Cách mạng Công nghiệp từ cuối thế kỷ XVIII đến thế kỷ XX và đã khẳng định, củng cố được vai trò trung tâm của mình bằng sự thích ứng với sự biến chuyển đó. Tuy nhiên, với cuộc CMCN 4.0 này, chúng ta chưa thể nói trước được điều gì, bởi với những ngành nghề mang tính sản xuất hàng loạt trên dây chuyền thiết bị hiện đại - như các nhà máy sản xuất ôtô thì đã xuất hiện người máy trong vai trò vận hành dây chuyền... Những ngành đòi hỏi một mức độ tư duy tương đối cao như luật, y khoa, giáo dục, thương mại... thì cũng có những ứng dụng trí tuệ nhân tạo giúp tăng hiệu suất của những công việc này.

Trong cuộc CMCN 4.0, trí tuệ nhân tạo (AI) được nhận định sẽ hiện diện khắp mọi lĩnh vực đời sống xã hội. Chẳng hạn như những chiếc xe tải không người lái đã vận hành tron tru tại các mỏ khoáng sản ở Tây Úc vài năm nay. Tại Mỹ, Uber đã thử nghiệm xe tải không người lái.

Trong y học, với sự trợ giúp của AI, bệnh nhân có thể dùng các app trên điện thoại, chụp hình và điền vào các thông tin gửi lên một hệ thống trí tuệ nhân tạo. Và gần như tức thì, kết quả chẩn bệnh và cách điều trị sẽ được trả về. Các chuyên gia IBM đã sử dụng Watson (một thành quả nghiên cứu, ứng dụng AI của IBM) để hỗ trợ các bác sĩ và bệnh nhân ung bướu đưa ra các lựa chọn điều trị bệnh ung thư.

Chương trình giáo dục nổi tiếng nước Mỹ Sesame Street và IBM Watson đã hợp tác để đổi mới việc giáo dục, đào tạo cho trẻ nhỏ. Việc học cho trẻ em đã được cá nhân hóa nhằm tạo điều kiện cho học sinh được học theo nhịp độ của mỗi cá nhân, theo cách phù hợp nhất với trẻ. Hàng trăm giáo viên lớp 3 tại Mỹ đang thử nghiệm phần mềm Cố vấn dành cho giáo viên với Watson nhằm cung cấp các bài giảng môn Toán và các chiến lược giảng dạy cho giáo viên.

Tóm lại, tự động hóa đã khiến nhiều việc tay chân bị thay thế bởi máy móc, thì nay kết hợp với các tiến bộ mới như AI, có thể thấy xu thế rõ ràng: Dù là việc chân tay hay trí óc, rất nhiều nghề nghiệp sẽ bị thay thế dần bởi công nghệ mới. Theo một nghiên cứu, 60% các bạn trẻ đang học những nghề mà trong 20 năm tới sẽ không còn tồn tại. Viễn cảnh thất nghiệp hàng loạt là không thể tránh khỏi, tỷ lệ phân chia giàu nghèo giữa các nước sẽ rõ rệt.

Tuy nhiên, AI sẽ không thể thay thế con người mà chỉ hỗ trợ làm việc hiệu quả hơn, đưa ra những quyết định đúng đắn

hơn ở thời điểm này. Nhưng tôi không lạc quan lắm về triển vọng phát triển của con người vốn tiến hóa chậm dù có ưu điểm thích nghi nhanh chóng. Nhưng với lý thuyết điểm Kỳ dị (Singularity), thời điểm mà trí tuệ nhân tạo có trí tuệ ngang với con người bình thường theo dự đoán trong gần 30 năm nữa (2045) thì mọi vấn đề vẫn đang được bỏ ngỏ.

Nhưng xét theo tình hình hiện nay, chúng ta vẫn phải hành động và ra quyết định. Như vậy, các công nhân trong vòng 30 năm tới cần làm gì? Đó là câu hỏi của mỗi người chúng ta, và cả doanh nghiệp, cỗ máy mang lại thịnh vượng và phát triển cho xã hội loài người.

Chỉ có một con đường là học, học và học. Vì những kiến thức mà chúng ta học ở trường chính quy cách đây một vài năm đã lạc hậu so với thời cuộc, chứ đừng nói đến kiến thức 10, 20 năm trước đây. Tôi có thể khẳng định, hầu như mình đã không sử dụng những kiến thức thời đại học. Để làm tốt công việc hiện nay cũng như phát triển bản thân, đòi hỏi một quá trình học tập không mệt mỏi theo tinh thần "học nhi bất yếm" (học không biết chán).

Tự học là nhu cầu của thời đại, và khả năng học tập suốt đời là cần thiết. Máy móc, phần mềm, hệ điều hành Windows, Android, Linux, iOS,... những thứ là trí tuệ nhân tạo, trí tuệ máy thường được cập nhật liên tục hàng năm, hàng tháng, thậm chí hàng tuần. Tại sao chúng ta lại không cập nhật bằng con đường tự học?

Bây giờ, với sự tiến bộ của công nghệ, phổ biến của Internet, di động, chúng ta có thể tìm kiến thức, học hỏi trực tuyến qua các nền tảng e-learning như Coursera, Edx, Udemy, Udacity, Lynda...

Những nền tảng này dành cho số đông đại chúng nhưng nó lại không phù hợp với môi trường doanh nghiệp có một vài yếu điểm cốt tử: khả năng quản lý nghề nghiệp (carreer path), các tiến bộ của người học, các chỉ số KPI, các mục tiêu mà doanh nghiệp hướng tới...

Trong hội thảo CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0: TỰ HỌC LÊN NGÔI vào ngày 08/11/2017 đại diện của CrossKnowledge - ông Alexandre Giry-Deloisson - đã trình bày về các công cụ kỹ thuật số đang được CrossKnowledge phát triển để giúp hiện thực hóa các mục tiêu đào tạo cụ thể của doanh nghiệp trong thời đại mới. Theo ông, một trong những lý do mà doanh nghiệp tương đối ngần ngại khi đầu tư vào đào tạo nội bộ là do họ không đo lường được kết quả, cũng nhưng không thể đối chiếu được hiệu quả của công việc trong giai đoạn trước và sau đào tạo. Khiếm khuyết đó sẽ được giải quyết dễ dàng bời 2 công cụ: một hệ thống đào tạo điện tử cho phép cập nhật kết quả theo thời gian thực (real-time) và một bộ chỉ số đánh giá hiệu quả đào tạo theo từng giai đoạn.

Hệ thống e-learning CrossKnowledge Learning Suite cho phép giải quyết vấn đề đó một cách dễ dàng. Ông Giry-Deloisson nói: "Chúng tôi giúp giải quyết các thách thức

mang tính chiến lược cho khách hàng chứ không phải chỉ bán một hệ thống e-learning", CrossKnowledge còn thiết kế các gói giải pháp riêng cho từng doanh nghiệp để giúp nhân viên mới hội nhập nhanh hơn, phát triển năng lực lãnh đạo, thúc đẩy bán hàng...

Nhu cầu tự học và đào tạo của người lao động và doanh nghiệp là mối quan hệ tương hỗ. Vì vậy, doanh nghiệp cần đầu tư cho mình một giải pháp tự học, tự đào tạo toàn diện và phù hợp với môi trường doanh nghiệp nhằm đương đầu với những thách thức to lớn hiện nay.

#### 9. Khung tham chiếu cho kỹ năng của thế kỷ 21

Theo lối tư duy của một nhà tư vấn chiến lược, với mỗi vấn đề mang tính phức tạp thì thường cần tìm hiểu khung tham chiếu.

Xin giới thiệu một Khung tham chiếu cho kỹ năng thế kỷ 21. Khung này được phát triển bởi Tổ chức Đối tác cho Giáo dục Thế Kỷ 21 (Partnership for 21st century learning) với các thành viên sáng lập là các tập đoàn hàng đầu như Apple Computer, Cisco System, Microsoft, AOL Time Warner... và là đối tác của Bộ Giáo dục Hoa Kỳ trong việc xác định những kỹ năng cần thiết cho người lao động trong thế kỷ 21 và khung khổ, mô hình để giảng dạy trong nhà trường.

Khung tham chiếu mô tả kết quả mà sinh viên, học sinh cần đạt được (được trình bày trong các cung cầu vồng trong hình) và những hệ thống nền tảng hỗ trợ (được trình bày như một lớp các hệ thống phía bên dưới).

Các nội dung cần học gồm chủ đề các môn thường thức trong trường như:

- Tiếng Anh
- Ngôn ngữ trên thế giới
- Nghệ thuật
- Toán học
- THUCTREBOOKS - Khoa học phổ thông
- Đia lý
- Lịch sử
- Chính quyền và xã hội dân sự

Vấn đề là cần lồng ghép vào các chương trình giáo dục những chủ đề quan trọng mà mỗi cá nhân nên có kiến thức và hiểu biết trong thế kỷ 21: Nhận thức toàn cầu, kinh tế, khởi nghiệp, môi trường. Các kỹ năng được chia thành 4 nhóm như sau:

#### Nhóm kỹ năng về thông tin, công nghê và truyền thông:

- Biết cách tiếp cận, sử dụng, quản lý và đánh giá thông tin.

- Biết cách sử dụng và sản xuất những sản phẩm truyền thông đa phương tiện.
- Biết cách sử dụng và áp dụng công nghệ một cách hữu ích trong học tập và cuộc sống.

#### > Nhóm kỹ năng về học tập và đổi mới:

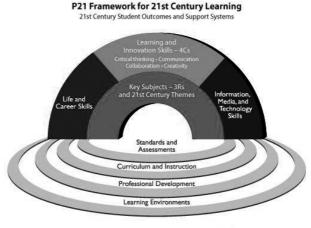
- Tư duy sáng tạo và đổi mới
- Tư duy phản biện, giải quyết vấn đề
- Kỹ năng giao tiếp CTREBO
- Kỹ năng hợp tác

#### > Nhóm kỹ năng về nghề nghiệp và cuộc sống:

- Linh hoạt, thích ứng trong nghề nghiệp và cuộc sống.
- Biết chủ động và tự định hướng.
- Những kỹ năng xã hội và tương tác trong môi trường đa văn hóa.
  - Trách nhiệm và hiệu suất của bản thân.
  - Khả năng lãnh đạo.

Sau hơn một thập kỷ hình thành, ngày nay Mô hình giáo dục kỹ năng thế kỷ 21 này đang được ứng dụng rộng rãi trong nhiều tổ chức giáo dục và hệ thống giáo dục của Mỹ, mang tính định hướng cho việc phát triển những chương trình, giúp

các em học sinh được trang bị những kỹ năng cần thiết cho thế kỷ 21.



© 2007 Partnership for 21st Century Learning (P21) www.P21.org/Framework

#### 10. Những kỹ năng mềm trong Cách mạng Công nghiệp 4.0

Nếu bạn đang đi làm, hoặc chuẩn bị đi làm, thì khả năng là thình thoảng bạn sẽ xem bảng mô tả công việc (job description) mà công ty tuyển dụng đăng. Bạn cũng sẽ thầm kiểm tra xem các năng lực (competence) của mình có phù hợp với vị trí đó hay không? Hoặc xem xét, đánh giá vị trí hiện tại và mức độ lương thưởng của công ty đang tuyển dụng để phấn đấu, thương lượng về mức lương thưởng hay chuyển việc trong thời gian sắp tới.

Những kỹ năng thường xuyên bị đánh giá thấp này có thể biến bạn trở thành một thành viên xuất sắc của một nhóm tài năng (a dream team), một nhà lãnh đạo tự tin và khoan dung hoặc một chuyên gia chuyên nghiệp và đáng tin cậy. Có thể bạn trong năm tới sẽ tiếp tục học hoặc tham gia một khóa học để làm giàu kho tàng kiến thức của mình, liên tục cải tiến phong cách giao tiếp, hiệu năng làm việc và ngôn ngữ cơ thể, những điều cần thiết để thành công trong kỷ nguyên thay đổi đột phá và nhiều bất trắc này.

Chuyên gia tư vấn nghề nghiệp, tiến sĩ Amy Cooper Hakim giải thích: "Một nhân viên có thể được dạy cách sử dụng một chương trình máy tính nào đó nhanh hơn nhiều so với việc được dạy cách thiết lập mối quan hệ tin tưởng với đồng nghiệp hoặc khách hàng. Người tuyển dụng tìm kiếm những người có kỹ năng mềm xuất sắc có thể hướng dẫn những người khác, thu hút khách hàng và chia sẻ cũng như quảng bá ý tưởng trong nhóm của mình".

Trong một xã hội bị xói mòn niềm tin, với những cung cách làm việc bất thường thì việc thiết lập được sự tin tưởng nơi người tuyển dụng, lãnh đạo, đồng nghiệp hay khách hàng của mình là bước chủ yếu để có thể thành công với tư cách một người đi làm. Tôi quan sát nhiều người, nhiều bạn có rất ít kinh nghiệm hợp tác với người khác, không hề có thái độ đúng đắn khi làm việc nhóm hay tỏ ra kiêu ngạo về năng lực

của bản thân, kết quả học tập ở trường, có thái độ coi thường lãnh đạo và đồng nghiệp. Nhiều bạn làm việc được chưa đầy vài tháng xin nghỉ, hoặc không chịu được áp lực công việc mà thực ra là xử lý không tốt mối quan hệ giữa người làm việc chung, với khách hàng. Như vậy, kỹ năng quan hệ giữa người và người là đặc biệt quan trọng với người đi làm.

Thế hệ chúng tôi đi làm cách đây 20, 30 năm thì việc đầu tiên là đi pha trà, quét phòng và học cách rót nước mời cấp trên và đồng nghiệp lớn tuổi hơn. Có thể các bạn trẻ nghĩ là thiếu bình đẳng và không cần thiết. Tuy nhiên, đó là những vấn đề căn bản để có được một quan hệ tốt đẹp, và xử lý những công việc nhỏ với một tâm thế thận trọng. Một lãnh đạo doanh nghiệp chia sẻ về phong cách những nhân viên trẻ tuổi khi tham dự một cuộc họp với các lãnh đạo cao cấp của khách hàng rằng những nhân viên của anh không biết cách điều chỉnh ánh sáng khi trình chiếu, không biết cách rót trà cho khách khi nước đã hết, không chuẩn bị để mọi người nắm rõ địa điểm họp, không biết cách gọi xe cho sếp đến và rời khỏi cuộc họp hoặc chủ động tìm hiểu nơi họp, điều chỉnh máy móc, thử máy và phần trình bày, bố trí và tìm ghế khi không đủ, thu dọn bàn ghế sau khi họp...

Nhiều bạn trẻ đã nhầm lẫn sự bình đẳng và tác phong chuyên nghiệp. Ở môi trường tự do, dân chủ như phương Tây và Mỹ, chuyên gia tư vấn nghề nghiệp, điều hành, doanh nhân Stacey Hanke nói rằng những hành vi tưởng như nhỏ

này là hành động duy nhất tạo ra thỏa thuận quan trọng giữa hai người, giữa những người mà mình giao tiếp, trong kinh doanh hoặc trong cuộc sống: sự tin tưởng, lòng chân thành và thái độ quan tâm đến người đối diện. Đặc biệt, nếu bạn đang trình bày dự án lớn, đang cố gắng chộp lấy một "deal" lớn cho công ty của bạn thì thái độ và hành vi là một yếu tố quan trọng bên cạnh nội dung mà chúng ta trình bày. Mà thường chúng ta lại hỏng, thất bại vì những thứ tiểu tiết.

Xây dựng được "lòng tin chiến lược" là mấu chốt, Stacey Hanke nói:

"Nếu bạn không thể kết nối và tương tác với thính giả, bạn sẽ làm xói mòn niềm tin với người nghe. Nếu người nghe không tin tưởng bạn, bạn sẽ không ảnh hưởng đến họ."

#### > Điều chỉnh giong nói của mình

Chắc chắn là chúng ta sẽ rất khó sửa giọng của mình. Tuy nhiên, cần ý thức giọng nói của mình với người nghe. Người miền Bắc có tốc độ phát âm khá nhanh. Trình bày với người miền Nam mà cứ liến thoắng thì sẽ khiến người đối diện khó chịu và không thể theo dõi được. Ngược lại, bạn trình bày với ông sếp người Bắc mà cứ rề rà sẽ khiến ông ấy sốt ruột.

Tránh dùng từ có thể gây tranh cãi hoặc đụng chạm đến quan điểm chính trị, quan điểm sống của đối phương. Nếu bạn biết cách pha trò thì đó là một lợi thế và khiến bạn có thiện cảm hơn nhưng nếu bạn không có khả năng ấy thì hãy thận

trọng vì có thể khiến mình trở nên lố bịch và gây ra không khí không thoải mái.

#### Thái độ tích cực

Bạn nên thiết lập được một bầu không khí thoải mái nhưng nghiêm túc. Tất nhiên bạn không cần thiết phải cười thường trực cả ngày hay thái độ "fake it to make it" - giả đến độ trở thành bản năng của mình - nhưng cần tôn trọng những ý kiến khác biệt với mình. Phản đối ý kiến người khác với thái độ hòa nhã và nếu không thể đồng ý có thể nói mình tôn trọng đối phương trong khi giữ được quan điểm của mình. Bạn cần phải khoan hòa nhưng vẫn giữ vững tư thế độc lập, "hòa nhi bất đồng".

#### > Kỹ năng giải quyết vấn đề

Là một kỹ năng ở giữa cứng và mềm, khả năng giải quyết vấn đề là chìa khóa cho tiến bộ nghề nghiệp và thăng tiến nghiệp. Đây là giá trị thực sự bạn đóng góp cho doanh nghiệp của mình và mang lại lọi ích cho khách hàng. Bạn càng chứng minh được cách giải quyết của mình mang lại nhiều giải pháp cho công ty, bạn càng được tin tưởng và có giá trị khi bạn ở nơi làm việc. Đừng mang đến sếp những vấn đề mà hãy chuẩn bị cho mình những phương án giải quyết. Nhiệm vụ của chúng ta có thể không phải đóng vai trò quyết định nhưng ít nhất phải thực hiện được vai trò gợi ý và trình bày những giải pháp để lãnh đạo hay khách hàng lựa chọn.

Nên cung cấp cho lãnh đạo và khách hàng hơn một giải pháp vì không ai muốn mình không hề có sự lựa chọn nào khác và buộc phải nuốt những thứ người khác đem đến. Tuy nhiên, cũng không nên đưa quá nhiều giải pháp dẫn đến cái gọi là "Nghịch lý của sự lựa chọn" (The Paradox of Choice). Trong cuốn sách cùng tên, tác giả Barry Schwartz đã viết: "Ở một góc độ nào đó, nếu người tiêu dùng chẳng có sự chọn lựa nào, cuộc sống của họ sẽ trở nên quá tẻ nhạt. Khi có nhiều chọn lựa hơn, như một thực tế thường điễn ra trong văn hóa tiêu dùng, khách hàng sẽ trở nên độc lập hơn, có nhiều khả năng kiểm soát và cảm thấy mình có nhiều quyền lực hơn. Nhưng khi sự lựa chọn tăng lên, những mặt tiêu cực cũng bắt đầu phát sinh và có thể làm cho người tiêu dùng cảm thấy quá tải. Khi đó, nhiều chọn lựa không tạo ra cho người tiêu dùng sự tự do hơn mà chỉ đem đến cho họ nhiều lo lắng hơn".

Bạn không cần phải trở lại trường học để tăng gấp đôi kỹ năng mềm này, nhưng bạn có thể trở lại thời thơ ấu của bạn bằng cách chơi những trò chơi trí tuệ. Có những cách thú vị để cải thiện các kỹ năng nhận thức của bạn, như chơi các trò chơi "brain storming" hay các cuộc thảo luận với những đồng nghiệp, sếp hay bạn bè.

#### 11. Dữ liệu giáo - Dataism

Một kịch bản mà tờ Finance Times trình bày cho những độc giả của mình như sau:

"Nghe này, Google, cả John và Paul đang tán tỉnh mình. Tôi thích cả 2 anh chàng, mỗi người mỗi vẻ vì vậy thật khó mà đưa ra quyết định. Với kiến thức của bạn, bạn khuyên mình nên làm gì?"

Và Google sẽ trả lời:

"Tôi biết cậu từ ngày cậu chào đời. Tôi đã đọc tất cả email của cậu, ghi lại tất cả các cuộc điện thoại, biết phim ưa thích nhất của cậu là gì, DNA của cậu ra sao và toàn bộ lịch sử sinh trắc về trái tim của cậu. Tôi có dữ liệu chính xác về mỗi cuộc hẹn hò mà cậu tham gia, và tôi có thể cho cậu thấy biểu đồ từng giây về nhịp đập tim, huyết áp, mức độ đường của cậu bất cứ khi nào cậu hẹn hò với John hay Paul. Và quả thật tôi cũng hiểu họ nhiều như hiểu cậu. Dựa trên tất cả những thông tin này, những thuật toán siêu đẳng của tôi và hàng thập kỉ thống kê của hàng triệu mối quan hệ. Tôi khuyên cậu nên chọn John, với 87% khả năng cậu sẽ thỏa mãn với cậu ta về lâu về dài.

Thực sự, tôi hiểu cậu tới mức còn biết cậu không thích lựa chọn đó. Paul đẹp trai hơn John và bởi vì cậu coi trọng bề ngoài quá, nên cậu thầm mong tôi sẽ nói "chọn Paul đi". Tất nhiên,

trai đẹp có giá của nó nhưng không nhiều như cậu nghĩ đâu. Các thuật toán sinh hóa của cậu - thứ đã tiến hóa hàng nghìn năm về trước ở đồng cỏ châu Phi - cho ngoại hình chiếm 35% tỷ trọng khi đánh giá bạn tình tiềm năng. Những thuật toán của tôi dựa trên những nghiên cứu và thống kê mới nhất nói rằng bề ngoài chỉ có 14% tác động lên sự thành công của một mối quan hệ lãng mạn lâu dài. Vì vậy, dù biết Paul đẹp trai hơn, tôi vẫn phải nói rằng cậu sẽ hạnh phúc hơn với John".

Trong suốt hàng ngàn năm, loài người tin rằng thẩm quyền nằm trong tay Chúa trời. Và rồi, đến thời hiện đại, chủ nghĩa nhân văn đần dần dịch chuyển quyền lực từ các vị thần sang con người. Ngày nay, một sự chuyển tiếp đang diễn ra. Cũng như quyền lực thần thánh được hợp thức hóa bởi những thần thoại tôn giáo, và quyền lực trần tục được hợp thức hóa bởi những tư tưởng nhân văn, những bậc thầy công nghệ cao và những nhà tiên tri từ thung lũng Silicon đang rao giảng một thần thoại mới để hợp lý hóa quyền lực của các thuật toán và dữ liệu lớn (Big Data). Tín ngưỡng mới này còn có thể được gọi là "Chủ nghĩa dữ liệu" hay "Dữ Liệu giáo" (Dataism).

Những tín đồ của Dữ liệu giáo (Dataist) sẽ coi toàn bộ vũ trụ này là một dòng chảy thông tin, nhìn nhận các thực thể sống chẳng khác gì những algorithm (giải thuật) sinh hóa, và tin rằng vận mệnh lớn lao của con người là thiết lập một hệ thống xử lý dữ liệu quảng đại và sau đó là hợp nhất luôn con người vào đó.

Dataism đang cố thủ vững chắc nhất trong hai ngành mẹ của nó: khoa học máy tính (computer science) và sinh học. Trong hai ngành này thì sinh học quan trọng hơn. Sự nối vào rồi ôm chặt lấy sinh học của Dataism đã biến một sự đột phá còn hạn chế trong khoa học máy tính thành một biến cố chấn động mãnh liệt rung chuyển thế giới, vốn có thể hoàn toàn thay đổi ngay chính bản chất của sự sống.

Không chỉ những sinh vật cá nhân ngày hôm nay được nhìn thấy như những hệ thống tiến hành-dữ liệu, mà còn toàn thể những xã hội như tổ ong, những đám bacteria, những khu rừng và những thành phố của con người.

Theo quan điểm của sử gia Yuval Harari, sự phát triển của các thể chế nằm ở nền tảng phát triển các hệ thống xử lý dữ liệu. Chúng ta có hai trường phái - xử lý phân phối dữ liệu và xử lý tập trung dữ liệu. Và theo tác giả Yuval Noah Harari viết trong cuốn Homo Deus: Lược sử của tương lai thì: Điều làm nên sự ưu việt của các thể chế chính trị chính là chế độ xử lý dữ liệu. Tất cả các thể chế đều cố gắng kiến tạo các giá trị xã hội, cộng đồng hoặc cá nhân tốt hơn trước hoặc tự tốt hơn chính bản thân họ. Trong khía cạnh này, chế độ xử lý dữ liệu phân tán hoạt động tốt hơn so với chế độ xử lý dữ liệu tập trung, ít nhất là trong những thời kỳ đẩy mạnh những thay đổi kỹ thuật công nghệ.

Từ một quan điểm Dataism, chúng ta có thể diễn dịch toàn thể loài người như một hệ thống xử lý dữ liệu duy nhất, với những cá nhân con người phục vụ như những chip của nó.

Chúng ta đã và đang trở thành những con chíp tí hon nằm trong một hệ thống khổng lồ mà không ai thực sự hiểu rõ. Mỗi ngày chúng ta hấp thụ hàng tỉ thông tin qua email, điện thoại, và báo; sau đó xử lý dữ liệu, và lại thải ra ngần đó thông tin. Chúng ta thực sự không biết vị trí của mình nằm ở đâu trong toàn bộ hệ thống, và những dữ liệu của mình sẽ kết nối với những dữ liệu được sản sinh bởi hàng tỷ con người và máy tính khác như thế nào. Chúng ta không có thời gian để tìm hiểu, bởi vì chúng ta quá bận rộn trả lời email. Dòng chảy dữ liệu không dứt này đã sinh ra những sáng tạo và đột phát mới mà không một ai có thể dự trù, kiểm soát hay thấu hiểu.

Trong thế kỷ XXI, Homo Sapiens không còn là những algorithm tốt nhất trên thế giới nữa. Chúng ta đang phát triển những algorithm siêu việt với khả năng sức mạnh computer vốn chưa từng có và với những cơ sở cấu trúc dữ liệu khổng lồ. Những algorithm của Google và Facebook không chỉ biết chính xác bạn cảm thấy thế nào, chúng cũng biết hàng triệu những thứ khác về bạn mà ngay cả bạn cũng không ngờ là có. Hệ quả là bây giờ bạn nên ngưng lắng nghe những tình cảm của bạn, và thay vào đó, hãy bắt đầu nghe những algorithm bên ngoài này. Trong khi đó, tư tưởng nhân bản ra lệnh: "Hãy nghe theo những tình cảm của bạn!" Dataism bây giờ ra lệnh: "Nghe theo những algorithm! Chúng biết bạn cảm nhận thế nào".

Trong thế kỷ XXI, các thể chế hiện tại có thể suy thoái và thậm chí biến mất. Khi cả khối lượng và tốc độ của dữ liệu đều tăng lên, những tổ chức hay cơ cấu hiện tại có thể trở nên lỗi thời, không phải vì chúng không tiến hành dữ liệu được đủ hiệu quả nhằm đáp ứng tốc độ phát triển vượt trội của kỹ nghệ công nghệ.

Dataism đã bắt đầu như là một lý thuyết khoa học trung lập, nhưng bây giờ thì đang đột biến (emergence) thành một tôn giáo, vốn tuyên bố để định rõ đúng và sai. Giá trị tối cao của tôn giáo mới này là 'dòng chảy thông tin'. Nếu sự sống là sự chuyển động của thông tin, và nếu chúng ta nghĩ rằng sự sống thì tốt, dẫn đến sau đó chúng ta nên mở rộng, đào sâu và lan tràn dòng chảy của thông tin trong vũ trụ. Theo Dataism, những kinh nghiệm của con người không phải là thiêng liêng và Homo sapiens không phải là đỉnh cao của sự sáng tạo.

Dataist thân xác bằng xương thịt đã gắn bó quá mức với công nghệ đã quá hạn. Homo sapiens là một algorithm đã lỗi thời. Ưu thế của những con người trên những con gà là gì? Đó chỉ là trong con người thông tin tuôn chảy trong những mẫu thức phức tạp hơn nhiều so với trong con gà. Con người hấp thụ nhiều dữ liệu hơn, và dùng những algorithm tốt hơn để tiến hành nó. Nhưng tương lai có thể có những giống loài khác, không phải với cấu trúc sinh học, có thể xử lý dữ liệu tốt hơn. Cyborg?

Bằng cách đặt kinh nghiệm của con người ngang bằng với những mẫu dữ liệu, Dataism xói mòn dần và làm suy yếu nguồn chính của chúng ta về thẩm quyền và ý nghĩa, và báo trước một cuộc cách mạng lớn, vốn đã chưa từng thấy tương đương như thế, kể từ thế kỷ XVIII. Trong thời của Locke, Hume và Voltaire, những nhà nhân bản đã biện luận rằng "Chúa trời là một sản phẩm của trí tưởng tượng con người". Dataism bây giờ đem cho nhân bản nếm mùi toa thuốc của chính họ, và nói với họ: "Vâng, Chúa trời là một sản phẩm của trí tưởng tượng con người, nhưng trí tưởng tượng của con người đến phiên, cũng chỉ là sản phẩm của những algorithm sinh hóa".

Trong thế kỷ XVIII, chủ nghĩa nhân bản đã đẩy Chúa trời sang bên lề, bằng cách chuyển một thế giới quan với Chúa làm trung tâm sang một thế giới quan với người làm trung tâm. Trong thế kỷ XXI, Dataism có thể đẩy con người sang bên lề, bằng cách chuyển từ một thế giới quan với người làm trung tâm sang một thế giới quan với dữ liệu làm trung tâm.

Dataist cũng tin vào bàn tay vô hình của dòng chảy dữ liệu. Khi hệ thống xử lý dữ liệu toàn cầu trở nên toàn tri và toàn năng, thì kết nối với hệ thống sẽ là ý nghĩa của mọi thứ. Tư tưởng nhân bản đã cho rằng những kinh nghiệm xảy ra bên trong chúng ta, và chúng ta phải tìm bên trong chúng ta ý nghĩa của tất cả những gì xảy ra, qua đó thấm nhuần vũ trụ với những ý nghĩa. Những Dataist tin rằng kinh nghiệm thì

không có giá trị gì cả nếu chúng không được chia sẻ, và rằng chúng ta không cần và thực sự không thể tìm được ý nghĩa bên trong chúng ta. Chúng ta chỉ cần ghi lại và kết nối những kinh nghiệm của chúng ta với những luồng dữ liệu lớn, và những algorithm sẽ khám phá ra những ý nghĩa của chúng và bảo cho chúng ta biết phải làm gì.

#### > Hãy tự biết mình (Know thyself)

Từ thời thơ ấu, ở phương Tây người ta đã được giáo huấn bởi các khẩu hiệu nhân văn, khuyên răn: "Hãy lắng nghe bản thân, thành thật với chính mình, hãy tin vào con, đi theo lời trái tim con mách bảo, làm những gì con cảm thấy là tốt."

Dataism thì không tự do cũng không nhân bản. Tuy nhiên, điều cần nhấn mạnh, Dataism thì không phản nhân bản. Nó không chống lại những kinh nghiệm con người. Nó chỉ không nghĩ rằng chúng có giá trị bởi yếu tính.

Sapiens đã tiến hóa trong những đồng cỏ châu Phi trong hàng chục ngàn năm trước, và algorithm của họ chỉ là đã không được xây dựng để xử lý những luồng dữ liệu của thế kỷ XXI. Chúng ta có thể cố gắng để nâng cấp hệ thống xử lý dữ liệu của con người, nhưng điều này có thể không đủ. Internet of Things có thể sóm tạo ra những dòng dữ liệu khổng lồ và chảy quá mạnh đến nỗi ngay cả những algorithm của con người đã được nâng cấp cũng không thể quản lý được nó. Khi chiếc ô tô thay thế xe ngựa, chúng ta đã không nâng

cấp những con ngựa, chúng ta đã cho chúng về hưu. Có lẽ đã đến lúc để làm cùng điều tương tự với những Homo sapiens.

Nếu bạn không thích tương lai này, và muốn thoát khỏi bàn tay của các thuật toán, có lẽ chỉ có một lời khuyên cho bạn, đến từ ngàn xưa: tự hiểu mình (know thyself). Suy cho cùng, đó là một câu hỏi thực tế đơn giản. Miễn là bạn có nhiều hiểu biết và kiến thức về bản thân hơn các thuật toán, các lựa chọn của bạn sẽ vẫn chính xác hơn và ít nhất bạn còn có chút quyền lực trong tay. Tuy nhiên, nếu các thuật toán đang trên đà tiếm quyền, thì lý do chính vẫn là hầu hết con người vẫn còn rất mù mờ về chính bản thân mình.

#### 12. Tương lai nhân loại trong Cách mạng Công nghiệp 4.0

Cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư có thể tạo nên sự phá võ lớn lao chưa từng có trong lịch sử nhưng những thách thức nó đặt ra chính là việc của chúng ta sẽ như thế nào với tư cách là một con người. Với tiến bộ của công nghệ, loài người dư sức nuôi sống lẫn nhau dù 90% không có việc làm và 2% chiếm gần hết tài sản của xã hội.

"bliss, immortality and divinity" (Hạnh phúc, bất tử và thần thánh)

Đó là mục tiêu của nhân loại ở thế kỷ 21, theo sử gia Yuval Noah Harari. Mục tiêu này là niềm hứng khởi với vài người nhưng có thể là một tin buồn đối với nhân loại.

Harari dự đoán một tương lai tiềm năng nơi một thiểu số thuộc tầng lớp thượng lưu nâng cấp bản thân họ qua công nghệ sinh học và kỹ thuật gen, bỏ lại phía sau phần lớn những người còn lại của xã hội và tạo nên những giống loài thần thánh như cái tên gọi của cuốn sách đang ở vị trí best-seller hiện nay, Homo Deus (Con người thần thánh) nơi mà trí tuệ nhân tạo "biết rõ về chúng ta hơn chúng ta biết về chính mình"; và là nơi những tầng lớp như các vị thần này và những robot cực tinh nhuệ cho rằng phần còn lại của loài người là dư thừa.

#### > Tương lai bất đinh

Nhiều bạn trẻ vẫn thỉnh thoảng hay hỏi mình:

- Theo anh (chú) thì ngành nghề nào ổn định, dễ học và dễ kiếm việc lại lương cao?

Nói thật, mình không thể nghĩ ra câu trả lời phù hợp. Nghiên cứu của Đại học Oxford cho thấy, 47% công việc ngày hôm nay sẽ có tỉ lệ 75% tự động trong vòng vài năm tới. Nhiều công việc biến mất. Những ngành gắn với lao động thủ công sẽ bị ảnh hưởng nhiều nhất. Tiếp đến là ngành nghề gắn với quá trình tự động hóa. Ví dụ, ngành dệt may, với những thao

tác cắt, may thì máy móc đều có thể thay thế được. Công nghiệp 4.0 với máy móc có thể làm việc liên tục mà không cần nạp năng lượng trong khi vẫn kiểm soát được tốc độ. Chất lượng cũng được kiểm soát. Hay với ngành lắp ráp điện tử, robot cũng có thể thay thế con người ở rất nhiều khâu.

Sử triết gia Yuval Harari cho rằng thế giới sẽ sinh ra một "giai cấp vô dụng" (useless class) mới và nhiều bạn trẻ trong tương lai gần (khoảng 10, 20 năm) có thể tham gia vào đội quân ấy.

Như vậy, không thể có ổn định về việc làm cho chúng ta - thậm chí ở trong thập kỷ tới. Tỷ lệ một người giữ một công việc từ 5 năm xuống còn 3 năm. Trong đời làm việc 40 năm (đến 65 tuổi) thì một lao động có thể có đến 14 lần "nhảy việc". Vậy đòi hỏi một công việc ổn định là phi lý. Não trạng tìm một ngành nghề dễ học, dễ kiếm việc trong tình trạng có hơn chục triệu cử nhân đang thất nghiệp thật hoang tưởng.

Điều chắc chắn là chúng ta cần có tâm lý sẵn sàng với thời cuộc và một kỹ năng quan trọng là học thật nhanh những kỹ năng mới. Muốn vậy phải chịu khó từ nền tảng vì đa số các nguyên lý đầu tiên (first principle) là tương đối chậm thay đổi và có thể kiểm soát được khi chúng ta học tập và nghiên cứu kỹ lưỡng. Một vấn đề nữa là nên tập luyện thể dục và thể thao để đương đầu trước một thế giới đầy biến động và nhiều áp lực.

#### > Tương lai bất bình đẳng

Thế kỷ 21 này dự đoán sự bất bình đẳng không chỉ xảy ra ở mức độ bề mặt như địa vị, tiền bạc, quyền lực mà xảy ra ở mức độ sinh học. Nghề càng chuyên biệt, thuật toán con người càng dễ bị thay bởi thuật toán máy tính. Lúc đó kẻ thì thất nghiệp, người nắm được thuật toán máy móc sẽ ngày càng giàu, ngày càng có quyền lực...

Đó là mầm mống để thế giới chia đôi thành hai ngả như Harari tiên đoán. Các siêu đại gia sẽ có thể nâng cấp bản thân trở thành một tầng lớp siêu nhân như triết gia thế kỷ 19 Nietzsche từng mơ ước và Hitler không thực hiện được. Elon Musk đã gợi ý trong cuộc chạy đua với A.I, con người cần trở thành Cyborg. Công nghệ khá phức tạp và tốn kém mà chỉ các cá nhân siêu giàu mới trở thành IRON MAN và phần còn lại của thế giới bị bỏ lại đằng sau.

Tuy nhiên, chính trong thảm cảnh này mà theo tỷ phú Bill Gate thì "Ở cái phiên bản này của tương lai, phiên bản "con người thần thánh" (homo deus), mối lo lớn nhất của chúng ta không phải là sự tấn công, thống trị của những con robot nổi loạn, mà là về việc thiếu mục đích sống."

Mục đích sống của bạn là gì? Có người là mang lại tiến bộ cho toàn nhân loại, người khác là "cơm có thịt", người nữa là "sách hóa nông thôn", hoặc đơn giản với nhiều người là sống một cuộc đời tử tế và nuôi dạy thế hệ tiếp sau một cách thành công.

Có người nói rằng lúc đó tầng lớp người vô dụng sẽ ăn rồi ngồi chơi game 3D, đắm mình vào thế giới ảo và vẫn hạnh phúc như thời đi làm ngày tám tiếng. Điều này có thể khiến liên tưởng đến cảnh nhiều người hiện đang tiêu tốn nhiều giờ mỗi ngày cho mạng xã hội, nơi họ có thể đắm mình trong các mối quan hệ trên không gian điều khiển và quên đi thực tại như trước đây. Tôi tránh dùng từ ảo (virtual) vì bây giờ rất khó xác định, thực thể số (digital entity) bây giờ quan trọng không kém con người xương thịt (physical entity) đang gố bàn phím hay đang lướt Facebook. Với một số người và trong tương lai, con người số bị xóa hay tiêu diệt thì con người vật lý cũng khó mà tồn tại.

Vấn đề ở chỗ sẽ không ai chịu mình là "tầng lớp vô tích sự". Họ sẽ loay hoay tìm cách thoát khỏi sự bế tắc đó. Harari cho rằng thật ra cả ngàn năm nay hàng triệu con người cũng đang chơi một loại game thực tế ảo trong không gian ba chiều: trò chơi tôn giáo.

"Loài người rồi sẽ nâng cấp được bản thân mình thành những vị thần", giáo sư Harari nói. Những năng lực trong quá khứ, từng được coi là chỉ thần thánh mới có thể sở hữu, sẽ có lúc con người cũng có được. Chẳng hạn như đó là một tuổi trẻ vĩnh cửu, năng lực đọc tâm trí người khác và khả năng sắp đặt cuộc đời.

Nếu chúng ta muốn tiếp tục có được một công việc, và nhận thức về thế giới. Thậm chí, nếu chúng ta không muốn bị gạt bỏ

và vẫn là một phần của những gì đang diễn ra, con người sẽ phải tự sáng tạo và đổi mới nhanh hơn và nhanh hơn nữa.

Bạn trẻ chuẩn bị tương lai của mình như thế nào? Đó cũng là những băn khoăn của tác giả. Chúng tôi không có tham vọng và cũng không thể có đủ thông tin và tri thức để trả lời câu hỏi đó. Vì vậy, chúng tôi chỉ có thể cung cấp cho bạn một vài khía cạnh cơ bản của CMCN 4.0 đang thực sự diễn ra. Còn tùy thuộc vào thái độ và nhận thức của các bạn trước thực thế đầy biến động đó.

# CHƯƠNG 2 **HƯỚNG NGHIỆP CĂN BẢN**

#### 1. Hướng nghiệp Trung học phổ thông: Nền tảng bền vững cho sự nghiệp

"Cha mẹ vẫn là những người quyết định trong việc lựa chọn nghề và

phương pháp lựa chọn nghề cho con em của họ".

Viết tiếp loạt bài song hành cùng với chương trình "Giải quyết việc làm cho sinh viên tốt nghiệp Đại học và Cao đẳng trong và ngoài nước chưa có việc làm đến năm 2020", Báo điện tử Giáo dục Việt Nam có bài phỏng vấn, trao đổi với ông Vũ Tuấn Anh - chuyên gia về đào tạo và phát triển nguồn nhân lực cho cộng đồng. Bài phỏng vấn liên quan đến vấn đề nóng trong thời gian tới khi hàng triệu học sinh lớp 12 và phụ huynh băn khoăn trước con đường lựa chọn nghề nghiệp.

PV: Tại sao hướng nghiệp THPT, cụ thể lớp 12 lại ảnh hưởng sâu sắc tới khả năng tìm việc làm của các sinh viên?

**Ông Vũ Tuấn Anh:** Như tôi trao đổi trong các bài viết trước, "ống nước giáo dục" kết nối từ THPT - nghề/cao đẳng/đại học - công ty/doanh nghiệp. Xét trên phương diện lý thuyết, hướng nghiệp phải trong ba cấp. Trên thực tế, hướng nghiệp lớp 12 là quan trọng nhất tại Việt Nam.

Học sinh chọn sai nghề có thể điều chỉnh khi học đại học. Khi ra trường, các bạn sinh viên mới tốt nghiệp cũng có thể điều chỉnh lại. Tuy nhiên, nếu chọn đúng nghề, ngành, trường ngay tại lớp 12 sẽ tạo giá trị to lớn nhất cho bản thân sinh viên, nhà trường, gia đình và xã hội do các em sẽ ham thích học tập nghiêm túc và yêu mến nghề nghiệp mà mình chọn.

Điều đấy dẫn tới khả năng có việc làm cao hơn khi tốt nghiệp đại học. Ngược lại, các em học sinh lớp 12 sẽ rơi vào mô hình 4H: Hướng nghiệp cho có, Hiểu nghề qua loa, Học chỉ lấy điểm, Hành cốt đại khái sẽ dẫn tới Lễ tốt nghiệp là Lễ thất nghiệp. Rất nhiều các bạn trẻ sinh viên than thở về chọn ngành nghề sai dẫn tới chán nản trong học tập và thờ ơ trong các hoạt động thực tập. Các bạn học sinh lớp 12 đã tự lập trình thất bại khi chọn lựa nghề nghiệp sai.

PV: Với cương vị chuyên gia đào tạo và phát triển nguồn nhân lực cho cộng đồng, ông đánh giá thế nào về công tác hướng nghiệp chung trong toàn xã hội?

**Ông Vũ Tuấn Anh:** Theo nhận định của tôi, cha mẹ và phụ huynh ai cũng rất hiểu, muốn và tha thiết với hướng nghiệp cho con cái vì sau một thời gian, xã hội đã nhận thức thấy rằng hướng nghiệp rất quan trọng vì nhiều lý do.

Lý do quan trọng nhất là chọn đúng nghề sẽ đảm bảo cuộc sống cho con cái và gia đình. Chúng ta không nói, các phụ huynh và gia đình cũng coi vấn đề này là sinh tử. Câu chuyện ở đây là mỗi người, mỗi gia đình, mỗi học sinh hiểu và vận dụng hướng nghiệp theo những phương pháp khác nhau.

Hướng nghiệp chỉ đơn giản cha mẹ quen nhiều và có kinh nghiệm nhiều thì con cái sẽ vào ngành đó. Hướng nghiệp là chọn ngành "hot" có nhiều tiền. Tất cả đều là một trong nhiều phương pháp hoặc quy trình hướng nghiệp. Chúng ta không nói là sai. Ví dụ trong quy trình hướng nghiệp người thân là quan trọng, các điểm yếu như trình độ, kỹ năng, mong muốn nghiệp sẽ dễ dàng được quan hệ thân quen hỗ trợ.

Lựa chọn ngành hot cũng có các lợi thế khi dễ tìm việc có thu nhập. Sau một thời gian hết "hot" như ngân hàng bây giờ thì có thể chuyển sang ngành nghề khác. Mọi phụ huynh đều coi rằng quy trình của mình là tốt, tối ưu và tạo nhiều giá trị nhất cho gia đình và con em.

Mấu chốt theo tôi chúng ta nên cung cấp cho cha mẹ và các em một quy trình hiệu quả, công cụ, thông tin và các hướng dẫn chi tiết. Phương pháp hướng nghiệp tự phát là tốt nhưng

nếu cha mẹ hiểu sâu về hướng nghiệp sẽ còn tạo nhiều giá trị cho bản thân và con cái hơn nữa.

Sau khi thực hiện theo quy trình hiệu quả cùng với các thông tin đầy đủ, chính xác và phong phú, tự cha mẹ và học sinh sẽ cân nhắc cái gì tốt và cái gì không tốt để theo. Ví dụ: Tôi phân tích chi tiết chi phí học đại học tại các thành phố lớn bao gồm chi phí thật và chi phí cơ hội là khoảng 300 triệu cho 4 năm.

Cha mẹ và các em học sinh sẽ tự cân nhắc bỏ ra 300 triệu rồi chứng kiến "Lễ tốt nghiệp là Lễ thất nghiệp" hay là học nghề tốn 100 triệu và ra có việc làm ngay với mức lương 2-3 triệu bền vững? Toàn bộ hệ thống và công tác hướng nghiệp nên tập trung mạnh vào việc xây dựng và cung cấp thông tin và kiến thức về hướng nghiệp cho xã hội. Chúng ta không thể định hướng thay cho bố mẹ và học sinh vì một lẽ rất đơn giản và bản chất: Mỗi cá nhân có quyền cao nhất trong quyết định và lựa chọn tương lai cho chính họ.

PV: Theo ông, khâu đột phá trong vấn đề hướng nghiệp trong thời gian tới sẽ phải như thế nào nhằm giúp các em học sinh lớp 12?

**Ông Vũ Tuấn Anh:** Chúng ta cần thừa nhận văn hóa châu Á còn ngự trị trong mỗi gia đình Việt Nam. Cha mẹ vẫn là những người quyết định trong việc lựa chọn nghề và phương pháp lựa chọn nghề cho con em của họ.

Như tôi trao đổi, có một điểm quan trọng: Mọi gia đình Việt Nam chúng ta đều coi trọng sự học. Như vậy đột phá sẽ phải tập trung vào phụ huynh học sinh thay vì chỉ là học sinh như trong thời gian trước đây. Đầu tiên các chương trình truyền thông tại nhà trường và xã hội cần tạo ra nhận thức cho cha mẹ.

Cha mẹ các bạn học sinh lớp 12 cũng cần nắm được các thông tin và cách thức hướng nghiệp hiệu quả. Họ sẽ nhận được nhiều thông tin bổ sung cho cách hướng nghiệp mà họ vẫn tin là hiệu quả. Thứ hai, chúng ta cần các cổng thông tin hướng nghiệp không vụ lợi nhằm truyền tải thông tin hiệu quả cho cha mẹ học sinh.

Trên thực tế các chương trình hướng nghiệp của các trường Đại học mang nặng tính chất Hướng Trường - Bán Hàng hơn là Hướng Nghiệp. Ở đây vai trò của các cổng thông tin xã hội rất quan trọng vì nó mang tính chất trung tính.

Thứ ba, chúng ta cần có những ngày hội hay sự kiện - nơi bố mẹ và các em học sinh có thể cùng tham gia, tìm hiểu và đưa ra những thông tin xác đáng.

PV: Ông nghĩ thế nào về câu chuyện xã hội hóa hướng nghiệp cho các em học sinh lớp 12?

**Ông Vũ Tuấn Anh:** Xã hội hóa chắc chắn sẽ là xu hướng của hướng nghiệp nói riêng và giáo dục nói chung. Để hướng

nghiệp hiệu quả, chúng ta cần rất nhiều các hoạt động như tham quan, nghiên cứu, cập nhật thông tin các ngành nghề, vị trí cụ thể, các thay đổi và biến chuyển của dự báo nhu cầu lao động, các bài trắc nghiệm chuyên môn và tư vấn chuyên sâu....

Làm sao thực hiện đầy đủ chúng ta cần rất nhiều nguồn lực về tài chính, con người, thời gian và tri thức. Nếu chỉ nhìn vào lực lượng giáo viên và quản lý giáo dục tại các trường thì chắc chắn không thể nào thực hiện tốt và hiệu quả, mặc dù các thầy cô rất tâm huyết muốn làm cho các em học sinh. Xã hội hóa đầu tiên chính là làm thế nào để bố mẹ và các em học sinh hướng nghiệp cùng nhau.

Xã hội hóa - đó là làm thế nào để tận dụng nguồn lực của các cơ quan nhà nước như Trung Tâm Dự Báo Nguồn Nhân Lực. Xã hội hóa - đó là làm thế nào tận dụng nguồn lực, tri thức, kinh nghiệm và quan hệ của các trường đại học tuyển sinh. Xã hội hóa - đó là làm thế nào các doanh nghiệp và tổng công ty tâm huyết với sự nghiệp phát triển nhân lực đóng góp tài nguyên cho các hoạt động hướng nghiệp.

Xã hội hóa - đó là nhân rộng và phát triển các chương trình hướng nghiệp từ các tổ chức phi Chính phủ hoặc lợi nhuận như Tổ chức Hợp tác phát triển và hỗ trợ kỹ thuật vùng Fla-măng khi họ xây dựng bộ giáo trình hướng nghiệp chuẩn từ lớp 9 cho tới lớp 12. Xã hội hóa có ý nghĩa tập trung và sử dụng toàn bộ nguồn lực từ mọi tổ chức cá nhân trong xã hội cho mục tiêu hướng nghiệp cho phụ huynh và học sinh.

PV: Ông nhấn mạnh rất nhiều về vai trò xã hội hóa. Ông có thể giải thích quan điểm của ông về vai trò nhà trường và các thầy cô trực tiếp hướng nghiệp tại các trường cấp 3?

Ông Vũ Tuấn Anh: Xã hội hóa cũng cần phải có những người thực thi chính. Vai trò của nhà trường và các thầy cô cấp 3 quan trọng ngang với phụ huynh và học sinh vì họ phụ trách và tương tác trực tiếp. Tất cả các chương trình và hành động xã hội như tôi đề cập chỉ là hỗ trợ đứng sau các thầy cô hướng nghiệp.

Các thầy cô hướng nghiệp là mắt xích cuối cùng và quan

Các thầy cô hướng nghiệp là mắt xích cuối cùng và quan trọng nhất mang những giá trị mà xã hội đã tạo ra tới phụ huynh và học sinh. Không có sự tâm huyết, năng lực, kinh nghiệm của các thầy cô giáo cấp 3, chắc chắn sẽ không thể tạo ra chương trình hướng nghiệp hiệu quả.

PV: Ông vừa đề cập tới hiện tượng các trường đại học thực hiện Hướng trường chứ không phải Hướng nghiệp. Ông có thể giải thích và đưa ra những gợi ý cho công tác này được tốt hơn trong kỳ tuyển sinh các năm kế tiếp?

**Ông Vũ Tuấn Anh:** Như tôi đã trao đổi, trong các trường đại học, chi phí đầu tư cho tuyển sinh - Hướng trường chiếm một tỷ trọng khá lớn. Chúng ta có thể thấy qua tần suất quảng cáo và các hoạt động tuyển sinh. Theo quan sát của tôi, các trường thật sự có đẳng cấp và uy tín luôn luôn thực hiện các chương trình hướng nghiệp đúng nghĩa.

Ví dụ một trường đại học chuyên về tài chính tại TP HCM, thay vì Hướng trường - thông báo các hoạt động tuyển sinh như học bổng, học phí..., nhà trường sẽ tư vấn cho phụ huynh học sinh hiểu về ngành tài chính, những cơ hội và thử thách. Nhà trường sẽ đưa ra những thông tin, bài trắc nghiệm... giúp phụ huynh và học sinh hiểu về ngành, nghề, năng lực nhà trường cùng với đánh giá năng lực, tính cách và sở thích nghề nghiệp của các em học sinh lớp 12 và phụ huynh.

Thông qua quá trình hướng nghiệp đó, cha mẹ sẽ lựa chọn và gửi con vào trường. Lý do thứ hai các trường đại học nên thực hiện Hướng nghiệp thật sự vì nếu họ đầu tư vào hướng nghiệp thì họ có thể giải quyết cả hai bài toán đầu vào - hướng nghiệp và đầu ra - tuyển dụng, việc làm cho sinh viên trên cùng một khoản đầu tư.

Theo ý kiến tôi về lâu dài, đầu ra sẽ quyết định đầu vào. Chẳng có phụ huynh hay học sinh nào thích thú với công tác Hướng trường rầm rộ để rồi 4 năm sau chứng kiến Lễ tốt nghiệp là Lễ thất nghiệp trừ phi cha mẹ và các em học sinh đó cùng đồng thuận - tấm bằng đại học là trang sức đắt tiền treo trong gia đình khi học các trường đại học đó.

PV: Ông có lời khuyên nào dành cho các quý phụ huynh và học sinh lớp 12 trong công tác hướng nghiệp?

**Ông Vũ Tuấn Anh:** Các quý vị phụ huynh và các em học sinh nên nắm quy trình hướng nghiệp hiệu quả. Sau đó thực

hiện các bài đánh giá về năng lực, tính cách và sở thích nghề nghiệp. Bước kế tiếp lựa chọn ra 3-4 nghề tiềm năng cho cha mẹ và các em học sinh. Sau đó tìm hiểu thật kỹ thông tin về nghề này thông qua báo chí, phỏng vấn các anh chị đang làm trong nghề, tìm hiểu các trường đào tạo nghề, tìm hiểu thông tin từ các thầy cô giáo.

Thông tin là sức mạnh. Nếu thông tin tốt, đầy đủ cùng với quy trình hiệu quả, chắc chắn quý vị sẽ thành công. Các quý phụ huynh hãy đầu tư thời gian và công sức cho tương lai nghề nghiệp của chính con mình. Quý vị có thể theo dõi chương trình hướng nghiệp hiệu quả tại www.youtube.com/ user/vimtraining. Chúc quý vị và các em học sinh thành công!

# 2. Cha mẹ, phụ huynh đã chuẩn bị hướng nghiệp hiệu quả cho con em hay chưa?

Bảng câu hỏi sau đây giúp cho cha mẹ phụ huynh đánh giá được công tác chuẩn bị hướng nghiệp đầy đủ và thấu đáo cho con, cháu và người thân

**Câu hỏi 1:** Các bạn đã xác định tính cách của con, cháu mình hay chưa?

**Câu hỏi 2:** Các bạn đã thử sử dụng các bài trắc nghiệm nhằm đánh giá tính cách bản thân của con, cháu mình hay chưa?

**Câu hỏi 3:** Các bạn đã thực hiện đánh giá năng lực của con, cháu mình hay chưa?

**Câu hỏi 4:** Các bạn có đánh giá nguồn lực - tài chính cho bản thân mình hay chưa?

Câu hỏi 5: Các bạn có đánh giá các yếu tố hoàn cảnh đặc biệt của gia đình ảnh hưởng tới lựa chọn nghề nghiệp, trường học của con, cháu mình hay chưa?

**Câu hỏi 6:** Các bạn có đánh giá chung về xu hướng các ngành nghề trong tương lai gần hay không?

**Câu hỏi 7:** Các bạn có tham gia vào các chương trình và các buổi hướng nghiệp tổ chức tại trường hoặc do các đơn vị khác thực hiện?

**Câu hỏi 8:** Các bạn có tổng kết và xắp xếp các thông tin, tài liệu liên quan tới hướng nghiệp hay không?

**Câu hỏi 9:** Các bạn có tập trung đọc các ý kiến và các câu hỏi của các bậc cha mẹ hay học sinh khác trên mạng hoặc trong các hội thảo?

**Câu hỏi 10:** Các bạn có tham khảo ý kiến họ hàng, người thân, thầy cô giáo, bạn bè về tính cách, năng lực và các ngành nghề phù hợp cho con cháu mình hay chưa?

- Câu hỏi 11: Các bạn có hỏi thăm cụ thể về các ngành nghề mà các bạn đang quan tâm từ những bạn bè và chuyên viên có thâm niên và kinh nghiệm nhiều trong các ngành nghề đó?
- **Câu hỏi 12:** Các bạn có thực hiện công tác chuẩn bị hướng nghiệp từ những năm đầu cấp 3 cho con, cháu mình hay không?
- Câu hỏi 13: Các bạn có lên danh sách các trường đại học, cơ sở đào tạo phù hợp và tìm hiểu thông tin cụ thể của các trường và các cơ sở đó không?
- **Câu hỏi 14:** Các bạn có tham gia và trực tiếp hỏi các bộ phận tư vấn của các trường và cơ sở đào tạo quan tâm?
- Câu hỏi 15: Các bạn có hỏi thăm và tìm hiểu thông tin từ các sinh viên sắp tốt nghiệp từ các trường và cơ sở đào tạo các bạn đang quan tâm hay không?
- **Câu hỏi 16:** Các bạn có thật sự quan niệm "Đại học không phải là lối đi vào đời duy nhất" của con, cháu mình hay không?
- **Câu hỏi 17:** Các bạn thực hiện hướng nghiệp thật sự dựa trên năng lực, sở thích, và tính cách của của con, cháu mình?

**Câu hỏi 18:** Các bạn thực hiện công tác hướng nghiệp thông qua lắng nghe, thuyết phục, định hướng con, cháu mình thay vì sử dụng biện pháp cưỡng bức, đe dọa và áp đặt?

**Câu hỏi 19:** Các bạn quan niệm thành công về nghề nghiệp không chỉ đơn giản là mức thu nhập bằng tiền?

Câu hỏi 20: Các bạn có chủ động gặp các chuyên viên tư vấn bên thứ ba (không thuộc đơn vị giáo dục đào tạo nào) để hỏi về định hướng nghề nghiệp?

Các phụ huynh vui lòng đánh giá và cho điểm mỗi câu hỏi trên theo thang điểm 5:

5 điểm: Hoàn toàn đã áp dụng

4 điểm: Đã áp dụng nhưng chưa thực hiện triệt để

3 điểm: Có suy nghĩ và thực hiện một số phần

2 điểm: Có biết tới nhưng chưa thực hiện

1 điểm: Hoàn toàn chưa biết, mới nghe tới lần đầu

Sau khi có điểm cho mỗi câu hỏi, các phụ huynh hãy tính tổng điểm cho cả 20 câu hỏi và đối chiếu với khung điểm sau:

<u>Từ 90-100 điểm</u>: Các bạn là cha mẹ tuyệt vời trong công tác hướng nghiệp con cháu mình. Các bạn sẽ chọn lựa một nghề hoàn toàn phù hợp với con cháu mình.

80- 90 điểm: Các bạn đã thực hiện tốt công tác hướng nghiệp, nhưng có một số chi tiết các bạn đã bỏ qua. Các bạn nên tập trung thêm nguồn lực để chọn lựa được một nghề tốt hơn cho con cháu mình thông qua khắc phục các điểm yếu đó.

70-80 điểm: Các bạn biết được cơ bản hướng nghiệp như thế nào. Vấn đề là các bạn có thực sự muốn thực hiện và đầu tư cho con cháu mình hay không?

<u>50-70 điểm</u>: Các bạn còn thiếu nhiều kỹ năng và thông tin hệ thống hướng nghiệp cho con, cháu mình. Các bạn cần phải có một người tư vấn giúp thực hiện công tác này.

Dưới 50 điểm: Các bạn hoàn toàn chưa hiểu gì về hướng nghiệp. Con cháu các bạn đang phải tự bơi trong biển thông tin về hướng nghiệp và khả năng chọn nghề sai là rất cao.

#### 3. Bảng trắc nghiệm đam mê hay là sở thích nhất thời

Trong quá trình tư vấn hướng nghiệp cho các bạn học sinh cấp 3, tác giả nhận thấy các bạn học sinh thường ngộ nhận giữa những nghề nghiệp mình thích. Các bạn học sinh thường có rất nhiều ý thích về nhiều nghề nghiệp khác nhau, và các bạn thường gặp bối rối khi lựa chọn nghề cho mình. Tâm lý các bạn học sinh cấp 3 chưa ổn định. Do đó chỉ cần nhìn thấy hình ảnh anh kỹ sư hoặc một chị chuyên viên PR cũng đã tạo

ra những ngộ nhận cho các bạn là mình thích nghề kỹ sư hoặc PR. Đam mê thật sự một nghề nào là yếu tố quan trọng giúp cho các bạn học sinh có thể học tốt và thành công trong nghề nghiệp đó sau này.

Sau đây là bảng trắc nghiệm giúp các bạn học sinh cấp 3 xác định rõ các sở thích về nghề nghiệp có phải là đam mê thật sự hay không.

- **Câu hỏi 1:** Các em có thường tìm đọc các bài báo, thông tin liên quan tới sở thích nghề nghiệp trên báo, internet?
- **Câu hỏi 2:** Các em đã có sở thích đó và duy trì trên 3 tháng hay không?
- **Câu hỏi 3:** Hiện tại so với thời điểm mới bắt đầu thích, mối quan tâm của các em về nghề nghiệp đó cao hơn thời điểm ban đầu.
- **Câu hỏi 4:** Các em có chủ động tìm hiểu các trường đại học, cao đẳng có đào tạo ngành các em đang quan tâm qua mạng?
- **Câu hỏi 5:** Các em có chủ động tìm hiểu các thông tin các buổi hướng nghiệp các trường có ngành quan tâm thực hiện hay không?
- Câu hỏi 6: Các em có tìm hiểu thông tin chung về ngành em thích (thông tin về ngành đó trong 3-4 năm tới thế nào, định hướng của Nhà nước, Chính phủ...)?

**Câu hỏi 7:** Các em có trao đổi ý thích của mình với các thầy cô tại trường và hỏi ý kiến các thầy cô hay không?

**Câu hỏi 8:** Các em có trao đổi ý kiến của mình với cha mẹ, họ hàng và lắng nghe những góp ý của họ hay không?

**Câu hỏi 9:** Các em có gặp trao đổi thông tin với các anh chị làm nghề đó hay không?

Câu hỏi 10: Khi nhận các thông tin tiêu cực về nghề nghiệp đang lựa chọn, các em không quan tâm tới nó mà chỉ coi những thông tin đó là những nhận xét mang tính chất cá nhân và các em tìm hiểu cặn kẽ về những thông tin tiêu cực đó một cách khách quan?

**Câu hỏi 11:** Các em có số lượng sở thích nghề nghiệp dưới 03 sở thích.

**Câu hỏi 12:** Các em có so sánh và cân nhắc giữa những sở thích nghề nghiệp của mình hay không?

Ở các câu hỏi nói trên, các em cho 3 điểm nếu như thường xuyên và làm rất nhiều về nó, 2 điểm nếu các em mới chỉ thực hiện một vài lần, 1 điểm nếu như mới chỉ thực hiện 1 lần và 0 điểm nếu như chưa làm.

30-36 điểm: Chúc mừng các em, sở thích nghề nghiệp chính là đam mê nghề nghiệp của các em.

25-30 điểm: Các em đã có suy nghĩ và thực hiện tốt hoạch định nghề nghiệp của mình. Tuy nhiên, các em chưa xác định rõ mình đam mê nghề nghiệp nào. Các em cần thiết phải nói chuyện thêm với chuyên gia, cha mẹ và các anh chị làm các nghề nghiệp các em quan tâm.

15-25 điểm: Các em có suy nghĩ về nghề nghiệp, nhưng các nghề nghiệp các em thích chưa được các em tìm hiểu kỹ lưỡng. Các ý thích đó chỉ là những ý thích nhất thời. Cần phải được đánh giá và đợi thêm thời gian để khẳng định.

Dưới 15 điểm: Các ý định nghề nghiệp của các em chỉ là những sở thích nhất thời. Các em có quá nhiều sở thích và thay đổi theo thời gian. Các em cần phải ngồi lại, có những bước cụ thể thực hiện hoạch định nghề nghiệp theo những tư vấn của chuyên gia, cha mẹ và thầy cô.

#### 4. Các bước hướng nghiệp hiệu quả

Trong thời gian gần đây, có rất nhiều tài liệu và hướng dẫn hướng nghiệp cho các bạn học sinh cấp ba. Đứng trước những thông tin này, các bạn học sinh và cha mẹ thường rất bối rối vì không biết bắt đầu từ đâu, thực hiện tuần tự như thế nào. Trong mục này, tác giả sẽ giúp các học sinh và phụ huynh có được các bước hướng nghiệp và lựa chọn nghiệp hiệu quả.

➤ Xác định rõ các năng lực cá nhân và sở thích: "Biết mình biết ta trăm trận trăm thắng". Yếu tố đầu tiên cần phải xác định mỗi cá nhân học sinh có những năng lực như thế nào? Biết rõ các năng lực và điểm vượt trội cá nhân đó chính là thực hiện "biết mình". Các năng lực cá nhân có thể là khả năng nói, khả năng viết, khả năng tư duy trừu tượng, khả năng chân tay khéo léo, tính kiên nhẫn, tính tập trung... Các năng lực cá nhân này có thể được phát hiện do cha mẹ, người thân, cô giáo và bạn bè thông qua quan sắt các hoạt động.

Ngoài ra các năng lực cá nhân còn có thể được phát hiện qua các bài trắc nghiệm chuyên môn (ví dụ IQ, EQ). Các em học sinh cần xem sở thích của mình về nghề nghiệp như thế nào ví dụ thông qua bài test Holland. Các sở thích nghề nghiệp cũng đóng vai trò rất quan trọng, tạo sự thỏa mãn cá nhân trong nghề nghiệp.

Tác định rõ tính cách cá nhân: Yếu tố thứ hai trong "biết mình" - đó chính là xác định tính cách cá nhân của mỗi học sinh. Tính cách cá nhân khác với năng lực cá nhân. Tính cách cá nhân có thể được hiểu là các sở thích, hoàn cảnh mà mỗi cá nhân cảm thấy thoải mái làm việc nhất. Ví dụ có hai bạn cùng có năng lực tư duy sáng tạo nhưng sẽ có tính cách cá nhân hoàn toàn khác nhau khi một bạn thích làm việc một mình và bạn thứ hai thích làm việc theo nhóm hoặc tập thể. Cũng tương tự như xác định năng lực cá nhân, tính cách cá nhân có thể được phát hiện qua quan sát và các bài trắc nghiệm.

- Tác định rõ nguồn lực của gia đình: Yếu tố cuối cùng trong "biết mình" đó chính là xác định nguồn lực, bao gồm tài chính, sức khỏe và các điều kiện đặc biệt của gia đình. Trong năm 2009-2010, có rất nhiều sinh viên đang du học tại Úc phải bỏ dở nửa chừng do gia đình gặp khó khăn về kinh tế tại Việt Nam và giá quy đổi của tiền Úc tăng quá cao. Đây là một ví dụ điển hình của công tác chuẩn bị nguồn lực chưa đầy đủ. Học đại học là một dự án đầu tư tốn kém cho gia đình kéo dài từ 4-5 năm. Do vậy, việc xác định rõ tài chính cần thiết và những yêu cầu cụ thể cho từng gia đình là yếu tố không thể bỏ qua. Ví dụ một gia đình có hoàn cảnh kinh tế vừa phải tại miền Tây thì việc gửi con đi học Đại học kinh tế TP HCM (lựa chọn tốt nhất) có thể không phù hợp bằng học ngành kinh tế tại Đại học Cần Thơ do chi phí sinh hoạt tại Cần Thơ thấp hơn nhiều so với TP HCM.
- Aác định rõ các xu hướng nghề nghiệp trong tương lai: Thời gian học cao đẳng hoặc đại học kéo dài từ 2-4 năm. Điều đấy có nghĩa là những ngành hot hiện tại chắc chắn sẽ thay đổi sau 2-4 năm nữa. Vào những năm 2008-2009, ngành ngân hàng và xây dựng là những ngành hot cho các bạn học sinh lựa chọn các trường đại học này. Sau đó vào năm 2014-2015, hai ngành này cũng "hot" nhưng ở cực đảo chiều khi hàng loạt các ngân hàng thu hẹp số lượng nhân viên và các công ty xây dựng đang "chết lâm sàng".

Cha mẹ và các bạn học sinh cần phải biết thông tin rõ về

xu hướng nghề nghiệp trong những năm tới. Ví dụ trong 5 năm tới, ngành bán lẻ sẽ là ngành hot khi hàng loạt các công ty lớn vào Việt Nam và bản thân các hệ thống bán hàng đang có sẽ lên kế hoạch phát triển và mở rộng quy mô hoạt động. Xác định rõ các xu hướng nghề nghiệp tương lai là yếu tố quan trọng nhất trong hướng nghiệp bậc phổ thông, nhằm đảm bảo kết quả đầu ra sau khi học đại học và các cấp độ khác.

- ➡ Xác định rõ nghề: Sau khi xác định rõ bản thân (năng lực, tính cách) và môi trường bên ngoài (xư hướng tương lai các nghề nghiệp), học sinh cần xác định rõ định hướng nghề của mình như thế nào. Định hướng nghề đóng vai trò quan trọng nhất cho công tác hướng nghiệp vì khi chúng ta chọn sai nghề sẽ rất khó khăn để thay đổi nó. Một học sinh nam có năng lực về sửa chữa máy móc sẽ phù hợp với nghề kỹ thuật. Sở thích và ham muốn cá nhân là những yếu tố quan trọng giúp cho học sinh xác định rõ các nghề mình theo đuổi. Ở đây các bạn cần phải phân biệt rõ giữa thật sự yêu thích và những ý thích mang tính chất nhất thời. Các bạn học sinh lứa tuổi 15-17 tâm sinh lý chưa hình thành bền vững, vì vậy các ý thích thường mang tính chất chủ quan và do các yếu tố bên ngoài tác động.
- ➤ Xác định rõ ngành: Sau khi xác định rõ nghề hướng tới, các bạn học sinh sẽ xác định tiếp ngành học phù hợp. Ví dụ một bạn học sinh phù hợp với nghề xây dựng, nhưng trong nghề này có rất nhiều các ngành học khác nhau (quy hoạch

xây dựng, kỹ sư xây dựng, xây dựng cầu các công trình hạ tầng...). Xác định rõ ngành theo học căn cứ vào ngành nào mà năng lực và tính cách cá nhân của bạn sẽ thể hiện mạnh nhất.

➤ Xác định cấp độ/trường: Sau khi xác định ngành, bước cuối cùng xác định cấp độ học đại học hay học các bậc thấp hơn căn cứ vào nguồn lực của gia đình và mong mỏi bản thân. Một bạn học sinh có học lực trung bình, hoàn cảnh gia đình không khá giả quyết định đi học đại học du lịch và sau đó thất nghiệp do năng lực kém. Tuy nhiên nếu bạn đó cũng học du lịch ở cấp độ thấp hơn sẽ dễ dàng xin việc tại các công ty du lịch nhỏ tại địa phương. Sau khi xác định cấp độ sẽ tới tìm trường có ngành phù họp. Xác định trường giúp cho học sinh lựa chọn được trường phù họp với năng lực và điền kiện tài chính của gia đình.

Ví dụ một bạn học sinh tại miền Tây rất ham thích và có năng lực học ngành Y. Tuy nhiên, nếu xét tuyển vào Đại học Y TP HCM thì sẽ rất khó khăn về tài chính nếu vào được. Bạn học sinh này có thể đăng ký xét tuyển các trường y khác như Đại học Y dược Cần Thơ, Đại học Y Phạm Ngọc Thạch....

Xác định trường xét tuyển là bước cuối cùng trong hoạt động hướng nghiệp các bạn học sinh THPT.

7 bước trên đây là những chỉ dẫn sơ bộ cho học sinh và cha mẹ phụ huynh thực hiện công tác hướng nghiệp cho gia đình mình. Các bước hướng nghiệp này sẽ giúp định hướng

cha mẹ trong biển thông tin mênh mông của các chương trình tư vấn trên mạng cũng như trong cuộc sống. Chúc các em học sinh và cha mẹ phụ huynh thành công trong hướng nghiệp!

# 5. Các bước hướng nghiệp hiệu quả - Xác định rõ các năng lực cá nhân

Các năng lực cá nhân là nền tảng cho bất kỳ cá nhân nào trong xã hội. Mỗi một cá nhân tại bất kỳ ngành nghề hay lĩnh vực nào đều cần có sở hữu KAS (viết tắt của Knowledge - Kiến thức, Attitude - Thái độ và Skillset - kỹ năng). Ví dụ: Một anh chuyên viên cơ khí cần có những kiến thức về máy móc, thái độ làm việc cẩn thận và kỹ năng tính toán hoặc đọc bản vẽ nhanh. Mỗi cá nhân sẽ có sở hữu KAS tại các mức độ khác nhau tùy vào trình độ học vấn, nguồn lực của cá nhân, hoàn cảnh môi trường, và một yếu tố quan trọng nhất đó là các năng lực cá nhân. Một ca sĩ muốn thành công chắc chắn họ phải sở hữu những năng lực tự nhiên hơn hẳn số đông và trải qua quá trình rèn luyện và đào tạo gian khổ.

Các năng lực cá nhân được hiểu là những tố chất hay những khả năng thiên phú của mỗi cá nhân. Một em học sinh có kỹ năng khéo léo nặn những tượng đất. Một bạn nữ có khả năng nói chuyện với những người lạ một cách rất tự tin. Một

em nhỏ có khả năng bắt chước những bài hát và điệu nhạc trên ti vi một cách nhanh chóng. Đó là những ví dụ cụ thể về năng lực cá nhân. Các năng lực cá nhân này sẽ giúp cho mỗi cá nhân có được những kiến thức tốt hơn, thái độ tốt hơn và những kỹ năng hoàn thiện hơn trong giai đoạn học tập và làm việc sau này. Một cách thực dụng, các cha mẹ có thể quan sát và phân loại những năng lực giúp cho con mình có thể phát triển nghề nghiệp hiệu quả thông qua các nhóm năng lực sau:

- Nhóm năng lực về kiến thức: Các năng lực này giúp cho các em học sinh có thể nắm vững kiến thức một cách nhanh chóng. Các em học sinh theo học các ngành tự nhiên cần có năng lực thực hiện tính toán hoặc tư duy logic. Năng lực tư duy không gian ba chiều thể hiện qua các trò chơi xếp hình hoặc nặn tượng có thể là chỉ dấu nghề nghiệp nghệ thuật của các em nhỏ từ rất sớm. Năng lực ghi nhớ nhanh có thể tạo điều kiện cho các em theo các ngành như kinh tế, nghệ thuật hay luật sư.
- Nhóm năng lực về kỹ năng: Các năng lực này giúp cho các em học sinh có thể thực hiện các công việc nhanh chóng và hoàn hảo hơn các bạn cùng trang lứa. Các em có thể có khả năng khéo léo bàn tay thường phù hợp với các nghề hơn là các công việc văn phòng. Năng lực đối đáp trong cuộc sống hàng ngày tạo điều kiện cho các em trong những ngành liên quan tới hùng biện như bán hàng, luật sư, tư vấn tâm lý. Năng lực đọc nhanh có thể giúp các em thăng tiến nhanh trong môi

trường khoa học và kỹ thuật.

• Nhóm năng lực về thái độ: Nhóm năng lực về thái độ trong cuộc sống thường được gọi là tính tình của các em học sinh. Các em học sinh có thái độ cạnh tranh cao trong công việc có thể phù hợp với vị trí lãnh đạo. Các em học sinh có thái độ hòa nhã khoan dung có thể trở thành những người giảng viên hoặc chuyên viên kỹ thuật. Nhóm năng lực thái độ này bị ảnh hưởng nhiều từ cuộc sống, gia đình, nhà trường và các biến cố trong gia đình.

Khi nói tới năng lực cá nhân, các phụ huynh cần chú ý tới tính chất tự nhiên của các năng lực này. Một em học sinh có thể học khá về toán nhưng chưa chắc có năng lực cá nhân về toán tốt. Lý do em học khá về toán nhờ gia đình cho đi học thêm và đầu tư nhiều hơn các bạn khác. Để có thể nhận biết năng lực cá nhân một cách chính xác, các phụ huynh cần quan sát và ghi nhật ký các biểu hiện trong những hoàn cảnh tự nhiên của các em.

Một bạn học sinh khi ứng đối nhanh nhẹn với nhóm bạn của mình đang thể hiện tố chất tiềm năng của một quản lý. Một bạn học sinh đứng ra sửa chữa rất nhanh chiếc xe đạp hỏng của bạn bè thể hiện năng lực khéo léo chân tay và am hiểu máy móc. Các năng lực cá nhân tự nhiên của các em học sinh có thể được phát hiện qua gia đình, lớp học, các tình huống trong cuộc sống, giao tiếp vui chơi với bạn bè hoặc thông qua các bài test về chuyên môn. Các năng lực cá nhân

này có thể được phát hiện qua các chương trình học hè hoặc bồi dưỡng.

Sau khi xác định tính cách, các bạn học sinh và cha mẹ cần xác định thiên hướng nghề nghiệp trả lời câu hỏi các em học sinh thích các định hướng nghề nghiệp như thế nào. Bài test Holland sẽ là đáp án cho các bạn .

# 6. Các bước hướng nghiệp hiệu quả - Xác định rõ tính cách cá nhân

Mỗi cá nhân đều có những tích cách riêng. Các tính cách khác biệt này tạo ra những điểm mạnh trong nghề nghiệp và cũng tạo ra những điểm yếu kèm theo. Tính cách một cá nhân được hình thành từ bản tính của cá nhân, hoàn cảnh, cuộc sống, trình độ, học vấn, văn hóa và các trải nghiệm.

Theo thời gian trưởng thành từ hết cấp ba tới tốt nghiệp đại học, tính cách mỗi cá nhân được phát triển, duy trì và xác lập rõ ràng. Khi các bạn sinh viên mới tốt nghiệp đại học, tính cách cá nhân của các bạn đã được định hình rõ ràng và ổn định. Mục này giúp cho các bạn nắm được tầm quan trọng và các lợi ích của xác định tính cách trong thành công nghề nghiệp.

• Lựa chọn nghề nghiệp phù hợp: Tính cách là một yếu

tố quan trọng nhất xác định nghề nghiệp lựa chọn cho các bạn sinh viên. Một sinh viên ăn nói hoạt bát chắc chắn sẽ phù hợp với nghề sales hoặc marketing. Trong khi đó, một sinh viên chậm chắc sẽ rất phù hợp với các vị trí như trưởng phòng hành chính. Lựa chọn một nghề nghiệp phù hợp với tính cách của mình là bước đầu thành công trong sự nghiệp.

- Lựa chọn cho mình cách thức làm việc hiệu quả nhất: Mỗi tính cách sẽ có những phương thức hiệu quả làm việc khác nhau. Một cách đơn giản, thời gian làm việc hiệu quả trong ngày phụ thuộc vào tính cách của mỗi cá nhân. Có người hoạt động hiệu quả buổi sáng và ngược lại. Thấu hiểu tính cách, các cá nhân có thể lập trình cách thức làm việc hiệu quả nhất của mình.
- Xác định điểm mạnh và điểm yếu: Mỗi tính cách sẽ có các điểm mạnh và yếu. Nhận thức rõ và sớm các điểm mạnh và yếu của mỗi cá nhân sẽ cho phép họ có các chương trình và hành động cụ thể khắc phục điểm yếu và tận dụng điểm mạnh trong công việc.
- Phát hiện các đối tác làm việc trong nhóm: Trong thế kỷ 21, các cá nhân cạnh tranh với nhau không chỉ qua bản thân mà còn qua các nhóm liên kết. Xác định rõ tính cách của mình cho phép tìm kiếm các cá nhân khác phù hợp và tạo ra sức mạnh cộng hưởng lớn nhất.
  - Giao tiếp hiệu quả trong công việc: Giao tiếp đóng vai

trò quan trọng đối với công việc hàng ngày. Các cá nhân cần phải giao tiếp cho mọi người xung quanh hiểu mình và ngược lại. Nhận biết tính cách của chính mình đồng thời nhận thức tính cách của những người xung quanh là nền tảng của giao tiếp hiệu quả.

Đắc nhân tâm: Thế giới ngày càng trở nên phẳng hơn. Các nhân viên trong công ty không chỉ làm việc với các bạn đồng nghiệp, các mối quan hệ mở rộng ra tới đối tác, bạn hàng, khách hàng và ngay cả các đối thủ cạnh tranh. Đắc nhân tâm luôn luôn là tài sản quý báu cho mỗi cá nhân.

Để áp dụng thành công tính cách cá nhân trong nghề nghiệp, các bạn học sinh cần xác định ngay mẫu hình tính cách cá nhân của mình. Có rất nhiều các loại mô hình tính cách và các công cụ khác nhau để đánh giá. Các mô hình chuyên viên nhân sự hay sử dụng trong phát triển nghề nghiệp đó chính là MBTI, Big Five, Disc...

Thực hiện việc xác định mẫu hình tính cách cá nhân có nhiều loại mức từ miễn phí tới trả tiền. Các bạn có thể sử dụng bảng câu hỏi xác định mẫu hình tính cách cá nhân MBTI của tác giả đã sử dụng cho hơn 5.000 lượt cá nhân và đạt độ chính xác cao hoàn toàn miễn phí tại: http://www.mediafire.com/view/?9ab7nmi2ezceob3

# 7. Các bước hướng nghiệp hiệu quả - Xác định rõ nguồn lực của gia đình

Đầu tư vào học hành của con cháu là khoản đầu tư lâu dài và tốn kém. Thời gian trung bình một chương trình đại học kéo dài từ 4-5 năm. Chương trình cao đẳng kéo dài từ 2-2,5 năm. Các chương trình khác thấp hơn cũng cần thời gian từ 12-18 tháng. Gia đình cần có những suy nghĩ sâu sắc và hệ thống về đầu tư cho sự học. Trong quá trình hướng nghiệp, tác giả nhận thấy có những vấn đề phụ huynh cần lưu ý trong quá trình hoạch định nguồn lực như sau:

- Dòng tiền đầu tư đều: Đầu tư vào học tập yêu cầu dòng tiền vào đều đặn. Các khoản tiền như học phí, chi phí hàng tháng, chi phí học thêm cần được đóng theo lịch yêu cầu của nhà trường. Nhiều phụ huynh có dòng tiền vào bất thường có xu hướng đầu tư quá mức trong một thời gian ngắn và không có đủ chi phí cho giai đoạn kế tiếp. Dòng tiền đều đặn còn có tầm quan trọng khi cha mẹ không lo đủ tiền học cho con sẽ ảnh hưởng tới tâm lý học sinh.
- Đầu tư tới mức yêu cầu: Thời gian học tập đại học hoặc cao học là khoảng thời gian quan trọng cho học sinh tích lũy kiến thức và kinh nghiệm. Rất nghịch lý là có nhiều cha mẹ và học sinh kỳ vọng đi làm thêm trong thời gian học để kiếm tiền trang trải học phí và các nhu cầu khác. Các phụ huynh và học sinh cần thấu hiểu quỹ thời gian là quan trọng nhất. Người

sinh viên cần phải dành thời gian tối đa cho việc học trên lớp và các chương trình khác như Anh ngữ. Do đó phụ huynh cần xác định đầu tư toàn bộ cho con em mình là bao nhiêu?

- Học phí đại học không phải là đủ: Học tập đại học yêu cầu rất nhiều các khoản chi phí khác như học ngoại ngữ, trang thiết bị học tập, chi phí thực tập, các khóa đào tạo kỹ năng mềm và các chương trình học khác. Ngoài ra, còn có nhiều chi phí như ăn ở, đi lại và các chi phí dự phòng ốm đau. Gia đình cần lên kế hoạch hoạch định nguồn lực tài chính đầy đủ.
- Tách biệt phần tài chính cho học tập: 4-5 năm là một khoản thời gian rất dài và có thể có nhiều biến cố. Do vậy các phụ huynh cần lập ra một quỹ riêng cho khoản tiền học của con tách biệt khỏi các hoạt động kinh doanh và phục vụ cuộc sống thông thường khác. Điều này đảm bảo trong những trường hợp rủi ro kinh doanh và cuộc sống, gia đình vẫn có thể chu cấp việc học tới ngày kết thúc.
- Kế thừa tri thức, quan hệ trong gia đình: Các tri thức và kinh nghiệm của gia đình cũng là một nguồn lực quan trọng ảnh hưởng tới quyết định nghề nghiệp của con em. Mối quan hệ trong xã hội châu Á là yếu tố quyết định tới quá trình xin công tác.

Thành ngữ "Liệu cơm gắp mắm" phản ánh tầm quan trọng của hoạch định tài chính cho toàn bộ thời gian đào tạo của các em học sinh. Yếu tố tài chính thường không được chú ý đầy đủ khi lựa chọn nghề và trường thi. Tuy nhiên, một khi các trục

trặc về nguồn lực xảy ra sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng tới kết quả học tập. Các gia đình cần suy nghĩ thấu đáo và hệ thống trước khi các em học sinh lựa chọn các trường để đảm bảo khoản đầu tư được thực hiện hoàn chỉnh và không có rủi ro.

# 8. Các bước hướng nghiệp hiệu quả - Xác định rõ xu hướng nghề nghiệp tương lai

Nếu như các bước 1-3 tập trung chủ yếu bên trong nội lực của gia đình và bản thân cá nhân học sinh, bước 4 nhằm xác định các thay đổi nghề nghiệp trong trung hạn từ 2-5 năm. Do vậy các ngành sẽ thay đổi rất nhiều trong vòng 2-5 năm tới. Có những ngành hiện tại rất tốt nhưng trong tương lai sẽ thay đổi rất nhiều theo chiều hướng xấu. Ví dụ cụ thể trong năm 2013 là ngành ngân hàng, chứng khoán và địa ốc. Ngược lại, có những ngành phát triển rất nhanh trong tương lai mặc dù trong hiện tại chỉ là những ngành bình thường. Cha mẹ có thể giúp các em học sinh một cách thiết thực thông qua nghiên cứu kỹ các xu hướng nghề nghiệp trong tương lai. Các điểm gợi ý sau có thể giúp cha mẹ định hướng nghề nghiệp cho các em học sinh.

• Đánh giá cơ hội nghề nghiệp tại tất cả các mức độ: Trên thực tế, không phải bất kỳ ai sinh ra cũng làm giám đốc, kỹ

sư hoặc bác sỹ. Cũng như vậy, xã hội phát triển luôn luôn đòi hỏi người lao động tại mọi cấp độ từ đại học, cao đẳng, trung cấp, nghề và các nghề đơn giản (yêu cầu lớp 12). Khi đánh giá nhu cầu nghề nghiệp, cha mẹ nên xem xét toàn bộ nhu cầu tại tất cả các cấp độ. Ví dụ một bạn tốt nghiệp trung cấp rất khó xin việc làm nhân viên văn phòng. Tuy nhiên, nếu bạn đó được định hướng trở thành nhân viên bán hàng tại cửa hàng chuyên nghiệp, bạn đó có thể có mức lương rất tốt trong vòng 3-4 năm. Cha mẹ cần nhìn nhận rất thực tế và thực dụng về năng lực, tính cách và hoàn cảnh nguồn lực của gia đình để lựa chọn các mức độ cao đẳng nghề có thể là lựa chọn thông minh vì sau 24 tháng, con em có thể đi làm ngay và có thu nhập.

- Xem xét các dự báo nguồn nhân lực: Dự báo nguồn nhân lực do các đơn vị thuộc nhà nước thực hiện dựa trên các nghiên cứu khoa học và thăm dò thông tin chi tiết từ các doanh nghiệp trực tiếp sử dụng lao động. Các thông tin này có độ tin cậy cao. Ngoài ra, các thông tin này còn hoàn toàn mang tính chất miễn phí giúp cho xã hội định hướng phát triển nghề nghiệp. Quý vị phụ huynh có thể tham khảo dự báo nguồn nhân lực do Trung tâm dự báo nhu cầu nhân lực và thông tin thị trường lao động TP HCM thực hiện hàng năm.
- Đánh giá nhu cầu nhân lực tại các địa phương khác nhau: Các ngành nghề phân bổ không đều trong các địa phương. Tùy theo các yếu tố tự nhiên và các chương trình đầu tư phát triển của Chính phủ, các tỉnh sẽ có các yêu cầu nhân

lực khác nhau. Ví dụ trong vài năm tới, các địa phương như Phan Thiết, Hạ Long, Phú Quốc, Côn Đảo... sẽ có nhu cầu rất lớn về ngành du lịch. Tương tự như vậy, các tỉnh Tiền Giang, Bến Tre, Long An sẽ có nhu cầu nhân lực lớn do cơ sở hạ tầng hoàn chỉnh và các nhà máy đầu tư phát triển.

• Đánh giá cơ hội nghề nghiệp qua định hướng kinh tế vĩ mô: Các định hướng kinh tế vĩ mô của nhà nước hoặc các chương trình phát triển kinh tế trọng điểm ảnh hưởng rất nhiều tới cơ hội nghề nghiệp trung và dài hạn. Ngoài các định hướng kinh tế vĩ mô của nhà nước, phụ huynh cần chú ý tới các định hướng phát triển của các tập đoàn kinh tế lớn tại Việt Nam.

Ví dụ Vinamilk và Viettel có các định hướng phát triển kinh doanh rất hiệu quả. Điều đó có nghĩa là các ngành nghề liên quan tới các lĩnh vực kinh doanh của Vinamilk và Viettel sẽ có cơ hội trong tương lai. Các thông tin này có rất nhiều trên các báo chí kinh tế như Nhịp cầu đầu tư, Thời báo kinh tế Sài Gòn, báo Đầu tư và các báo thông thường khác. Các phụ huynh có thể đọc và phân tích các ảnh hưởng từ các định hướng kinh tế vĩ mô.

• Đánh giá cơ hội nghề nghiệp dựa trên các lợi thế cạnh tranh của Việt Nam: Kinh tế của quốc gia cần hòa nhập với nền kinh tế quốc tế. Các ngành có lợi thế cạnh tranh ở Việt Nam sẽ có tương lai khi đầu ra các ngành này tập trung cho nền kinh tế thế giới. Các ngành như gia công phần mềm, thủy sản, chế biến

nông sản, dệt may... là những ngành trọng điểm của Việt Nam hòa nhập với kinh tế thế giới. Các ngành, nghề liên quan tới các lĩnh vực này sẽ có tương lai phát triển dài hạn.

- Đánh giá cơ hội nghề nghiệp dựa trên sự thay đổi nền kinh tế: Động lực phát triển xã hội thay đổi từ nông nghiệp, sản xuất, tri thức và đang tiến tới sáng tạo. Nền kinh tế Việt Nam đang có những thay đổi từ nông nghiệp chuyển sang sản xuất bắt đầu từ những năm 90 của thế kỷ 20. Hiện tại kinh tế Việt Nam dần chuyển từ sản xuất sang tri thức và sáng tạo. Vì vậy những nghề nghiệp thuộc tri thức và sáng tạo sẽ phát triển tốt trong thời gian tới.
- Đánh giá cơ hội nghề nghiệp dựa trên thay đổi của xã hội: Các yếu tố xã hội quyết định rất nhiều tới nhu cầu nghề nghiệp. Các yếu tố xã hội quan trọng như hiện trạng di dân từ nông thôn tới thành thị, phần trăm dân số trẻ dưới 30 tuổi chiếm đa số, tốc độ đô thị hóa... đã tạo ra nhiều ngành nghề mới và đồng thời ảnh hưởng tới những ngành nghề cũ. Xu hướng của nền kinh tế chuyển dần sang các ngành dịch vụ.
- Cơ hội nghề nghiệp các ngành nách niche jobs: Các ngành nách việc làm thường có các nhu cầu nhỏ và khó nhận ra trong hoạch định nghề nghiệp. Tuy nhiên, các ngành nách này thường có mức thu nhập hấp dẫn. Đặc trưng của các ngành nách đó là rất khó có trường lớp đào tạo trên thị trường. Đa phần ởcác ngành nách này, người lao động cần phải tự học và

cập nhật kiến thức. Một số ngành nách tiêu biểu như: Chăm sóc thú cưng, diễn viên đóng thế, DJ...

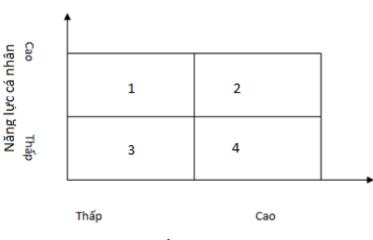
Xác định ngành nghề phát triển tương lai rất quan trọng. Các phụ huynh cần nghiên cứu kỹ các gợi ý trên để xác định những lựa chọn nghề nghiệp cho con em trong kỳ thi đại học, cao đẳng sắp tới.



# 9. Các bước hướng nghiệp hiệu quả - Xác định nghề/ ngành đào tạo

Sau khi thực hiện đánh giá nguồn lực bên trong của cá nhân học sinh và gia đình, đồng thời xác định được xu hướng phát triển nghề nghiệp trong 3-5 năm, phụ huynh và học sinh cần xác định rõ nghề và ngành sẽ dự xét tuyển trong thời gian tới. Nghề được hiểu có phạm vi rộng hơn ngành. Ví dụ nghề hóa bao gồm rất nhiều ngành như hóa thực phẩm, hóa hữu cơ, hóa vô cơ, hóa dầu, hóa thiết bị máy móc.... Nghề phim có thể bao gồm đạo diễn, quay phim, quản lý hãng phim.... Để xác định nghề, chúng ta cần quan tâm nhất tới mối tương quan của năng lực và phù hợp sở thích cá nhân bản thân học sinh.





Phù hợp sở thích cá nhân

Năng lực cao/Phù hợp sở thích thấp (ô số 1): Đây là những ngành nghề có thuận lợi cho các em học sinh theo học. Tuy nhiên các lựa chọn này thường là mâu thuẫn giữa phụ huynh và các em học sinh. Đặc biệt khi các em học sinh chọn lựa các ngành nghề khác tại ô số 4. Ví dụ các em rất có khả năng nghề báo nhưng sở thích nghề nghiệp của em là ổn định. Nghề báo là nghề có xu hướng không ổn định cao hơn so với nghề khác.

Năng lực cao/Phù hợp sở thích nhiều (ô số 2): Đây là các ngành nghề lý tưởng cho phụ huynh và học sinh chọn lựa. Các em học sinh giỏi và có khả năng thường rất dễ dàng chọn lựa các ngành nghề yêu thích.

Năng lực thấp/Phù hợp sở thích thấp (ô số 3) là các lựa chọn nghề nghiệp bị loại bỏ.

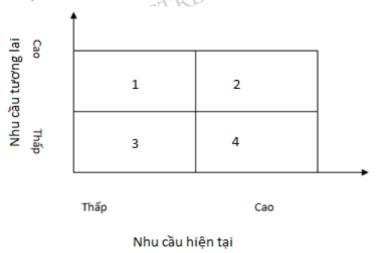
Năng lực thấp/Phù hợp sở thích nhiều (ô số 4) là thách thức thật sự với công tác hướng nghiệp của các em học sinh. Theo cảm tính, sự yêu thích sẽ là động lực giúp cho các em học sinh vượt qua. Tuy nhiên năng lực thấp là cản trở khó khăn cho thành công trong nghề nghiệp. Ví dụ các em rất thích ngành thời trang nhưng ngoại hình và nhan sắc là một cản trở.

Vấn đề thường gặp trong lựa chọn ngành nghề đó là ô số 1 và 4. Theo kinh nghiệm tư vấn của tác giả, để giải quyết thấu đáo trường hợp này, phụ huynh và học sinh cần đánh giá lại các em học sinh có yêu thích ngành nghề thông qua thực hiện bảng khảo sát trong cùng tài liệu. Giữa thích và thật sự đam mê có một khoảng cách rất xa. Trong thực tế có rất nhiều học sinh ngộ nhận sở thích của mình và sau một khoảng thời gian đào tạo Đại học, các em nhận thức ra mình đã chọn sai nghề. Sau khi xác định chính xác sở thích của mình, các em học sinh sẽ có một số gọi ý cho chọn lựa nghề nghiệp.

Với những ngành không đòi hỏi tài năng như âm nhạc, hội họa, mỹ thuật... các em học sinh có thể lựa chọn nghề/ ngành tại ô số 4. Lý do chính của những vấn đề này - đó là lòng yêu thích là vũ khí mạnh nhất mỗi cá nhân có thể vượt qua các khó khăn trong nghề nghiệp. Trong lý thuyết phát triển nghề nghiệp, thái độ-Attitude đóng vai trò quan trọng nhất cho mỗi cá nhân. Lòng yêu thích là nền tảng và cơ sở tạo ra thái độ trong suốt quá trình làm việc sau này. Đối với lựa chọn ô số 1 trong trường hợp các em cần phải có những lựa chọn khác trong nghề nghiệp như: Dễ dàng xin việc, gia đình

có cơ sở kinh doanh liên quan tới nghề nghiệp lựa chọn. Một yếu tố để cho các em cân nhắc khi lựa chọn ô số 1 - đó là nghề nghiệp nào cũng cần có thời gian chúng ta có thể yêu thích được. Các em còn trẻ và còn rất nhiều thời gian để chúng ta hiểu sâu về nghề và yêu thích nó.

Sau khi lựa chọn nghề, các em học sinh cần tiếp tục thực hiện lựa chọn ngành tương ứng nghề. Khi lựa chọn các ngành nhỏ trong nghề, hiện tại ngành và tình hình phát triển trong tương lai của ngành là những yếu tố quyết định chọn ngành phù hợp. Các em học sinh có thể sử dụng ma trận sau để quyết định ngành lựa chọn



Ngành có tương lai nhiều/hiện tại nhu cầu nhiều (ô số 2): Đây là những ngành lý tưởng cho các em học sinh tiếp cận. Tuy nhiên tỷ lệ chọi các trường sẽ rất cao trong những ngành này.

Ngành có tương lai nhiều/hiện tại nhu cầu ít (ô số 1): Đây là những ngành quan trọng các em học sinh cần tập trung. Ví dụ: Ngành môi trường sẽ có nhu cầu rất cao trong những năm tới khi môi trường là yếu tố quan trọng cho việc phát triển kinh tế tại Việt Nam.

Ngành có tương lai ít/hiện tại nhu cầu nhiều (ô số 4): Đây là những ngành phát triển trong ngắn hạn. Để có thể tận dụng cơ hội những ngành này đòi hỏi chương trình đào tạo ngắn và thực dụng.

Ngành có tương lai ít/hiện tại nhu cầu ít có cơ hội (ô số 3): Đây là những ngành loại bỏ trong lựa chọn của các em học sinh. Tuy nhiên nếu như các em có khả năng vượt trội và nguồn lực dồi dào, các ngành này sẽ là những lựa chọn tốt.

Hệ thống lựa chọn nói trên sẽ giúp phụ huynh và các em học sinh có được những ngành nghề phù hợp với năng lực, sức học và tình hình của từng gia đình và cá nhân.

#### 10. Các bước hướng nghiệp hiệu quả - Xác định cấp bậc/ trường xét tuyển

Xác định cấp bậc và trường xét tuyển là công tác cuối cùng của hướng nghiệp cho các em học sinh cấp 3. Giữa một rừng thông tin tuyển sinh trên báo chí và phương tiện đại chúng, công tác này không phải dễ dàng. Bài này sẽ đưa ra một số gợi ý thích hợp cho phụ huynh và học sinh lựa chọn trường xét tuyển cho phù hợp với các yêu cầu của gia đình và cá nhân.

• Lựa chọn đại học/cao đẳng hay các bậc thấp hơn: Để theo một nghề/ngành nhất định, các em học sinh có thể có 4 lựa chọn nói trên. Để xác định lựa chọn nào đúng, cần căn cứ vào năng lực và sức học của cá nhân. Trong thực tế, nếu sức học trung bình, các em học sinh nên tập trung vào các trường cao đẳng và các bậc thấp hơn để đảm bảo kết quả học lực tốt và khá. Lựa chọn các trường phù hợp với sức học sẽ tạo tấm bằng tốt nghiệp có giá trị hơn.

Trên thực tế khi tuyển dụng, nếu các tấm bằng có học lực trung bình rất dễ dàng bị loại qua vòng kiểm tra hồ sơ tại các phòng nhân sự. Trong thời gian công tác, tác giả có tuyển dụng 10 vị trí trong ngành du lịch và nhận hơn 700 hồ sơ xin việc. Rõ ràng hơn một nửa hồ sơ có học vấn trung bình sẽ bị loại ngay từ vòng đầu. Ngoài ra, tại các công ty có rất nhiều các công việc không nhất thiết đòi hỏi ứng viên có bằng đại học. Một tấm bằng cao đẳng với học lực tốt sẽ mang lại giá trị nhiều hơn tấm bằng đại học làng nhàng.

Yếu tố thứ hai để chọn ra chương trình nào thích hợp là khả năng tài chính và hoàn cảnh gia đình. Rõ ràng một em học sinh có 4 em nhỏ và cha mẹ có kinh tế không tốt sẽ phù hợp với hệ cao đẳng hoặc nghề để đảm bảo có thu nhập thay vì vào các trường đại học.

• Lựa chọn các trường: Trên thực tế, các phụ huynh có xu hướng lựa chọn các trường tốt cho các em học sinh. Ứng tuyển vào các trường tốt sẽ tạo ra sức ép cho các em học lực trung bình do tỷ lệ chọi các trường tốt khá cao. Với kinh nghiệm của tác giả trong lĩnh vực nhân sự, trường tốt nghiệp chỉ là một yếu tố trong quyết định tiếp nhận nhân sự. Các yếu tố như bảng điểm, trình độ tiếng Anh, các kỹ năng mềm và các hoạt động xã hội cộng đồng đóng vai trò quan trọng trong quyết định nhận hay không nhận sinh viên tốt nghiệp.

Như vậy vai trò của trường không phải là tiếng nói quyết định cho công việc sau này. Một em học sinh khá học tại các trường đại học không thuộc hàng xuất sắc sẽ có bảng điểm tốt hơn và tạo lợi thế so sánh trong khi đi xin việc. Một lý do quan trọng nữa là các trường hiện tại đều có mặt bằng chung gần giống nhau do sử dụng các giáo trình chung, các thầy cô giáo được đào tạo từ các nguồn giống nhau, sự bùng nổ thông tin và tri thức trên internet tạo điều kiện sinh viên các trường tiếp nhận chất lượng giáo dục đào tạo khá tương đồng. Trên thực tế, với kinh nghiệm tuyển dụng các em sinh viên trẻ, mặt bằng đào tạo các trường đại học là xấp xỉ nhau. Quan trọng

nhất vẫn là thái độ học tập và chuẩn bị nghề nghiệp cho tương lai của các sinh viên.

• Các yếu tố đánh giá chất lượng đào tạo của trường: Giữa rừng thông tin tuyển sinh, phụ huynh và học sinh rất khó lựa chọn các trường để thi cho đúng. Các chỉ tiêu sau có thể giúp cho các em học sinh chọn lựa các trường phù hợp như: Số lượng học sinh tuyển, số lượng chỉ tiêu dư không tuyển được các năm trước, số lượng giảng viên từng ngành, trình độ bằng cấp của giảng viên, số lượng giảng viên co hữu của trường, số lượng giảng viên đào tạo tại nước ngoài, số ngành học mở ra tại trường, tình hình cơ sở vật chất, thông tin đánh giá trên các diễn đàn của sinh viên, các chương trình hướng nghiệp và thực tập do trường tổ chức, các hệ đào tạo của nhà trường, phỏng vấn trực tiếp các bạn sinh viên đang học tại trường.

Xác định trường xét tuyển là yếu tố ảnh hưởng trực tiếp tới khả năng thành công của học sinh. Các phụ huynh cần đầu tư thời gian nhằm xác định rõ trường xét tuyển của con em cũng như các tổ hợp xét tuyển. Khả năng xét tuyển đậu của học sinh vào ngành nghề phù hợp đã được lựa chọn quan trọng hơn thương hiệu trường xét tuyển.

#### 11. Các ngành hot trong tương lai

Một điều chắc chắn là tương lai rất bất định. Hoạch định nghề nghiệp cho các bạn trẻ cũng ẩn chứa các rủi ro khi ra trường các ngành nghề có thể trở nên kém hot hoặc thậm chí suy thoái theo thời gian. Các gợi ý sau có thể giúp ích cho các bạn trẻ trong việc chọn ngành nghề và trường xét tuyển 10 năm tới tại Việt Nam.

- Ngành FMCG: Ngành hàng tiêu dùng nhanh luôn luôn là ngành nóng nhằm đáp ứng nhu cầu của thị trường 88 triệu dân. Các nghề nghiệp liên quan tới sản xuất, kinh doanh ngành hàng tiêu dùng nhanh sẽ có tốc độ tăng trưởng ổn định. Một yếu tố làm tăng nhu cầu ngành hàng FMCG đó là xu hướng mở rộng kinh doanh sang những thị trường lân cận như Lào, Myamar của các công ty Việt Nam.
- Ngành gia công phần mềm IT: Việt Nam đang trở thành điểm nóng về gia công phần mềm. Các lĩnh vực gia công phần mềm vẫn tăng trưởng đều đặn bên cạnh những ngành mới như phần mềm trên các hệ thống di động Ios hoặc Android. Trình độ nhân lực Việt Nam dần dần đáp ứng được nhu cầu của nước ngoài. Nếu các sinh viên có trình độ tiếng Anh tốt, chắc chắn họ sẽ rất dễ dàng kiếm việc trong thị trường IT.
  - Ngành liên quan tới nông nghiệp, thủy hải sản: Nhóm

công việc liên quan tới các lĩnh vực chiếm tỷ trọng cao trong xuất khẩu như thủy hải sản, nông nghiệp sẽ có nhu cầu công việc ổn định. Giai đoạn khủng hoảng kinh tế còn kéo dài và ngành nông nghiệp là ngành quan trọng trong thời kỳ kinh tế khủng hoảng.

- Ngành liên quan tới sáng tạo: Sáng tạo là động lực phát triển của các quốc gia phát triển như Mỹ, Hàn Quốc. Các ngành nghề sáng tạo rất đa dạng từ âm nhạc, phim, thiết kế đồ họa, mỹ thuật....Các ngành liên quan tới sáng tạo tại Việt Nam sẽ có nhu cầu lớn trong những nằm tới.
- Ngành du lịch khách sạn: Các nhóm ngành liên quan tới du lịch khách sạn sẽ có nhu cầu cao trong thời gian tới. Tuy nhiên, học sinh chọn lựa ngành này cần phải chấp nhận đi xa do các dịch vụ du lịch thường được triển khai tại các điểm du lịch xa các thành phố chính.
- Ngành bán lẻ: Các đại gia bán lẻ trên thế giới đang chuẩn bị vào thị trường Việt Nam. Song song với xu hướng này, các công ty lớn Việt Nam cũng đã và đang mở rộng hệ thống bán lẻ. Bên cạnh đó, các chuỗi bán lẻ điện máy, điện thoại cũng phát triển nhanh chóng. Nhu cầu nhân lực sẽ tăng cao trong thời gian tới.
- Ngành sản xuất: Các nhóm ngành thuộc sản xuất vẫn có nhu cầu bền vững trong mười năm tới khi các công ty mở rộng hoặc mở mới các nhà máy sản xuất tại Việt Nam. Các vị

trí trong ngành sản xuất tuy có mức lương không cao nhưng tính ổn định là ưu điểm bù trừ lại.

- Ngành môi trường: Môi trường trong thế kỷ 21 sẽ là tác nhân quan trọng trong sản xuất và kinh doanh. Các ngành nghề về môi trường sẽ có nhu cầu tăng đều theo thời gian trong 10 năm tới tại Việt Nam. Khi Việt Nam hòa nhập với kinh tế thế giới, môi trường là chìa khóa của quá trình hội nhập.
- Ngành luật: Tương tự như ngành môi trường, luật là yếu tố quan trọng trong quá trình hội nhập và phát triển kinh tế tại Việt Nam. Khi Việt Nam gia nhập ngày càng sâu rộng vào kinh thế thế giới, nhu cầu về ngành luật sẽ phát triển một cách nhanh chóng. Các bạn học sinh nếu có tiếng Anh tốt và đào tạo chính quy ngành luật sẽ có nhiều cơ hội thăng tiến trong nghề nghiệp.

Ngành nghề đi liền với các bạn học sinh trong cả cuộc đời. Chọn đúng ngành nghề đảm bảo thành công 50%. Các ngành nghề nóng trêncó thể là những gợi ý tốt cho hướng nghiệp cho phụ huynh và học sinh trong những năm tới.

#### 12. Các nghề nghiệp phù hợp học sinh học lực trung bình

Tam giác thành công trong sự nghiệp của cá nhân bao gồm kỹ năng, kiến thức và thái độ. Các học sinh trung bình thường roi vào trường hợp không có khả năng tiếp thu kiến thức. Ví dụ khả năng tư duy kém không thể học tại các chương trình khối A. Trường hợp thứ hai: Kỹ năng kém không theo kịp yêu cầu của nghề. Ví dụ: một sinh viên theo học ngành hội họa nhưng sở hữu một kỹ năng vẽ trung bình. Người sinh viên này không thể trở thành một họa sĩ có tên tuổi. Như vậy, "Các cá nhân có học lực trung bình cần lựa chọn những ngành nghề gì để có thể đảm bảo nghề nghiệp ổn định và bền vững?" là câu hỏi thường được nêu ra trong những kỳ tuyển sinh.

Các học sinh có học lực trung bình cần lựa chọn những nghề nghiệp không yêu cầu cao về kiến thức và kỹ năng. Các học sinh cũng có thể xét tuyển vào các bậc thấp hơn để phù hợp với các năng lực của mình. Tuy nhiên, định hướng như vậy rất khó khăn và không giúp các bạn học sinh xác định rõ các ngành nghề nào cần theo khi sở hữu học lực trung bình. Các bạn có học lực trung bình cần chọn những ngành nghề không có đòi hỏi nhiều về kiến thức. Các kỹ năng của nghề chỉ cần theo thời gian, các bạn có thể trở thành tay quen trong công việc. Yếu tố quan trọng nhất củacác bạn sở hữu học lực trung bình là thái độ tích cực. Các thái độ như chăm chỉ, cầu tiến, lắng nghe, tôn trọng người khác, nhẫn nhịn... sẽ là những

động lực quan trọng giúp cho các bạn thành công trong nghề nghiệp. Một thống kê cho thấy, các cá nhân thành công trong sự nghiệp không chỉ bó gọn trongcác cá nhân có học lực khá và giỏi. Tính cần cù và cố gắng liên tục học hỏi là những yếu tố quan trọng giúp các bạn trẻ thành công trong nghề nghiệp. Các nghề nghiệp sau có thể rất phù hợp với các bạn có sức học trung bình trong 5-10 năm tới.

- Nhân viên bán hàng: Ngành hàng siêu thị và cửa hàng là những ngành phát triển nhanh trong thời gian tới khi các hệ thống siêu thị và cửa hàng được mở ra. Yêu cầu ngành này rất đơn giản và các cá nhân nào có những thái độ tích cực chắc chắn sẽ thành công trong nghề nghiệp.
- Nhân viên dịch vụ khách hàng: Cạnh tranh ngày càng khốc liệt giữa các công ty. Các nhân viên dịch vụ khách hàng giống như các hậu vệ bảo vệ công ty khỏi các đối thủ cạnh tranh và giữ cho khách hàng trung thành với công ty. Các nhân viên dịch vụ khách hàng không yêu cầu kiến thức và kỹ năng cao. Tuy nhiên thái độ làm việc là yếu tố quan trọng nhất trong dịch vụ khách hàng.
- Nhân viên hỗ trợ (admin, IT): Các nhân viên thực hiện các công tác hỗ trọ trong công ty luôn luôn là yêu cầu cơ bản đối với mọi công ty. Tương tự như nhân viên dịch vụ khách hàng, thái độ làm việc chăm chỉ tận tình là chìa khóa thành công cho những vị trí này.

- Nhân viên thực hiện nghiệp vụ hỗ trợ (kế toán, nhân sự, luật): Các nhân viên thực hiện nghiệp vụ hỗ trợ đòi hỏi mức trung bình về chuyên môn và kỹ năng. Các bạn học sinh có sức học trung bình có thể phấn đấu bền bỉ để đạt tới vị trí này. Tại những vị trí này, thái độ cũng vẫn là yếu tố quan trọng thành công trong sự nghiệp.
- Nhân viên bán hàng chuyên nghiệp: Bán hàng không chỉ đòi hỏi năng khiếu. Để trở thành một người bán hàng hiệu quả, thái độ là yếu tố quan trọng. Các bạn học sinh có năng lực trung bình có thể tự tin hướng tới các nhân viên bán hàng loại khá với sự cần cù và chặm chỉ.
- **Học các nghề căn bản:** Các nghề liên quan tới các nhu cầu căn bản của cá nhân như ẩm thực, giải trí, trang điểm... là những nghề luôn luôn có nhu cầu cao và ổn định trong thăng trầm của nền kinh tế.
- Các nghề dịch vụ căn bản: Các nghề dịch vụ căn bản trong xã hội như sửa xe máy, bảo trì máy lạnh cũng là những nghề hấp dẫn với các bạn học sinh có năng lực trung bình. Yếu tố chăm chỉ đóng vai trò quan trọng nhất trong các nghề dịch vụ này.

Các nghề nói trên là những gọi ý cho các bạn trẻ có học lực trung bình. Các bạn nên sử dụng yếu tố vượt trội - thái độ để bù đắp các thiếu hụt về năng lực cá nhân. Câu ngạn ngữ "Cần cù bù thông minh" luôn luôn là kim chỉ nam trong sự nghiệp.

# 13. Quản trị nghề nghiệp hiệu quả suốt đời cho phụ huynh và học sinh THPT

Hàng năm tại Việt Nam, tháng 1 tới tháng 4 là thời gian của hướng nghiệp - lựa chọn nghề nghiệp cho các em học sinh lớp 12 và phụ huynh. Các hoạt động hướng nghiệp đa dạng, phong phú tuy nhiên chỉ tập trung trong thời gian này đã phần nào giảm hiệu quả của hướng nghiệp. Nếu nhìn trên phương diện phát triển nghề nghiệp, một cá nhân có những giai đoạn như sau: Học và phát triển cơ bản tới lớp 12; học một nghề (đại học, cao đẳng hoặc các hệ khác), đi làm và khám phá nghề nghiệp trong 3-5 năm đầu; ổn định và phát triển nghề nghiệp trong 10-20 năm kế tiếp. Trong những năm gần đây, khái niệm an toàn về công việc đã dần dần bị thay thế bằng khái niệm an toàn về nghề nghiệp. Một cách hiểu đơn giản rằng, thay vì tìm cách cố giữ một vị trí công việc lâu dài và an toàn, cá nhân cần tập trung phát triển những năng lực, kỹ năng và thái độ để đảm bảo mình có thể phù hợp với sự biến chuyển trên thị trường lao động. Chúng ta có thể thấy rõ thông qua những biến động trên thị trường lao động như ngân hàng giảm biên chế hàng loạt, tỷ lệ thất nghiệp gia tăng...

Nắm vững chuỗi giáo dục- cấp 3/đại học, cao đẳng, nghề/ đi làm tạo điều kiện cho các em học sinh và gia đình nhận thức hướng nghiệp và phát triển nghề nghiệp cần thực hiện xuyên suốt từ cấp 3, lúc đi học và tới lúc đi làm. Tất nhiên tại

mỗi cấp độ, công tác hướng nghiệp và phát triển nghề nghiệp sẽ có những điểm nhấn khác nhau. Càng đi lên cao thì khả năng chuyển giữa các ngành nghề sẽ ít đi, do vậy công tác hướng nghiệp quan trọng nhất tại lớp 12. Nhưng nếu chọn lựa chưa hiệu quả tại lớp 12, chúng ta vẫn có thể điều chỉnh. Bản thân tác giả tốt nghiệp Đại học Bách khoa nhưng sau này lại có nghề là quản lý nhân sự. Mặc dù trái ngành nghề nhưng công tác thực hiện vẫn đạt những kết quả tốt. Nắm được quản trị nghề nghiệp như trên sẽ giúp học sinh và phụ huynh yên tâm hơn để quyết định lựa chọn ngành, nghề và trường thi.

Nhìn từ đầu ra của chuỗi giáo dục, mỗi cá nhân có 4 lựa chọn nghề nghiệp chung như sau (đúng cho mọi ngành nghề).

**Thực thi:** Đây là mức thấp nhất khi các lao động thực hiện các tác vụ và yêu cầu công việc cụ thể như sản xuất bánh mỳ, công việc hành chính...

Chuyên gia/chuyên viên: Nhóm công việc này tương tự như thực thi, tuy nhiên đòi hỏi ở mức độ kinh nghiệm, kiến thức và kỹ năng cao hơn nhiều so với nhóm thứ nhất. Trong nhóm này cũng bao gồm rất nhiều ngành nghề đòi hỏi những kiến thức chuyên sâu không thể chuyển từ những ngành khác qua. VD: Bác sỹ, kỹ sư xây dựng...

**Quản lý:** Nhóm công việc liên quan tới quản lý nhóm, phòng ban, công ty. Một bác sỹ có thể chuyển hẳn sang ngạch quản lý tại một bệnh viện.

**Tổ hợp:** Trên thực tế có rất nhiều vị trí công việc là tổng hợp của 2 hoặc 3 lựa chọn trên.

Nắm được các lựa chọn tổng quát của quản trị nghề nghiệp, chúng ta có thể an tâm khi thấy rằng một cá nhân hoàn toàn có thể thay đổi nghề nghiệp theo 01-03 và 04 trong lúc học và ra đi làm. Riêng với các lựa chọn nghề nghiệp có chuyên môn sâu như bác sỹ, kỹ sư thì sẽ có lựa chọn hẹp hơn giữa hai mục 02 và 03.

Trong thế kỷ 21, khi các nghề thay đổi rất nhanh do yêu cầu xã hội, xu hướng đào tạo sẽ giúp cho cá nhân có được nền tảng nghề nghiệp vững chắc như năng lực, khả năng suy nghĩ, tư duy hệ thống hay sáng tạo (thay vì đào tạo hướng tới một ngành nghề cụ thể - trừ những ngành đòi hỏi chuyên môn sâu). Dựa trên nền tảng nghề nghiệp đó, mỗi cá nhân sẽ phải tự lãnh đạo mình để biết mình thiếu cái gì. Sau đó, mỗi cá nhân sẽ thực hiện việc học và tự học để tự phát triển hướng về nghề nghiệp mới hay đáp ứng các thay đổi về nghề nghiệp. Một bạn sinh viên Đại học Bách khoa học ngành hóa có thể thấy rằng mình đã chọn nhầm ngành khi vào học chuyên môn thay vì chọn nghề nhà báo phù hợp hơn. Bạn đừng hốt hoảng vì Đại học Bách khoa sẽ cho bạn khả năng tư duy logic và phân tích sâu sắc, tiếp cận hệ thống, các thông tin và kiến thức về hệ thống sản xuất trong nhà máy, cách đương đầu với áp lực vì học Đại học Bách khoa sẽ đòi hỏi cố gắng rất lớn... Những nền tảng nghề nghiệp đó là nền tảng khởi đầu tốt cho

nghề phóng viên. Bạn có thể an tâm học tập thật tốt song song đăng ký học các khóa đào tạo nghiệp vụ báo chí ngắn hạn. Ra trường, bạn có thể thực tập tại các tòa báo nhỏ và dần dần phát triển nghề nghiệp theo định hướng báo chí. Học và tự học trong thế kỷ 21 trở nên dễ dàng hơn nhiều với xu hướng kiến thức chia sẻ miễn phí trên mạng, youtube, faceboom và linkedin. Mỗi cá nhân cần phải duy trì hướng nghiệp và phát triển nghề nghiệp cả đời nhằm phát hiện những điểm chưa phù hợp hay thiếu để học và tự học.

Các nền tảng nghề nghiệp bản thân như tính cách, sở thích, năng lực, kinh nghiệm sẽ dẫn dần được bộc lộ, phát triển và hoàn thiện theo thời gian. Trong quá trình học tập, làm việc và trưởng thành khi học đại học và giao tiếp trong xã hội, các nền tảng nghề nghiệp đương nhiên sẽ thay đổi. Mọi cá nhân cần tự thực hiện quản trị nghề nghiệp cho chính bản thân mình trong suốt cuộc đời. Một bạn học sinh trước khi vào Đại học nghĩ rằng mình có năng lực về tính toán, nhưng trong quá trình học Đại học lại phát hiện ra mình có năng lực giao tiếp hiệu quả. Dựa trên năng lực mới, có thể bạn sinh viên đó sẽ hướng sang chọn lựa quản lý hoặc thực thi thay vì trở thành một chuyên gia hay chuyên viên. Tương tự như vậy, bạn sinh viên có sở thích làm việc đòi hỏi thách thức nhưng trong quá trình học tập và tìm hiểu nghề nghiệp tại đại học, bạn đó lại có sở thích mới đi làm tại các tỉnh trong Việt Nam. Nên tảng nghề nghiệp được hình thành trong suốt ba cấp và

nó sẽ còn thay đổi trong suốt quá trình học đại học và cho tới khi đi làm - năm 28-30 tuổi. Do vậy các bạn học sinh và phụ huynh cần nhận thức rằng quá trình hướng nghiệp và phát triển nghề nghiệp là câu chuyện kéo dài cả cuộc đời.

Chọn lựa nghề nghiệp là quá trình thực hiện trước khi vào đại học, trong khi học đại học và khi ra làm việc. Chọn lựa đúng và phù hợp ngay tại lớp 12 sẽ tạo ra nhiều thuận lợi hơn cho các em. Tuy nhiên, hiểu được hướng nghiệp cả đời do các nền tảng nghề nghiệp bản thân còn thay đổi, phát triển và hoàn thiện cùng với các thay đổi nghề nghiệp trong xã hội, các em học sinh lớp 12 và phụ huynh không quá căng thắng trong quá trình lựa chọn nghề nghiệp khi chọn trường thi đại học hay cao đẳng. Quan trọng hơn nữa, các bạn học sinh và gia đình không quá hoảng hốt khi vào Đại học và nhận ra nghề nghiệp chưa phù hợp. Xác định nguồn lực bên trong như tính cách, năng lực, thiên hướng, sở thích nghề nghiệp, điều kiện tài chính gia đình cùng với đánh giá thách thức từ bên ngoài (như dự báo nhu cầu ngành nghề, xu hướng thay đổi nghề nghiệp, các thách thức trong nghề nghiệp) một cách liên tục trong 4 năm học đại học và sau khi đi làm sẽ luôn luôn giúp cho mỗi em học sinh, sinh viên chuẩn bị cho nghề nghiệp tốt nhất. Thế giới luôn luôn thay đổi nhưng nếu mỗi em học sinh - sinh viên luôn tập trung, cần cù, chăm chỉ, cố gắng và học ngoại ngữ thật tốt sẽ đảm bảo các em nằm trong 20% hàng đầu của thị trường nhân lực. Thành công sẽ luôn tới

với những cá nhân có phương pháp và nỗ lực cá nhân. Chúc các em học sinh 12 và quý phụ huynh thành công trong kỳ hướng nghiệp và tuyển sinh đại học, cao đẳng!

#### 14. Làm thế nào để cha mẹ và con cái thống nhất chọn nghề?

Trong quá trình tư vấn các em học sinh lớp 12 và ngay cả trên Đại học, câu hỏi làm thế nào để thuyết phục cha mẹ đồng ý theo nghề nghiệp của em lựa chọn thường xảy ra. Đây cũng là vấn đề nhức đầu nhất của cha mẹ khi định hướng nghề cho con em. Sau đây là một số bí quyết và tư vấn sẽ giúp cho phụ huynh và các em học sinh cùng nhau giải quyết và lựa chọn được nghề nghiệp tốt nhất cho cả hai bên.

• Có phải là đam mê thực sự hay không?: Các bạn học sinh đang ở tuổi thay đổi tâm sinh lý. Do vậy, sở thích nghề nghiệp chưa chắc là đam mê thật sự. Một bạn học sinh có đam mê về nghề y sẽ tìm hiểu thông tin, gặp các anh chị đang học y, phỏng vấn các bác sỹ quen với gia đình, hiểu rõ về thách thức trực đêm của nghề Y.... Nếu như vậy, đó chính là đam mê thật sự. Trái lại, một em học sinh thích nghề tiếp viên hàng không chỉ vì thấy các cô hay các anh tiếp viên quá đẹp, hay được bay vòng quanh thế giới. Khi hỏi ra, các em không biết nghề tiếp viên bao gồm các công việc của "oshin" khi chuẩn bị cho

những chuyến bay. Các em chỉ thấy hào quang của nghề mà chưa thấy sự khó khăn và thách thức, các em đang ngộ nhận giữa sở thích và đam mê.

- Hiểu mục đính và tâm ý tốt của hai bên: Khi mâu thuẫn, cả hai bên cần nhìn tới mục đích chung để hiểu và phối hợp với bên kia. Các em học sinh cần hiểu cha mẹ bắt các em theo nghề cũng vì mục tiêu có nghề nghiệp ổn định. Tương tự như vậy, cha mẹ cũng cần hiểu lo lắng của các em khi theo nghề mình không thích. Thấu hiểu nỗi lo chung sẽ giúp cha mẹ và các em cùng gắn kết để tìm ra phương hướng giải quyết tốt nhất các bất đồng và dị biệt.
- Thống nhất cách làm việc chung: Nhằm đảm bảo kết quả hướng nghiệp tốt, cha mẹ và các em học sinh cần thống nhất có một quy trình hướng nghiệp hiệu quả. Các quan điểm tìm việc hot, việc mà gia đình có những lợi thế như quan hệ hay cơ sở kinh doanh có sẵn đều là những cách hướng nghiệp thông dụng. Tuy nhiên, những cách hướng nghiệp đó không phải lúc nào cũng có hiệu quả tốt nhất. Do vậy cha mẹ và các em nên áp dụng quy trình hướng nghiệp căn bản như: Bắt đầu xác định tính cách, năng lực, sở thích nghề nghiệp, nguồn lực gia đình, lựa chọn nghề, ngành, các cấp bậc học, chọn trường thi.

Bên cạnh đó, các công cụ hướng nghiệp như xác định tính cách, xác định năng lực, sở thích nghề nghiệp, phân tích SWOT chọn lựa nghề nghiệp cũng cần được áp dụng. Khi cha

mẹ và các em học sinh thống nhất quy trình và công cụ hướng nghiệp chung, chắc chắn kết quả sẽ làm hài lòng cả hai phía.

- Thông tin: Nhằm hướng nghiệp tốt, nguồn thông tin cần được nghiên cứu đầy đủ để ra quyết định đúng đắn. Các thông tin bao gồm từ báo chí chung hay báo chí chuyên ngành. Gia đình có thể tham khảo các nguồn tài liệu trên internet. Thông tin từ các thầy cô giáo PTTH hoặc từ các trường Đại học, các buổi hướng nghiệp tại trường, trên online hoặc các ngành hội tuyển sinh rất quan trọng. Ngoài ra, nếu có điều kiện, có thể tìm hiểu từ các chuyên gia tư vấn độc lập hoặc những người bạn có kinh nghiệm trong hướng nghiệp.
- Tìm hiểu về ngành nghề: Thông tin ngành nghề là thông tin quan trọng nhất. Khi tìm hiểu thông tin về ngành nghề, chúng ta cần chú ý nhu cầu hiện tại và tương lai, các yêu cầu về kỹ năng, kiến thức, thái độ. Đặc biệt, các góc khuất nghề nghiệp cần được tìm hiểu và thông tin đầy đủ tới các em và gia đình. Nghề nào cũng có những vinh quang và khó nhọc. Vinh quang là bề nổi, tuy nhiên một cá nhân thành công trong bất kỳ nghề nào đều phải biết cách vượt qua những khó nhọc của nghề. Các thông tin về ngành nghề có thể tìm trên các website chuyên về tuyển dụng.

Ví dụ: Một bạn học sinh muốn chọn nghề kế toán có thể xem các yêu cầu tuyển dụng về kế toán nhằm đánh giá sơ bộ xem khả năng phù hợp. Cha mẹ học sinh có thể tìm hiểu thêm thông tin về ngành nghề từ Trung tâm Dự báo nguồn nhân

lực TP HCM để nắm được các cập nhật nhu cầu ngành nghề trong hiện tại và tương lai. Quan trọng nhất, thông tin và trao đổi cần có từ những người làm trong nghề từ 5 năm trở lên. Thông tin từ các cá nhân đang làm trong nghề sẽ là nguồn thông tin chính xác và cập nhật nhất. Như đã nói ở trên, họ có thể cho thấy các góc khuất của nghề nghiệp đối với gia đình.

Các thông tin về nghề cũng có thể được tìm hiểu từ các chuyên viên nhân sự, tuyển dụng tại các công ty trong ngành. Ngoài ra, các thông tin về nghề cũng có thể tìm từ các chương trình phát triển nghề nghiệp của các trường đại học hay các ngày hội việc làm cho sinh viên những năm cuối. Một nguồn thông tin quan trọng cuối cùng về nghề chính là các sinh viên đang học năm cuối trong chuyên ngành và các giảng viên đại học chuyên ngành. Trong rất nhiều trường hợp, các thông tin chính xác về nghề giúp cho cha mẹ và các em học sinh thấy được những ngộ nhận và hiểu chưa đúng về nghề lựa chọn.

• Chấp nhận những khác biệt từ hai phía: Trong cuộc sống, không thể nào có sự toàn vẹn. Các em học sinh cũng cần hiểu, một nghề nghiệp cha mẹ chọn có thể không hoàn toàn phù hợp với sở thích, năng lực hoặc ý muốn của các em nhưng các em sẽ có thuận lọi từ gia đình như nguồn lực, quan hệ và các cơ sở kinh doanh sẵn có. Cũng tương tự như vậy, cha mẹ cũng cần hiểu nghề nghiệp do các em học sinh thực hiện. Nếu lựa chọn nghề nghiệp không phù hợp, sau 2 hay 3 năm làm việc, có thể các em sẽ thất bại. Khi đó nỗi buồn

sẽ nhân đôi vì bản thân nghề nghiệp các em không đạt được cùng với ước muốn của bố mẹ không hoàn thành. Cả hai phía cần phải giảm đòi hỏi toàn vẹn từ phía bên kia trong lựa chọn nghề nghiệp của cả gia đình.

- Tiến hành chọn lựa và so sánh: Trong trường hợp các khác biệt trong chọn nghề giữa cha mẹ và học sinh khác nhau xa, gia đình nên đưa ra ba chọn lựa. Chọn lựa một do cha mẹ đề nghị, chọn lựa hai do các em đề nghị và chọn lựa ba do cả hai bên cha mẹ và học sinh tán thành. Căn cứ vào ba chọn lựa nghề nghiệp đó, cả gia đình áp dụng quy trình hướng nghiệp, công cụ từ các nguồn thông tin ngành nghề như đã nói ở trên. Sau đó cả gia đình sẽ ngồi lại cùng nhau đánh giá những mặt mạnh và yếu của từng chọn lựa nhằm rút ra giải pháp tốt nhất cho nghề nghiệp của các em.
- Hướng nghiệp là cả quá trình: Các lựa chọn nghề nghiệp của các em học sinh có thể điều chỉnh hay bản thân các em thay đổi trong quá trình học đại học và ra đi làm. Do vậy, những dị biệt trong lựa chọn nghề nghiệp tại lớp 12 vẫn có thể khắc phục tại những giai đoạn sau.

Chọn lựa nghề nghiệp là một nhiệm vụ khó khăn cho cả gia đình. Chúng ta không thể nào đòi hỏi sự toàn vẹn và thành công ngay trong lựa chọn nghề nghiệp. Bản thân cha mẹ và các em học sinh thông thường thực hiện lần đầu tiên công tác hướng nghiệp, vì vậy các khó khăn là không tránh khỏi. Để giải quyết hiệu quả, gia đình - cha mẹ và các em học sinh cần

hiểu và nắm vững quy trình hướng nghiệp chung, thông tin về nghiệp, trợ giúp từ các trường đại học, từ các chương trình tư vấn mùa thi như của báo chí các kinh nghiệm và chia sẻ của các chuyên gia tư vấn nghề nghiệp cộng đồng. Càng đầu tư thời gian, sức lực, suy nghĩ... bao nhiều thì khả năng lựa chọn nghề sẽ càng chính xác bấy nhiêu.

#### 15. Đại học: Lễ tốt nghiệp hay "lễ thất nghiệp"?

Lễ tốt nghiệp trở thành "lễ thất nghiệp" là hiện tượng quan trọng cần được các bạn tân cử nhân, tân sinh viên, nhà trường, gia đình, xã hội và các nhà quản lý giáo dục cân nhắc thấu đáo. Hiện tượng này có lẽ không phải là một mỹ từ của báo chí khi chúng ta nhìn thẳng vào sự thật trên thị trường lao động việc làm cũng như trong cuộc sống.

Trên thực tế, các tân cử nhân có thể là thất nghiệp tương đối khi phải nhắm mắt làm bất cứ nghề nghiệp nào khác với chuyên ngành đào tạo hoặc thất nghiệp tuyệt đối – hoàn toàn không có việc làm. Báo chí đã có đề cập tới những sự thật cay đắng, chẳng hạn như cử nhân giấu bằng xin làm công nhân may để trả nợ tiền học đại học. Chúng ta chứng kiến rất nhiều cử nhân phải chạy xe ôm công nghệ, giao hàng và đồ ăn trong những năm gần đây. Đáng buồn hơn nữa, xu hướng đó hình như ngày càng gia tăng tương ứng với số lượng sinh viên tốt nghiệp ra tại các trường đại học và hệ thống giáo dục.

Lễ tốt nghiệp là "lễ thất nghiệp" đã hiện diện trong xã hội chúng ta khi hàng ngàn sinh viên tốt nghiệp cùng với tấm bằng đại học phải đối diện sự thật phũ phàng bị từ chối ngay từ "vòng gửi xe" tại các doanh nghiệp. Lý do bản chất tại sao sau 4 năm học đại học, các bạn tân cử nhân lại nhận một kết quả đáng thất vọng như vậy nằm ở ngay năm đầu tiên, tuần đầu tiên vào đại học? Chính là do Định Hướng Nghề Nghiệp. Có thể nói Chọn đại - học đại - dạy đại là lý do chính yếu đã tạo ra hiện tượng này trong xã hội. Lý do thứ hai đó chính là tâm lý sính bằng cấp trong xã hội Việt Nam. Giá trị thực đã không được chú trọng nhiều ở một số trường. Chỉ có "học thực" và "day thực" thì mới có thể tạo ra "giá tri thực" cho xã hội. Nguyên nhân thứ ba là công tác tuyển sinh khi các trường chạy đua nhau để bằng mọi cách, mọi chiêu thức tuyển các bạn học sinh đầu vào. Các cơ sở đào tạo đã quên mất một điều rằng càng tuyển nhiều bao nhiêu thì đầu ra không đảm bảo được công ăn việc làm cho sinh viên bấy nhiêu, như vậy nhà trường không thể nào phát triển bền vững.

Sau một chu kỳ 4 - 5 năm - một vòng quay đại học, học sinh, phụ huynh và xã hội sẽ nhận thức được ngay các giá trị và thứ bậc của các cơ sở đào tạo khi phải đối diện thực tế lễ tốt nghiệp hay "lễ thất nghiệp" cho con em mình.

Vấn đề thứ hai chính là việc Học đại và Dạy đại là nguyên nhân căn bản đã biến lễ tốt nghiệp thành "lễ thất nghiệp". Nạn nhân và cũng là thủ phạm của hiện tượng này chính là

các tân sinh viên. Các sinh viên cần nhận thức rằng chỉ có nỗ lực của bản thân thì các bạn mới có thể có việc làm. Nhà trường, thầy cô, cha mẹ, xã hội, doanh nghiệp chỉ là những tác nhân bên ngoài. Nếu như các bạn không thấu hiểu và cố gắng chính bản thân mình, "lễ thất nghiệp" đang đón chò các bạn 4 năm nữa.

Vai trò nhà trường, giảng viên rất quan trọng trong việc thay đổi nhận thức của các bạn sinh viên ngay từ những ngày đầu tiên của năm thứ nhất. Có thể nói chính nhận thức là rào cản lớn nhất đã biến tân cử nhân thành nạn nhân của chính mình.

Các trường hướng chất lượng cao đều có những chương trình định hướng và đào tạo nhằm giúp cho các em sinh viên hiểu thế nào là học đại học, mục tiêu học đại học như thế nào, các công cụ học đại học và làm thế nào học đại học hiệu quả.

Nền giáo dục đại học tiên tiến hướng tới sinh viên là trung tâm, đưa ra cho sinh viên các định hướng, công cụ, môi trường, nguồn lực để mỗi cá nhân sinh viên cố gắng và phát triển hết mình. Các bạn sinh viên cần phải hiểu 4 năm học đại học sẽ là thời gian gian khổ và thử thách hơn 12 năm học THPT.

Học đại - học cho có - học cho khỏi phải thi lại là con đường nhanh nhất dẫn tới "lễ thất nghiệp" của các bạn tân sinh viên. Ngoài ra tư duy thực dụng cũng là rào cản với đa số sinh viên. Các bạn sinh viên chỉ suy nghĩ làm những gì mình thấy lợi trước mắt thay vì chú ý lâu dài. Có thể nói để có việc làm, các bạn sinh viên cần phải chú ý cả nước sơn lẫn lõi gỗ bên trong.

Đối với sinh viên đã có những nhận thức đúng đắn và nỗ lực phần đấu, câu chuyện Dạy đại là nguyên nhân kế tiếp dẫn tới lễ thất nghiệp. Để tránh tình trạng Dạy đại, các phụ huynh và các bạn sinh viên cần lựa chọn các trường đại học, cao đẳng có những triết lý và phương pháp giáo dục đúng đắn. Việc giảng dạy đại học nghiêm túc có thể hiểu bao gồm hai phần: chuyên môn và hướng nghiệp.

Phần chuyên môn bao gồm các chương trình đào tạo, các yêu cầu học thuật... Các bạn cần phải chọn những trường có lực lượng giảng viên cơ hữu chiếm đa số, tỷ lệ học sinh/giảng viên hợp lý, tỷ lệ giảng viên có bằng thạc sỹ, tiến sỹ, giảng viên đào tạo tại nước ngoài ở các trường nổi tiếng, có cơ sở vật chất, trang thiết bị, bài giảng, thư viện và các tiện ích khác.

Các dấu hiệu của một trường đại học tốt về chuyên môn đã có nhiều thông tin, bài báo đề cập tới vấn đề thứ hai rất quan trọng đó chính là hướng nghiệp trong toàn bộ qúa trình đào tạo đại học. Công tác hướng nghiệp ở đây có hàm nghĩa rất rộng từ việc tạo nhận thức cho các bạn tân sinh viên về mối liên quan giữa học đại học và đi làm, tổ chức các chương trình đào tạo nhận thức về nghề nghiệp, các chương trình kiến tập, các chương trình thực tập, các chương trình hội nhập và giao lưu với doanh nghiệp và các đơn vị quản lý lao động nhà nước. Tất cả những hoạt động đó cần phải được thực hiện hệ thống và bài bản ngay từ năm thứ nhất cho toàn bộ các bạn tân sinh viên.

Trên cương vị nhà tư vấn cho các bạn sinh viên sắp ra trường, tác giả có đề cập tới viết CV (lý lịch) từ năm thứ nhất là một ví dụ minh họa cho câu chuyện này. Các bạn sinh viên ngay từ năm thứ nhất cần phải tham gia các hoạt động phát triển nghề nghiệp thật nhiều, thật sâu rộng và hệ thống nhằm tạo cho mình những thành tố tích cực trong CV nghề nghiệp tương lai.

Lễ tốt nghiệp hay "lễ thất nghiệp" chính là do các bạn sinh viên tự quyết định. Các bạn có thể Chọn đại – Học đại nhưng không thể "Tìm việc" đại vì các doanh nghiệp – nơi cuối cùng sử dụng lao động là người mua. Các doanh nghiệp có quyền từ chối những sản phẩm và dịch vụ không tạo ra lợi nhuận và hiệu quả cho họ. Một cách vắn tắt, các bạn sinh viên và gia đình là người tạo ra dịch vụ " Sức Lao Động".

Tuy nhiên trong thị trường cạnh tranh, các doanh nghiệp "Người mua" có năng lực tuyệt đối khi trả lời không hay có với sản phẩm đầu ra của đại học - Tân Cử Nhân. Các bạn học sinh cấp 3 cần phải hướng nghiệp đúng đắn, chọn lựa ngành nghề, chương trình, cấp bậc đại học, cao đẳng hay trung cấp nghề hợp lý, chọn trường đại học, cao đẳng đào tạo có tâm, có tầm và thực sự chăm lo tới sinh viên.

Khi các bạn đã chọn lựa được những cơ sở như vậy, các bạn cần học nghiêm túc chuyên môn và hướng nghiệp trong suốt quá trình học để xây dựng lõi gỗ cho mình. Một lõi gỗ tốt cần phải có thời gian đủ dài để tạo thành. Đó là con đường

duy nhất và cũng đòi hỏi nỗ lực nhất để lễ tốt nghiệp đừng trở thành "lễ thất nghiệp" đối với các bạn sau 4 - 5 năm học đại học, cao đẳng.

Chúc các tân sinh viên và tân cử nhân thành công!

# 16. Đối thoại với tác giả bài: Đại học, Lễ tốt nghiệp hay "lễ thất nghiệp"

Thi tốt nghiệp, luận án tốt nghiệp, bằng cấp, chứng chỉ ngoại ngữ, tất cả những cái bạn làm chỉ để vượt qua thử thách khắc nghiệt nhất – Nhà tuyển dụng. Ngay khi bạn vượt qua nhà tuyển dụng, các bạn có làm được việc và công ty có giữ lâu dài hay không vẫn còn là thách thức. Các bạn có thể hiểu, đi làm là quá trình đào thải tự nhiên diễn ra hàng ngày không khoan nhượng. Hôm nay có việc nhưng nếu các bạn không cố gắng ngày mai sẽ không có việc.

Báo Giáo Dục Việt Nam có bài viết Đại học: Lễ tốt nghiệp hay "lễ thất nghiệp"? đã mang lại nhiều giá trị cho các bạn sinh viên và độc giả. Đặc biệt trong thời gian này khi hàng triệu các bạn tân cử nhân ra trường và tân sinh viên vào nhập học.

Phóng viên Báo Giáo dục Việt Nam đã có cuộc phỏng vấn ông Vũ Tuấn Anh, tác giả bài viết Đại học: Lễ tốt nghiệp hay "lễ thất nghiệp"? – chuyên gia về giáo dục đào tạo và phát triển nguồn nhân lực về những suy nghĩ, trải nghiệm và lý do

tại sao tốt nghiệp là thất nghiệp, các bạn tân sinh viên và tân cử nhân nên làm những gì để có thể vượt qua.

PV: Ông suy nghĩ thế nào khi viết Lễ Tốt Nghiệp là Lễ Thất Nghiệp?

ThS. Vũ Tuấn Anh: "Muốn vượt qua được khó khăn, chúng ta phải chấp nhận và khẳng định với thực tại. Các bạn sinh viên khi ra trường thất nghiệp tương đối - làm các nghề khác đào tạo và thất nghiệp tuyệt đối - không đi làm rất nhiều. Các bạn trẻ và gia đình cần phải hiểu 4 năm đại học sẽ căng thẳng hơn rất nhiều 12 năm học phổ thông."

Các bạn sinh viên và gia đình cần xác định đi học đại học là học một nghề. Một nghề sẽ đi theo các bạn suốt cả cuộc đời để nuôi sống bạn, gia đình bạn và hoàn trả những khoản tiền đầu tư. Các bạn phải tự hỏi: Các bạn có làm gì tạo ra giá trị hay không? Nếu không, có bao nhiều bằng cấp cũng coi như vô dụng.

Thi tốt nghiệp, luận án tốt nghiệp, bằng cấp, chứng chỉ ngoại ngữ, tất cả những cái bạn làm chỉ để vượt qua thử thách khắc nghiệt nhất – Nhà tuyển dụng. Ngay khi bạn vượt qua nhà tuyển dụng, các bạn có làm được việc và công ty có giữ lâu dài hay không vẫn còn là thách thức. Các bạn có thể hiểu, đi làm là quá trình đào thải tự nhiên diễn ra hàng ngày không khoan nhượng. Hôm nay có việc nhưng nếu các bạn không cố gắng ngày mai sẽ không có việc.

PV: Tại sao các bạn sinh viên mới vào trường lại chịu áp lực như vậy khi ra trường?

**ThS. Vũ Tuấn Anh:** Mô hình kinh doanh tại Việt Nam đang biến đổi từ mô hình sản xuất các sản phẩm có giá trị thấp – giá thấp sang các sản phẩm có giá trị cao, giá cao. Điều đó đòi hỏi người lao động cần phải có năng suất hơn, hiệu suất hơn, sáng tạo hơn, tạo nhiều giá trị hơn.

Các bạn đi làm việc câu hỏi sẽ là các bạn làm ra được thêm bao nhiều thay vì các bạn làm rẻ bao nhiều. Nếu không tạo ra giá trị thặng dư từ các bạn, lương 1 - 2 triệu cũng là cao. Nếu các bạn làm ra nhiều giá trị thặng dư, lương cao cũng không thành vấn đề.

Quay trở lại ý câu 1, các bạn sinh viên muốn không thất nghiệp các bạn cần phải trở thành người lao động thực thụ chuyển được từ cái "học" sang "hành" được. "Hành" ở đây phải có năng suất, chất lượng và sáng tạo. Doanh nghiệp cần người nhân viên làm việc có năng suất, chất lượng, chuyên nghiệp và sáng tạo đi kèm với những yêu cầu như học vấn, tiếng Anh, kỹ năng mềm v.v...

Các bạn sinh viên và gia đình có thể thốt lên: "Trời ơi tại sao doanh nghiệp yêu cầu cao như vậy?" Câu trả lời ở đây bản thân doanh nghiệp cũng không muốn - họ phải làm như vậy để cạnh tranh. Họ chính là khách hàng của "hàng hóa sức lao động". Trong kinh doanh, khách hàng là thượng đế và họ có

quyền chọn lựa những "hàng hóa" phù hợp nhất. Các bạn trẻ là nhà cung cấp "hàng hóa sức lao động" và không còn cách nào khác phải chuẩn bị đáp ứng yêu cầu của họ.

PV: Theo quan điểm của ông, đâu là nguyên nhân sâu xa của hiện tượng lễ tốt nghiệp là "lễ thất nghiệp" hoặc những tấm bằng đại học thiu và giải pháp như thế nào?

ThS. Vũ Tuấn Anh: "Có ba nhóm nguyên nhân chính gây ra hiện tượng này và quan trọng muốn khắc phục nó lại nằm phần nhiều về sinh viên và gia đình. Nguyên nhân đầu tiên đó là công tác hướng nghiệp sơ sài và không đi vào thực chất. Tôi đã khẳng định hướng nghiệp sai, chính sinh viên và gia đình lãnh chịu những hậu quả."

Xã hội, nhà trường, giảng viên, nhà nước chỉ chịu trách nhiệm gián tiếp bởi vì chính sinh viên và phụ huynh quyết định chọn nghề, ngành và trường. Không ông hiệu trưởng hay nhà quản lý nào bắt sinh viên đi học mà bản thân học sinh và cha mẹ không đồng ý.

Điều quan trọng thứ hai đó là chúng ta phải cân nhắc về dự báo nguồn nhân lực. Tâm lý người việt nam thường chạy theo đám đông. Ví dụ 3 - 4 năm trước ai ai cũng xô vào ngành ngân hàng. Bây giờ kết quả ra sao thì chúng ta đã rõ.

Ó đây vai trò dự báo từ các trung tâm như trung tâm dự báo nguồn nhân lực thành phố Hồ Chí Minh rất quan trọng. Đáng quý hơn nữa, các thông tin hoàn toàn miễn phí.

Nguyên nhân tiếp theo đó là hiểu thế nào về việc học trong đại học. Tôi khẳng định với các bạn sinh viên rằng nếu các bạn muốn làm đúng ngành đào tạo, muốn công việc tốt chắc chắn các bạn phải đạt từ học lực khá trở lên.

Rơi rớt tốt nghiệp với hàng chục lần thi lại là con đường ngắn nhất khiến bạn thất nghiệp ngay khi vừa tốt nghiệp. Tại đây tôi rất tâm đắc với khái niệm Khởi Nghiệp và Lập Nghiệp của Chị Nguyễn Kim Hà đồng nghiệp của tôi. Chị Hà đã đưa ra khái niệm rằng sinh viên cần phải hiểu quá trình học đại học là quá trình chuẩn bị cho lập nghiệp và khởi nghiệp. Điều đó có nghĩa là các bạn sinh viên cần phải học chuyên môn kiến thức đồng thời học "hành" như thế nào. Quá trình học "hành" chính là quá trình chuẩn bị cho lập nghiệp. Các nhóm công việc như kỹ năng mềm, nhận thức, tiếng Anh, thực tập, kiến tập, tốt nghiệp, thí nghiệm v.v... chính đảm bảo các sinh viên "hành" được. Như vậy học đại học là có hai việc học song song nhau học để "học" và học để "hành". Nguyên nhân thứ ba đó chính là các bạn sinh viên.

PV: Ông vừa nói nguyên nhân chủ yếu của việc tốt nghiệp là thất nghiệp do chính các bạn sinh viên. Ông có thể trao đổi kỹ hơn được không?

ThS. Vũ Tuấn Anh: Các bạn sinh viên thường chỉ trích và đổ tại thay vì xem xét lại chính bản thân mình. Các bạn trên 18 tuổi và các bạn phải chịu trách nhiệm vì những gì mình làm và mình nghĩ. Trường học, cha mẹ, xã hội chỉ tạo môi trường, chính các bạn phải học để "học" và học để "hành".

Tuy nhiên các bạn có những thái độ không tốt như an phận, không chủ động và quan trọng hơn quá thực dụng và đòi hỏi nhanh. Các bạn hay kêu ca nhà trường, giảng viên chất lượng không tốt tuy nhiên các bạn hãy nhìn xem mình đã học tốt những thứ cho rằng không tốt đó chưa. Các tài liệu đào tạo có rất nhiều trên internet, các bạn có thể tìm. Câu hỏi quan trọng các bạn có sử dụng hay không thay vì lên Facebook 2 - 3 tiếng một ngày.

Cái thứ hai, các bạn sinh viên quá thực dụng và muốn cái gì cũng nhanh. Ví dụ muốn qua được phỏng vấn, quan trọng các bạn cần năng lực tốt. Các bạn lại không bỏ thời gian mà chỉ quan tâm học các chiêu trò làm thế nào qua mặt nhà tuyển dụng. Ví dụ học cách trả lời câu hỏi phỏng vấn sao cho mượt mà thay vì rèn luyện khả năng tiếng Anh. Một cây gỗ tốt cần 10 - 15 năm phát triển. Tương tự như vậy, các bạn muốn có nghề nghiệp tốt, các bạn cần phải rèn luyện 4 năm học đại học. Nếu là thần đồng, các bạn có thể rút ngắn. Tôi hay thường nói với các bạn trong các buổi tư vấn rằng các em không phải là Bill Gates hay Steven Job, vì vậy đừng ảo tưởng mình có thể thành công không cần bằng đại học hoặc nỗ lực.

Tất cả các cá nhân thành công đều làm việc rất nỗ lực trong suốt cuộc đời. Các bạn sinh viên cũng cần rất thận trọng với những khóa học phát triển bản thân với những lời hứa hẹn và khoản học phí khổng lồ. Thành công có nghĩa là hiểu – hành – vượt khó khăn – sáng tạo – thành công. Quá trình thành công

cần phải làm - hành động và vượt qua rất nhiều khó khăn. Có thể nói công thức thành công đi học 1 - 2 ngày là biết nhưng làm được hay không lại là chuyện ý chí, quyết tâm, vượt qua khó khăn và nghịch cảnh

PV: Nếu các bạn sinh viên muốn thật sự làm như ông nói thì cách thức các bạn sẽ phải tiến hành như thế nào?

ThS. Vũ Tuấn Anh: Nếu như các bạn sinh viên quyết tâm lập nghiệp ngay từ năm thứ nhất thì các bạn cần phải có được những thái độ đúng đắn thông qua các chương trình định hướng, tư vấn tổ chức trong nhà trường đại học hay cá đơn vị uy tín như Nhà Văn Hóa Thanh Niên thành phố Hồ Chí Minh.

Vấn để thứ hai, các bạn cần phải học thật sự đàng hoàng các môn trong giai đoạn cơ bản và giai đoạn chuyên môn. Các bạn phải đảm bảo thuộc top 20% trong khóa học của các bạn. Vấn đề thứ ba, các bạn cần nghiêm túc thực hiện học để "hành" các hoạt động như thực tập, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, tốt nghiệp. Không chịu khó và dấn thân trong hoạt động, các bạn sẽ không thành công. Để giúp các bạn, tôi và các chuyên gia cộng đồng đã thực hiện Hành Trang Nghề Nghiệp bao gồm 15 Talkshow nhằm giúp các bạn phát triển nghề nghiệp. Vấn đề thứ tư, các bạn phải cần tập trung vào tiếng Anh. Tôi nhấn mạnh lại các bạn rất chú trọng về thái độ để có thể thực hiện thành công.

Thành công là cần phải làm việc chăm chỉ và nghiêm túc. Thành công không thể tới được thông qua khóa học vài ngày. Các bạn cần kiên trì, khiêm tốn lắng nghe, học mọi nơi, mọi lúc từ mọi người, làm việc tập thể, lắng nghe. Các bạn sẽ thành công.

PV: Đứng trên quan điểm của nhà trường đại học. Các đơn vị đào tạo đại học có những lợi ích gì khi thực hiện chương trình này?

ThS. Vũ Tuấn Anh: Các trường đại học hiện tại rất quan tâm tới việc hỗ trợ các bạn sinh viên ra trường tìm kiếm việc làm. Các trung tâm doanh nghiệp, đoàn thanh niên trong các trường là các đơn vị thực hiện chương trình này. Như tôi đã nói, các trường thường hàng năm tổ chức định kỳ tuy nhiên việc tổ chức cũng mất thời gian và kinh phí.

Do vậy việc sử dụng các video này sẽ mang lại những giá trị to lớn cho nhà trường và các bạn sinh viên. Một lý do khác nữa đó là không phải lúc nào cũng có thể mời các diễn giả có uy tín và kinh nghiệm vì lý do đơn giản họ rất bận việc. Các video này sẽ là những tài liệu tham khảo đầu tiên cho các bạn sinh viên và nhà trường.

Dựa trên các tài liệu video này, các buổi hội thảo tổ chức tại nhà trường sẽ không mất thời gian mà sẽ trở nên chuyên sâu và trả lời các câu hỏi thiết thực do các vấn đề căn bản đã được giải quyết triệt để từ trước. Các trường đại học và đoàn thanh niên nên copy và chuyển trực tiếp các clip video cho các bạn sinh viên trong khoa hoặc qua thư viện tại nhà trường.

Ngoài ra các trường đại học có thể phát triển thêm các tài liệu đào tạo kết hợp thêm các video này tạo kết quả tốt hơn cho các bạn sinh viên.

#### 17. Thất nghiệp là do sinh viên chọn nhầm sân

Chính bản thân sinh viên và gia đình phụ huynh học sinh cũng là nguyên nhân tạo nên thất nghiệp. Phải nhìn thẳng vào sự thật các bạn sinh viên đều trên 18 tuổi và có quyền quyết định tương lai của chính mình. Các bạn tự chọn con đường, tự quyết định các bước đi, tự quyết định phấn đấu như thế nào, tự xin việc như thế nào đều do các bạn lựa chọn 100% hoàn toàn không có áp lực từ nhà trường, xã hội, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Một bạn học sinh lớp 12 thay vì đi học nghề lại ham hố ảo vọng của tấm bằng đại học xét tuyển vào những trường đại học dễ dãi đầu vào. Trong quá trình học tập, với sự ham vui và buông thả bản thân thì chỉ đạt kết quả làng nhàng thi lại với 4 - 5 điểm. Toàn bộ quá trình học "mù" kiến thức sống, lóng ngóng kỹ năng mềm thì chắc chắn đối diện thất nghiệp ngay khi tốt nghiệp.

Lỗi tại ai? Nhà trường chẳng? Xã hội chẳng? Thầy cô chẳng? Không phải, thủ phạm và cũng là nạn nhân chính là

sinh viên và phụ huynh. Lý do quan trọng của thất nghiệp sinh viên đó là sinh viên và phụ huynh đã chọn nhầm sân chơi nghiệp cho mình.

Một công dân tốt trong xã hội cần phải có trách nhiệm với chính bản thân mình. Vì vậy dư luận, báo chí và xã hội cần đồng lòng chỉ rõ thủ phạm của thất nghiệp chính là người lao động chứ không phải một ai khác.

Trong những buổi hướng nghiệp, có rất nhiều bạn học sinh hỏi có nghề nào mà nhàn hạ, học ít nhưng lại lương cao. Xin thưa rằng muốn lương cao thì phải học khó khăn vất vả. Còn nếu muốn an nhàn thì sẽ không có lương – thất nghiệp.

Đáng ngạc nhiên là các thầy cô cũng tư vấn cho học sinh các nghề như các em tìm hiểu. Các thầy cô và nhà trường cần phải truyền tải rõ ràng nghề nào cũng cần những người thật sự tốt và phù hợp cho nghề đó. Câu chuyện không phải là nghề họt mà bản thân các em có trở thành hàng họt trên thị trường tuyển dụng hay không.

Để trở thành hàng hot các bạn sinh viên trong mọi ngành cần thấu hiểu quy tắc 4H (Học- Hiểu – Hành và Hoàn thiện). Khi nhìn vào công thức này chúng ta thấy phần lớn sinh viên đã mất đi nền tảng căn bản khi tâm thế các em học đại học với ước muốn trung bình. Học tốt thì chưa chắc Hiểu và Hành tốt nhưng không Học thì chắc chắn sẽ không Hiểu và Hành được.

Lý do thứ hai của thành công đó chính là Hiểu. Chữ Hiểu

bao gồm phạm trù rộng hơn rất nhiều Học. Học chỉ là những gì thầy cô dạy dỗ trên lớp. Hiểu có thể được suy nghĩ như là tìm hiểu lý thuyết vận dụng như thế nào trong thực tế, các yếu tố ảnh hưởng, trên thực tế công ty vận hành ra sao.

Đáng tiếc, các bạn sinh viên lại lười biếng trong câu chuyện Hiểu vì họ luôn luôn không chịu dấn thân trải nghiệm. Họ để dành thời gian trà chanh chém gió hay Facebook luận anh hùng thay vì các hoạt động Hiểu.

Vế thứ ba là Hành thì càng ít sinh viên đạt được. Tâm lý thực dụng và không hiểu mình là ai là những trở ngại quan trọng nhất cho các bạn sinh viên tiến tới chữ Hành. Để đạt được chữ Hoàn thiện, các bạn sinh viên phải có thời gian nhất định và trải nghiệm trong các công ty để đạt tới độ chín của kiến thức kỹ năng và kinh nghiệm.

Lựa chọn sân chơi – học nghề, trung cấp, cao đẳng hay đại học là nguyên nhân quan trọng nhất ảnh hưởng tới khả năng tìm kiếm việc làm của học sinh.

Nguyên nhân quan trọng kế tiếp đó chính là thái độ đúng đắn Học- Hiểu – Hành – Hoàn thiện của sinh viên trong suốt quá trình học tập. Học lờ vờ - Hiểu lờ mờ - Hành lờ đờ là con đường nhanh nhất dẫn tới thất nghiệp.

Nguyên nhân cuối là sự ỷ lại và đổ tại hoàn cảnh khách quan của bản thân sinh viên và gia đình. Thầy cô, nhà trường, xã hội và các đơn vị quản lý chỉ có thể hướng dẫn, hỗ trợ, giúp

đỡ cho mỗi cá nhân phát triển nghề nghiệp. Mỗi sinh viên và gia đình luôn luôn có quyền chọn lựa cao nhất là tiếp tục, hay dừng chuyển sang hướng khác trong cả cuộc đời nghề nghiệp của họ.

# 18. Chuyên gia bật mí những kỹ năng để học đại học hiệu quả

Trong bài viết Lễ tốt nghiệp hay "lễ thất nghiệp", khái niệm Học Thật – Làm Thật là nền tảng đảm bảo cho một tân sinh viên có việc làm tốt trong tương lai. Ở đây chúng ta hiểu học là làm đúng với nghề mà chúng ta đào tạo, hoặc các bạn ra có thể làm giỏi tại những ngành khác, thay vì làm những công việc giản đơn không cần tới kỹ năng tri thức và thái độ từ học đại học như chạy xe ôm công nghệ.

Trên thực tế có rất nhiều người học đại học một ngành nhưng ra làm một ngành khác. Ví dụ như bản thân tác giả học đại học hóa thực phẩm bây giờ làm về nhân sự và phát triển con người. Các bạn muốn làm giỏi ngành học đại học hoặc ngành khác chắc chắn các bạn phải học tốt hoặc ít nhất khá tai bâc đai học.

Trong cuộc sống chỉ có rất ít cá nhân học không tốt tại đại

học hay không có bằng đại học mà có thể thành công trong sự nghiệp. Các bạn trẻ thường hay huyễn hoặc bản thân rằng có một số ít người thành công do họ không học đại học. Một cách thẳng thắn, các trường hợp đó là rất ít và tuy họ không có bằng đại học nhưng họ học rất nghiêm túc, tự học và học thật. Tuy không có bằng cấp nhưng họ học thật hơn những bạn sinh viên học giả để có bằng giả. Tất nhiên với các bạn này lễ tốt nghiệp chắc chắn là lễ thất nghiệp. Như vậy học đại học nghiêm túc để đảm bảo cho các bạn ra trường thành công trong công việc - học thật. Khi học đại học các bạn trẻ cần phải dựa trên khái niệm: Học – Hiểu – Hành và Hoàn Thiện.

Các bạn học để cho có thể làm được công việc sau này. Các bạn đang học một nghề. Các bạn có thể học giả tốt nghiệp điểm 5 nhưng chắc chắn không thể vượt qua chuyên viên nhân sự. Lý do quan trọng đã khiến các em học không tốt tại bậc đại học đó là các em chưa hiểu đúng đủ về học đại học. Hàng năm, có khoảng 1,5 triệu sinh viên gia nhập học năm thứ nhất tại đại học và rất ít tài liệu định hướng tầm quan trọng, những kỹ năng và công cụ cần thiết giúp cho các bạn sinh viên học đại học hiệu quả. Để đáp ứng nhu cầu khổng lồ này chỉ có thể sử dụng công nghệ và mạng xã hội như Youtube để lan truyền các video học đại học hiệu quả trong xã hội. Một chương trình video trên Youtube sẽ là một công cụ tốt giúp cho các bạn sinh viên, giảng viên và các trường đại học đặc biệt các tỉnh xa có được tư liệu quý. Các bạn có thể xem toàn bộ 18 video hướng

dẫn học đại học hiệu quả trong sách Hướng Nghiệp 4.0 này tại phụ lục.

Các bạn trẻ đang quan niệm có rất nhiều môn học đại học không cần thiết và có thể bỏ qua để tiết kiệm thời gian và công sức. Đây là một trong những điểm tư duy chưa đúng của các bạn. Chúng ta không thể nào xây dựng một "tòa nhà" sự nghiệp trên nền tảng nông và nhỏ. Các chương trình đào tạo đại học tại các đại học Việt Nam đều được nghiên cứu và cân chỉnh so với các chương trình ngoài nước.

Các bạn sinh viên cần phải hiểu khi học đại học là chúng ta xây cái nền móng cho nghề nghiệp. Mục tiêu là các bạn hình thành phương pháp tư duy hệ thống, cách thức làm việc khoa học, các kiến thức căn bản, khả năng tự phát hiện và giải quyết vấn đề, tư duy hoài nghi và phản biện khoa học v.v...

Hay nói cách khác, thông qua các môn học và các hoạt động học tập như các bài tập lớn, thực tập, kiến tập, tốt nghiệp để tạo ra một cá nhân hoàn chỉnh sẵn sàng cho nghề nghiệp và các thách thức trong tương lai. Một cách hình tượng, một thanh kiếm sắc bén cần phải qua 7 công đoạn. Các bạn có thể bỏ qua một hoặc hai công đoạn thì nó vẫn mang hình hài thanh kiếm nhưng khi sử dụng - làm việc trong một số trường hợp khó, kiếm có thể gãy và đứt.

Các bạn sinh viên cần hiểu, quá trình 4 - 5 năm học đại

học chính là quá trình để thúc đẩy, phát triển và giúp các bạn vượt qua những giới hạn của bản thân về kiến thức, kỹ năng, trình độ bản thân để giúp các bạn vào đời vững vàng. Ngoài ra quan trọng hơn, các hoạt động học tập là những phòng thí nghiệm, chương trình thí nghiệm năng lực, kiến thức, thái độ và kỹ năng của các bạn trước khi các bạn bị quăng vào môi trường làm việc thật.

Thí nghiệm tốt còn chưa chắc đảm bảo thật sự tốt. Tuy nhiên nếu thí nghiệm hỏng thì chắc chắn áp dụng thực tế là thua. Các bạn phải hoàn thành từ khá và tốt tất cả các yêu cầu trong nhà trường và chương trình - các bài test, thì các bạn mới trở thành những thanh kiếm sắc nhọn và bền vững sau này. Một điều quan trọng nữa, thông qua các môn học, các hoạt động, mỗi thứ một ít sẽ tạo dựng những phần để cuối cùng các bạn thành tổng thể hoàn thiện.

Một ngôi nhà vững chắc phải cần đầy đủ các hạng mục mới trường tồn với thời gian. Các bạn sinh viên cần phải quan niệm tất cả các hoạt động học tập đều rất quan trọng và có giá trị tạo dựng nền tảng nghề nghiệp của mình sau này. Các bạn cần tránh tâm lý thực dụng chỉ quan tâm tới điểm thi mà không quan tâm thật sự mình nhận được gì từ các hoạt động học tập.

Ví dụ cụ thể, có rất nhiều bạn ngại và không muốn làm luận án tốt nghiệp hoặc đầu tư rất ít thời gian vì chỉ coi là thủ tục ra trường. Tôi đã có bài viết nhấn mạnh tầm quan

trọng của luận án tốt nghiệp. Các bạn học thế nào thì các bạn sẽ nhận lãnh công việc như thế. Nhà tuyển dụng luôn luôn tuyển dụng những sinh viên tốt nhất - học thật.

Khi học đại học, các bạn trẻ cần phải hiểu chính các bạn là chủ dự án 5 năm học đại học. Nhà trường, các thầy cô giáo, bạn bè, các bài giảng, các hoạt động học tập là những công cụ và nhân lực cho dự án. Chính các bạn sẽ quyết định sử dụng các công cụ và nhân lực này để thực hiện dự án của mình như thế nào.

Các bạn cần phải chuyển từ thụ động sang học chủ động tại bậc đại học. Và một điều hiển nhiên, có những chủ dự án quản lý tốt và khoa học sẽ tạo ra những dự án thành công – chủ nhân có việc làm ngay khi ra trường. Điều đó lý giải tại sao trong một chương trình có rất nhiều bạn trẻ tham gia nhưng chỉ có một số người thành công sau khi tốt nghiệp.

Mục tiêu của chương trình học đại học hiệu quả là nhằm giúp cho các bạn trẻ hiểu đúng - đủ và sâu sắc quản lý dự án học đại học của mình như thế nào. Các chủ dự án sẽ quyết định theo nguồn lực sức khỏe, thời gian và tài chính làm sao cho tốt nhất. Hiện tại các bạn sinh viên đại học có một nguồn tư liệu khổng lồ từ internet. Chính vì vậy hiện tại các bạn sinh viên phân cực rất xa. Khoảng 20% rất giỏi và thông minh nhưng ngược lại khoảng 80% lại bị tụt hậu do không quản lý dự án học đại học của chính mình hiệu quả.

Vấn đề học đại học hiệu quả xuất phát nhiều từ nhận thức của các bạn. Có nhiều bạn thì suy nghĩ học đại học nhàn hơn vì được tự do hay học đại học chỉ cần bằng. Suy nghĩ thứ hai là sự cám dỗ trong xã hội, các bạn trẻ đang học đại học sẽ thấy có rất nhiều người kiếm được rất nhiều tiền bằng những cách thức khác nhau như bán hàng đa cấp, buôn bán và các nghề khác trong xã hội.

Những biểu hiện này đã tạo ra tâm lý quyến rũ các bạn trẻ bỏ bê việc học tập và chạy theo những cơ hội đó. Các bạn có thể thành công theo nhiều con đường khác nhau, tuy nhiên trên thực tế, học đại học cao đẳng hay học nghề một cách nghiêm túc là con đường có phần trăm thành công nhiều nhất, đa số nhất và bền vững nhất trong xã hội. Câu trả lời chung cho các bạn trẻ: Hãy đánh giá mình có bao nhiêu phần trăm thành công trước khi quyết định bỏ học đại học hay học đại học qua loa để theo cơ hội trên thị trường.

Chúng ta đừng lấy những sự kiện đặc biệt và nói rằng mình nằm trong số đó. Suy nghĩ thứ ba đó là học đại học đơn thuần chỉ là học kiến thức – cấp 4 mở rộng của cấp 3. Các tâm lý này cần phải được giải quyết triệt để thông qua các buổi giáo dục và định hướng. Một lần nữa gửi lời cảm ơn báo Giáo Dục đã tạo một kênh giúp cộng đồng sinh viên trên toàn quốc nhận thức đúng đắn.

Một lý do kế tiếp rất thực dụng: hầu hết các bạn sinh viên khi học đại học là gia đình tài trợ 100% cho các bạn. Các bạn

đừng nghĩ là cha mẹ, hãy suy nghĩ họ như những nhà đầu tư. Khi các bạn nhận tiền đầu tư các bạn phải làm đúng cam kết. Cha mẹ các bạn đầu tư cho các bạn học đại học thật và các bạn phải cam kết học thật thay vì đi bán hàng đa cấp, đi buôn hoặc chạy theo những cơ hội trên thị trường. Theo những con số tôi tính toán chủ quan, chi phí thật sự bao gồm chi phí thật và chi phí cơ hội của một tấm bằng đại học 4 năm tại thành phố Hồ Chí Minh và Hà nội vào khoảng 300 - 400 triệu. Đây là một chi phí đầu tư rất lớn của gia đình các bạn. Các bạn trẻ hãy làm đúng cam kết với cha mẹ về số tiền đầu tư này. Chia sẻ cuối cùng, tuổi 19 - 22 là thời gian tốt nhất để học vì não bộ càng kém hiệu quả theo thời gian và các bạn sẽ ngày càng có nhiều áp lực trong cuộc sống. Khi các bạn để dành thời gian này cho những việc khác tức là các bạn đang lãng phí nguồn lực bản thân rất trầm trọng. Học chỉ có thời gian còn những việc khác các bạn có thể làm cả đời.

Có một sự thật có rất nhiều bạn trẻ phải đi học và làm thêm để có điều kiện học tập bậc đại học. Hiện tượng này không chỉ có tại Việt Nam mà còn trên toàn thế giới. Câu trả lòi ở đây đó chính là thứ tự ưu tiên. Cái gì quan trọng – nền tảng nghề nghiệp cho 30 năm sau này hay là kiếm tiền hiện tại. Tự mỗi chủ dự án học đại học – sinh viên sẽ phải tự quyết định theo cái gì và các rủi ro như thế nào.

Theo quan điểm của tác giả, các bạn sinh viên hãy tập trung cho dự án học đại học thật sự, các việc làm thêm cần

duy trì mức tối thiểu đảm bảo cho cuộc sống và nhu cầu của bản thân và gia đình. Các bạn cần phải tập trung mọi nguồn lực và nỗ lực cho việc học đại học.

Thật sự để học đại học hiệu quả các bạn cần rất nhiều các kỹ năng như lên kế hoạch học tập, làm sao tập trung, đương đầu với căng thẳng, ăn uống và rèn luyện bản thân, phương pháp học hiệu quả, quản lý thời gian, ghi chép bài giảng, tóm tắt bài giảng, đọc sách giáo trình, ôn thi như thế nào, các phương pháp ghi nhó hiệu quả, chuẩn bị thi, tâm lý trước khi thi, chiến lược làm bài thi, làm việc nhóm v.v....

Các thông tin này có rất nhiều trên internet và các sách tham khảo trên thị trường. Nếu các bạn chủ động, các bạn sẽ tìm được rất nhiều thông tin hữu ích. Lập kế hoạch học tập, quản lý thời gian và phương pháp học tập phù hợp với tính cách và bản thân mỗi cá nhân là quan trọng nhất. Các bạn cần lên kế hoạch học tập mới có thể quản lý thời gian, phải biết phương pháp học tập nào phù hợp với bản thân và tính cách của mình để học cho thật hiệu quả. Ngoài ra các bạn cần phải xây dựng cho mình tư duy phản biện khoa học và logic các vấn đề trong bài giảng và các hoạt động học tập khác.

Có câu hỏi từ các bạn sinh viên "hai năm đại cương và các năm chuyên môn khác nhau thế nào?". Học đại học là học - hiểu và hành. Hai năm đại cương có thể hiểu một cách nôm na là người đi học võ cần phải học đứng tấn và chuẩn bị bản thân mình học tiếp võ thuật tại mức độ cao hơn. Các bạn sinh viên

cần phải hiểu học hai năm căn bản để chuẩn bị năng lực, kiến thức, khả năng của bản thân để các bạn học tốt những môn chuyên môn. Những giá trị của hai năm cơ sở đã được phát triển và nằm trong bản thân trong các bạn sinh viên.

Chúng ta không thể nào phân định rạch ròi rằng môn A ở cơ sở sẽ liên quan tới môn B ở chuyên môn. Các bạn sinh viên sẽ không thể nào có đủ năng lực bản thân để có thể học tốt môn B ở chuyên môn nếu không học tốt và khá tất cả các môn tại hai năm cơ sở. Trên kinh nghiệm cá nhân, tôi chưa bao giờ thấy một người làm tốt sau khi tốt nghiệp lại học dưới trung bình cả hai năm đại cương và chuyên ngành. Khi học chuyên môn các bạn là học để hành.

Các bạn sẽ cần phải chú ý "hành" như thế nào. Một ví dụ, khi tôi học đại học bách khoa ngành hóa thực phẩm môn sấy. Các bạn học "hiểu" đó là nắm được kiến thức là quy trình và công nghệ sấy thế nào trên lý thuyết tuy nhiên các bạn học "hành" các bạn sẽ phải nghiên cứu quá trình, quy trình vận hành, các bản vẽ cụ thể của các tháp sấy trong thực tế tại các nhà máy.

Chương trình 18 talkshow học đại học trên Youtube mang lại những giá trị quan trọng như nó cung cấp một góc nhìn hệ thống và toàn diện về học đại học hiệu quả cho các bạn sinh viên. Học đại học không chỉ bó gọn trong học thông thường. Các bạn sinh viên cần phải hiểu học đại học bao gồm rất nhiều hoạt động. Các bạn sinh viên cần phải hiểu học thật làm thật sẽ yêu cầu các bạn cố gắng trong suốt 4 - 5 năm học đại học.

Bên cạnh đó, chương trình cũng cung cấp một số kỹ năng học hiệu quả cho những năm cấp 3 để làm tiền đề học đại học hiệu quả. Các hoạt động học tập khác như nghiên cứu khoa học, làm luận án tốt nghiệp, thực tập, bài tập lớn được tách riêng trong những số khác nhau để giải thích tầm quan trọng và giá trị mang lại cho các bạn sinh viên trong cả quá trình học tập.

Giới thiệu về chương trình học đại học hiệu quả.

Chương trình học đại học hiệu quả bao gồm 6 số truyền hình, thực hiện bởi Kênh Truyền Hình FNBC và Đại Học Kinh Tế Tài Chính thành phố Hồ Chí Minh - UEF cùng với sự tham dự các giảng viên từ các trường uy tín như Đại Học Bách Khoa thành phố Hồ Chí Minh, Đại Học Khoa Học Tự Nhiên thành phố Hồ Chí Minh, Đại Học Khoa Học Xã Hội Nhân Văn thành phố Hồ Chí Minh, Trung tâm Phát triển Khoa học và Công nghệ Trẻ - Thành Đoàn thành phố Hồ Chí Minh và các trường đại học khác nhằm giúp cho cộng đồng sinh viên trên toàn quốc biết các thông tin quý giá về học đại học, nghiên cứu khoa học và các hoạt động học tập. Tác giả ThS. Vũ Tuấn Anh là người trực tiếp thực hiện các chương trình cộng đồng nhằm giúp các bạn sinh viên phát triển nghề nghiệp, học đại học hiệu quả, các bạn học sinh cấp 3 trong công tác hướng nghiệp và luyện thi hiệu quả. Các bài báo, video và các tư liệu quý độc giả có thể tham khảo tại www.youtube.com/user/vimtraining

#### 19. Phát triển nghề nghiệp cho sinh viên tại trường đại học

Bài viết nhằm chia sẻ những suy nghĩ và trải nghiệm từ góc nhìn của người chuyên viên nhân sự đối với các hoạt động, nhằm phát triển nghề nghiệp cho các bạn sinh viên tại các trường đại học của tác giả.

Sinh viên học đại học có thể chia làm ba loại căn bản. Thứ nhất: các em đã an tâm và sống chết với ngành đang học. Thứ hai: các em sinh viên sinh viên cảm nhận trung tính về ngành nghề đang học và thứ ba: các em sinh viên có cảm nhận rằng mình đã chọn sai nghề học tại đại học. Đối với trường hợp thứ ba, trong các trường đại học của chúng ta chưa có những chương trình quan tâm và biện pháp xử lý thấu đáo cho các em. Chương trình phát triển nghề nghiệp cho sinh viên cần nhằm mục đích giúp cho sinh viên có việc làm sau tốt nghiệp.

Việc làm sau đại học không nhất thiết phải trùng với ngành học trong đại học. Trên thực tế, có rất nhiều sinh viên sau khi tốt nghiệp đã làm những nghề khác hẳn với chương trình đào tạo tại đại học.

Xu hướng trên thế giới hướng tới đa ngành nghề nhằm giúp cho cá nhân tự thích nghi đáp ứng với những ngành mới hay những thay đổi trong những ngành hiện tại. Như vậy chương trình phát triển nghề nghiệp cần phải giúp cho sinh viên tiếp tục đánh giá lại những năng lực, tính cách, sở thích

và đam mê ở bên trong mỗi cá nhân sinh viên và liên tục giúp cho họ đánh giá lại những ngành nghề có phù hợp hay không.

Có rất nhiều sinh viên trong quá trình học phát hiện ra những ngành đang học không phù hợp với họ và mong muốn thay đổi, hoặc chí ít tự chuẩn bị thêm cho mình để chuyển sang một ngành khác sau khi tốt nghiệp.

Các thầy cô giảng dạy hay cán bộ phụ trách tư vấn nghề nghiệp luôn thường xuyên nhận được những câu hỏi rằng em có nên chuyển nghề, hay em có nên thay đổi ngay khi các bạn đã học đại học. Một chương trình phát triển nghề nghiệp đúng nghĩa sẽ giúp các em tự đánh giá và hoạch định kế hoạch nghề nghiệp cho mình.

Nói một cách khác, công tác hướng nghiệp một lần nữa cần phải thực hiện song song với quá trình học tập tại bậc đại học. Các công cụ đánh giá năng lực, kỹ năng, tính cách và quan tâm nghề nghiệp, các thông tin về nghề nghiệp, các yếu tố thay đổi nghề nghiệp trong các ngành, dự báo về nguồn nhân lực cần phải liên tục được thông tin và truyền tải tới các bạn sinh viên. Các hoạt động này cũng rất cần thiết với các bạn sinh viên thuộc nhóm hai khi chưa có hiểu biết về nghề đang học. Các chương trình này cần thực hiện trong năm thứ 1 và 2, đặc biệt trong học kỳ đầu tiên của đại học khi các em mới thay đổi môi trường học.

Một điều quan trọng kế tiếp để giúp sinh viên có được nghề nghiệp ổn định sau khi đi làm đó là giải thích, hỗ trợ cho các em hiểu đúng về học đại học hiệu quả. Các bạn sinh viên trẻ thường quan niệm học giỏi và đi làm là hai phạm trù không liên quan với nhau. Học lực rất quan trọng do học giỏi thì có thể không làm giỏi tuy nhiên học kém chắc chắn không làm tốt.

Quan trọng nhất trong quá trình học tập nghiêm túc, các bạn sinh viên rèn luyện năng lực tư duy, nghiên cứu, phân tích, tổng hợp, sáng tạo, chịu áp lực, v.v... là những yếu tố quan trọng quyết định thành công sau khi đi làm. Ngoài ra học vấn cũng là tấm vé để cho các bạn lọt khỏi "vòng gửi xe" - xét duyệt hồ sơ tại các doanh nghiệp có tên tuổi trên thị trường lao động. Các chương trình và hoạt động khuyến học cần thực hiện bởi khoa, đoàn thanh niên và các câu lạc bộ tại trường đại học sẽ giúp thúc đẩy học đại học hiệu quả. Ngoài ra các chương trình thay đổi và phát triển nhận thức học đại học cho đúng cũng nên thường xuyên tiến hành và duy trì.

Mục tiêu kế tiếp của chương trình phát triển nghề nghiệp đó là nhằm giúp cho các bạn sinh viên có được nền tảng chung của một người lao động chuyên nghiệp trong tương lai. Các hoạt động này chung cho cả ba đối tượng sinh viên nói trên vì ngành nào, nghề nào cũng cần có các nền tảng này.

Các chương trình và hoạt động này nhằm giúp giải quyết các vấn đề chúng ta thường thấy doanh nghiệp trong và ngoài nước than phiền rất nhiều. Các vấn đề chung có thể tổng kết đó là:

- 1 Kỹ năng mềm như làm việc nhóm, giao tiếp
- 2 Tiếng Anh
- 3 Tác phong và thái độ làm việc chuyên nghiệp
- 4 Sáng tạo
- 5 Tư duy hệ thống
- 6 Khung năng lực

Quan trọng nhất của chương trình này là nhằm vượt qua bình quân chủ nghĩa đang ngự trị trong giới trẻ thông qua ba chữ: Sống lò vò, Học lò mò sẽ dẫn tới Làm lò đò trong tương lai. Các bạn trẻ cần phải có nhiệt huyết, máu lửa và chiến đấu hết mình cho chính tương lai của mình và gia đình.

Một khi lửa đã được thắp lên trong mỗi cá nhân người học sinh, tự họ sẽ chuẩn bị cho mình nền tảng nghề nghiệp hiệu quả. Trong giai đoạn này tôi khuyến cáo các bạn nên đọc hai quyển sách "7 thói quen của người thành đạt" và "Từ tốt tới vĩ đại". Các chương trình phát triển cốt lõi cho sinh viên cần được thực hiện từ năm thứ hai cho tới năm thứ ba tại các trường đại học.

Chương trình tiếp cận và tìm việc làm cho sinh viên là nhóm hoạt động cuối cùng trong chương trình phát triển nghề nghiệp. Trên thực tế, phòng quan hệ doanh nghiệp tại các trường thực hiện nhiều hoạt động trong chương trình này. Các hoạt động bao gồm: giúp sinh viên tiếp cận công việc thực

tế qua thăm quan, hội thảo từ phía công ty; các chương trình thực tập – kiến tập tại công ty; các hoạt động đào tạo phát triển các kỹ năng liên quan trực tiếp như viết CV, phỏng vấn, thử việc; các chương trình tư vấn và hỗ trợ. Các hoạt động này nên thực hiện sớm từ năm thứ 3 tới năm thứ 4 để giúp đỡ sinh viên một cách hiệu quả.

Trên đây là hệ thống các chương trình nhằm giúp các bạn sinh viên hiểu về việc làm, chuẩn bị bản thân cho việc làm và tích cực thực hiện tìm việc làm thành công. Các trường đại học cần tiếp cận giải quyết các chương trình việc làm sinh viên theo triết lý cộng hưởng. Cộng hưởng nội bộ giữa các khoa, phòng trong trường cùng nhau tạo nên một hệ thống hướng nghiệp và phát triển nghề nghiệp hiệu quả. Cộng hưởng bên ngoài với các doanh nghiệp, các hiệp hội, các chương trình hỗ trợ, các doanh nghiệp xã hội nhằm gia tăng giá trị cho các chương trình hướng nghiệp cho sinh viên, v.v...

# CHƯƠNG 3 **HƯỚNG NGHIỆP 4.0**

#### 1. Nghề nghiệp, việc làm 4.0 - Chìa khóa thành công Thế kỷ 21

10 năm gần đây có hai hiện tượng trong xã hội song hành, đó là hiệu quả lao động tại Việt Nam có những bước lùi rất quan ngại và hiện tượng thất nghiệp số lượng lớn của tân cử nhân.

Theo thống kê của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, khoảng 60% sinh viên ra trường làm trái ngành, và tính đến đầu năm 2018 có hơn 200.000 cử nhân thất nghiệp. Bên cạnh đó, chất lượng đầu ra của nhân lực không đạt yêu cầu sử dụng lao động của xã hội. Hiện tại năng suất của lao động Việt Nam kém nhiều nước trong Asean. Cụ thể Singapore gấp 14.3 lần, Malaysia gấp 5.7 lần, Philipines gấp 1.8 lần. Sự yếu kém về năng suất đó có nhiều nguyên nhân như chúng ta chưa tập trung cho các sản phẩm/dịch vụ có giá trị gia tăng cao, chưa áp dụng khoa học công nghệ. Tuy nhiên, có một lý do quan trọng thuộc nội tại, đó chính là hướng nghiệp trong toàn xã hội.

Hiệu quả lao động trong toàn xã hội chỉ tốt khi lực lượng lao động được đáp ứng đầy đủ về chất và lượng. Tại Việt Nam, lực lượng lao động hiện tại dường như chỉ đáp ứng được về số lượng. Chất lượng của lao động không đạt kỳ vọng vì hai lý do nhân lực yêu cầu sai cấp độ.

Lý do thứ nhất là quy hoạch sai cấp độ đào tạo. Chúng ta có thể thấy các doanh nghiệp cần rất nhiều nhân lực về nghề, tuy nhiên hệ thống giáo dục đang đào tạo dư thừa cử nhân không phù hợp với yêu cầu doanh nghiệp. Lý do thứ hai là chất lượng đầu ra của nhân lực không đạt yêu cầu sử dụng lao động của xã hội.

Nguyên nhân gốc rễ của cả hai lý do trên chính là quá trình hướng nghiệp của chúng ta kém hiệu quả trong tất cả các cấp từ tiểu học cho tới đại học. Nếu hướng nghiệp - giúp cho mọi cá nhân trong xã hội xác định đúng hướng đi và học cấp độ nào phù hợp thì bài toán trên được giải quyết triệt để. Các lao động trẻ không được xác định đúng hướng đi của nghề bản thân sẽ chán nản trong khi học tập tích lũy kỹ năng, kiến thức và thái độ trong ngành nghề không thuộc về họ. Sau khi tốt nghiệp từ các cơ sở/đại học, họ sẽ trở thành những cá nhân trung bình trong nghề nghiệp. Họ được đào tạo làm giảm năng suất và hiệu suất sử dụng lao động toàn xã hội.

Chúng ta có thể thấy điều đó thể hiện rất rõ khi các đơn vị sử dụng lao động than phiền về hiện tượng yếu kỹ năng, kém thái độ và nông kiến thức từ mọi cấp độ đào tạo trên thị trường lao động. Để có thể biến một bạn sinh viên trở thành

một người lao động sau tốt nghiệp, bản thân cá nhân cần phải có một quá trình phát triển nghề nghiệp từ năm thứ nhất tới năm cuối cùng trong quá trình học đại học và cao đẳng.

Quá trình phát triển nghề nghiệp này phải là tự thân người sinh viên ý thức về tầm quan trọng một mất một còn với chính họ để biến thành hiện thực. Một cách hình tượng, thầy cô giáo, nhà trường, xã hội, doanh nghiệp cung cấp đầy đủ những công cụ, cơ hội thì bạn sinh viên phải sử dụng công cụ tận dụng cơ hội để tạo ra năng lực lao động của chính mình.

Ở đây, câu chuyện hướng nghiệp lại thể hiện vai trò quan trọng của nó trong công tác giáo dục đào tạo nghề nghiệp. Một cá nhân chẳng thể nào gắn bó và làm việc hết mình trong 2 hoặc 4 năm với những ngành nghề mình xa lạ, thậm chí ghét bỏ.

Đối mặt với thực tại đó, các cá nhân chọn sai nghề sẽ có hai chọn lựa. Chọn lựa thứ nhất: học lại một ngành nghề khác. Chọn lựa này sẽ kéo dài thời gian và tăng chi phí đào tạo lao động dẫn tới hiệu quả sụt giảm. Chọn lựa thứ hai, các cá nhân sẽ tiếp tục gắn bó với nghề nghiệp không phù hợp, tuy nhiên điều này dẫn tới họ thiếu cam kết với nghề nghiệp lâu dài và do đó, năng suất lao động suy giảm. Nguy hiểm hơn nữa, bất kỳ ngành nghề nào cũng đòi hỏi lao động phải tự phát triển theo thời gian để đáp ứng khi ngành nghề đòi hỏi. Thiếu cam kết do chọn sai nghề sẽ làm cho lao động chậm phát triển và đào thải khỏi ngành nghề không phù hợp. Cả hai chọn lựa đều gây ra năng suất và hiệu quả lao động trong toàn xã hội sút giảm.

Tình hình hướng nghiệp trong quá khứ và hiện tại còn kém hiệu quả như vậy thì trong tương lai công tác hướng nghiệp còn khó khăn gấp bội khi bị ảnh hưởng của Cách mạng 4.0. Có thể nói, hướng nghiệp tại Việt Nam đang bị kẹp giữa hai thách thức - sự kém hiệu quả trong hướng nghiệp truyền thống và sự thay đổi chóng mặt của Cách mạng 4.0. Trong tháng 12/2017, GS. Chan Kim - tác giả Chiến lược Đại dương xanh có đề cập tới hiện tượng trong vài năm gần đây năng suất lao động tăng lên nhiều nhưng số lượng công việc không tăng theo tỷ lệ tương ứng

Các công nghệ của cuộc Cách mạng 4.0 đã thay đổi cả ba góc độ về nghề nghiệp - sâu, rộng và nhanh. Theo chiều rộng, chúng ta có thể thấy hàng loạt công nghệ như máy in 3D, kết nối vạn vật, mobile.... được áp dụng trong gần như tất cả các ngành. Theo chiều sâu đó chính là trí thông minh nhân tạo AI đang dần dần thay thế con người ra quyết định trong các công việc. Yếu tố thứ 3 chính là tốc độ thay đổi chóng mặt khi các công nghệ mới rất nhanh đi vào trong cuộc sống.

Thay đổi cả ba chiều sâu, rộng và nhanh đã tạo ra những bất định, bất ổn lớn lao trong nghề nghiệp. Đây chính là thách thức lớn nhất cho hướng nghiệp trong xã hội. Điều đáng buồn, tốc độ chính là điểm yếu nhất của hệ thống giáo dục và đào tạo của chúng ta.

Cuộc Cách mạng 4.0 đã đem lại những cơ hội vô cùng lớn cho các doanh nghiệp thay đổi và tái định nghĩa mô hình kinh doanh cũng như quy trình kinh doanh trong doanh nghiệp.

Từ những sự thay đổi đó, các năng lực làm việc, cách thức phối hợp cũng như làm thế nào để có hiệu suất cao cho mỗi cá nhân lao động đã thay đổi nhanh chóng. Cách mạng 4.0 đã thay đổi yêu cầu về kiến thức, kỹ năng, thái độ rất nhiều. Một ví dụ đơn giản, lao động 4.0 cần phải hiểu và thành thạo quá trình số hóa việc làm. Họ cần phải có những kỹ năng mới như quản trị thông tin, kết nối cộng đồng. Cuối cùng, họ cần phải có một thái độ luôn luôn sáng tạo và làm mới bản thân, thay đổi để đáp ứng với những bất ổn từ cuộc cách mạng 4.0. Tất cả những điều đó chúng ta đã thấy từ mô hình taxi công nghệ. Các cá nhân lao động ăn lương trong các công ty taxi truyền thống giờ chuyển thành các chủ xe độc lập và kinh doanh theo mạng lưới trong taxi công nghệ. Có nhiều người thành công vì họ chuyển đổi kịp từ các yêu cầu năng lực lao động truyền thống, tuy nhiên cũng có nhiều người thất bại vì không kịp thay đổi bản thân hay không muốn thay đổi.

Yếu tố quan trọng nhất - đó chính là người tiêu dùng. Cuộc cách mạng 4.0 đã tạo ra một khái niệm mới - người tiêu dùng kết nối - connected customers. Khi khách hàng kết nối liên tục với nhau và những mạng xã hội, họ đã thay đổi sâu sắc về bản chất.

Khác với khách hàng truyền thống, giờ đây khách hàng kết nối muốn tương tác trực tiếp, muốn thấy quá trình kinh doanh, muốn tự mình làm chủ và kiểm soát quá trình tạo ra sản phẩm và dịch vụ. Bên cạnh đó, họ là những người kiểm soát và biết rõ thông tin, vì vậy nhu cầu khách hàng thường là tổng hợp của rẻ - đẹp - bền - nhanh. Các yếu tố đòi hỏi của

khách hàng thách thức hơn rất nhiều so với thời gian trước. Khách hàng đòi hỏi những đổi mới sáng tạo đột phá từ công nghệ và họ sẵn sàng rời bỏ các công ty truyền thống nếu như không tạo ra dịch vụ tương ứng cho họ. Tốc độ bành trướng và xâm nhập của các công ty ngoại quốc và công ty đổi mới sáng tạo rất nhanh. Trong thời gian tới, chúng ta sẽ chứng kiến chuỗi cửa hàng Bách Hóa Xanh ra đời với tham vọng định nghĩa lại thị trường bán lẻ.

Tất cả những điều trên chỉ là một phần trong câu hỏi "Làm thế nào để định hướng phát triển nghề nghiệp cho toàn bộ các cấp độ lao động để đáp ứng và thích nghi với nghề nghiệp 4.0 - việc làm 4.0 - doanh nghiệp 4.0 - cách thức làm việc 4.0 từ các công nghệ 4.0?". Bên ngoài thay đổi sâu sắc trên cả ba yếu tố sâu, rộng và nhanh. Cuộc cách mạng 4.0 đã tạo ra mô hình kinh doanh mới, quy trình mới và khách hàng mới đã biến đổi nghề nghiệp. Không ai khác ngoài các thầy cô giáo và chuyên viên hướng nghiệp cần phải nắm bắt và tư vấn định hướng cho các bạn trẻ chuẩn bị đào tạo và phát triển bản thân cho những sự thay đổi bất định trong tương lai từ cuộc Cách mạng 4.0. Để thực hiện thành công cuộc chuyển đổi nghề nghiệp 4.0 này, chúng ta cần chung tay của 3 bộ - Bộ Khoa học và Công nghệ liên quan tới công nghệ 4.0, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đại điện cho cộng đồng doanh nghiệp sử dụng lao động và Bộ Giáo dục và Đào tạo đại diện cho các cơ sở trường lớp đào tạo nhân lực. Sự kết hợp của 3 bộ mới có thể đáp ứng sự thay đổi sâu, rộng và nhanh của cuộc Cách mạng 4.0 trong nghề nghiệp.

#### 2. Những câu hỏi cho cuộc đời và nghề nghiệp

Nếu tìm kiếm trên Google, chúng ta sẽ rất ngạc nhiên khi thấy những câu hỏi tìm hiểu về bản thân rất được nhiều người tìm hiểu. Giáo sư Dave Ulrich nổi tiếng trong quản trị nhân sự trên thế giới cũng đưa ra câu hỏi rất thú vị "Có rất nhiều người đang hỏi câu hỏi: Họ đang thuộc về đâu trong cuộc sống này?". Tất cả những điều đó phản ánh một sự thật rằng, dường như chúng ta đang bỏ công sức tìm hiểu những cái bên ngoài mà quên tìm hiểu nội tâm và bên trong chúng ta. Câu hỏi "Tôi đi tìm tôi" dường như là câu hỏi khó nhất mà cuối đời nhiều người cũng không giải đáp thỏa đáng.

Tại sao bài viết này mở đầu cho phần Hướng nghiệp 4.0 chính là lời nhắn gửi của tập thể tác giả rằng trong môi trường càng bất ổn, bất định và bất minh thì mọi câu hỏi ở bên ngoài sớm hay muộn sẽ lại dẫn tới câu hỏi bên trong: Chúng ta là ai? Chúng ta làm được gì? Điều gì có ý nghĩa trong cuộc sống của chúng ta? Chúng ta có những gì? Cuộc sống của chúng ta có hạnh phúc không? Chúng ta có cảm thấy viên mãn không?... Để cho một cá nhân định hướng, xây dựng và phát triển một nghiệp viên mãn sẽ cần trả lời cho 9 câu hỏi căn bản của cả cuộc đời.

#### Chọn giá trị gì để sống?

Xác định giá trị để sống là câu hỏi căn bản và khó nhất cho mọi cá nhân. Chúng ta cần xác định rõ chúng ta cần gì tình

cảm, gia đình, tiền tài, vật chất, sự tự do... Bất hạnh nhất cho mỗi cá nhân đó là họ đã chọn sai giá trị họ sống và giá trị nghề nghiệp ho đang làm việc. Xác đinh rõ giá tri để sống sẽ giúp cho môi cá nhân định hướng chọn lựa những nghề nghiệp tổng quát phù hợp. Các giá trị để sống chính là chiếc mỏ neo sâu nhất để giữ cho con thuyền cuộc đời không bị cuốn trôi trong những con sóng biển liên tục trong cuộc sống.

#### Chon nguyên tắc nào để ứng xử?

họn nguyên tắc nào để ứng xử?

Các nguyên tắc giúp cho các cá nhân xử lý kiên định và có chính kiến trong công việc. Các nguyên tắc sẽ hình thành các phản ứng của cá nhân với những người bên ngoài hay các quyết định xử lý vấn đề. Nguyên tắc có thể hiểu một cách ngắn gọn là hệ điều hành của mỗi cá nhân. Các nguyên tắc như cho trước nhận sau, đầu tư mới thu hoạch hay chỉ thu hoạch mà không đầu tư sẽ quyết định một cá nhân hướng tới nghề nghiệp như thế nào.

#### > Chọn bạn/đối tác nào để chơi và làm việc?

Sau khi xác định giá trị và nguyên tắc ứng xử, các cá nhân sẽ lựa chọn bạn hay đối tác để chơi. Bạn bè và đối tác là những yếu tố ảnh hưởng tới thành công trong nghề nghiệp rất nhiều. Câu nói "giàu vì bạn" luôn luôn đúng ở đây. Mỗi cá nhân cần phải xác định rõ giá trị và nguyên tắc sống trước khi quyết đinh chon ban và đối tác.

#### > Chon thầy để học?

Câu hỏi chọn thầy để học có ý nghĩa rộng lớn hơn với mỗi cá nhân. Để phát triển nghề nghiệp, các bạn cần phải học rất nhiều. Câu hỏi kế tiếp sẽ là học những gì, học từ đâu, học từ ai và học với ai? Chọn thầy để học gọi mở một thách thức lớn hơn, đó là trong cuộc Cách mạng 4.0 tri thức rất nhiều và mỗi cá nhân cần chọn đúng, chọn lọc và học thật sâu những tri thức cho nghề nghiệp của mình.

#### Chọn nghề nghiệp để làm?

ROOKS Nếu như các bạn trả lời rõ ràng chính xác những câu hỏi ở trên thì chọn nghề nghiệp để làm không còn quá khó. Các bạn trẻ trong hướng nghiệp truyền thống cũng như 4.0 gặp khó khăn do thật sự các bạn chưa hiểu chính mình. Nghề nghiệp chỉ là một phần của hoạch định cuộc đời. Chọn lựa nghề nghiệp dứt khoát phải song hành với kế hoạch cuộc đời và ngược lại. Trong quá khứ, chọn lựa sai nghề nghiệp có thể sửa chữa được thì nay trong cuộc Cách mạng 4.0, chọn lựa sai nghề nghiệp rất khó có cơ hội để thành công làm lại.

#### > Chon doanh nghiệp/tổ chức để cống hiến?

Sau khi chọn nghề nghiệp chính xác, chọn công ty nào để cống hiến hoặc tự mở doanh nghiệp khởi nghiệp là vấn đề các bạn trẻ cần chú ý. Chọn sai doanh nghiệp sẽ hạn chế cống hiến và phát triển nghề nghiệp của các bạn. Mọi nghề nghiệp đều

cần một tập thể đồng nghiệp và đối tác giúp cho các bạn phát triển năng lực bên trong của chính mình.

#### > Chọn vợ/chồng để lập gia đình?

Không có gì bàn cãi về tầm quan trọng của chọn lựa này. Người bạn đời sẽ ảnh hưởng tới tất cả khía cạnh trong cuộc sống bao gồm công việc. Mọi quyết định về nghề nghiệp sẽ bị ảnh hưởng từ người vợ hay chồng. Chọn đúng bạn đời phù hợp giá trị, nguyên tắc sống của các bạn là mảnh ghép quan trọng nhất cho toàn bộ cuộc đời.

#### Chọn giá trị để cống hiến?

Câu hỏi cuối cùng chính là mỗi cá nhân sẽ chọn những gì để cống hiến cho xã hội. Hướng về cộng đồng và xã hội là những phần quan trọng của nghề nghiệp. Cho đi sẽ tăng cảm giác thỏa mãn và viên mãn trong nghề nghiệp. Tác giả có anh bạn Cao Trung Hiếu - sáng lập Dân Trí Soft say mê cống hiến giúp hàng chục ngàn doanh nghiệp quán café, nhà hàng quản lý hiệu quả. Mỗi cá nhân cần xác định rất sớm những giá trị mình sẽ cho đi cộng đồng thành mục tiêu lâu dài của nghề nghiệp.

Các bạn trẻ cần hỏi và tự trả lời những câu hỏi này trong suốt quá trình phát triển nghề nghiệp. Có những câu hỏi các bạn sẽ phải mất thời gian rất lâu để trả lời đúng những gì mình mong muốn. Các bạn cần phải biết rõ bản thân để thay

đổi đáp ứng những thách thức biến đổi của nghề nghiệp 4.0. Vững vàng bên trong mang lại ổn định cho bên ngoài. Có thể các bạn chưa trả lời được ngay tất cả các câu hỏi, nhưng điều này không quan trọng. Biết được mình còn thiếu những gì đã đảm bảo 50 % thành công cho các bạn. Một lần nữa, những đáp án cho những vấn đề bên ngoài lại nằm trong chính bản thân các bạn.

# 3. Quản trị nghề nghiệp - Chìa khóa thành công Hướng nghiệp 4.0

Tại diễn đàn Chào tân sinh viên do báo Sinh Viên tổ chức tại Hà Nội ngày 07/09/2017, diễn giả có đề cập tới hướng nghiệp trong cuộc Cách mạng 4.0 thông qua 4 vấn đề: hiểu chính mình, hiểu nghề, hiểu thời thế (Cách mạng Công nghiệp 4.0) và lựa chọn chính xác nghề nghiệp của mình. Đây chính là bản chất của quản trị nghề nghiệp - một khái niệm rất mới tại Việt Nam.

Quản trị nghề nghiệp được hiểu là một quá trình liên tục trong cả cuộc đời. Một cá nhân quản trị nghề nghiệp một cách khoa học và hệ thống nhằm tận dụng tốt nhất những cơ hội nghề nghiệp, hạn chế những tác động xấu nhất của rủi ro nghề nghiệp thông qua tạo giá trị hiệu quả nhất cho bản thân mình, gia đình và xã hội.

Trong những năm gần đây, quản trị nghề nghiệp trở nên quan trọng, đặc biệt trong cuộc Cách mạng 4.0 là do công nghệ 4.0 đã thay đổi sâu sắc, nhanh chóng và trên diện rộng tất cả lĩnh vực trong cuộc sống và việc làm. Một thế giới bất định sẽ bắt buộc mọi cá nhân phải thực hiện quản trị nghề nghiệp của chính mình. Quản trị nghề nghiệp hiệu quả sẽ tạo ra những giá trị to lớn trong toàn bộ cuộc đời thông qua những hoạt động cụ thể như sau:

- Biết rõ điểm mạnh nhằm phát triển bản thân: Hành trình phát triển nghề nghiệp cần phải được bắt đầu từ bên trong mỗi cá nhân. Quản trị nghề nghiệp yêu cầu mỗi cá nhân cần liên tục đánh giá những điểm mạnh yếu về kiến thức, tri thức, kỹ năng, tư duy của chính mình. Từ những đánh giá đó, mỗi cá nhân sẽ bình tĩnh chọn lựa và phát triển những gì tốt nhất và phù hợp nhất cho bản thân.
- Xác lập mục tiêu nghề nghiệp: Nghề nghiệp cũng như một con thuyền cần có đích hướng tới. Mọi cá nhân cần có mục tiêu nghề nghiệp ngắn hạn và dài hạn, rõ ràng và kiên định. Mục tiêu nghề nghiệp sẽ giúp cho mỗi cá nhân xác lập con đường phát triển của bản thân bền vững trong những thay đổi và thách thức từ môi trường bên ngoài.
- Đầu tư nguồn lực hiệu quả cho phát triển bản thân: Muốn thành công trong nghề nghiệp cần một khoản thời gian dài. Nếu cá nhân không quản trị nghề nghiệp, họ sẽ rất ngại đầu tư dài hạn cho nghề nghiệp vì không biết rõ kết quả. Quản

trị nghề nghiệp giúp chúng ta biết được cần đầu tư cái gì và như thế nào để có được kết quả dài hạn tốt nhất.

- Đánh giá những rủi ro về nghề nghiệp: Khái niệm nghề nghiệp bền vững làm một nghề dài hạn không còn hiệu quả trong thế kỷ 21. Thay vì có một nghề nghiệp bền vững, các cá nhân yêu cầu có những năng lực phù hợp đáp ứng với nghề nghiệp hiện tại và tương lai. Để làm được được điều đó, chúng ta cần phải liên tục đánh giá rủi ro nghề nghiệp của chúng ta. Những câu hỏi như "nghề nghiệp chúng ta sẽ ra sao trong 5 năm tới?", "Công nghệ sẽ thay đổi nghề nghiệp chúng ta như thế nào?", "Các kỹ năng mới trong nghề nghiệp của chúng ta sẽ như thế nào?" sẽ giúp cho chúng ta hiểu được rủi ro và lập kế hoạch phòng tránh nó.
- Đánh giá những cơ hội nghề nghiệp: Trong suốt cuộc đời làm việc, chúng ta đều đứng trước những cơ hội nghề nghiệp rất khác nhau. Quan trọng trong mỗi trường hợp, chúng ta cần phải cân bằng mục tiêu ngắn hạn và dài hạn để đảm bảo phát triển nghề nghiệp bền vững. Lựa chọn những cái tốt trong nhiều trường hợp khó hơn rất nhiều với mỗi cá nhân. Quản trị nghề nghiệp sẽ giúp các bạn những công cụ để lựa chọn cơ hội phù hợp nhất với các bạn trong từng khoảng thời gian của cuộc đời.
- Lập kế hoạch nghề nghiệp và thực thi kế hoạch: Lập kế hoạch nghề nghiệp là hoạt động cuối cùng đóng gói tất cả những mục vừa nói ở trên. Mỗi cá nhân cần phải có bản kế

hoạch nghề nghiệp với những mục tiêu cụ thể song song với kế hoạch hành động. Hiện tượng ra trường thất nghiệp của các bạn sinh viên đa phần là kết quả của 4 năm học đại học hoàn toàn không có bảng kế hoạch phát triển nghề nghiệp.

Cuộc Cách mạng 4.0 mang lại cho chúng ta những biến động vô cùng lớn trong mọi mặt cuộc sống. Trong thế giới bất ổn, lập kế hoạch chi tiết là công cụ đảm bảo mỗi cá nhân có thể chuẩn bị tốt nhất để đương đầu và thay đổi thành công với những bất ổn. Lập kế hoạch có thể không mang lại thành công trong nghề nghiệp của các bạn trẻ, nhưng không lập kế hoạch thì sẽ chắc chắn thất bại. Quản trị nghề nghiệp chính là nền tảng cho mỗi cá nhân vượt lên chính mình trong cuộc Cách mạng 4.0.

#### 4. Bản đồ Hướng nghiệp 4.0

Bất kỳ hải trình nào cũng cần có bản đồ nhằm định hướng cho con tàu ra khơi. Cuộc Cách mạng 4.0 đem lại những bất ổn và biến động lớn hơn rất nhiều so với những cuộc Cách mạng trước đó. Nhu cầu cần có một bản đồ tổng hợp giúp cho các bạn trẻ vững bước định hướng trong tương lai là rất lớn. Bản đồ hướng nghiệp 4.0 tổng hợp những yếu tố ít nhiều đã được đề cập trong các giáo trình cũng như trên báo chí trong khoảng 2 năm gần đây. Giá trị của bản đồ hướng nghiệp 4.0

nằm ở chỗ xắp xếp và hệ thống hóa theo quản trị nghề nghiệp, nhằm giúp các bạn có một công cụ thực dụng phát triển nghề nghiệp của chính mình.

Các bạn trẻ qua bản đồ hướng nghiệp sẽ nắm được 07 cụm yếu tố chính tác động tới nghề nghiệp 4.0 của mình. Cụm 1 bao gồm 3 yếu tố: năng lượng tinh thần - tri thức - kỹ năng thể hiện những nguồn lực đầu tiên mỗi cá nhân có trong hải trình nghề nghiệp 4.0. Trong cụm 1, năng lượng tinh thần chính là năng lương đầu tiên cho mỗi cá nhân trong hải trình khó khăn và gian nan này. Cụm 2 bao gồm tâm thế - thái độ và tư duy. Đây chính là hệ điều hành cá nhân cho mỗi bạn trẻ. Các bạn trẻ có thể là những máy tính rất mạnh, nhưng có những hệ điều hành cũ sai hỏng thì chắc chắn hiệu suất của các bạn cũng sẽ rất thấp. Các bạn trẻ sẽ cần phải tự mình cài đặt những hệ điều hành tốt nhất cho nghề nghiệp của chính các bạn. Cụm 3 bao gồm kết nối - chia sẻ và nền tảng. Một máy tính dù mạnh bao nhiêu cũng không thể mạnh bằng cả hệ thống máy tính kết nối với nhau. Tất nhiên, chúng ta lại thấy điểm quan trọng của cụm 2 khi các máy tính phải chung hệ điều hành mới có thể kết nối và làm việc với nhau hiệu quả. Ba cụm 1-2-3 thể hiện nội tại của mỗi cá nhân trong phát triển nghề nghiệp. Các bạn trẻ cần phải hoàn thiện phần nội tại trước khi hướng ra bên ngoài phát triển nghề nghiệp của chính mình.

Cụm 4 là công nghệ thể hiện những tri thức và công nghệ

kỹ thuật các bạn trẻ cần phải học chuẩn bị cho nghề nghiệp của mình. Công nghệ tại đây liên quan chặt chẽ tới thực thi và thực hành - một điểm rất yếu của lao động Việt Nam. Cụm 5 là những công nghệ thay đổi hoàn toàn cách thức mỗi cá nhân làm việc trong cuộc Cách mạng 4.0.

Cụm 6 đề cập tới cách thức lao động sẽ làm việc với nhau như thế nào trong nghề nghiệp 4.0. Các mô hình kinh doanh mới ra đời sẽ ảnh hưởng tới cách thức làm việc của mỗi cá nhân. Cụm 7 cộng đồng - bền vững - xanh là những mục tiêu dài hạn của bất kỳ nghề nghiệp nào trong cuộc Cách mạng 4.0. Chúng ta không thể tư duy nghề nghiệp làm lợi cho chính bản thân mà quên đi giá trị cho cộng đồng. Cụm 7 cũng chính là nguồn cảm hứng cho mỗi cá nhân suy nghĩ tới giá trị cuộc đời của mình để lại sau này - ý nghĩa cuộc sống.

Bản đồ hướng nghiệp 4.0 rất đơn giản giúp cho mỗi cá nhân nắm bắt rất nhanh các bạn có cái gì, các bạn cần phát triển những gì, và cuối cùng các bạn muốn như thế nào? Bản đồ hướng nghiệp 4.0 còn nhằm giúp cho các bạn trẻ xác định mình sẽ lên kế hoạch như thế nào để đạt được mục tiêu nghề nghiệp thông qua tất cả các yếu tố hệ thống trong bản đồ. Hải trình nào cũng sẽ tới đích nhưng chi phí, thời gian và rủi ro sẽ hoàn toàn khác nhau giữa hai nhóm không có bản đồ và có bản đồ. Lên kế hoạch chính là phương pháp hoàn hảo để vượt qua mọi bất trắc của cuộc Cách mạng nghề nghiệp 4.0 với bản đồ hướng nghiệp 4.0.

#### 5. Cung lao động 4.0

Doanh nghiệp bất kỳ nào cũng cần tới nhân lực. Câu hỏi tiếp theo: Tại sao doanh nghiệp cần nhân lực? Câu trả lời: Bởi vì nhân lực cần để thực hiện công việc. Cuộc Cách mạng 4.0 đã trực tiếp tác động tới nguồn cung lao động về bản chất. Thông qua điều đó, nó đã thay đổi bản chất cung và cầu lao động trên thị trường.

Khi nhìn vào bất kỳ một ngành nghề nào trong xã hội, chúng ta đều thấy bản chất chung là: Một ngành nghề sẽ có hai phần công việc quan trọng - hữu hình/sản xuất và vô hình/ dịch vụ. Hữu hình và vô hình có thể tồn tại song song tạo ra các ngành nghề khác nhau. Nhìn vào ngành may, chúng ta sẽ thấy có hai phần: hữu hình (quá trình sản xuất quần áo) và vô hình (thiết kế mẫu quần áo). Trong quá trình tiêu thụ thì yếu tố vô hình và hữu hình kết hợp lẫn nhau. Khách hàng tìm hiểu về mẫu thời trang là quá trình vô hình và quá trình thanh toán/giao nhận là quá trình hữu hình.

Lao động - về bản chất là cung cấp sức người, tri thức, kỹ năng và thái độ để đáp ứng nhu cầu vô hình và hữu hình nói trên. Công nhân trong xưởng may sử dụng sức lực của mình cùng với tri thức đào tạo về may, kỹ năng được rèn luyện và thái độ chấp hành kỷ luật nhằm tạo ra những sản phẩm quần

áo hoàn chỉnh - quy trình hữu hình. Các nhà thiết kế cũng tương tự như công nhân, nhưng họ tạo ra sản phẩm vô hình - thiết kế thời trang để chuyển cho bộ phận sản xuất.

Cuộc Cách mạng 4.0 đã thay đổi hoàn toàn luật chơi. Những công nghệ như robot, máy tự động... đã thay thế từ từ quá trình hữu hình trong các ngành nghề. Chúng ta sẽ thấy xu hướng này càng nhiều trong thời gian tới. Các ngành nghề nào mà phần hữu hình chiếm tỷ trọng cao sẽ dần dần bị thay thế. Các cuộc Cách mạng Công nghiệp trước cũng tương tự như 4.0, tuy nhiên sự ảnh hưởng về tầm mức, quy mô nhỏ hơn nhiều. Tốc độ thay thế cũng chậm hơn. Cách mạng 4.0 nhờ sự dư thừa các hệ thống sản xuất tự động, vì vậy rất nhanh chóng tạo ra các thiết bị máy móc thực hiện các quy trình hữu hình trong nghề nghiệp. Chúng ta có thể kỳ vọng: Một cách nhanh chóng nguồn cung lao động cho các quy trình hữu hình sẽ thay thế bằng các thiết bị và hệ thống tự động.

Điểm khác biệt quan trọng của cuộc Cách mạng 4.0 chính là sự thay thế con người trong quá trình vô hình cung cấp dịch vụ và sản phẩm. Công nghệ dữ liệu lớn, nhận dạng hình ảnh tiếng nói, trí thông minh nhân tạo mô phỏng quá trình xử lý ra quyết định của não người sẽ nhanh chóng thay thế con người trong các công việc có tính chất vô hình.

Tất cả các quá trình vô hình trong nghề nghiệp bao gồm 3 giai đoạn: 01- Làm thế nào thu thập, hiệu chỉnh và đảm bảo thông tin đầu vào chính xác; 02- Thông tin được đưa vào não

bộ cá nhân, tại đó thông tin được xử lý bằng cách phân tích, tổng hợp, so sánh dựa trên những tri thức,kinh nghiệm, mẫu hình, bài học thất bại và thành công, trải nghiệm của cá nhân và đưa ra những lựa chọn; 03- Sau khi lựa chọn được đưa ra, não bộ sẽ xử lý và chọn lựa giải pháp tối ưu, đưa ra sản phẩm/ dịch vụ kết quả. Toàn bộ công đoạn đó đang được cuộc Cách mạng 4.0 làm thay thế hoàn hảo từ từ theo thời gian. Thông tin thô được thu thập từ các thiết bị đeo trên người, từ IoT sau đó được hiệu chỉnh và tinh chỉnh loại bỏ sai số. Thông tin tiếp đó được trí thông minh nhân tạo xử lý và đưa ra kết quả cuối cùng.

Chúng ta có thể thấy ví dụ này thông qua bài viết nghề tuyển dụng 4.0. Chúng ta cũng có thể xem xét qua một ví dụ cụ thể như sau trong dịch vụ đầu tư cá nhân. Ví dụ: Một cá nhân có yêu cầu đầu tư 5 tỷ để tạo ra khoản lợi nhuận tốt nhất trong 10 năm tới. Hệ thống tư vấn tài chính cá nhân tự động sẽ thu thập thông tin trên các kênh đầu tư như nhà đất, chứng khoán, các quỹ đầu tư, tiền tệ, bitcoin. Sau đó, các thông tin được đưa vào trong phần mềm để phân tích dựa trên các yếu tố đầu vào như: Mức lợi nhuận, tỷ lệ rủi ro mà khách hàng đưa ra. Hệ thống sẽ đưa ra 3 lựa chọn với mức rủi ro cùng lợi nhuận kỳ vọng cho khách hàng lựa chọn. Rõ ràng chuyên viên đầu tư cá nhân đã bị thay thế bằng phần mềm. Trí tuệ thông minh nhân tạo và dữ liệu lớn đã thay đổi hoàn toàn nguồn cung lao động vô hình.

Quay trở lại phần thiết kế thời trang nói trên. Hệ thống dữ

liệu lớn thu thập thông tin từ hàng triệu phản hồi của khách hàng và lịch sử giao dịch mua bán. Hệ thống cũng có khả năng thu thập dữ liệu từ các nội dung liên quan tới xu hướng thời trang thông qua các phần mềm phân tích và xử lý dữ liệu. Các phần mềm nhận dạng hình ảnh sẽ cho phép phân tích nhận xét và đánh giá của khách hàng. Từ khối lượng khổng lồ thông tin xử lý bằng máy tính, các phần mềm AI thiết kế sẽ đưa ra các thiết kế dự kiến cho các chuyên gia thiết kế lựa chọn cuối cùng. Toàn bộ quy trình sẽ nhạnh hơn hiệu quả hơn và ít người hơn.

Các vấn đề này còn căng thẳng hơn khi các công nghệ phần cứng phát triển như máy điện thoại, video có độ nét cao, nhận dạng và phân tích giọng nói, nhận dạng và phân tích hình ảnh. Hệ thống hỗ trợ khách hàng có thể lắng nghe một nhân viên bán hàng thuyết phục khách hàng mua dịch vụ. Hệ thống tự động thu thập thông tin, chuyển giọng nói thành chữ viết và phần mềm trí thông minh nhân tạo sẽ chạy tự động song song, đưa ra những hỗ trợ cho chuyên viên bán hàng giao tiếp với khách hàng hiệu quả. Bằng cách này, cuộc Cách mạng 4.0 đã cùng với nguồn nhân lực truyền thống đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp. Doanh nghiệp sẽ không cần tới nhiều nhân viên bán hàng như trước đây mà sẽ chỉ cần những nhân viên giỏi nhất cùng hỗ trợ công nghệ.

Cuộc Cách mạng 4.0 đã tác động tạo ra lực lượng lao động thay thế nhân lực truyền thống trong cả hai quy trình vô hình

và hữu hình. Tác động của nó lên các ngành nghề là rất lớn, đặc biệt trong các quy trình vô hình trong thời gian tới. Các bạn trẻ cần chuẩn bị làm việc chung với các công nghệ giải quyết các công việc hiện tại.

#### 6. Cầu lao động 4.0

Công việc chẳng thể nào tự nhiên mất đi mà nó chuyển từ người này qua người khác, hoặc từ hình thái này sang hình thái khác. Với cuộc Cách mạng 4.0, hình như nhu cầu công việc ngày càng ít đi. Trên thực tế thì khối lượng công việc ngày càng nhiều và cầu lao động tăng lên. Tuy nhiên do 3 lý do chính đã khiến tổ chức/doanh nghiệp ngày càng tinh gọn - cần ít người hon để giải quyết việc nhiều hon, các công nghệ thay thế. Bên cạnh đó trong cuộc cách mạng 4.0 khách hàng đòi hỏi dịch vụ và sản phẩm chất lượng cao hon, nhanh hon, rẻ hon cùng một lúc. Sẽ không còn chỗ cho những kẻ không có sự phấn đấu trong nghề nghiệp. Mọi bạn trẻ cần phải phát triển để hướng tới giỏi và xuất sắc trong mọi ngành nghề nhằm đáp ứng những nhu cầu vô hạn từ khách hàng. Cuối cùng, doanh nghiệp trong cuộc cách mạng 4.0 đang phải thay đổi do công nghệ, chuyển đổi số, mô hình kinh doanh làm thay đổi hoàn

toàn luật chơi. Sau đây là những vấn đề đang thay đổi tác động sâu sắc tới cầu về lượng cũng như chất cho người lao động.

- Khách hàng ngày càng khó tính và đòi hỏi cao hơn: Cuộc Cách mạng 4.0 mang lại rất nhiều thông tin cho khách hàng. Chính vì vậy, khách hàng hiểu biết nhiều hơn về sản phẩm, dịch vụ. Họ cũng biết nhiều hơn về các lựa chọn từ đối thủ cạnh tranh. Xu hướng đó dẫn tới khách hàng ngày càng khó tính và đòi hỏi cao hơn cả về chất lượng, dịch vụ, thời gian và giá cả. Chỉ có những nhân viên giỏi mới có đủ khả năng giải quyết và đáp ứng cho khách hàng.
- Mô hình kinh doanh: Các doanh nghiệp và tổ chức đang thay đổi mô hình kinh doanh giảm các phòng ban và tăng cường sự tương tác giữa khách hàng và doanh nghiệp. Điều đấy có nghĩa là các nhân viên sẽ phải giao tiếp nhiều hơn với khách hàng và nhanh hơn. Nhân viên đòi hỏi phải xử lý các công việc nhanh hơn và hiệu quả hơn trong các mô hình kinh doanh mới. Chúng ta có thể thấy thông qua Uber/Grab khi khách hàng tiếp xúc thẳng với các tài xế và hệ thống cung cấp dịch vụ.
- Quản lý bằng công nghệ: Mobile, internet và các phần mềm quản lý đã cho phép doanh nghiệp kiến tạo môi trường làm việc số. Trên môi trường làm việc số này tất cả công việc tương tác của mọi cá nhân đều thể hiện rõ. Các chỉ tiêu và nhiệm vụ được giao trực tiếp và hiện thực hóa theo thời gian

thực. Mọi công việc đều rõ ràng cũng như hiệu suất của từng nhân viên được đo lường theo thời gian thực.

- Hiệu suất làm việc tăng lên do các công nghệ và trí thông minh nhân tạo: Yếu tố gia tăng năng suất trong doanh nghiệp tổ chức xuất phát từ các hệ thống tự động và trí thông minh nhân tạo trong cuộc Cách mạng 4.0. Trước đây toàn bộ quy trình công việc là do con người đảm trách. Năng suất hệ thống chỉ phụ thuộc vào nhân lực. Khi có sự tham gia của các công nghê và trí thông minh, năng suất tăng lên do tư đông sẽ bắt các phần thực hiện do nhân lực gia tăng tương ứng. Ví dụ nếu hệ thống tiếp nhận dịch vụ khách hàng bằng nhân lực thì một ngày chỉ tiếp nhận được 200 trường hợp nhưng nếu hệ thống máy tự động với trí thông minh nhân tạo có thể tiếp nhận tới 1000 trường hợp. Rõ ràng toàn bộ nhân lực trong dây chuyền dịch vụ sẽ phải gia tăng tương ứng để đáp ứng. Bên cạnh đó, như trong bài viết khác phân tích, máy móc tự động và trí thông minh nhân tạo sẽ thay thế tới 80-90% công việc. Phần công việc còn lại trong quy trình sẽ do một số nhân viên giỏi đảm trách phối hợp cùng với thiết bị máy móc. Những cá nhân có hiệu suất thấp sẽ bị loại bỏ nhanh chóng.
- Nhân viên giỏi ngày càng có năng suất và hiệu suất cao hơn: Những nhân viên giỏi trong doanh nghiệp ngày càng giỏi và có năng suất cao hơn. Cuộc Cách mạng 4.0 đã đem lại cho nhân viên giỏi những cơ hội tuyệt vời để tự học và tự phát triển. Cách đây 10 năm, một cá nhân muốn tự học

rất khó khăn nhưng hiện tại họ có thể học rất nhiều từ các thày giỏi và hoàn toàn miễn phí hay với chi phí gần như là zero.

Với sự có mặt công nghệ, mạng xã hội, các công cụ phần mềm hỗ trợ cá nhân, các cá nhân hiệu quả có thể làm việc mọi lúc mọi nơi và tạo năng suất gấp 5-10 người bình thường. Điều đó dẫn tới: Trước đây, trong phòng cần 10 người thì giờ chỉ cần 3-4 người giải quyết việc gấp đôi.

Các nhân viên giỏi thông qua kết nối với các bạn bè đồng nghiệp trong và ngoài công ty có khả năng giúp nhau phát triển cũng nhanh chóng vượt trội theo thời gian. Các công cụ làm việc nhóm giúp cho các cá nhân phối hợp tốt hơn nhanh hơn từ đó tạo ra hiệu suất cao hơn. Cuối cùng, bản thân các cá nhân giỏi có khả năng sử dụng công nghệ tự động - người và máy hợp nhất để tạo ra năng suất vượt trội. Trong nghề nghiệp 4.0, một nhân viên xuất sắc có thể có khả năng làm gấp 10-20 lần một nhân viên trung bình. Rõ ràng, khi người giỏi làm tốt hơn, nhiều hơn sẽ khiến cho nhu cầu lao động trở nên ít đi. Doanh nghiệp cần ít người hơn và chỉ cần người giỏi

• Xu hướng Freelancer: Những cá nhân giỏi và hiệu quả trong cộng đồng sẽ có xu hướng tách ra làm nhân viên tự do - Freelancer. Cộng đồng Freelancer sẽ là nguồn cung nhân lực chất lượng cao, linh hoạt và rẻ tiền cho các doanh nghiệp và tổ chức. Doanh nghiệp sẽ có xu hướng sa thải các nhân lực trung bình và thuê mướn Freelancer từ bên ngoài. Các nhân viên

chủ chốt và giỏi của doanh nghiệp sẽ được giữ lại để quản lý và thực thi cùng Freelancer như đã nói ở trên.

- Làm việc mạng lưới: Với công nghệ và mạng xã hội, các nhân lực hiệu quả kết nối với nhau theo mạng lưới chuyên gia. Mạng lưới chuyên gia này giúp cho các nhân lực có thể giải quyết các vấn đề với chi phí thấp nhất hoặc miễn phí, nhờ vậy năng lực làm việc của họ tăng theo cấp số nhân với số lượng kết nối. Do vậy công việc yêu cầu sẽ cần người ít đi khi các nhân lực giỏi cộng hưởng giải quyết vấn đề cùng nhau. Đặc biệt, hệ thống mạng lưới này cho phép các doanh nghiệp có thể tận dụng các nguồn nhân lực trên toàn thế giới thông qua các nền tảng kết nối cung cầu nhân lực mở.
- Hệ thống tự động cứng và mềm: Các hệ thống tự động 100% hoặc bán tự động có người điều khiển sẽ gia tăng năng suất một cách đáng kinh ngạc. Chúng ta có thể thấy robot tự xây tường thay thế 100% lao động phổ thông. Bệnh viện Bạch Mai TP Hà Nội vừa đưa vào hệ thống mổ tự động giúp cho bác sỹ mổ nhanh hơn, chính xác hơn và nhiều hơn. Song song đó, các hệ thống phần mềm, trí thông minh nhân tạo đã giúp gia tăng năng suất. Tại Việt Nam có các startup sử dụng trí thông minh nhân tạo tạo ra các trợ lý ảo hỗ trợ làm việc. Khi tự động ngày càng phổ biến thì công việc sẽ ít đi cho con người.
- **Mô hình chia sẻ:** Khái niệm chia sẻ đã thay đổi hoàn toàn bản chất công việc. Trong các cuộc Cách mạng trước chúng ta phải sở hữu thì mới có thể sử dụng. Công ty phải

tuyển dụng toàn thời gian cho nhân lực. Tuy nhiên, với mô hình uber, chúng ta có thể thấy không cần phải sở hữu nhưng có thể sử dụng nhân lực. Mô hình chia sẻ này đã làm giảm rất nhiều nhu cầu tuyển dụng nhân lực trong doanh nghiệp.

- Công nghệ thay thế các công việc hiện tại: Các công nghệ của 4.0 đang từ từ thay thế các công việc hiện tại. Thay vì cần có chuyên viên đánh giá tín dụng, với big data, trí thông minh nhân tạo, các ngân hàng có thể triển khai tín dụng số Digital credibility khi xét duyệt cho vay cá nhân thông qua các dữ liệu của khách hàng cùng với hệ thống kết nối quan hệ. Đây chỉ là một ví dụ trong xu hướng công nghệ thay thế nhân lực để làm việc.
- Mô hình tinh gọn trong doanh nghiệp: Doanh nghiệp bắt buộc phải tinh gọn cắt giảm nhân lực nhờ các công nghệ có thể giúp doanh nghiệp tương tác khách hàng mọi lúc, mọi nơi và trên mọi phương tiện. Doanh nghiệp không cần duy trì hệ thống hỗ trợ cồng kềnh khi khách hàng có thể tương tác trực tiếp với hệ thống và cá nhân sản xuất.

Cuộc Cách mạng 4.0 đã đem lại những công cụ gia tăng hiệu suất và năng suất cho doanh nghiệp như tự động, trí thông minh nhân tạo. Cuộc Cách mạng còn giúp những nhân viên giỏi trở nên giỏi hơn. Nó còn thay đổi mô hình kinh doanh giúp doanh nghiệp tương tác nhanh và sâu sắc hơn với khách hàng. Ba lý do đó là những lực chính yếu khách quan bắt doanh nghiệp phải gia tăng năng suất bằng cách thải loại

những nhân viên có năng lực làm việc trung bình. Cuộc Cách mạng 4.0 đã làm phân cực lao động sâu sắc. Các nhân viên xuất sắc sẽ có cơ hội nghề nghiệp sáng lạn, bên cạnh đó cơ hội cho những nhân viên trung bình sẽ dần dần ít đi theo thời gian. Các phụ huynh và học sinh cần phải hiểu để triển khai hướng nghiệp cho các em hiệu quả.

#### 7. Năng lực cần có của lực lượng lao động trong Cách mạng 4.0

Hòa nhập chứ không hòa tan. Để khẳng định vị thế của mình và biến ước mơ thành công trong cuộc Cách mạng 4.0, chúng ta cần xác định rõ những năng lực mới quan trọng của việc làm 4.0. Bên cạnh những năng lực hiện tại, các năng lực sau rất quan trọng đối với mọi ngành nghề

Các năng lực này ra đời trong hoàn cảnh công nghệ và cuộc sống thay đổi rất nhiều. Ví dụ: năng lực kết nối trở nên quan trọng khi chúng ta sử dụng Facebook hoặc Linkedin hàng ngày. Các năng lực hiện đại này đòi hỏi mỗi cá nhân cần phải tổng hợp và sử dụng các khung năng lực cổ điển như làm việc nhóm, sáng tạo, tư duy phản biện...

Dưới đây là 5 nhóm năng lực quan trọng trong thế kỷ 21 cho lực lượng lao động trẻ Việt Nam vận dụng và học tập.

#### Năng lực thông tin

Năng lực thông tin bao gồm nhiều năng lực căn bản khác như: Năng lực tư duy phản biện khi tiếp nhận thông tin trong cuộc sống, năng lực tư duy hệ thống để tự tìm ra những mảng ghép thông tin còn thiếu của vấn đề, tư duy sáng tạo để phát triển thông tin đang có.

Năng lực thông tin bao gồm làm thế nào để tiếp nhận thông tin, làm thế nào để tìm nguồn thông tin hiệu quả và chính xác, làm thế nào để lưu giữ thông tin, xử lý thông tin và tạo ra giá trị gia tăng? Các mô hình kinh doanh trong thế kỷ 21 có rất nhiều mô hình dựa trên gia tăng giá trị của thông tin.

Hiện tượng các bạn trẻ Việt Nam chỉ đưa các thông tin về món ăn, quần áo, điện thoại... cho thấy có nhiều sự kiện trong cuộc sống đang báo động năng lực thông tin rất kém của thế hệ trẻ Việt Nam.

#### Năng lực kết nối

Năng lực kết nối phản ánh một cá nhân có thể duy trì và xác định vị trí của mình trong hàng ngàn kết nối ngoài đời cũng như trên mạng xã hội.

Kết nối tới nhanh nhưng duy trì kết nối hiệu quả không phải đơn giản. Nói một cách khác, chúng ta rất dễ dàng kết nối, nhưng có tạo ra những câu chuyện hay giá trị gia tăng thì đó là một vấn đề khác và khó hơn nhiều.

Năng lực kết nối cần rất nhiều những năng lực cổ điển khác như giao tiếp, đắc nhân tâm, hiểu về bản thân... Năng lực kết nối bao gồm: Làm thế nào xác định các đối tượng kết nối? Chúng ta tạo ra được những giá trị gì cho hệ thống kết nối? Làm thế nào để khai thác và tạo giá trị cho bản thân và cộng đồng kết nối của chúng ta?

#### > Năng lực lãnh đạo bản thân

"Tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ" - câu nói trong triết học châu Á hoàn toàn đúng cho những gì đang xảy ra tại văn hóa phương Tây. Các giá trị của các nền văn hóa khác nhau đều có những nét tương đồng đáng kinh ngạc. Môi trường xã hội, kinh tế tại Việt Nam và trên thế giới đang biến đổi nhanh chóng.

Các quy tắc của ngày hôm qua không còn đúng, tuy nhiên quy tắc mới chưa hình thành. Mỗi cá nhân trong xã hội cần tự lãnh đạo bản thân trước những biến động bên ngoài. Tự lãnh đạo bản thân để vượt qua những khó khăn và thách thức, thậm chí trong những trường hợp tuyệt vọng hay khủng hoảng. Năng lực tự lãnh đạo bản thân tổng hợp từ nhiều năng lực như: Thấu hiểu bản thân, tư duy hệ thống, năng lực lắng nghe...

Năng lực tự lãnh đạo bản thân có thể hiểu theo những khía cạnh như sau: Làm thế nào thấu hiểu bản thân? Làm thế nào xác định được giá trị mang lại cho xã hội và bên ngoài,

phát triển những điểm mạnh và hạn chế điểm yếu nhằm phù hợp với thế giới bên ngoài bên cạnh duy trì nguồn năng lượng tích cực cho bản thân?

#### > Năng lực học - đào thải và tái tự học

Tất cả những cá nhân thành công trong xã hội đều có năng lực học và tự học. Học và tự học là năng lượng cho quá trình lãnh đạo bản thân. Chúng ta chẳng thể hoàn thiện nếu chúng ta không rút tỉa những điều khiếm khuyết qua quan sát và chiêm nghiệm thế giới bên ngoài.

Năng lực học và tự học thể hiện qua cá nhân biết mình thiếu những gì, niềm tin những kiến thức sẽ đem lại giá trị lâu dài mặc dù giá trị trước mắt không có nhiều hoặc không có, nghị lực để vượt qua những thác thức và trở ngại tầm thường trong cuộc sống cho học và tự học, nắm được những phương pháp học và tự học hiệu quả cho bản thân.

Một vấn đề quan trọng nữa là chúng ta cần phải biết loại bỏ những gì không phù hợp để có thể tiếp nhận những tri thức thậm chí ngược lại những gì chúng ta tin tưởng. Đào thải những kiến thức không còn phù hợp có thể nói là khó nhất cho mỗi cá nhân hướng tới thành công trong nghề nghiệp 4.0.

#### Năng lực xã hội

Năng lực cuối cùng trong thế kỷ 21 là năng lực cống hiến xã hội. Có lẽ nhiều bạn trẻ sẽ thắc mắc và hỏi câu hỏi: Làm thế

nào để cống hiến cho xã hội? Có rất nhiều mức độ để một cá nhân thể hiện năng lực xã hội trong cuộc sống.

Cấp độ 1, đó là các bạn bày tỏ ủng hộ cho những hành động vì xã hội. Cấp độ 2, các bạn thực hiện các hành động đó. Cấp độ 3, các bạn thúc đẩy những bạn bè và những người xung quanh thực hiện hành động như bạn. Cấp độ 4, các bạn sẵn sàng phản ứng những người có hành vi vi phạm lợi ích của xã hội. Cấp độ 5, các bạn tự đưa ra những hành động và chương trình nhằm tạo ra giá trị cho xã hội.

Tạo ra giá trị xã hội rất đơn giản như các bạn nhận được tin hôi bia" và gửi thông tin tới những người bạn của mình cùng với những lời phê phán. Chúng ta có thể thấy giá trị của cấp độ 1 khi các xe chở hàng bị lật nhưng cảnh "hôi đồ" không còn xảy ra. Năng lực xã hội của bạn trẻ Việt Nam còn rất thiếu khi những chương trình thiện nguyện vẫn còn có ít người tham gia. Chúng ta còn quá thờ ơ với những gì xảy ra xung quanh bản thân, quá bận tâm với những ước mơ vật chất của bản thân mình. Hãy thực hiện một hành động tốt, nói những lời tốt, thúc đẩy những thói quen tốt. Đó là cách đơn giản nhất tạo ra giá trị cho xã hội.

5 năng lực trên có những mối quan hệ mật thiết nhằm giúp một cá nhân thành công trong cuộc sống và hiện thực hóa nghề nghiệp 4.0 của chính mình. Đầu tiên, hành trình bắt đầu bằng tự lãnh đạo để xem bản thân cần phát triển như thế nào. Tiếp theo là tìm tòi, hấp thụ thông tin nhằm bù đắp những điều còn thiếu của bản thân. Quá trình tìm kiếm thông

tin là quá trình kết nối những người có thể học được từ họ.

Quan trọng hơn, kết nối những người cùng chí hướng và tần số khát vọng thành công để cộng hưởng. Tiếp theo là quá trình học - tự đào thải và tự học từ thông tin cùng hệ thống kết nối. Cuối cùng, mỗi cá nhân thực hiện khát vọng để tạo ra giá trị cho bản thân và xã hội.

Tất cả 5 năng lực được gắn kết và phát triển thúc đẩy nhau tương sinh và cộng hưởng tạo giá trị cho bản thân chủ thể. Cá nhân thành công trong nghề nghiệp 4.0 chính là người hiểu và vận dụng được 5 năng lực trên trong cuộc sống.

# 8. Kỹ năng làm việc cần có của người lao động trong Cách mạng 4.0

Trong phần trên, chúng ta đã nghiên cứu các đòn bẩy hiệu suất mới quan trọng ở thế kỷ 21 với người lao động. Trong bài viết này chúng ta sẽ tập trung vào các kỹ năng tuy cũ nhưng vai trò trở nên quan trọng hơn trong thế kỷ thứ 21 trong các nghề nghiệp.

• **Sáng tạo và đổi mới:** Sáng tạo và đổi mới chiếm vai trò quan trọng trong thế kỷ 21. Các nhân viên sẽ liên tục áp dụng để tạo ra giá trị mới trong công việc. Các thách thứ như làm

sao rẻ hơn, nhanh hơn, tốt hơn sẽ ngày càng trở nên gay gắt và đòi hỏi nhân viên phải sáng tạo để đáp ứng.

- **Dịch vụ khách hàng:** Trong thế giới luôn luôn biến động, dịch vụ khách hàng là thứ bất biến. Trong mọi công việc, mỗi cá nhân đều phải luôn luôn suy nghĩ và làm hài lòng các khách hàng bên trong hay khách hàng bên ngoài của mình.
- Thương lượng: Do mô hình kinh doanh mở rộng trong hệ sinh thái cũng như các quy trình tích hợp do công nghệ đã khiến công việc của mỗi cá nhân trở nên bất định và bất ổn hơn bao giờ hết. Để giải quyết vấn đề này, các cá nhân sẽ phải liên tục thương lượng để có thể có được những giá trị tốt trong khi làm việc.
- **Giao tiếp:** Tương tự như trên, khi mô hình kinh doanh thay đổi cùng với nền kinh tế chia sẻ, nhân viên sẽ phải giao tiếp nhiều hơn với nhiều người và nhiều vấn đề. Kỹ năng giao tiếp sẽ tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong công việc hàng ngày.
- Ra quyết định và giải quyết vấn đề: Trong thế giới bất định và bất ổn, các cá nhân liên tục phải ra quyết định và giải quyết các vấn đề gặp phải. Tầm quan trọng của kỹ năng này trở nên lớn hơn với tốc độ xử lý tăng cao khi khách hàng có thể trực tiếp tham gia vào quá trình giao dịch và vận hành.
- **Kỹ năng viết:** Viết luôn luôn là kỹ năng quan trọng trong môi trường làm việc. Email, báo cáo, biên bản họp, công

văn... là những công việc các nhân viên luôn luôn phải hoàn thành trong mọi công việc. Với tốc độ, quy mô, phạm vi hoạt động tăng cao, kỹ năng viết sẽ được đòi hỏi nhiều hơn trong công việc.

- Phối hợp làm việc: Giao tiếp và làm việc với các cá nhân ngoài doanh nghiệp, nguyên tắc làm việc trong nền kinh tế chia sẻ đã khiến các cá nhân phải phối hợp nhiều hơn trong công việc. Không biết cách phối hợp và làm việc nhóm sẽ giảm năng suất trầm trọng của cá nhân.
- Tư duy chính yếu Critical thinking: Tư duy phản biện hay chính yếu giúp cho cá nhân thấy được nguyên nhân hoặc yếu tố tác động chính trong môi trường bất định và bất ổn. Các hệ thống trong thế kỷ 21 rất khó nhận biết các mối quan hệ do tốc độ giao dịch quá nhanh. Tư duy phản biện và chính yếu là chìa khóa giúp cho cá nhân trả lời câu hỏi tại sao câu hỏi giải quyết mọi việc.

Trong hai loạt bài kỹ năng của thế kỷ 21 đã giúp cho các bạn tân cử nhân thấy được những kỹ năng quan trọng. Bước kế tiếp của các bạn sẽ phải phát triển và hoàn thiện những kỹ năng này để đáp ứng yêu cầu của các công ty và người sử dụng lao động.

#### 9. Các đòn bẩy hiệu suất cá nhân trong nghề nghiệp 4.0

Gia tăng hiệu suất cá nhân nhằm đảm bảo chỗ đứng vững chắc trong nghề nghiệp đã, đang và sẽ đúng. Có hai yếu tố quan trọng là đòn bẩy hiệu suất cá nhân và các năng lực làm việc truyền thống giúp tạo ra năng suất vượt trội. Đòn bẩy được định nghĩa đơn giản là sử dụng một nguồn lực ít nhưng tạo ra kết quả lớn hơn gấp nhiều lần nguồn lực sử dụng. Trong đòn bẩy luôn luôn phải có những điểm tựa để có thể sử dụng mô hình đòn bẩy.

Trong thế kỷ 21, với sự phổ biến công nghệ 4.0, các lao động cần phát triển những điểm tựa đòn bẩy hiệu suất cá nhân hoàn toàn mới so với những thế kỷ trước. Bài viết sẽ đề cập tới những đòn bẩy hiệu suất cá nhân mới của thế kỷ 21.

- Đòn bẩy thông tin: Thông tin là một vấn đề quan trọng của thế kỷ 21. Mỗi cá nhân cần có một hệ thống quản trị thông tin vào, quản trị lưu trữ thông tin, tạo giá trị gia tăng từ thông tin. Thông tin cần nhanh, chính xác và quan trọng nhất là thực. Hiện tượng thông tin giả, nhiễu sẽ là vấn nạn giảm hiệu suất lao động của cá nhân và tổ chức. Thông tin chính xác, hiệu quả sẽ giúp cá nhân thực hiện các công việc/quá trình vô hình chính xác. Các công việc 4.0 sẽ chứa đựng nhiều đòi hỏi dịch vụ sản phẩm vô hình như: Dịch vụ tài chính, dịch vụ du lịch...
  - Đòn bẩy mạng lưới: Các cá nhân trong thế kỷ 21 sẽ kết

nối với nhau thành những mạng lưới trong công việc và cuộc sống - Conntected People. Kết nối mạng lưới cho phép chúng ta nhân rộng sức mạnh cá nhân và tiếp cận nhiều cơ hội hơn. Kết nối mạng lưới còn cho phép chúng ta sử dụng năng lực các thành viên trong mạng lưới xử lý các vấn đề của chúng ta theo phương pháp chia sẻ. Đòn bẩy mạng lưới chính là phép nhân gia tăng hiệu suất cho mọi cá nhân trong Cách mạng 4.0.

- Đòn bẩy công nghệ hỗ trợ: Người máy hợp nhất hoặc người sử dụng các công cụ công nghệ hỗ trợ sẽ không còn xa nữa. Một anh sales sẽ có một AI trí thông minh nhân tạo hỗ trợ trong bán hàng hoặc ra quyết định. Chúng ta cũng thấy những trợ lý ảo ra đời. Các cá nhân cần học cách sử dụng các công nghệ hỗ trợ gia tăng năng suất và hiệu suất trong công việc.
- Đòn bẩy hệ sinh thái: Tất cả kết nối dẫn tới doanh nghiệp không còn là doanh nghiệp nữa. Doanh nghiệp trong thế kỷ 21 cần hiểu là một thành phần trong hệ sinh thái tập hợp tất cả những tổ chức, doanh nghiệp cá nhân trong cùng một ngành hoặc đa ngành. Ví dụ một công ty du lịch cần được hiểu rằng họ đang nằm trong hệ sinh thái du lịch. Tư duy hệ sinh thái sẽ khiến người lao động cần có cái nhìn toàn cảnh, hệ thống và kết nối với nhau trong một quy trình. Người lao động cần phải nắm được hệ sinh thái ngành mình đang hoạt động và các tác động qua lại giữa các thành phần với nhau.
  - Đòn bẩy cộng đồng: Trong thế kỷ 21, doanh nghiệp

có hai khách hàng phải phục vụ là customer - khách hàng trực tiếp thụ hưởng doanh nghiệp, và khách hàng quan trọng thứ hai chính là cộng đồng - community. Người lao động cần có kỹ năng cộng đồng nhằm tạo giá trị trong quá trình lao động ở doanh nghiệp. Thông qua tương tác với cộng đồng chung, người lao động sẽ gia tăng giá trị tạo ra cho doanh nghiệp và tổ chức.

- Đòn bẩy kinh tế chia sẻ: Kinh tế chia sẻ là một sự phát triển tuyệt vời của công nghệ 4.0. Nhò vào công nghệ các nguồn lực dư thừa có thể được phát huy mang lại giá trị cho cá nhân tổ chức và xã hội. Các cá nhân cần phải chia sẻ nguồn lực mình có, kết quả mình thu được với những cá nhân khác trong mạng lưới để có thể cạnh tranh vượt trội so với các cá nhân và tổ chức khác.
- Đòn bẩy nền tảng platform cho chính mình: Chia sẻ và kết nối đã kiến tạo ra những nền tảng nhỏ bé cho mỗi cá nhân. Bất kỳ nghề nghiệp 4.0 nào cũng sẽ đòi hỏi cá nhân kết nối nền tảng, gia tăng năng suất và hiệu suất cá nhân. Để kết nối nền tảng tốt, cá nhân cần phải duy trì nền tảng nhóm bạn bè mà mình ảnh hưởng trong nền tảng cộng đồng chung. Đây chính là triết lý hòa nhập nhưng không hòa tan trong cộng đồng. Mỗi cá nhân sẽ có những ảnh hưởng riêng để tạo lập nền tảng của chính mình.

7 đòn bẩy nói trên sẽ nhân rộng kết quả mỗi cá nhân một cách sâu rộng. Các bạn lao động trẻ và sinh viên cần tập trung

phát triển 1 trong 7 loại đòn bẩy nói trên để đảm bảo một chỗ đứng vững chắc trong thị trường lao động. Các đòn bẩy này không những có giá trị trong công việc mà còn giúp cho các bạn sống hiệu quả trong thế giới bất ổn 4.0.

#### 10. Mô hình chữ T cho nhân lực 4.0

Do áp lực vận hành từ khách hàng và đối thủ cạnh tranh, doanh nghiệp tổ chức ngày càng đơn giản hóa và linh hoạt hóa cấu trúc tổ chức của mình. Từ nhu cầu đó, các nhân viên cần phải thích nghi với áp lực công việc nhiều khó và thay đổi liên tục. Mô hình nhân viên chỉ tinh thông một phần công việc sẽ không đáp ứng đủ sự linh hoạt và yêu cầu làm việc nhóm. Bên cạnh đó nếu nhân viên chỉ có các kỹ năng làm việc nhóm nhưng thiếu đi những chuyên môn sâu để triển khai và giải quyết công việc thì cũng sẽ thất bại. Mô hình chữ T là một mô hình quan trọng cho nhân lực trong cuộc Cách mạng 4.0. Các bạn học sinh và sinh viên cần thấu hiểu mô hình chữ T này để chuẩn bị rèn luyện bản thân trong 4 năm học đại học và suốt quá trình công tác sau này luôn luôn đảm bảo chữ T sắc nhọn.

Mô hình chữ T được chia ra làm hai phần. Phần gạch ngang mô tả những tri thức, kỹ năng và thái độ giúp cho nhân lực có thể linh hoạt thay đổi hay hòa nhập vào các nhóm làm việc khác nhau hoặc các dự án khác nhau. Nét gạch ngang

chữ T còn thể hiện khả năng phát triển theo chiều ngang giúp cho nhân lực có thể học được những tri thức mới mở rộng khả năng làm việc của họ. Trái ngược với phần gạch ngang là phần gạch dọc biểu hiện những tri thức và năng lực thực thi rất sâu một phần chuyên môn nào đó tạo ra giá trị cho doanh nghiệp hoặc xã hội. Phần gạch dọc này thể hiện chuyên môn sâu và hẹp của nhân lực. Mọi nhân lực cần phải đào ngày càng sâu phần chữ T gạch dọc này theo thời gian.

Mô hình chữ T sẽ tạo định hướng phát triển nghề nghiệp lâu dài cho mỗi cá nhân. Các bạn trẻ sẽ tập trung tìm hiểu chữ T của mình sẽ được thành hình như thế nào. Mỗi cá nhân cần phát triển phần gạch ngang với những kỹ năng và thái độ chung nhất. Có thể nói nét gạch ngang là chìa khóa cho mỗi cá nhân tham gia vào thị trường lao động nói chung. Sở dĩ các nhân lực trẻ khó tham gia vào thị trường lao động bởi họ họ thiếu đi những nét gạch ngang cần thiết.

Theo thời gian, các cá nhân cần phải trả lời nét gạch dọc của họ sẽ tạo ra từ đâu và họ sẽ quyết định nét gạch dọc này sâu bao nhiều. Khác với nét gạch ngang, muốn xây dựng nét gạch dọc sẽ đòi hỏi thời gian và sức lực rất nhiều. Chúng ta có thể mường tượng nét gạch dọc là phần cứng đòi hỏi thời gian và sức lực. Nét gạch dọc chính là những tri thức và vận hành hệ thống điện ở kỹ sư điện, tri thức và vận hành nhà máy của kỹ sư quản lý nhà máy. Có nhiều ngành đòi hỏi nét gạch dọc này rất nhiều ví dụ bác sỹ chuyên khoa.

Trong cuộc Cách mạng 4.0, có những ngành nghề nét gạch dọc chữ T có thể có nguy cơ thay thế hoàn toàn bằng công nghệ ví dụ marketing online khi các con bot và trí thông minh nhân tạo có thể thay thế. Các bạn trẻ trong những ngành nghề này cần phải nhận thức và tập trung vào những tri thức mà máy móc khó có thể thay thế được trong ngành theo quy tắc 80-20. Sẽ có 80% tri thức bị công nghệ thay thế tuy nhiên 20% còn lại khó thay thế và không thể thay thế là những phần nào. Các bạn trẻ thấu hiểu điều đó sẽ tồn tại và thành công.

Trong thời đại 4.0 chúng ta có thể thấy rằng máy móc và công nghệ có thể thay thế con người nhưng để vận dụng đồng thời mô hình chữ T đáp ứng với các nhu cầu đòi hỏi linh hoạt , doanh nghiệp vẫn cần lực lượng lao động. Các cá nhân cần chú ý xây dựng nét gạch dọc cùng với công nghệ để tạo giá trị sâu hơn cho mình. Hơn thế nữa, các cá nhân cần kết nối rộng rãi thông qua nét gạch ngang để kết hợp nhiều chữ T lại với nhau tạo năng suất vượt trội. Đây chính là thể hiện mô hình chia sẻ - kết nối và tạo nền tảng trong nghề nghiệp 4.0. Thấm nhuần hình mẫu chữ T sẽ giúp cho các cá nhân định hướng và phát triển nghề nghiệp của mình thành công.

#### 11. Thông tin - Thay đổi mọi cuộc chơi nghề nghiệp 4.0

Trong lễ chung kết "Khát Vọng Việt", tôi có được mời phát biểu về khởi nghiệp. Sau khi nhận lời từ anh Đặng Lê Nguyên Vũ - Trung Nguyên, tôi đã suy nghĩ một tuần và chuẩn bị một bài phát biểu về giá trị của thông tin. Trong thế kỷ 21, thông tin trở thành động lực cho sự phát triển của nền kinh tế. Chúng ta đã thấy giá trị của thông tin trong mọi khía cạnh của nền kinh tế. Quan trọng hơn nữa, bản thân thông tin đã kiến tạo những nghiệp đặc trưng liên quan tới thông tin.

#### Toàn văn bài phát biểu:

Ngạn ngữ Việt Nam có cấu "Đi một ngày đàng, học một sàng khôn". Chúng ta có thể mở 3G tại bàn và tìm thông tin nhưng các bạn trẻ thường chỉ đi tìm thông tin giải trí. Tôi muốn nói vai trò quan trọng nhất của thông tin là phải cảm thấy nỗi đau để có khát vọng vươn lên. Nhưng bên cạnh đó, nỗi đau phải đi cùng sự tự tin, biết rõ giá trị của chúng ta. Ngay tại hội trường này, năm 1996, một người thanh niên đã đặt câu hỏi về giá trị của hạt cà phê và từ đó xây dựng nên một thương hiệu cà phê nổi tiếng.

Khi chúng ta có được niềm tin, ta phải tìm kiếm thông tin, học hỏi từ nước khác, nền văn hóa khác. Có rất nhiều chuyện người ta đã làm, chúng ta có thể học hỏi và sáng tạo cái riêng của mình, kế thừa các kết quả đó.

Tôi xin nói về 6 rào cản thông tin. Thứ nhất là Hội chứng "Định kiến thông tin" (Ví dụ theo nhiều người thì người

ngoài nói thường đáng tin hơn). Thứ hai là Hội chứng "Độc nhất tại Việt Nam". Thứ ba là Hội chứng "Ký sinh tư duy trên Google", tìm mọi thứ trên Google và lấy đó làm tư duy của mình, sẽ làm mài mòn tư duy theo thời gian. Bốn là Hội chứng "Tư duy bầy đàn", chúng ta thường không thích đi ngược dòng. Thứ năm là Hội chứng "Hoàn hảo". Ví dụ sáng nay có bạn sinh viên hỏi làm thế nào để Việt Nam có sản phẩm nông nghiệp vươn ra thế giới, câu hỏi đó quá lớn, phải tìm kiếm câu trả lời dân dân. Thứ sáu là Hội chứng "Thực dụng". Một vấn đề để giải quyết được phải có nền rất rộng, không thể tìm kiếm chỉ những thông tin liên quan đến vấn đề đó.

Ngày nay, thông tin đã trở thành hàng hóa. Giá trị gia tăng là mục tiêu của khát vọng Việt. Các quốc gia hoặc công ty có thể tạo giá trị gia tăng thông qua khai thác tài nguyên thiên nhiên; các sản phẩm nông nghiệp - hải sản; sản xuất gia công - outsourcing; sản xuất và phân phối các sản phẩm có thương hiệu; tri thức; giá trị gia tăng từ việc sử dụng, phát triển, sáng tạo và trao đổi thông tin.

Các mô hình kinh doanh thông tin trong thế kỷ 21, gồm: Hệ thống giúp các cá nhân tương tác thông tin như Facebook, Anphabe, Linkedin; hệ thống lưu trữ, đánh giá và xếp loại thông tin như Google; hệ thống đánh giá và kết nổi thông tin như Alibaba, Ebay; hệ thống tạo và kinh doanh nội dung như Apple Store; hệ thống cung cấp nội dung như Youtube; Hệ thống lưu trữ thông tin như Mediafire, Dropbox; hệ thống tổng hợp và bán thông tin như Groupon, Nhóm Mua; thông tin bản thân đã trở thành yếu tố quan trọng tạo ra giá trị gia tăng.

Mô hình chung khởi nghiệp là nghiên cứu; thiết lập hình mẫu - Prototype; lên kế hoạch kinh doanh; thực hiện; đánh giá; hiệu chỉnh; phát triển quy mô lớn. Trong đó, thông tin đặc biệt quan trọng trong những giai đoạn đầu tiên của khởi nghiệp.

Để khởi nghiệp thành công hiện thực hóa Khát vọng Việt, các bạn trẻ cần: Phát hiện và thay đổi bản thân, tránh sáu hội chứng sử dụng thông tin không hiệu quả; tiếp cận thông tin một cách căn bản, hệ thống và có những tư duy độc lập, hoài nghi khoa học và tích cực; phân loại và tiếp nhận thông tin một cách có chọn lọc; kiên trì và cải tiến dân dân theo thời gian: Sự hoàn hảo không thể tới trong thời gian ngắn; tận dụng tối đa các mạng xã hội, Internet, mobile đem lại.

Qua bài phát biểu chúng ta có thể cảm nhận sức mạnh của thông tin. Cuộc Cách mạng 4.0 chính là cuộc cách mạng về thu thập thông tin thông qua IoT, nhận dạng hình ảnh và giọng nói, thông tin hóa những yếu tố không phải thông tin, trao đỏi thông tin, kết nối thông tin, kiểm tra lưu trữ thông tin, tạo giá trị gia tăng từ thông tin. Những định hướng này chính là những co hội ngành nghề mới trong cuộc Cách mạng 4.0.

#### 12. Đổi mới sáng tạo bản thân - Động cơ vượt trội mỗi cá nhân

Đổi mới sáng tạo là 1 trong 4 năng lực quan trọng của nghề nghiệp 4.0 bên cạnh các năng lực khác: kết nối, chia sẻ và sử dụng công nghệ. Trong tương lai, robot và các hệ thống

tự động sẽ dần dần phát triển thay thế con người trong công việc. Chỉ có đổi mới sáng tạo mới có khả năng giúp từng cá nhân vươn lên làm chủ máy móc và công nghệ. Trong công tác hướng nghiệp để thành công trong nghề nghiệp 4.0, mỗi cá nhân cần phải hiểu và áp dụng sáng tạo đổi mới theo những nét chính như sau:

- Sáng tạo và đổi mới hướng tới khách hàng: Sáng tạo và đổi mới sẽ thành vô tích sự nếu nó không được mọi người xung quanh đón nhận. Mỗi cá nhân cần xem xét sáng tạo đổi mới này cho ai, mang lại giá trị gì và có được họ chấp nhận hay không. Sáng tạo và đổi mới chỉ có giá trị khi nó mang lại lọi ích thực tế và thực dụng cho bản thân người tạo ra nó, cộng đồng và xã hội.
- Sáng tạo và đổi mới tương đối: Chúng ta đừng lâm tưởng sáng tạo và đổi mới phải là những gì chưa được tìm ra. Trên thế giới có hàng tỷ người và thật khó có thể tìm được một ý tưởng nào đó mà chưa từng có ai đề cập tới. Với mỗi cá nhân, đổi mới sáng tạo là tư duy khác đi, làm khác đi với mục tiêu quan trọng tạo thêm và cải tạo giá trị cho khách hàng mà chúng ta hướng tới. Tương đối cũng có nghĩa là mỗi cá nhân có thể vượt qua được những rào cản về nguồn lực, quy trình, cơ chế mà họ đang gặp phải. Một giảng viên sử dụng youtube để truyền tải bài giảng tới các em học sinh tại vùng cao hay một kỹ sư cố gắng sửa chữa thiết bị trong điều kiện thiếu thốn các phụ tùng chính hãng thay thế được hiểu là đổi mới và sáng tạo tương đối.
  - Chia sẻ và kết nối thúc đẩy đổi mới sáng tạo: Kết nối

và chia sẻ là chìa khóa thúc đẩy đổi mới sáng tạo cho mỗi cá nhân. Chúng ta sống trong thế kỷ tri thức và sự cho đi sẽ tạo điều kiện các tri thức khác nhau, từ những lĩnh vực khác nhau gặp nhau và cộng hưởng tạo ra những giá trị mới và đột phá. Các cá nhân cần chia sẻ mạnh mẽ cái mình biết để kết nối với những cá nhân cũng với tâm thế chia sẻ cái họ biết. Tri thức gặp nhau là động lực cho sáng tạo. Chính vì vậy mức độ kết nối và chia sẻ sẽ quyết định cá nhân có sáng tạo hay không bên cạnh năng lực sáng tạo của riêng mình

- Đào tạo và phát triển năng lực sáng tạo: Mỗi cá nhân chúng ta có những năng lực sáng tạo khác nhau. Bên cạnh đó chúng ta cũng hiểu rằng sáng tạo không chỉ là tuyệt đối mà còn tương đối. Do vậy sáng tạo và đổi mới là năng lực chung của tất cả mọi người. Ai cũng có thể sáng tạo và đổi mới được bất chấp tuổi tác, trình độ, nguồn lực và hạn chế riêng của mình. Tuy nhiên, để phát triển sáng tạo và đổi mới, mỗi cá nhân cần phải học tập và phát triển năng lực của mình. Các cá nhân cần phải học những chương trình đào tạo đổi mới sáng tạo tại mọi cấp độ. Năng lực cùng với đào tạo phát triển sẽ là đòn bẩy cho mỗi người chúng ta sáng tạo tối đa trong cuộc sống và công việc.
- Cần phải sáng tạo và đổi mới theo nhóm: Nếu cá nhân sáng tạo chỉ có thể có được những kết quả hạn chế. Cuộc Cách mạng 4.0 đã tạo ra vô số công nghệ và phương tiện giúp cho các cá nhân kết nối chia sẻ và cuối cùng tạo ra những nền tảng chung với nhau. Thông qua nền tảng, các cá nhân sẽ cùng cộng hưởng để kiến tạo giá trị vượt bậc cho bản thân và

xã hội. Chúng ta có thể thấy qua rất nhiều doanh nghiệp khởi nghiệp khi tập hợp các cá nhân cùng nhau đổi mới sáng tạo trong một dự án lớn.

- Áp dụng công nghệ trong đổi mới sáng tạo: Cuộc Cách mạng 4.0 là cuộc cách mạng công nghệ. Đổi mới sáng tạo không thể nào tách rời khởi công nghệ. Công nghệ chính là công cụ cho phép thực thi các tư duy đổi mới sáng tạo. Chúng ta có hai cách tiếp cận. Cách thứ nhất thông dụng chính là công cụ cho phép đổi mới sáng tạo những gì là truyền thống trong xã hội. Chúng ta có thể thấy qua ví dụ Uber/Grab khi công nghệ mobile, dữ liệu lớn đã thay đổi hoàn toàn cách thức chúng ta đặt xe taxi. Cách thứ hai đó là tự bản thân công nghệ sẽ tạo ra những đổi mới sáng tạo trong cuộc sống. Chúng ta có thể thấy những thiết bị đeo người đã tạo ra vô số cơ hội nghề nghiệp và những ngành nghề mới.
- Thử và sai trong đổi mới sáng tạo: Đổi mới sáng tạo chắc chắn sẽ có những thất bại. Các cá nhân cần học cách thất bại thành công. Những thất bại sẽ cho chúng ta bài học và cơ hội mới hoàn thiện ở những lần sau. Thất bại là một phần trong nghề nghiệp của cách mạng 4.0. Năng lực vượt qua thất bại cũng chính là một trong những năng lực cần có của thế kỷ 21. Học từ thất bại sẽ tạo ra nhiều giá trị trong nghề nghiệp.

Sáng tạo và đổi mới là năng lực cũng như mục tiêu nghề nghiệp của mỗi cá nhân trong cuộc Cách mạng 4.0. Mỗi cá nhân cần phải học hiểu và áp dụng thành công đổi mới sáng

tạo tại mức độ cá nhân, nhóm và tổ chức. Trong mọi nghề nghiệp, công nghệ là động lực và công cụ cho phép cá nhân thực hiện các đổi mới sáng tạo. Cá nhân nào tiên phong trong việc ứng dụng công nghệ sẽ có khả năng thành công hơn trong mọi ngành nghề.

#### 13. Vai trò khởi nghiệp trong hướng nghiệp 4.0

Trong thời gian gần đây, các hoạt động khởi nghiệp được thúc đẩy trong các trường THPT trên cả nước. Bên cạnh đó khởi nghiệp cũng đóng vai trò quan trọng trong hoạt động hướng nghiệp các bạn trẻ vì ước mơ kiến tạo doanh nghiệp của riêng mình luôn luôn chiếm số đông trong tâm trí thanh niên. Thúc đẩy khởi nghiệp trong trường cấp 3 cần thực hiện rất thận trọng. Nhìn thẳng vào sự thật rằng tỷ lệ thất bại trong doanh nghiệp khởi nghiệp - các bạn trẻ mở doanh nghiệp là rất nhiều. Vì vậy có lẽ tại cấp 3 chúng ta chỉ nên đưa các khái niệm tinh thần khởi nghiệp tại vị trí làm việc, các kiến thức đổi mới sáng tạo cùng các tư duy phương pháp khởi nghiệp nhằm giúp các em làm tốt và sáng tạo công việc các em sẽ ra trường đại học trong 4 - 5 năm tới. Khởi nghiệp thật sự - kiến tạo doanh nghiệp nên chẳng chỉ áp dụng cho các bạn tân cử nhân sắp ra trường hoặc đi làm 1 - 3 năm. Một lý do thận trọng nữa đó là khi một bạn trẻ học xong đại học có một nghề

thì khi khởi nghiệp thất bại bạn trẻ đó còn có lựa chọn thứ hai để tiếp tục đóng góp và kiến tạo cơ hội khởi nghiệp kế tiếp của mình. Khởi nghiệp sẽ bền vững và ít rủi ro hơn nếu sáng lập có sẵn một nghề nghiệp ổn định.

Muốn thúc đẩy khởi nghiệp trong trường cấp ba hiệu quả, chúng ta cần phải hiểu rõ quan hệ giữa khởi nghiệp và nghề nghiệp đối với các bạn trẻ. Khởi nghiệp và hướng nghiệp là hai mặt của một vấn đề. Trong cuộc sống, mọi cá nhân cần phải tạo giá trị cho xã hội, tổ chức và khách hàng. Từ đó họ mới có thể tồn tại trong xã hội một cách độc lập cùng làm giàu cho xã hội và bản thân. Như vậy khởi nghiệp là tạo giá trị thông qua công cụ là một doanh nghiệp mình kiến tạo ra còn nghề nghiệp/hướng nghiệp là mình tạo ra giá trị bằng cách tham gia một tổ chức/doanh nghiệp của người khác đã tạo lập.

Quan điểm tách rời khởi nghiệp và hướng nghiệp/nghề nghiệp là sai về bản chất. Nghề nghiệp là một tập hợp rộng lớn nhất và khởi nghiệp là tập con trong nghề nghiệp. Một cá nhân có thể khởi nghiệp, đi làm sau đó là khởi nghiệp. Hoặc là vừa đi làm vừa khởi nghiệp trong một số giai đoạn nào đó. Khởi nghiệp và nghề nghiệp có thể xen kẽ nhau hoặc song hành cùng tồn tại. Thông qua định nghĩa khởi nghiệp và nghề nghiệp nói trên thì chúng ta sẽ thấy mối quan hệ gắn kết giữa hai khái niệm: Khởi nghiệp là quá trình một cá nhân tạo ra giá trị cho xã hội thông qua ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo để tạo ra giá trị đột phá hoặc tốt hơn cho xã hội/khách

hàng thông qua công ty/tổ chức hay ngay tại vị trí làm việc. Trong kỷ nguyên cuộc Cách mạng 4.0 hai vấn đề này được kết nối và gắn bó khẳng khít với nhau thông qua công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Chúng ta có thể thấy rõ qua ví dụ cụ thể như sau. Như đã nói ở trên, khởi nghiệp và nghề nghiệp về bản chất là tạo ra giá trị. Nếu là giá trị nhỏ hay chưa có đột phá thì các bạn trẻ thể hiện thông qua đi làm việc. Nếu các bạn muốn tạo ra giá trị lớn hơn và trên phạm vi to lớn hơn thì các bạn kiến tạo doanh nghiệp của riêng mình hoặc cùng sáng lập với các bạn khác. Thành lập doanh nghiệp hay không thành lập doanh nghiệp nó phụ thuộc vào phạm vi, mức độ, hàm lượng sáng tạo hàm lượng công nghệ của sản phẩm và dịch vụ bạn trẻ muốn tạo ra cho xã hội và khách hàng.

Một bạn trẻ tham gia vào một chuỗi café và rõ ràng bạn trẻ đó đang tham gia vào việc tạo giá trị là ly café cho khách hàng. Tuy nhiên, việc tạo ra giá trị ly café đó cần phải có công ty do người khác kiến tạo và bạn trẻ tham gia như một phần của công ty. Sau một thời gian làm việc, bạn đó cảm thấy đủ tự tin đứng ra mở quán café về bản chất thì cũng giống như khi bạn là nhân viên tạo giá trị thông qua ly café; tuy nhiên tại cấp độ này, bạn mong muốn tạo ra giá trị nhiều hơn và bạn làm chủ toàn bộ quy trình và cửa hàng. Khi bạn mở cửa hàng chỉ là doanh nghiệp SME tuy nhiên sau một thời gian, bạn trẻ đó lại nghĩ ra việc bán café qua apps điện thoại. Tại

cấp độ này, giá trị vẫn giữ nguyên ly café cho khách hàng, tuy nhiên doanh nghiệp của bạn đã ở cấp độ khác sử dụng công nghệ và đổi mới sáng tạo. Tất nhiên giá trị bạn đó hướng tới cho xã hội và khách hàng lớn hơn nhiều so với cấp độ một và hai. Lúc này bạn trẻ là khởi nghiệp thông qua kiến tạo doanh nghiệp mới để tạo ra giá trị mới lớn và rộng hơn nhiều nhưng bản chất vẫn là ly café.

Khi suy nghĩ giữa khởi nghiệp hay nghề nghiệp, các bạn trẻ cần thay đổi cách nghĩ hướng tới: mình tạo ra giá trị gì và mình mong muốn giá trị đó lớn bao nhiều có cân nhắc nguồn lực bản thân để chọn cách cho phù hợp tránh kiến tạo doanh nghiệp khi chưa đủ khả năng và điều kiện nguồn lực.

Chúng ta có thể thấy mối liên hệ khẳng khít giữa nghề nghiệp và khởi nghiệp trong cuộc sống. Nghề nghiệp là khởi nghiệp trong doanh nghiệp do người khác kiến tạo. Tất cả những nguyên tắc và nguyên lý của khởi nghiệp đều áp dụng vô cùng hiệu quả trong mọi vị trí nghề nghiệp. Nói một cách khác, tất cả cá nhân đi làm việc đều rất cần các năng lực khởi nghiệp tại vị trí làm việc vì bản chất giống nhau là tạo giá trị. Các bạn trẻ có thể học điều đầu tiên từ khởi nghiệp chính là tâm thế khởi nghiệp bao gồm không sợ thất bại, chiến đấu tới cùng, tận dụng mọi nguồn lực, nỗ lực tối đa bản thân, hợp tác và chia sẻ.

Phần thứ hai, các bạn trẻ có thể học từ khởi nghiệp đó chính là những phương pháp và công cụ khởi nghiệp như

mô hình kinh doanh, khởi nghiệp tinh gọn, trải nghiệm khách hàng. Phần thứ ba chính là các kiến thức kỹ năng liên quan tới đổi mới sáng tạo. Những tri thức này giúp rất nhiều cho các bạn trẻ trong doanh nghiệp tại mọi vị trí. Có thế nói, mọi nhân viên đi làm việc cần thấu hiểu mình chính là CEO tại vị trí đang làm việc. Các bạn đồng nghiệp chính là khách hàng của mình.

Cũng tương tự như vậy, nghề nghiệp cũng là một phần không thể tách rời của khởi nghiệp. Trên thực tế các bạn trẻ đang tách rời khởi nghiệp và đi làm. Sự thật không phải vậy, khởi nghiệp là kiến tạo doanh nghiệp còn đi làm là làm việc trong doanh nghiệp người khác kiến tạo. Các bạn sáng lập khởi nghiệp cần phải là những nhân viên làm việc hiệu quả để hướng dẫn nhân viên trong doanh nghiệp khởi nghiệp của mình. Họ cần phải có những kỹ năng, thái độ, kiến thức tốt.

Ngoài ra, các bạn sáng lập khởi nghiệp cần phải hiểu một doanh nghiệp tổ chức vận hành như thế nào để kiến tạo doanh nghiệp mình hiệu quả. Nền tảng của một cá nhân sáng lập doanh nghiệp chính là một nhân viên/quản lý hiệu quả cộng thêm các kiến thức kiến tạo doanh nghiệp. Chỉ có kiến thức kiến tạo doanh nghiệp sẽ không giúp cho các bạn đi xa trên con đường khởi nghiệp. Con đường hiệu quả nhất giúp các bạn khởi nghiệp thành công đó là: các bạn sáng lập nên đi theo con đường nhân viên sau đó mới trở thành sáng lập sẽ tốt hơn. Các bạn nên chọn con đường đi làm việc trong

doanh nghiệp, đi làm trong doan nghiệp khởi nghiệp hoặc đồng sáng lập trước khi một mình tạo dựng doanh nghiệp của chính mình.

Thúc đẩy khởi nghiệp quá sớm sẽ dẫn tới các bạn học sinh chỉ có một con đường duy nhất là mở doanh nghiệp. Trong khi đó, khi tốt nghiệp đại học với kết quả tốt, các bạn trẻ luôn luôn có hai lựa chọn khởi nghiệp và đi làm. Một lần nữa nhấn mạnh khởi nghiệp và nghề nghiệp là hai mặt của một vấn đề - cùng tạo giá trị cho khách hàng. Vì vậy các bạn trẻ nên quan tâm tới cốt lõi: 01- Mình tạo ra giá trị gì cho khách hàng? 02- Mình thực hiện ở đâu? 03- Mình thực hiện với ai? Mình mong mỏi giá trị đó tại cấp độ nào? Từ đó, quyết định khởi nghiệp hay đi làm cho phù hợp như ví dụ bạn trẻ bán café.

Chúc các bạn thành công!

# 14. Tâm thế Khởi nghiệp - Chìa khóa thành công cho nghề nghiệp 4.0

Trong thời gian gần đây, chúng ta nghe rất nhiều tới Khởi nghiệp - Nền kinh tế kiến tạo - Đổi mới sáng tạo - Quốc gia khởi nghiệp trên truyền thông cũng như trong cuộc sống. Có rất nhiều tấm gương doanh nhân thành công trong cuộc sống. Tuy nhiên nếu hiểu khởi nghiệp là làm chủ một doanh nghiệp

thì đó là góc nhìn chưa đầy đủ về bản chất của Khởi nghiệp. Chúng ta cần phải thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp tới từng cá nhân và người lao động trong doanh nghiệp.

Bản chất của khởi nghiệp là quá trình cá nhân liên tục áp dụng đổi mới công nghệ và sáng tạo để gia tăng giá trị cho khách hàng mình phục vụ. Nếu hiểu theo nghĩa này thì khởi nghiệp bao gồm toàn bộ tất cả các vị trí và công việc trong xã hội. Một Chủ tịch tỉnh sẽ luôn luôn suy nghĩ làm thế nào phục vụ tốt hơn cho nhân dân trong tỉnh, làm thế nào ứng dụng công nghệ giảm nhẹ các thủ tục hành chính. Một bạn nhân viên bán hàng của doanh nghiệp luôn luôn tư duy làm thế nào phục vụ khách hàng tốt hơn, nhanh hơn hiệu quả hơn. Một bạn chuyên viên nhân sự tuyển dụng trắn trở tìm cách thuyết phục ứng viên vào làm việc trong tập đoàn sóm để giúp các phòng ban có nhân lực tốt và phù hợp. Một chuyên viên xuất khẩu không ngại gian khó thời gian để thuyết phục đối tác mua hàng của doanh nghiệp từ thị trường châu Phi xa xôi. Tất cả những cá nhân với tâm thế đó đều được gọi là khởi nghiệp trong doanh nghiệp. Một khái niệm rộng hơn của khởi nghiệp kiến tạo doanh nghiệp.

Tới đây câu hỏi đặt ra là: "Tôi đang công tác tại một doanh nghiệp và rất muốn áp dụng tâm thế khởi nghiệp trong hoạt động để có kết quả thăng tiến trong doanh nghiệp thì cần phải làm thế nào?". Cũng như khởi nghiệp kiến tạo doanh nghiệp, khách hàng là quan trọng và chính yếu nhất cho sự tồn vong của doanh nghiệp. Khách hàng có mua hàng của chúng ta hay không quyết định công ty thành công và phát triển. Cũng như

vậy, trong vị trí làm việc của chúng ta tại doanh nghiệp, chúng ta nên đặt câu hỏi: "Tại sao vị trí làm việc của chúng ta tồn tại trong doanh nghiệp? Tại vị trí hiện tại, chúng ta phải tạo ra những kết quả gì cho các bạn đồng nghiệp và các phòng ban đối tác của chúng ta?". Khi làm việc, thay vì tư duy đi làm thuê, chúng ta hãy thay đổi tâm thế sang là CEO của doanh nghiệp 1 người - cá nhân. Khi thay đổi tâm thế đó, tất cả đồng nghiệp, cấp trên, phòng ban khác đều là khách hàng của chúng ta. Sứ mệnh của chúng ta là tạo giá trị và làm hài lòng cho khách hàng trong mọi hoàn cảnh và điều kiện.

Sau khi đã khai sáng về tâm thế - coi mọi người đối tác xung quanh chúng ta là khách hàng. Bước thứ hai của khởi nghiệp tại doanh nghiệp là chúng ta cần xác định khách hàng cần cái gì trong công việc. Chúng ta cần hỏi và trao đổi với đồng nghiệp để thấu cảm họ cần gì từ vị trí đang làm việc của mình. Đây cũng là bước khó khăn thứ hai vì chúng ta có xu hướng cho rằng chúng ta biết mọi việc. Cũng như trong kinh doanh, sau khi hỏi khách hàng chúng ta sẽ rất ngạc nhiên vì cái họ muốn nhiều khi rất khác với cái nghĩ rằng là tốt.

Bước thứ 3 của khởi nghiệp tại doanh nghiệp là quá trình chúng ta dấn thân cống hiến thực hiện các giá trị cam kết từ khách hàng - đồng nghiệp của chúng ta. Tại bước này, khó khăn chúng ta thường gặp chính là cảm giác không đủ năng lực, nguồn lực để phục vụ cho tất cả các khách hàng hài lòng. Điều đó hoàn toàn đúng vì từ trước tới nay chúng ta chưa bao giờ nghĩ tới phục vụ và làm hài lòng khách hàng thật hoàn

mỹ vì vậy các kết quả làm việc chưa đặt tới cấp độ xuất sắc. Vận động viên sẽ không có huy chương nếu như hàng ngày anh không tự nâng cho mình những thách thức để vượt qua. Vượt qua chính mình đòi hỏi các bạn phải dấn thân, nỗ lực và chăm chỉ hàng ngày. Chúng ta cũng không khác gì các doanh nghiệp khỏi nghiệp hàng ngày phải nỗ lực sản xuất bán hàng cho khách hàng. Chúng ta cần phải làm việc ngày hôm nay tốt hơn ngày hôm qua và ngày mai tốt hơn ngày hôm nay.

Bước thứ 4 của khởi nghiệp trong doanh nghiệp là chúng ta cần phải luôn luôn đổi mới sáng tạo và áp dụng công nghệ trong việc làm để tạo ra những giá trị thay đổi về chất cho khách hàng. Chúng ta không thể kỳ vọng tạo ra những giá trị mới, đột phá thống qua những suy nghĩ, cách thức như chúng ta đang làm. Công nghệ cùng với cá nhân có năng lực và cống hiến sẽ tạo ra năng suất và hiệu suất cao. Bên cạnh đó đổi mới sáng tạo là bước bắt buộc cho mỗi nhân viên tại mọi vị trí trong doanh nghiệp. Chúng ta cần phải học tập nắm bắt những nguyên lý căn bản của đổi mới sáng tạo. Và ở đây là vai trò của bước thứ 5 - tự phát triển bản thân.

Muốn tạo ra những giá trị đột phá và những thành tựu lớn, cá nhân phải sở hữu kho tàng tri thức, kinh nghiệm lớn. Chúng ta muốn tạo ra giá trị chúng ta phải tự học, tự phát triển để tích lũy tri thức. Hành trình khởi nghiệp của tất cả các CEO nổi tiếng trong và ngoài nước đều từ những con số không tới các tập đoàn hùng mạnh ngày hôm nay. Các quá trình đó đều có điểm chung đòi hỏi người sáng lập phải học tập và phát

triển từng ngày không ngừng nghỉ. Chúng ta cũng như vậy khi bước vào bất kỳ một doanh nghiệp nào, các bạn là những sinh viên tốt nghiệp. Chúng ta muốn trở thành trưởng phòng, trưởng chi nhánh các bạn cần phải tự đào tạo và tự học tập liên tục trong công việc hàng ngày.

Thế kỷ thứ 21 đã khác hơn thời gian trước khi khách hàng đòi hỏi chất lượng cao hơn, dịch vụ tốt hơn, giá thành rẻ hơn, giao hàng nhanh và chính xác hơn. Muốn giải quyết được thách thức đó, chúng ta phải làm việc nhóm và phối hợp nhau chặt chẽ nhằm tạo giá trị tối đa dựa trên nguồn lực bị giới hạn. Đây chính là triết lý của khởi nghiệp khi mọi công ty vĩ đại đều bắt đầu bằng nguồn lực vô cùng hạn chế. Chìa khóa vượt qua thách thức nguồn lực hạn chế chính là phương pháp và cách thức làm việc cùng nhau của toàn thể nhân viên trong doanh nghiệp.

Tâm thế khởi nghiệp chính là chìa khóa thành công của mỗi cá nhân trong cuộc sống. Hành trình khởi nghiệp là bản chất tại mọi vị trí, mọi công việc trong mọi tổ chức trong xã hội. Chúng ta muốn nhận lại càng nhiều thì chúng ta càng phải tạo giá trị càng lớn cho khách hàng. Chúng ta luôn luôn bắt đầu từ những giá trị tạo ra cho khách hàng thông qua tâm thế dấn thân cải tiến và đổi mới sáng tạo cùng nhau trong tập thể để đạt kết quả chung của tổ chức và cá nhân. Nếu như tất cả cá nhân tại Việt Nam đều cùng có tâm thế khởi nghiệp như các thế hê CEO nổi tiếng thành công cách đây 20 năm, Việt Nam nhất định trở thành quốc gia khởi nghiệp như kỳ vọng của Thủ tướng và Chính phủ.

#### 15. Day khởi nghiệp thế nào cho hiệu quả?

Bộ Giáo dục và Đào tạo mới đây đã yêu cầu triển khai chương trình đào tạo khởi nghiệp trong các trường đại học. Bên cạnh việc đào tạo, các trường cần xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp thúc đẩy sinh viên trong hoạt động khởi nghiệp kiến tạo doanh nghiệp. Đào tạo và giảng dạy khởi nghiệp cũng được triển khai trong một số trường THCS và THPT trên toàn quốc. Dưới đây là những ý kiến trên nhiều góc độ để cộng đồng chung tay xây dựng chương trình đào tạo khởi nghiệp đáp ứng nhu cầu quốc gia đồng thời tích hợp các tri thức của thế giới.

#### Khởi nghiệp hướng đến 6 mục tiêu

Có nhiều ý kiến tranh luận về khái niệm "khởi nghiệp", nhưng theo người viết, khởi nghiệp là "quá trình cá nhân dấn thân, bền bỉ và kiên trì áp dụng đổi mới sáng tạo kết hợp với công nghệ, công cụ mới để liên tục gia tăng giá trị có sẵn hoặc kiến tạo những giá trị mới nhằm giải quyết các vấn đề hay thách thức cho chính bản thân mình, doanh nghiệp, cộng đồng và xã hội xung quanh".

Định nghĩa này rộng hơn so với định nghĩa khởi nghiệp kiến tạo doanh nghiệp. Các cá nhân dù chưa đi làm nhưng đã phải có tâm thế khởi nghiệp tạo giá trị cho chính mình trong quá trình học tập và phát triển bản thân. Khi bắt đầu làm việc

trong doanh nghiệp hay tổ chức, họ cũng mang tâm thế đó, cần liên tục suy nghĩ đổi mới sử dụng công nghệ kiến tạo giá trị cho doanh nghiệp. Cuối cùng, tới mức độ cao nhất là kiến tạo doanh nghiệp. Các cá nhân có thể kiến tạo doanh nghiệp cho bản thân, cho bạn bè, cho gia đình, cho cộng đồng hoặc cho xã hội. Tùy theo cơ hội, nguồn lực, khả năng sáng tạo, khả năng áp dụng công nghệ cũng như các hoàn cảnh thuận lọi từ bên ngoài, doanh nhân có thể xây dựng doanh nghiệp phát triển từ quy mô nhỏ đến lớn.

Đứng về phía Nhà nước, cần quan tấm tới những chỉ số khởi nghiệp: (1) Doanh thu, lọi nhuận của doanh nghiệp; (2) Chi phí doanh nghiệp bỏ ra kích cầu trong xã hội; (3) Đóng góp cho Nhà nước, ví dụ thuế thu nhập cá nhân; (4) Số lượng việc làm tạo ra; (5) Áp dụng triển khai các công nghệ mới; (6) Nâng cao năng lực và tri thức của lực lượng lao động trong xã hội.

Kết hợp mục tiêu của Chính phủ và cách tiếp cận khởi nghiệp nói trên, chúng ta cần những chương trình quan trọng: (1) Thúc đẩy tâm thế khởi nghiệp tạo giá trị thông qua áp dụng đổi mới sáng tạo và công nghệ tại mọi vị trí trong mọi doanh nghiệp, mọi ngành bao gồm cả các đơn vị nhà nước; (2) Nâng cấp năng lực của lực lượng lao động trong các doanh nghiệp như đổi mới sáng tạo, công cụ đổi mới sáng tạo, công cụ khởi nghiệp; (3) Áp dụng và thúc đẩy các công nghệ và tri thức khoa học mới trong cộng đồng doanh nghiệp, bao gồm doanh nghiệp đã thành lập và doanh nghiệp mới khởi nghiệp;

(4) Tái khởi nghiệp các doanh nghiệp đã có thông qua đổi mới công nghệ, đổi mới sáng tạo sản phẩm/quy trình hoặc toàn bộ mô hình kinh doanh; (5) Kiến tạo các doanh nghiệp nhỏ và vừa; (6) Kiến tạo các doanh nghiệp khởi nghiệp sử dụng công nghệ và áp dụng đổi mới sáng tạo có khả năng nhân rộng.

#### Hai cấp độ chính:

Nhìn vào 6 mục tiêu cụ thể mà chúng ta mong muốn, chương trình đào tạo khởi nghiệp có thể được tách ra làm hai cấp độ chính. Các cấp độ từ lớp 1 tới lớp 12 và cấp độ trên đại học.

Tại cấp độ lớp 1 tới lớp 12 chúng ta nên có các chương trình đào tạo hướng tới việc kiến tạo nền tảng tinh thần và năng lực khởi nghiệp cho học sinh thông qua các mục tiêu đổi mới sáng tạo - STEM và tinh thần khởi nghiệp. Các chương trình này được đào tạo với các vòng lặp xoáy trôn ốc có các cấp độ cao hơn từ lớp 1 tới lớp 12 để đào tạo thái độ/tinh thần khởi nghiệp - kỹ năng/đổi mới sáng tạo, công cụ - tri thức/STEM. Các chương trình đào tạo nên chia làm hai phần: lý thuyết và thực hành/dự án. Phần thực hành và dự án là nhằm đào tạo những kỹ năng căn bản của người lao động, ví dụ làm việc nhóm, trình bày, thuyết phục, ra quyết định, giải quyết vấn đề... Thông qua cách tiếp cận này, học sinh sẽ được phát triển đồng bộ những kỹ năng, tri thức, thái độ chuẩn bị cho việc tiếp cận quy trình và tri thức kiến tạo doanh nghiệp.

Ở cấp 3, chương trình đào tạo về khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo bắt đầu đưa các khái niệm cơ bản về doanh nghiệp như vận hành doanh nghiệp, vai trò và giá trị kiến tạo doanh nghiệp... Chương trình đào tạo khởi nghiệp cấp 3 chủ yếu đáp ứng mục tiêu số 1 tới 4 trong 6 mục tiêu nói trên. Chương trình nên nhấn mạnh vào vai trò kiến tạo nguồn nhân lực với tâm thế, kỹ năng và tri thức đế giúp các em trở thành nguồn nhân lực tương lai trong các doanh nghiệp hiện có và khởi nghiệp. Kiến tạo doanh nghiệp với vai trò doanh chủ không phải là cuộc chơi của tất cả các bạn trẻ, đây là thông điệp nên được gửi tới cho các học sinh cấp 3 và xã hội.

Ở cấp độ đại học, các chương trình đào tạo khởi nghiệp vẫn nên chú trọng vào việc đào tạo các kiến thức, kỹ năng giúp cho sinh viên ra trường là nguồn nhân lực có tâm thế và kỹ năng khởi nghiệp là chính. Các chương trình đào tạo nên tập trung vào các công cụ, phương pháp, cách tư duy trong đổi mới sáng tạo cũng như khởi nghiệp cho sinh viên. Các sinh viên cần được đào tạo cách triển khai và thực thi những điều nói trên trong doanh nghiệp. Bên cạnh đó, các bài giảng về công nghệ cũng như các thành phần trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 như dữ liệu lớn, trí thông minh nhân tạo... cần được đưa vào chương trình đào tạo tại đại học cho các chuyên ngành và ngành học liên quan. Nội dung chương trình đào tạo này bám sát các mục tiêu áp dụng đổi mới sáng tạo, khoa học công nghệ nhằm gia tăng giá trị cho doanh nghiệp và xã

hội thông qua doanh thu, thuế và năng suất lao động như đã nêu trong phần mục tiêu của Nhà nước. Bên cạnh đó, nguồn nhân lực này chính là động lực giúp cho doanh nghiệp hiện có tái khởi nghiệp và đáp ứng chuyển đổi số từ cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

Cuối cùng, chỉ có một số ít thật sự quan tâm và có thiên hướng mới tiếp cận các khóa học đào tạo cho kiến tạo và khởi nghiệp doanh nghiệp phục vụ cho mục tiêu 5 và 6 nói trên. Các khóa học này cũng chỉ nên đào tạo trong khoảng một năm đến một năm rưỡi cuối khóa, sau khi sinh viên đã trải qua cấp độ đào tạo nhân viên. Cách tiếp cận này để giảm thiểu rủi ro cho chính bản thân sinh viên, tránh gây ảo tưởng rằng khi ra trường ai cũng làm chủ.

Chương trình đào tạo cũng nên chia làm hai phần rõ rệt: kiến tạo doanh nghiệp truyền thống và khởi nghiệp các doanh nghiệp sử dụng công nghệ đổi mới sáng tạo và có thể nhân rộng. Chương trình kiến tạo doanh nghiệp truyền thống có thể tích hợp chung với các chương trình đào tạo quản trị kinh doanh thông thường tại các trường đại học với các môn chuyên ngành lựa chọn tại năm cuối.

Trái ngược với chương trình kiến tạo doanh nghiệp truyền thống, chương trình đào tạo phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp sử dụng công nghệ nhân rộng cần được tách riêng ra khoảng một năm với 10-12 môn học chuyên sâu. Có thể hiểu một cách ngắn gọn, chương trình này hướng tới các chương

trình tăng tốc khởi nghiệp áp dụng trong các hệ thống tăng tốc trên toàn thế giới - Accelerator. Chương trình đào tạo cần được tích hợp giữa nhà trường, quỹ đầu tư, các công ty công nghệ cùng các thành phần khác trong hệ sinh thái. Chương trình đào tạo này cũng cần mở rộng cho sinh viên các ngành khác. Đây là điểm khác biệt vì chỉ khi chúng ta cho phép tích hợp giữa sinh viên kinh doanh và sinh viên công nghệ, chương trình mới có khả năng tạo ra các doanh nghiệp khởi nghiệp có chất lượng cao.

Các chương trình đào tạo về khởi nghiệp cần thống nhất mục tiêu quan trọng: đào tạo nguồn nhân lực cho nền kinh tế với tâm thế, kỹ năng, tri thức khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo. Các chương trình đào tạo cần nhấn mạnh rõ nhu cầu nhân lực làm việc tại các doanh nghiệp, bao gồm các doanh nghiệp đã thành lập và các doanh nghiệp khởi nghiệp.

Cuối cùng, chỉ có những sinh viên có đam mê và định hướng rõ ràng mới có thể tham gia vào chương trình chuyên sâu đào tạo khởi nghiệp đổi mới công nghệ và nhân rộng.

#### 16. STEM - Mô hình giáo dục tích hợp, mở rộng cánh cửa hướng nghiệp

Như đã đề cập trong các bài, hướng nghiệp hiện tại cho

các em học sinh cấp ba và sinh viên đang đứng trước nhu cầu tích hợp giữa học và làm, giữa lý thuyết và thực tế, giữa các ngành với nhau và quan trọng tích hợp kỹ năng, kiến thức và thái độ nhằm giải quyết một vấn đề hay thách thức cụ thể. Giáo dục STEM đáp ứng mục tiêu đó khi hướng đến các hoạt động thực hành và vận dụng kiến thức liên ngành cũng như đổi mới sáng tạo khi học và hành cùng nhau. STEM là viết tắt của các từ Science (Khoa học), Technology (Công nghệ), Engineering (Kỹ thuật) và Math (Toán học). Giáo dục STEM nhằm trang bị cho người học những kiến thức và kỹ năng cần thiết liên quan đến các lĩnh vực khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học giải quyết các vấn đề cụ thể Trong quá trình đào tạo, các kiến thức và kỹ năng được tích hợp, lồng ghép và bổ trợ cho nhau giúp người học không chỉ hiểu biết về nguyên lý mà còn có thể áp dụng để thực hành thông qua tư duy sáng tạo đổi mới và làm việc chung theo dự án. Những học viên sử dụng giáo dục STEM đều có các kết quả tốt như thấu hiểu kiến thức khoa học, kỹ thuật, công nghệ và toán học chắc chắn; khả năng sáng tạo, tư duy logic; giải quyết vấn đề, làm việc nhóm. Quan trọng trong quá trình học tập, thông qua tương tác và làm việc nhóm, các kỹ năng mềm cũng như thái độ được phát triển tự nhiên và bền vững. Hiệp hội các giáo viên dạy khoa học quốc gia Mỹ (National Science Teachers Association - NSTA) thành lập năm 1944 đã đề xuất ra khái niệm giáo dục STEM (STEM education) với cách định nghĩa: "STEM sử dụng tiếp

cận liên ngành trong quá trình học truyền tải các khái niệm học thuật mang tính nguyên tắc lồng ghép với các bài học và trải nghiệm trong thế giới thực. Thông qua đó, người học áp dụng các kiến thức đa ngành đa lĩnh vực vào trong các bối cảnh cụ thể giúp kết nối giữa trường học, cộng đồng, nơi làm việc và các tổ chức toàn cầu, để từ đó phát triển các năng lực trong lĩnh vực STEM và cùng với đó có thể cạnh tranh trong nền kinh kế mới". STEM mang trong mình nó tiếp cận đa ngành so với đơn ngành của giáo dục truyền thống. Các kiến thức đa ngành được giảng dạy cho người học tạo ra những hứng thú cũng như thử thách. Tiếp cận đa ngành cũng bắt buộc người giảng dạy có kiến thức đa ngành hay các giảng viên cũng phải làm việc chung để tạo kết nối thực hiện đa ngành đa chức năng với nhu cầu học viên và vấn đề. Chính cách đổi mới này đã kích thích cả hai phía giảng viên và học viên tạo những giá trị tối đa cho khóa học. Thứ hai, yêu cầu giải quyết các bài toán thực tế đã gắn kết lớp học với cuộc sống vì vậy tạo ra hứng thú từ người học. Họ thấy được các giá trị hữu hình thay vì các tiết học lý thuyết nhàm chán. Kết quả quá trình học tập chính là giải quyết các vấn đề của thực tế cuộc sống hay từ chính đòi hỏi của người học. Gắn kết cuộc sống đã thực sự gắn kết học sinh và người học toàn thời gian toàn tâm trí và toàn năng lực trước trong và sau khóa học. Học từ thực tiễn chính là cách học sâu sắc và bền vững nhất. STEM đã giải quyết vấn đề từ

lâu là đòi hỏi của giáo dục - kết nối từ trường học, cộng đồng , doanh nghiệp, xã hội. Tham gia quá trình đào tạo không chỉ là các thầy cô mà còn là chuyên gia, vai trò của mạng xã hội, tri thức mở. Lớp học giảng viên, chuyên gia, học viên tất cả được nhúng trong thế giới phẳng sử dụng các công cụ và công nghệ của cuộc cách mạng 4.0. Lớp học thực sự trở nên lớp học kết nối với tri thức và nền kinh tế toàn cầu. Điểm khác biệt thứ tư đó chính là STEM không phải là dấu chấm hết khi học viên học xong lớp học hay dự án. Các học viên sau khi hiểu được giá trị của khát khao và sáng tạo cũng như thấy được giá trị của công cụ và công nghệ mới khi giải quyết những bài toán của chính bản thân. Họ sẽ tiếp tục trở nên những công dân STEM trong cả cuộc đời của họ để giải quyết những bài toán và thách thức mới hoàn toàn với tâm thế STEM đã được hình thành. Đây chính là giá trị cao nhất của giáo dục- khai phóng sức mạnh tiềm ẩn của mỗi bản thân người học. Tóm lại STEM chính là phương pháp phù hợp để giúp cho người học hoàn thiện những kỹ năng, thái độ và kiến thức đa ngành nghề nhằm đáp ứng các thách thức của công nghệ thế kỷ 21. STEM không những giúp cho cá nhân khám phá bản thân bên trong mà còn định hướng và suy nghĩ về những thách thức của tương lai. Mỗi cá nhân thông qua dự án STEM sẽ hiểu mình, hiểu công nghệ, hiểu áp lực tương lai tốt hơn từ đó tự định hướng phát triển nghề nghiệp cho bản thân.

# 17. Đại học 4.0 - Đại học chia sẻ - Kết nối doanh nghiệp và chuyên gia

LinkedIn hiện tại là mạng xã hội nghiệp có hơn 200 triệu tài khoản. Các cá nhân sử dụng LinkedIn như là một kênh truyền thông về nghiệ nghiệp, chuyên môn của bản thân. Năm 2015, LinkedIn đã mua Lynda, một công ty đào tạo trực tuyến với giá 1,5 tỉ đô la. Hiện tại, Lynda có hàng chục ngàn khóa học từ hàng chục ngàn chuyên gia thực trong các lĩnh vực khoa học, công nghệ. Các chủ tài khoản trên LinkedIn có thể học hàng chục ngàn khóa học với chi phí rất thấp, chỉ 29 USD cho tất cả. Không dừng lại ở dịch vụ đào tạo trực tuyến, LinkedIn còn đưa ra dịch vụ kết nối mentoring/coaching giữa các tài khoản với nhau.

Ngày 22-8, Ngân hàng DBS Bank tại Singapore đã công bố chương trình đào tạo lớn chưa từng thấy trong lịch sử của ngân hàng này, trị giá 20 triệu đô la Mỹ, nhằm đào tạo cho khoảng 10.000 nhân viên của DBS về những kỹ năng và công nghệ mới. Các khóa học bao gồm trí thông minh nhân tạo, tinh thần khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo. Chương trình còn cho phép nhân viên nghỉ để khởi nghiệp và hỗ trợ cho họ.

Tại Việt Nam, thời gian qua, chúng ta đã chứng kiến thực trạng sinh viên tốt nghiệp ra trường phải chấp nhận làm

những nghề cần trình độ chuyên môn thấp hơn. Hiện tượng cử nhân phải chạy xe ôm công nghệ là một ví dụ cho thấy một số trường Đại học đã "thất thủ" trong việc tạo ra nguồn nhân lực phù hợp với yêu cầu của xã hội và doanh nghiệp.

Những điều nêu trên chứng tỏ đại học không còn là nơi duy nhất cho các cá nhân theo học để phát triển nghề nghiệp. Công nghệ, mạng xã hội và môi trường di động đã mang tới cho người học nhiều chương trình đào tạo với chi phí rẻ và cả sư thuận tiên. Người học có thể tương tác trực tiếp với các chuyên gia để học hỏi và tìm hiểu những gì mình cần. Nội dung giảng dạy cũng như các định dạng bài giảng đều rất đa dạng thông qua kết hợp video, âm thanh, hình ảnh... Trong tương lại, trí thông minh nhân tạo cùng dữ liệu lớn sẽ cho phép các cá nhân tự thiết kế và học những chương trình riêng phù hợp với năng lực, sở trường của mình. Vị thế duy nhất của đại học trong phát triển và đào tạo nhân lực đang dần bị xóa bỏ. Nên nếu các trường đại học không chịu thay đổi để tích hợp và cạnh tranh với những dạng thức nêu trên thì sản phẩm cử nhân của họ sẽ bị lỗi thời và xã hội... khó mà sử dụng.

Nguồn nhân lực luôn là mối quan tâm hàng đầu của xã hội và doanh nghiệp. Câu hỏi đặt ra là các trường đại học sẽ thay đổi như thế nào để đáp ứng nhu cầu của xã hội và doanh nghiệp. Ví dụ nêu trên về chương trình đào tạo của DBS Bank, và không chỉ có DBS Bank, doanh nghiệp vẫn phải tự thiết kế và vận hành các chương trình đào tạo cho đội ngũ nhân lực

của mình. Nhưng dù vậy, họ vẫn mong muốn trường đại học thực hiện đào tạo căn bản cho nguồn nhân lực bởi Đại học vẫn nắm giữ vai trò quan trọng của một nền tảng đào tạo có nguồn lực cơ sở vật chất cùng đội ngũ giảng viên tốt nhất hiện tại.

Nhìn vào bản chất đại học, đó là quá trình một cá nhân tích lũy kiến thức, kỹ năng, thái độ và tư duy về một ngành nghề nào đó họ đã chọn lựa. Thông qua quy trình "4H": Học - hiểu - hành - hoàn thiện, trong quá trình đào tạo, cá nhân chuyển hóa thành người có khả năng hành nghề - tạo giá trị cho xã hội. Các cá nhân cần học kiến thức căn bản, sau đó tự suy luận để có thể hiểu ngọn ngành kiến thức mình học và đưa "sự hiểu" của mình vào thực tế - hành - lặp đi lặp lại để dần dần hoàn thiện ngành nghề mình đã chọn.

Nếu nhìn vào 4 thành tố giúp một cá nhân có thể làm việc gồm kiến thức, kỹ năng, tư duy và thái độ, lực lượng giảng viên hiện hữu tại trường đại học chỉ có thể làm tốt hai phần kiến thức và tư duy. Phần kỹ năng và thái độ rất cần có những người thầy có trải nghiệm thực tế để giúp sinh viên học-hiểu-hành-hoàn thiện. Nói cách khác, trường đại học cần trở thành một nền tảng kết nối doanh nghiệp, chuyên gia trong đào tạo, nơi mà nhà trường chia sẻ trách nhiệm, nghĩa vụ giảng dạy, đào tạo cùng nhiều đối tác cũng như các quyền lợi vật chất, tinh thần. Đại học cần tự chuyển hóa từ vai trò duy nhất là đào tạo sinh viên sang vai trò dẫn dắt các thành phần trong xã hội đào tạo ra nguồn nhân lực tốt. Mẫu hình Đại học chia

sẻ (sharing university) là một bước tiến mới trong phát triển đại học.

#### Vì sao là Đại học chia sẻ?

Lý do nào để Đại học chia sẻ có thể trở thành một hình mẫu cho phát triển đại học trong tương lai? Nguyên nhân quan trọng nhất chính là tốc độ thay đổi của tri thức và công nghệ ngày nay quá nhanh. Trong quá khứ, một công nghệ có thời gian sống 10 năm thì trường đại học và giảng viên mất 2 năm để xây dựng bài giảng cho công nghệ đó, và còn 8 năm để khai thác cũng như chuẩn bị cho công nghệ kế tiếp. Tuy nhiên, trong thời đại 4.0, công nghệ chỉ mới có 1-2 năm đã lỗi thời, nên ngay cả việc phát triển bài giảng cũng không kịp. Chính điều đó bắt buộc nhà trường, doanh nghiệp và xã hội phải chung tay trên một nền tảng đào tạo sinh viên học-hiểu-hành-hoàn thiện.

Nguyên nhân thứ hai, lực lượng lao động cần được đào tạo theo mô hình chữ T với nét ngang đại diện cho hiểu biết rộng và nét dọc đại diện cho kỹ năng, kiến thức thực thi tạo giá trị. Để trong một thời gian ngắn đào tạo được lớp sinh viên sâu và rộng thì nhu cầu về giảng viên cũng như những người thầy thực tế phải nhiều và đa dạng. Chỉ có mô hình chia sẻ mới có thể cho phép sinh viên tiếp cận đa dạng, đa chiều các tri thức thực tiễn bên ngoài.

Nguyên nhân thứ ba là do tính bất định của tương lai.

Ngay cả doanh nghiệp và các tổ chức cũng chưa định hình rõ tương lai sẽ thay đổi như thế nào. Cách tốt nhất để đối phó với tương lai bất định là: Các thành phần trong hệ sinh thái tri thức cần kết hợp lại và tương tác với nhau nhằm giải quyết bài toán chung của mình.

Nguyên nhân thứ tư chính là nhu cầu rút ngắn thời gian đào tạo mà vẫn đảm bảo chất lượng. Điều này đòi hỏi "4h" cần được đào tạo và thực hành song song với nhau trong suốt quá trình đào tạo. Đại học chia sẻ giải quyết được vấn đề này khi doanh nghiệp là một thành tố trong hệ thống đào tạo thay vì chỉ là một đối tác bên ngoài tham gia hạn chế vào các hoạt động.

Nguyên nhân thứ năm, chúng ta cần thúc đẩy quá trình tạo giá trị từ nguồn nhân lực ngay từ khi họ chưa tốt nghiệp đại học. Mô hình Đại học chia sẻ sẽ giúp cho nguồn nhân lực tham gia sóm vào chuỗi giá trị xã hội và đạt hiệu quả. Các bạn trẻ có thể tham gia một phần các hoạt động vận hành doanh nghiệp ngay từ năm thứ nhất.

Nguyên nhân cuối cùng, mô hình Đại học chia sẻ sẽ giúp tri thức tại nhà trường, doanh nghiệp và trong xã hội cộng hưởng với nhau tạo ra những giá trị sáng tạo đột phá, giúp giải quyết những thách thức của tương lai.

#### 18. Các ngành học dễ tìm việc làm trong nghề nghiệp 4.0

Cuộc Cách mạng 4.0 cũng tạo ra những ngành nghề mới. Xu hướng này rất dễ dàng thấy được thông qua những công nghệ như trí thông minh nhân tạo, dữ liệu lớn, kết nối vạn vật, xử lý thông tin. Tất nhiên, những ngành nghề này sẽ có nhu cầu rất lớn theo thời gian. Bài viết này có mục đích nhằm giúp cho phụ huynh học sinh xác định những ngành nghề nào hiện tại sẽ còn tồn tại trong cuộc Cách mạng 4.0. Phụ huynh và học sinh cần tìm hiểu và xác định rõ những ngành nghề như vậy để hướng tới học tập và chuẩn bị trong tương lai.

- Nhóm ngành dịch vụ: Nhóm ngành dịch vụ cũng vẫn chịu sự tác động của công nghệ 4.0, tuy nhiên dịch vụ có một điểm khác biệt, đó là tiếp xúc giữa người và người trong quá trình thực hiện dịch vụ. Chúng ta có thể mua hàng từ robot bán hàng tự động nhưng chúng ta cũng mong muốn được nói chuyện hay nhận một nụ cười từ người bán hàng. Dịch vụ sẽ đóng vai trò quan trọng trong nền kinh tế Việt Nam trong thời gian tới. Vì vậy đây là chọn lựa tốt cho các bạn trẻ.
- Nhóm ngành giải quyết nhu cầu căn bản của con người: Các ngành nghề giải quyết nhu cầu căn bản của con người như ăn uống, mặc, dịch vụ, y tế sẽ vẫn tồn tại và phát triển trong cuộc Cách mạng 4.0. Nhu cầu căn bản của con người rất khó thay đổi, và nếu có thì đó là sự thay thế cuối cùng của công nghệ 4.0 trong cuộc sống con người. Ví dụ:Thay vì sử dụng bữa ăn, con người có thể dùng một viên thuốc để thay thế.

- Nhóm ngành sáng tạo: Công nghiệp sáng tạo là thuật ngữ sử dụng gần đây nhằm mô tả các ngành sử dụng sáng tạo như là động lực chính cho phát triển. Theo định nghĩa trên Wikipedia tiếng Việt, công nghiệp sáng tạo bao gồm 19 ngành khác nhau. Các ngành nghề trong công nghiệp sáng tạo sẽ phát triển nhanh chóng tại Việt Nam trong thời gian tới. Các bạn trẻ cần tập trung vào những ngành công nghiệp sáng tạo này. Tuy nhiên, các ngành sáng tạo sẽ đòi hỏi các bạn có những tố chất bẩm sinh nhất định. Vì vậy nếu các bạn trẻ không có tố chất bẩm sinh thì cần phải xem xét chọn lựa nghề nghiệp có phù hợp với mình hay không.
- Nhóm ngành kỹ thuật: Các ngành kỹ thuật vẫn có cơ hội tốt trong cuộc Cách mạng 4.0. Các doanh nghiệp vẫn cần những kỹ sư, thợ chuyên môn lành nghề thông thạo kỹ thuật trong dây chuyền vận hành. Tại Việt Nam, trong 10 năm nữa, các vị trí chuyên môn cao trong sản xuất vẫn sẽ có nhu cầu lớn tại các doanh nghiệp. Nếu các bạn trẻ nằm trong 20% giỏi nhất của một ngành, các bạn sẽ không sợ bị thất nghiệp.
- Nhóm ngành kinh doanh: Cũng tương tự nhóm ngành kỹ thuật, doanh nghiệp luôn luôn cần các vị trí thông thạo chuyên môn và khả năng thực thi tốt. Các bạn trong ngành kinh doanh cần chú ý vận dụng các tiến bộ của cuộc Cách mạng 4.0 đem lại trong ngành của mình. Ví dụ, trong thời gian tới, ngành ngân hàng sẽ thay đổi rất nhiều. Cơ hội việc làm vẫn có nhưng nó chỉ tới với các bạn trẻ có kiến thức và kỹ năng kinh doanh song song với việc học tập và phát triển những năng

lực mới. Bên cạnh đó, các doanh nghiệp Việt Nam hay nước ngoài đều có nhu cầu tuyển dụng các vị trí quản lý cấp trung từ trưởng nhóm, trưởng phòng. Đây cũng là những tín hiệu tốt cho các bạn trẻ trong lĩnh vực kinh doanh.

- Nhóm ngành khoa học sự sống Life Science: Nhóm ngành này cũng thuộc về công nghệnhưng nó rất phát triển trong những năm tới trong cuộc Cách mạng 4.0. Các ngành nghề nhưnghiên cứu di truyền, các sản phẩm làm đẹp, ứng dụng nano sản xuất chế phẩm sinh học... sẽ là những ngành hot của tương lai.
- Nhóm ngành công nghệ thông tin: Nhóm ngành nghề công nghệ thông tin vẫn có nhu cầu cao trong tương lai. Các doanh nghiệp công nghệ thông tin tại Việt Nam trong năm 2017 vẫn duy trì mức phát triển và doanh thu cao. Bên cạnh đó các doanh nghiệp ICT đang muốn phát triển hướng ra thế giới và sẽ cần nhiều nhu cầu cho nhân lực lành nghề có chuyên môn cao.

Tại Việt Nam, trong 10 năm tới, kinh tế sẽ hội nhập nhiều hơn với khu vực và thế giới. Hội nhập sẽ tạo ra nhiều công việc cho các bạn trẻ. Tuy nhiên, các bạn trẻ cần phải thỏa mãn yêu cầu của công ty và người sử dụng lao động. Khái niệm ngành hot sẽ không phù hợp mà câu hỏi sẽ là "Các bạn có đủ tốt cho ngành hot hay không?". Các khái niệm ngành dễ tìm việc hay khó tìm việc cũng chỉ mang tính chất tương đối. Các bạn trẻ cần suy nghĩ cẩn thận khi lựa chọn các ngành nghề

cho dù ngành nghề đó được dự báo tăng trưởng nhanh trong thời gian tới.

#### 19. Xu hướng nghề nghiệp Freelancer

Nghề nghiệp Freelancer - nhân viên tự do là một xu hướng trong nghề nghiệp 4.0. Freelancer có thể tồn tại trong mọi nghề nghiệp khi cá nhân không muốn gắn liền với bất kỳ một tổ chức hay doanh nghiệp thông qua pháp lý - hợp đồng lao động hoặc các quy định hành chính - giờ giấc làm việc và nội quy lao động. Thực sự hình thức nghề nghiệp này đã tồn tại lâu trong xã hội với những tên gọi như nhân viên thời vụ, nhân viên làm theo dự án, chuyên viên ngắn hạn hay tư vấn dịch vụ/chuyên môn. Tuy nhiên, trong cuộc Cách mạng 4.0, Freelancer đã trở thành một xu hướng lựa chọn nghề nghiệp trong nhiều lĩnh vực do công nghệ, cuộc sống và kinh doanh thay đổi.

Freelancer sẽ là một xu hướng khi nhu cầu nhân lực tự do sẽ tăng lên, khi doanh nghiệp muốn linh hoạt thuê mướn lao động. Các mô hình kinh doanh cũ khi sử dụng nhân lực sẽ phải trả một chi phí không nhỏ như phúc lọi và thưởng. Sử dụng Freelancer sẽ tiết giảm chi phí đó. Quan trọng hơn, khi sử dụng Freelancer, doanh nghiệp có thể đo lường mức độ hiệu quả của công việc và chi phí trả cho nhân viên tốt hơn

nhân viên truyền thống. Freelancer về bản chất kinh doanh là trả lương theo kết quả hay hiệu suất công việc. Thứ ba, doanh nghiệp sẽ linh hoạt hơn trong việc quy hoạch nhu cầu nhân lực theo chu kỳ tăng và giảm, không bị gò bó theo các quy định luật pháp.

Nhu cầu Freelancer sẽ tăng cao khi phong trào khởi nghiệp và kiến tạo doanh nghiệp. Các công ty khởi nghiệp thường có xu hướng sử dụng lực lượng freelancer trong thời gian đầu khi cần linh hoạt và linh động trong công việc. Các công ty khởi nghiệp về bản chất không phù hợp với các nhân viên làm cố định lâu dài vì bản thân yêu cầu về lao động thay đổi khi mô hình kinh doanh, nhu cầu khách hàng của họ thay đổi.

Freelancer có thể chia ra làm 3 dạng. Dạng 1 chính là các bạn có khả năng thực thi và triển khai tốt (ví dụ freelancer về marketing online, viết nội dung). Dạng 2 là các bạn freelancer có chuyên môn rất cao trong ngành hẹp (ví dụ tư vấn khởi nghiệp, phát triển phần mềm). Dạng 3 là kết hợp của hai dạng 1 và 2 theo cấp độ nào đó.

Đối với các bạn trẻ, freelancer là một lựa chọn nghề nghiệp tốt khi lựa chọn này có thu nhập đảm bảo, thời gian làm việc linh hoạt, lựa chọn công việc theo ý thích, có khả năng đi làm tại nhiều địa điểm và tiếp xúc nhiều khách hàng. Tuy nhiên một bạn trẻ trở thành Freelancer hiệu quả, bạn đó cần phải rất giỏi về chuyên môn và khả năng kết nối. Bài viết mô hình chữ T cho nhân lực phản ánh chính xác những gì Freelancer cần

thiết. Các bạn Freelancer cần có nét ngang để kết nối tham gia vào dự án dễ dàng và nét gạch dọc để thực thi tốt công việc cho khách hàng. Bên cạnh đó Freelancer cần phải có những kỹ năng làm việc trong thế kỷ 21 ở mức cao. Nói ngắn gọn, nếu như các bạn không ở 20% giỏi nhất của một ngành hay một lĩnh vực, các bạn không nên nghĩ tới freelancer như lựa chọn nghề nghiệp của mình.

Nghề freelancer có những lợi điểm cho các bạn trẻ khi các bạn có thể làm việc ngay trong thời gian học đại học. Các công việc freelancer sẽ giúp cho các bạn có được những kết quả chứng thực từ cộng đồng doanh nghiệp và giúp các bạn thành công khi ứng tuyển công việc. Mô hình này chính là mô hình đào tạo và tuyển dụng không bằng cấp khi các bạn được chứng thực khả năng trong công việc.

Hiện tại các nền tảng hỗ trợ cho freelancer cũng phát triển mạnh mẽ từ các nền tảng hỗ trợ freelancer kết nối với khách hàng, nền tảng chia sẻ đào tạo và phát triển tri thức, mạng xã hội nghề nghiệp chuyên nghiệp, các công cụ làm việc nhóm chia sẻ công việc. Các văn phòng cơ sở như không gian làm việc chung cũng hỗ trợ rất nhiều cho các bạn trẻ theo lựa chọn freelancer. Cuối cùng sự phổ biến và chi phí ngày càng rẻ của thiết bị di động và các gói dịch vụ di động giúp cho Freelancer tương tác làm việc với khách hàng với chi phí rẻ hơn rất nhiều so với trong quá khứ.

Các hạn chế của Freelancer có thể được khắc phục như

công việc bấp bênh, chuyên môn không phát triển tốt như trong doanh nghiệp thông qua các hình thức hội freelancer hoặc các doanh nghiệp cung ứng dịch vụ lao động ngắn hạn chuyên nghiệp. Thay vì chỉ có một vài Freelancer, các bạn đứng ra thành lập doanh nghiệp cung cấp lao động trong một ngành nghề hay lĩnh vực chuyên môn. Ví dụ có công ty cung cấp hướng dẫn viên chuyên nghiệp theo từng đoàn cho khách hàng là công ty du lịch. Thay vì phải thuê hướng dẫn viên du lịch, các công ty du lịch sẽ chỉ thuê từ doanh nghiệp khi có khách hàng.

Xu hướng Freelancer trong nghề nghiệp sẽ tăng cao trong những năm tới với số cầu từ doanh nghiệp/startup cũng như số cung từ các bạn trẻ. Các nền tảng hỗ trợ Freelancer cũng sẽ ngày càng nhiều và rẻ hơn. Tuy nhiên các bạn trẻ cần nhận thức Freelancer chỉ dành cho những cá nhân có tính chuyên nghiệp, kỹ năng, tri thức và quan trọng hơn là tâm thế khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

#### 20. Du học 4.0 - Chuẩn bị đối phó bất ổn

Cuộc Cách mạng 4.0 đang thay đổi mọi ngành nghề như các bài viết trong cuốn sách này. Du học là một lĩnh vực trong giáo dục được nhiều gia đình và các em học sinh quan tâm.

Chuẩn bị du học như thế nào một cách hiệu quả trong kỷ nguyên 4.0 sẽ là đề tài mà nhiều phụ huynh cần nghiên cứu nhằm chuẩn bị du học một cách hiệu quả. Bên cạnh tất cả những vấn đề nghề nghiệp trong 4.0, du học còn có nhiều vấn đề riêng của nó. Bài viết nhằm đưa ra những tiếp cận hệ thống giúp phụ huynh tránh những sai lầm trong du học những năm tới.

- Xác định ở lại hay quay về Việt Nam: Không giống như thời gian trước, khi yêu cầu về chuyển môn nghề nghiệp dễ dàng, phụ huynh có thể từ từ tính ở lại hay quay về Việt Nam. Cuộc Cách mạng 4.0 đòi hỏi mỗi cá nhân phải rất sâu trong chuyên môn, đồng thời sở hữu những tri thức chung theo mô hình chữ T. Xác định rõ mục tiêu ở lại hay quay về sẽ giúp các em khi du học có định hướng rõ ràng và chuẩn bị nghề nghiệp một cách hệ thống, bài bản ngay từ những ngày đầu tiên đặt chân ra nước ngoài.
- Thực hiện hướng nghiệp thật kỹ: Kinh phí học đại học tại nước ngoài rất đắt đỏ so với học trong nước. Điều đó dẫn tới các em học sinh đi du học cần phải chọn lựa ngành học kỹ để đảm bảo các chi phí không phát sinh. Chuyển ngành, chuyển trường tại nước ngoài đều dẫn tới các chi phí phát sinh vô cùng lớn. Cha mẹ và các em học sinh cần lựa chọn các đơn vị tư vấn du học có năng lực hướng nghiệp bên cạnh kinh nghiệm và thương hiệu dịch vụ du học. Nếu du học chỉ là học đại học với ngành nghề chọn không phù hợp với bản thân các em học sinh thì khoản đầu tư sẽ trở thành gánh nặng khi ra trường.

- Định hướng nghề nghiệp trong khi học: Thế kỷ 21 với cuộc Cách mạng 4.0 tạo ra vô vàn các bất ổn (không như trong quá khứ, một ngành học ổn định trong vòng 5-10 năm). Bản thân các ngành thay đổi rất nhanh. Trước đây, các em học sinh và phụ huynh có thể an tâm chọn ngành và đợi ngày ra trường về nước thành công. Hiện tại, các em học sinh trong suốt quá trình học tại nước ngoài phải luôn luôn tự cập nhật và định hướng liên tục nghề nghiệp do công nghệ thay đổi. Đây chính là một điểm khác biệt quan trọng của du học 4.0.
- Chuẩn bị kinh phí du học: Đi ra nước ngoài bản chất là rủi ro. Du học 4.0 còn tạo nhiều rủi ro hơn nữa, vì vậy gia đình cần phải chuẩn bị kỹ kinh phí cho thời kỳ du học. Cha mẹ và học sinh cần tìm hiểu kỹ không chỉ về thương hiệu mà còn về năng lực tri thức của trung tâm du học và chuyên viên tư vấn du học. Bản chất tư vấn du học là dịch vụ tư vấn. Vì vậy, tri thức, chất xám cũng như kinh nghiệm của chuyên gia tư vấn đóng vai trò quan trọng hơn hình thức và thương hiệu của trung tâm. Có thể nói, 80 % thành công xuất phát từ cái tâm và tri thức của các bạn tư vấn du học. Bản thân các bạn tư vấn du học chưa có trải nghiệm tại nước sở tại, chưa có kinh nghiệm trong giáo dục hay hướng nghiệp, chưa hiểu rõ về trường hoặc ngành học thì chắc chắn không thể là "cánh tay tin cậy" giúp phụ huynh và các em học sinh du học thành công.
- Thăm quan thực địa nước sở tại: Cha mẹ phụ huynh đã đầu tư hàng trăm ngàn USD cho con du học trong 4 năm thì không nên tiếc tiền để "mục sở thị" các trường học cũng như trang thiết bị vật chất mà con mình sẽ học trong ít nhất 1

năm. Trung tâm nào tổ chức cho cha mẹ đi thăm quan là những trung tâm quan tâm thật sự tới chất lượng. Quan trọng hơn nữa, các trung tâm này không có ý định lừa dối vào các trường kém chất lượng. Trên thực tế, có rất nhiều trung tâm và tư vấn viên chỉ quan tâm đưa các bạn học sinh sang những trường kém chất lượng để có được tiền dịch vụ và sau đó "sống chết mặc bay, tiền thầy bỏ túi". Tổ chức cho bố mẹ thăm quan trước khi ra quyết định du học là điều kiện tiên quyết giúp cho du học thành công, loại bỏ các trung tâm tư vấn kém chất lượng và không trung thực.

• Chuẩn bị học tập: Song song với các công tác chuẩn bị nói trên, bản thân các em học sinh trước khi du học cần phải bổ sung các kỹ năng mà nền giáo dục Việt Nam còn thiếu như: Kỹ năng giao tiếp, viết luận văn, làm nghiên cứu bên cạnh ôn luyện vốn ngoại ngữ. Các em nên học khoảng 8 tuần Bridging program tại Việt Nam, hay sang học trước học kỳ hè tại nước bản địa trước khi nhập học chính thức. Chương trình học kỳ hè tại nước bản địa trong khoảng 8-16 tuần giúp các em hòa nhập môi trường học tập và sinh hoạt nhanh hơn, giảm áp lực những ngày đầu sang nước ngoài. Quan trọng hơn, trình độ ngoại ngữ của các em sẽ được cải thiện đáng kể.

Để du học 4.0 đạt kết quả tốt, đòi hỏi phụ huynh và học sinh cần đầu tư kỹ càng trong suốt quá trình chuẩn bị du học. Gia đình và các em cần tập trung vào công tác hướng nghiệp chọn ngành nghề cho chuẩn để từ đó chọn trường học phù hợp. Chọn lựa các trung tâm và chuyên viên tư vấn tốt bằng cách đánh giá trình độ chuyên môn và sang thăm trường tại

nước du học. Bên cạnh đó, các em học sinh cần chuẩn bị chu đáo về kỹ năng và phương pháp học tập thông qua chương trình Bridging program trong nước hay tại nước ngoài. Chuẩn bị kỹ bao nhiều sẽ đảm bảo đầu tư vào các bạn trẻ du học hiệu quả bấy nhiều.

# 21. Học gì? Học như thế nào để chuẩn bị ngày về cho nghề nghiệp 4.0?

Trong quá trình làm việc tại vị trí trưởng phòng nhân sự tại các công ty lớn, tác giả đã phỏng vấn khá nhiều bạn trẻ du học về. Đa phần công ty không tuyển dụng được vì các bạn có một khoảng thời gian dài cách biệt với thị trường lao động và môi trường làm việc trong nước. Điều đó dẫn tới nhu cầu các bạn du học cần phải thay đổi khi về nước. Khi các bạn không thay đổi kịp có thể tạo ra rủi ro trong sử dụng nhân lực. Bài viết nhằm giúp các bạn học sinh du học tận dụng được những điểm mạnh tại nước ngoài nhưng vẫn có được những lợi thế ở trong nước hướng tới có việc làm ngay khi về Việt Nam.

• Xác định ở lại hay quay về Việt Nam làm việc: Vấn đề đầu tiên gây khó khăn cho các em học sinh du học chính là quan điểm không rõ ràng của cha mẹ và các em về câu chuyện ở lại hẳn hay quay về Việt Nam. Theo tác giả, các gia

đình cần suy nghĩ nghiêm túc, tránh câu chuyện "đi hai hàng" để các em tập trung tối ưu hóa một sự chọn lựa. Có nhiều trường hợp nửa chừng muốn ở lại, sau đó phải quay về vì các lý do bất khả kháng. Trong những trường hợp này, cơ hội nghề nghiệp rất khó tại Việt Nam.

- Học những ngành tại Việt Nam cần: Thực sự thì quy luật này rất đơn giản nhưng khá nhiều bạn trẻ du học mắc phải. Chúng ta cần học những ngành, những môn học mà thị trường lao động Việt Nam cần. Tôi đã gặp một số bạn trẻ học và tập trung rất nhiều về các sản phẩm chứng khoán phái sinh Derivatives trong những năm 2007 2009. Tại thời gian đó sản phẩm chưa có tại ViệtNam và làm đúng ngành nghề đào tạo coi như là không thể. Các bạn chỉ có thể sang Singapore hay các nước Asean để hành nghề.
- Kết nối thị trường lao động Việt Nam: Các bạn cần giữ kết nối với thị trường lao động Việt Nam thông qua bạn bè đang học đại học tại Việt Nam, các nhóm về nghề nghiệp. Các bạn cũng cần tạo kết nối với các quản lý, nhân sự tại các doanh nghiệp tương lai các bạn ứng tuyển. Điều này rất dễ thông qua các mạng xã hội nghề nghiệp như Linkedin. Các bạn cũng cần đọc các tài liệu báo chí để có các thông tin bổ sung cập nhật theo thời gian về thị trường lao động cũng như việc làm nói chung tại Việt Nam.
- Tập trung những môn học tạo kỹ năng kiến thức cho những công việc tại Việt Nam: Cũng tương tự học những ngành

Việt Nam cần, các bạn sinh viên du học cần chọn các môn học quan trọng và có nhu cầu cao tại thị trường lao động Việt Nam. Các bạn cần sở hữu những thứ thị trường cần thay vì những thứ các bạn thích theo số đông hoặc trào lưu nghề nghiệp.

- Tham gia các nghiên cứu hoặc hoạt động chuyên môn sâu tại nước ngoài: Học tại nước ngoài, các bạn sinh viên có điều kiện hơn hẳn về hạ tầng như phòng thí nghiệm, trang thiết bị máy móc. Các bạn cần tận dụng thời gian du học để thực hành các hoạt động nâng cao năng lực. Tôi chứng kiến các bạn sinh viên thành công tại Việt Nam đặc biệt trong các ngành khoa học đều chủ động hoặc vô tình thực hiện các hoạt động này. Sau khi quay về Việt Nam, các bạn đều là những mũi nhọn tại công ty, trường Đại học hoặc Viện nghiên cứu nơi các bạn làm việc.
- Lấy chứng chỉ ngành nghề: Tại các nước phát triển nơi các bạn trẻ du học, có rất nhiều các chứng chỉ ngành nghề từ các Hiệp hội ngành nghề. Ví dụ: Chứng chỉ nghề marketing, nghề quản lý dự án... Các chứng chỉ này tập trung khẳng định năng lực thực thi của người mang chứng chỉ và được đánh giá cao trong khi tuyển dụng. Các bạn du học cần tận dụng thời gian tại nước ngoài, không mất kinh phí đi lại để hoàn thiện các chứng chỉ này.
- Kết nối các chuyên gia nước ngoài có công việc dự án tại Việt Nam: Có rất nhiều chuyên gia, giảng viên tại nước ngoài có các dự án tại Việt Nam. Các bạn cần tìm hiểu và kết nối với các chuyên gia này. Đây chính là cơ hội giúp các em

tiếp cận các doanh nghiệp tổ chức tại Việt Nam khi quay về nước làm việc.

- Kết nối các lãnh đạo, quản lý cấp cao của Việt Nam sang học tại nước ngoài: Có rất nhiều các lãnh đạo cùng quản lý cấp cao tại Việt Nam đi du học ngắn hạn tại các trường nước ngoài. Đây là những "cơ hội vàng" cho du học sinh vì thông thường các cán bộ đi nước ngoài là những người ở vị trí cao trong các tập đoàn doanh nghiệp kinh tế lớn.
- Thực tập tại các doanh nghiệp hoạt động tại Việt Nam: Các bạn học sinh du học cần ưu tiên các hoạt động thực tập tại các doanh nghiệp có văn phòng hay hoạt động tại Việt Nam. Các bạn sẽ có cơ hội rất cao khi ứng tuyển vào IBM tại Việt Nam nếu các bạn đã có 3 tháng thực tập tại IBM bên Mỹ.
- Tham gia các đoàn giao thương kinh tế từ Việt Nam qua: Trong một năm thường có 1-2 đoàn giao thương kinh tế từ Việt Nam qua Mỹ. Nếu có cơ hội, các bạn du học sinh nên tranh thủ tiếp cận hoặc ứng tuyển vào các vị trí hỗ trợ cho đoàn giao thương. Các bạn sẽ có cơ hội tiếp cận, làm việc với các lãnh đạo, từ đó tạo dựng nghề nghiệp cho mình trong tương lai.
- Làm việc bán thời gian hoặc từ xa cho các công ty Việt Nam hoặc dự án: Điều cuối cùng thật tuyệt vời, đó là các bạn có thể tìm cơ hội làm việc bán thời gian hoặc từ xa với các công ty tại Việt Nam. Đây là phương pháp tốt nhất cho sự nghiệp các bạn khi quay về.

Nghề nghiệp cũng như bất kỳ một lĩnh vực nào khác đòi hỏi có một mục tiêu rõ ràng, tầm nhìn xa cùng quyết tâm thực thi kỹ càng, chi tiết. Các bạn sẽ thành công - có việc làm ngay nếu như chuẩn bị ngày về ngay từ ngày ra đi du học.

Chúc các bạn thành công!

#### 22. Đào tạo và tuyển dụng không bằng cấp

Bản tin thị trường lao động Việt Nam - số 15, Quý III năm 2017 mà Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội vừa công bố cho thấy tỷ lệ thanh niên thất nghiệp giảm nhẹ, tuy nhiên thất nghiệp của nhóm có trình độ đại học và trên đại học lại tăng so với quý II.

Cụ thể, số người thất nghiệp có trình độ Đại học trở lên là 237 nghìn người, tăng 53,9 nghìn người so với quý II/2017. Tỷ lệ thất nghiệp của nhóm này là 4,51% (quý trước là 3,63%). Bên cạnh đó còn có hàng trăm ngàn người có trình độ Cao đẳng cũng rơi vào thất nghiệp sau bao năm nhọc nhằn đèn sách. Từ đó, không ít cử nhân đành chọn những công việc mà khi ngồi trên giảng đường họ chẳng bao giờ nghĩ tới.

Sự thật, tốt nghiệp ngay thất nghiệp luôn là vấn đề nóng của xã hội trong khoảng 5 năm gần đây. Lý do tân cử nhân thất nghiệp chính là các trường Đại học và đơn vị đào tạo đã thất bại trong việc đào tạo chuyển hóa một sinh viên trở

thành người đi làm. Tấm bằng đại học về bản chất không chỉ là tấm giấy chứng nhận đã học xong, mà nó còn có ý nghĩa sâu xa: Người cầm tấm bằng này có đủ khả năng làm việc trong ngành nghề đã được đào tạo 4 năm. Cha mẹ và xã hội trả tiền cho đại học để thực hiện điều mong mỏi đó.

Trong thế giới phẳng và cuộc Cách mạng 4.0, tấm bằng đại học không còn là phương tiện duy nhất để xác lập một cá nhân có đủ năng lực để làm việc trong một ngành hay không. Chúng ta hãy thử nhìn qua những ví dụ cụ thể của mô hình chia sẻ hay gọi là "Đại học không bằng cấp - Đại học nhân dân" nơi mà người lao động có thể tự đào tạo, học tập, phát triển bản thân mình.

Ví dụ: Bạn Huyền có mong ước trở thành chuyên viên marketing chuyên nghiệp nhưng em không đủ tiêu chuẩn xét chọn vào trường đại học. Bạn Huyền vẫn quyết tâm và tự học những giáo trình đào tạo marketing và quản trị kinh doanh tại các trường đại học. Ngoài ra, bạn Huyền còn chuyên tâm tham gia các nhóm chuyên ngành marketing để tìm tòi học hỏi. Hơn thế nữa, em có thể tiếp cận các anh chị đang làm nghề marketing. Bên cạnh đó, bạn Huyền chăm chỉ học tiếng Anh để có thể đọc sách chuyên ngành. Bạn Huyền cũng thường cố gắng đi tham dự các lớp học bằng cách nhờ bạn bè ghi âm lại bài giảng. Nếu có điều kiện, bạn Huyền sẽ tới lớp học học dự thính. Bạn Huyền còn học những khóa học miễn phí trên các trang đào tạo của nước ngoài. Song song với quá

trình tự học kiên nhẫn, bạn Huyền cố gắng xin làm chung các dự án marketing không lương với một mong muốn thực tập chuyên môn của mình. Trong quá trình thực tập, bạn Huyền được rất nhiều anh chị em đồng nghiệp ghi nhận về sự cần cù, ham học. Sau 3 năm, bạn Huyền đã xin được việc ở vị trí marketing tại một công ty làm về thương mại điện tử không cần bằng cấp. Bạn Huyền được nhận thông qua hàng chục giấy xác nhận những công việc có liên quan từ lớn tới nhỏ trong 3 năm. Quan trọng hơn nữa, trong 6 tháng làm việc thử, bạn Huyền đã thể hiện khả năng hoàn thành công việc.

Mô hình ở trên không còn xa lạ khi mỗi cá nhân có thể tận dụng bài giảng miễn phí mọi lúc mọi nơi. Không gian học tập không còn giới hạn trong nhà trường mà đã mở rộng trên toàn bộ không gian mạng. Những người thầy giảng dạy không bó gọn chỉ là những giảng viên đại học mà còn là tất cả những người đang làm nghề, những chuyên gia trong ngành. Bên cạnh đó là vô vàn những cơ hội làm việc ngắn hạn cũng như dài hạn từ cộng đồng doanh nghiệp và chuyên môn.

Đào tạo nghề nghiệp không còn giới hạn trong nhà trường và từ các giảng viên đại học. Mỗi cá nhân sẽ tự biết mình cần gì và tự kiếm tìm cơ hội đào tạo, thử thách nghề nghiệp trong không gian mở và chia sẻ. Đào tạo - học tập - phát triển - tích lũy kinh nghiệm được chia nhỏ và liên tục phát triển linh hoạt theo thời gian. Kết nối cho phép doanh nghiệp có thể đánh giá trực tiếp người làm việc từ các công việc và dự án trong quá khứ của nhân viên sắp tuyển dụng. Doanh nghiệp không

phải đánh giá nhân viên qua các bằng cấp cứng nhắc mà họ còn có thể đánh giá tương tác tìm hiểu toàn bộ quá trình phát triển bản thân của mỗi cá nhân một cách sâu sắc và chi tiết nhất có thể.

Trong năm 2015, tôi có gặp một nhóm khởi nghiệp với dự án Badge System - hệ thống huy hiệu nhằm ghi nhận những mốc thành công của mỗi sinh viên. Các bạn sinh viên trong quá trình học tập sẽ nhận được các loại huy hiệu tương ứng với các hoạt động học tập kỹ năng mềm, các dự án, các việc làm thêm. Các công ty khi tuyến dụng sẽ đánh giá được ứng viên không những qua bằng cấp mà còn thông qua các công việc có kết quả rõ ràng ứng viên đã thực hiện trong quá khứ.

Doanh nghiệp hay tổ chức - suy cho cùng sẽ chỉ quan tâm cá nhân đó có làm việc được hay không thay vì cá nhân đó có bằng Đại học hay không. Cùng với Đại học chia sẻ, tuyển dụng không bằng cấp sẽ thay đổi hoàn toàn những quan niệm và cách thức chúng ta đang đào tạo và sử dụng nguồn nhân lực hiện tại. Có những ngành ứng dụng như quản trị kinh doanh, báo chí, marketing, xu hướng đánh giá cá nhân tuyển dụng không cần bằng cấp sẽ ngày càng thịnh hành trong thời gian tới. Các ngành khoa học kỹ thuật hoặc chuyên môn khác cũng sẽ bị ảnh hưởng nhưng với tốc độ chậm hơn. Tấm bằng đại học sau 4 năm sẽ dần dần bị thay thế bởi hệ thống các chứng chỉ chuyên môn ngắn hạn tích hợp với làm việc ngay trong quá trình đào tạo.

#### 23. Tuyển dụng 4.0

Anh Nam, chuyên viên tuyển dụng của một công ty phần mềm vẫn thường xuyên theo dõi tài khoản Facebook của các ứng viên. Không chỉ là theo dõi trang cá nhân, anh còn quan tâm một số nhóm trên Facebook, nơi mà cả anh và ứng viên đều là thành viên, và vào LinkedIn để xem lịch sử công tác và thành tích của họ. Anh Nam chia sẻ: "Cách nay mấy năm, chỉ qua e-mail và điện thoại, việc tìm hiểu ứng viên rất khó khăn. Bây giờ thì công việc đã dễ dàng hơn khi có thể xem tài khoản mạng xã hội và những giao tiếp của ứng viên trên mạng". Đây là một khía cạnh điển hình của công việc tuyển dụng trong thời đại công nghệ 4.0. Khi công nghệ hiện diện ngày càng nhiều trong đời sống và chi phí sở hữu công nghệ ngày càng rẻ, mọi lĩnh vực đều bị ảnh hưởng sâu sắc. Quản trị nhân sự nói chung và tuyển dụng nói riêng cũng không thể tránh khỏi những tác động.

Đối với những chuyên viên tuyển dụng như anh Nam, công nghệ mang lại cho họ những cơ hội và cả những thách thức so với phương thức tuyển dụng truyền thống.

Đầu tiên, việc tìm kiếm ứng viên trở nên dễ dàng hơn do thông tin nghề nghiệp cá nhân được đưa lên trên mạng đa dạng hơn thời gian trước. Bên cạnh đó, qua mạng xã hội, chuyên viên tuyển dụng có kết nối với các ứng viên tiềm năng

từ rất lâu trước khi có nhu cầu tuyển dụng. Họ có thể chủ động xây dựng danh sách ứng viên. Công nghệ cũng giúp họ có thể sở hữu các công cụ để giới thiệu nhu cầu tuyển dụng của mình với ứng viên, ví dụ như fanpage, các nhóm hoặc những chủ đề nội dung mà ứng viên quan tâm. Chi phí công nghệ và tinh thần khởi nghiệp cũng tạo ra nhiều startup trong dịch vụ tuyển dụng, giúp cho hệ sinh thái tuyển dụng đa dạng và linh hoạt hơn. Những công nghệ như điện toán đám mây, dữ liệu lớn, trí thông minh nhân tạo... đã tạo ra các công cụ giúp cho chuyên viên tuyển dụng quản trị hồ sơ ứng viên, trả lời ứng viên...; hay hệ thống CRM giúp quản trị mối quan hệ với ứng viên hoặc trợ giúp các hoạt động tuyển dụng truyền thống. Tất cả những công cụ đó đã gia tăng năng suất và hiệu suất của chuyên viên tuyển dụng.

Nhưng bên cạnh những thuận lợi, công nghệ cũng tạo ra không ít những khó khăn cho công tác tuyển dụng cũng như quản trị nhân sự. Với công nghệ thời nay, rào cản giữa doanh nghiệp và môi trường bên ngoài gần như bị xóa nhòa, nhân viên trong doanh nghiệp có khả năng tương tác rộng và sâu với bên ngoài và họ biết tới các cơ hội việc làm nhiều hơn. Họ sẽ so sánh những đãi ngộ của doanh nghiệp nơi họ đang làm việc với các doanh nghiệp cùng ngành thông qua bạn bè. Việc tiếp cận được nhiều thông tin khiến các ứng viên có cơ hội tìm hiểu và đầu quân về doanh nghiệp mà họ yêu thích hay có những giá trị phù hợp với họ. Công nghệ làm cho "khả năng thay đổi" nhân sự tăng cao hơn rất nhiều. Có thể nói, công

việc tuyển dụng thời nay cần được thực hiện liên tục để thu hút ứng viên chứ không thụ động chờ khi có nhu cầu tuyển dụng mới đăng tải thông tin. Doanh nghiệp nào không thấu hiểu công việc gắn kết ứng viên tiềm năng sẽ ít có cơ hội tuyển dụng nhân sự hơn doanh nghiệp khác.

Khả năng mất việc của chuyên viên tuyển dụng còn cao hơn khi dữ liệu lớn, trí thông minh nhân tạo, điện toán đám mây và mạng xã hội kết hợp với nhau để thay thế một phần hay toàn bộ công việc tuyển dụng.

Công nghệ cũng giúp cho quy trình tuyển dụng rút ngắn đi nhiều nên tốc độ cũng là một trong những yếu tố then chốt của công việc tuyển dụng. Chuyển viên tuyển dụng cần thấu hiểu mức độ tương tác giữa ứng viên và doanh nghiệp đã trở nên nhanh hơn, sóm hơn và sâu sắc hơn rất nhiều. Khi những thông tin về năng lực, thành tích của ứng viên được cập nhật nhanh chóng thì doanh nghiệp nào có khả năng tuyển dụng nhanh hơn sẽ có nhiều cơ hội "lấy" được ứng viên phù hợp hơn.

Chuyên viên tuyển dụng thời nay cần chủ động phát hiện và lưu trữ thông tin về các ứng viên tiềm năng; thiết lập kênh tiếp cận, gắn kết với họ. Để xây dựng thương hiệu phục vụ công tác tuyển dụng, doanh nghiệp cần những chuyên viên tuyển dụng cũng là những chuyên viên tiếp thị nhằm giới thiệu các giá trị, văn hóa cũng như các chính sách về quyền lợi cụ thể tới ứng viên tiềm năng. Sau khi xây dựng nguồn dữ liệu ứng viên tích cực và truyền thông hiệu quả, các chuyên

viên tuyển dụng sẽ vận dụng những kỹ năng để thực thi quy trình tuyển dụng một cách nhanh gọn, hiệu quả mới có thể cạnh tranh với các công ty khác. Thách thức lớn nhất cho chuyên viên tuyển dụng thời 4.0 là họ phải nắm bắt những nhóm công việc mới song song với việc làm thật tốt công tác tuyển dụng truyền thống.

Một thách thức không nhỏ khác phải kể đến là việc "giữ gôn" - bảo vệ các nhân viên giỏi, làm việc hiệu quả khỏi sự lôi kéo của các doanh nghiệp cạnh tranh. Ghi bàn tuyển dụng giỏi nhưng "giữ gôn" không tốt sẽ tạo ra những khoảng trống nhân lực, đôi khi là rất lớn, trong doanh nghiệp. Các chuyên viên tuyển dụng cần làm tốt công việc tư vấn nghề nghiệp, huấn luyện, gắn kết nhân viên của mình. Đây cũng là một thách thức trong việc thay đổi cách tiếp cận về nghề tuyển dụng, vì trước đây, các chuyên viên tuyển dụng thường không chú ý tới phần việc này.

Ó khía cạnh khác, xu hướng công nghệ còn tạo ra những doanh nghiệp tuyển dụng dạng Uber. Các chuyên viên tuyển dụng dễ dàng bị thay thế khi có những dịch vụ tuyển dụng theo nhu cầu, hoặc doanh nghiệp có thể chuyển toàn bộ công việc tuyển dụng sang thuê ngoài (outsourcing) nhằm cắt giảm chi phí lương và các khoản phúc lợi hàng tháng. Khả năng mất việc của chuyên viên tuyển dụng còn cao hơn khi dữ liệu lớn, trí thông minh nhân tạo, điện toán đám mây và mạng xã hội kết hợp với nhau để thay thế một phần hay toàn bộ công việc tuyển dụng.

Như Công ty khởi nghiệp Interviewed tại Mỹ có các công cụ kiểm tra (test) mô phỏng sử dụng trí thông minh nhân tạo, cho phép doanh nghiệp có thể đánh giá ứng viên nhiều hơn, nhanh hơn, với chi phí hiệu quả hơn. Người khổng lồ Google đang đưa ra công cụ Cloud Job giúp tìm kiếm các hồ sơ ứng viên và sử dụng trí thông minh nhân tạo để lọc ra các hồ sơ phù hợp với các vị trí công việc yêu cầu dựa trên kho dữ liệu lớn về năng lực, tính cách và các yêu cầu khác. Một công ty khác tại Mỹ có tên Entelo cũng đưa ra dịch vụ phân tích hồ sơ nhân viên trên mạng truyền thông xã hội để xác định khả năng chuyển việc của nhân viên có cao hay không. Những ví dụ này cho thấy: Trong tương lai gần, một phần hay tất cả công việc tuyển dụng sẽ được tự động hóa thông qua công nghệ.

Những thách thức của thời đại công nghệ là rất lớn nhưng vẫn có nguyên tắc bất di bất dịch, đó là nguyên tắc giá trị trong kinh doanh. Bất kỳ nhân viên nào trong doanh nghiệp cũng phải liên tục đổi mới, sáng tạo để gia tăng giá trị đóng góp cho doanh nghiệp. Cũng như vậy, doanh nghiệp sẽ luôn tìm cách tối giản chi phí trong quá trình mua giá trị từ nhân viên. Tất cả các cuộc Cách mạng công nghệ đều tạo ra những cá nhân chiến thắng nếu sử dụng công nghệ tạo ra giá trị vượt trội, và cá nhân thất bại khi không tận dụng được cơ hội công nghệ đem lại. Cộng đồng chuyên viên tuyển dụng không còn cách nào khác là phải chấp nhận cuộc chơi gia tăng giá trị trong tương lai. Bản thân các chuyên viên tuyển dụng phải nâng cao năng lực của chính mình vì máy móc vẫn chưa thể thay thế hết toàn bộ các công việc. Bên cạnh đó, cần phải tích cực

tìm hiểu, sử dụng thành thục các công nghệ mới để tồn tại với cuộc Cách mạng 4.0.

#### 24. Tầm quan trọng của Gap Year - Năm Khám Phá trong hướng nghiệp 4.0

Gap Year - Năm Khám Phá là từ ngữ thông dụng với các bạn trẻ hiện nay. Gap Year là khoảng thời gian các bạn trẻ tìm hiểu và khám phá bản thân, những cơ hội mới trong cuộc sống. Một cách ngắn gọn, năm khám phá là khoảng thời gian một cá nhân thay vì làm những công việc hàng ngày thì sẽ đi trải nghiệm những hoạt động hoàn toàn mới để nhìn lại mình, nhìn lại cuộc sống và công việc từ các góc cạnh khác nhau.

Năm khám phá rất quan trọng với nghề nghiệp và cuộc sống của bất kỳ cá nhân nào. Chúng ta cần phải khám phá bản thân trước khi trả lời những vấn đề bên ngoài của mỗi cá nhân. Chúng ta cần phải hiểu bản thể để đừng sống cuộc sống bản sao từ môi trường xung quanh. Trong quản trị nghề nghiệp có 3 phần việc quan trọng: Hiểu về bản thân - Phân tích nghề nghiệp và Kế hoạch nghề nghiệp. Gap Year - Năm Khám Phá là công cụ hoàn hảo cho cả ba phần việc quan trọng nói trên.

Phát triển nghề nghiệp 4.0 trong cuộc Cách mạng 4.0 đã

thay đổi căn bản khi mô hình Học - Trải nghiệm - Làm việc theo nguyên tắc khởi nghiệp tinh gọn. Thay vì một cá nhân đi học 4 năm rồi mới làm việc, cá nhân có thể học sau đó trải nghiệm và thực hành ngay. Vòng lặp Học - Trải nghiệm - Làm việc cho phép cá nhân giảm thời gian từ lý thuyết tới thực hành cùng với cơ hội phản hồi để giải quyết các vấn đề trong quá trình học thay vì đợi 4 năm. Khoảng thời gian khám phá - Gap Year mang lại giá trị rất quan trọng để điều chỉnh , thay đổi, bổ xung cho quá trình phát triển cá nhân. Các giá trị của Gap Year - Năm Khám Phá đem lại như sau.

- Khám phá những năng lực mới: Thông qua các hoạt động và trải nghiệm, mỗi cá nhân sẽ đánh giá được năng lực hiện có tại mức nào song song phát hiện những năng lực tiềm ẩn của bản thân. Các cá nhân còn đánh giá khung năng lực của mình với những đòi hỏi công việc hay khung năng lực nước ngoài để phát hiện ra những gì còn thiếu để phát triển bổ xung.
- Lập kế hoạch cho phát triển nghề nghiệp: Thay vì 8 tiếng chặt cây, người thợ cần 6 tiếng để mài rìu sắc. Tương tự như vậy để có một nghề nghiệp bùng nổ, các bạn trẻ cần có thời gian nghiên cứu và lập kế hoạch nghề nghiệp khoa học cho bản thân. Gap Year chính là khoảng thời gian các bạn trẻ lập kế hoạch nghề nghiệp tương lai.
- Cung cấp thêm thông tin: Thông tin là đầu vào quan trọng cho lập kế hoạch và triển khai nghề nghiệp. Các hoạt

động Gap Year sẽ cung cấp thông tin đa chiều và cập nhật cho các bạn trẻ để lập kế hoạch. Các thông tin từ Gap Year rất có giá trị bởi vì nó được chính các bạn trẻ trải nghiệm thu thập từ thực tế.

- Có những góc nhìn mới từ các trải nghiệm và thử thách: Gia đình và trường học chỉ cung cấp cho các bạn trẻ ít nhất hai góc nhìn cuộc sống. Trong những năm Gap Year các bạn sẽ nhìn cuộc sống với những lăng kính khác nhau từ người nhân viên, khách du lịch, nhân viên cộng đồng, người dân tại miền quê xa lạ. Những góc nhìn khác đó sẽ giúp các bạn cắt lát cuộc sống theo góc cạnh khác nhau để thấy được cuộc sống đầy đủ chi tiết và rõ ràng hơn.
- Học từ trường đời học từ thực hành và thực tiễn: Hành động bản thân nó gấp ngàn lần lời nói. Có rất nhiều điều các bạn trẻ phải trực tiếp làm và trải nghiệm mới có thể cảm nhận và hiểu về bản chất. Các bạn trẻ sẽ học được những điều không có trong sách vở. Các bạn trẻ sẽ học từ những chứng kiến và trải nghiệm, từ các hoạt động trong cuộc sống của những cá nhân khác.
- Mở rộng quan hệ: Quan hệ là yếu tố chính yếu phát triển nghề nghiệp. Các bạn trẻ cần phải có nhiều kết nối với nhiều cá nhân có các vai trò khác nhau. Gap Year sẽ đặt nền tảng cho các bạn trẻ có được những đồng nghiệp, người thầy, đối tác, cố vấn cho tương lai.

• Làm những điều mới mẻ tự khám phá bản thân mình: Gap year là khoảng thời gian tuyệt vòi cho các bạn trẻ làm những điều mới mẻ hoặc hoàn toàn mới với bản thân của mình. Chưa nói tới kết quả tuy nhiên những cảm xúc tích cực từ những trải nghiệm mới đó cũng là những nguồn năng lượng cho tương lai. Trải nghiệm những điều mới mẻ sẽ cho phép cá nhân khám phá mình sâu rộng hơn.

Cuộc Cách mạng 4.0 đã thay đổi cuộc sống, làm việc theo cả ba chiều sâu rộng và nhanh. Trong ba chiều đó, tốc độ là quan trọng nhất. Một cá nhân không chỉ cần thay đổi mà còn phải đủ nhanh. Tư duy tốc độ sẽ thay đổi hoàn toàn phát triển nghiệp của một cá nhân. Thay vì phải học một thời gian dài hoàn toàn không có kiểm nghiệm chéo từ thực tế sẽ làm cho một cá nhân lỗi thời ngay trên ghế trường đào tạo. Mỗi cá nhân cần phải tự trải nghiệm và nhúng mình vào thực tế song song với quá trình học. Để trải nghiệm thì Gap Year chính là công cụ hoàn hảo. Gap Year không nhất thiết phải là một năm mà có thể là những khoảng thời gian xen kẽ giữa học và trải nghiệm/ làm. Triết lý của Gap Year cần được áp dụng sâu sắc trong cả quá trình đào tạo và phát triển bản thân mỗi cá nhân để mang lại giá trị quan trọng. Gap Year - khoảng lặng khám phá cho những đột phá nghiệp trong tương lai.

#### 25. 11 hoạt động phải làm trong Gap Year - Năm Khám Phá bản thân

Gap Year bao gồm các hoạt động nhằm giúp cá nhân thấu hiển bản thân, tìm tòi khai phá những cơ hội và trải nghiệm cuộc sống. Sau đây là danh sách 11 hoạt động các bạn nên thực hành trong khoảng thời gian Gap Year. Các hoạt động này sẽ giúp cho các bạn những cơ hội thấy rõ bản thân bên trong của mình và khám phá những góc cạnh thú vị từ bên ngoài.

- Đào tạo cho người khác: Đào tạo và phát triển cho người khác là một kỹ năng quan trọng của mọi vị trí hay nghề nghiệp. Các bạn trong Gap Year nên tìm kiếm cơ hội đào tạo và phát triển cho một nhóm cá nhân về một chủ đề nào đó. Khi đào tạo và phát triển người khác thì cũng chính là đào tạo và phát triển bản thân.
- Tham gia vào hoạt động cộng đồng cống hiến cho xã hội: Cho đi là một năng lực và trải nghiệm quan trọng của nghề nghiệp 4.0. Các bạn trẻ sẽ hiểu giá trị cuộc sống và những điều tốt đẹp mình có thể thay đổi cuộc sống của chúng ta. Thông qua các hoạt động cộng đồng sẽ tạo cho các bạn những giá trị tử tế bền vững là nền tảng nghề nghiệp 4.0.
- Tham gia vào một dự án khởi nghiệp: Các dự án khởi nghiệp là những môi trường tuyệt vời kiến tạo các năng lực của lao động 4.0 như tư duy đổi mới sáng tạo và đột phá, các nguyên tắc làm việc trong giai đoạn bất ổn như khởi nghiệp

tinh gọn. Tham gia vào các dự án khởi nghiệp, các bạn trẻ sẽ luôn luôn phải giải quyết bài toán thiếu hụt nguồn lực để đạt tới mục tiêu. Trong những hoàn cảnh khó khăn đó, các bạn sẽ khám phá ra con người bên trong của mình một cách sâu sắc.

- Du lịch tới miền đất ít người tới: Hãy bỏ lại sau lưng cuộc sống bình thường với bạn bè và người thân gặp hàng ngày. Các bạn trẻ nên tới các miền đất nếu ở nước ngoài càng tốt để thay đổi môi trường bên ngoài và để khám phá bản thân bên trong. Chúng ta không thể khám phá bản thân nếu như vẫn gắn chặt với môi trường thường ngày.
- Hãy học một điều gì đó mới mẻ: Các bạn hãy chọn lựa cho mình một kỹ năng, một ngoại ngữ hay đơn giản một nghề mới mẻ để học. Học những cái mới sẽ cho bạn góc nhìn mới, tư duy mới, kiến thức mới. Những cái mới này sẽ cộng hưởng với những gì bạn đang có để chuyển hóa các bạn thành một con người khác hoàn toàn.
- Hãy viết một điều gì đó: Viết là một phương pháp hoàn hảo để chúng ta trải nghiệm, suy ngẫm lại những gì xảy ra và ảnh hưởng tới chúng ta trong cuộc sống. Viết ở đây khác hoàn toàn với việc viết facebook. Các bạn trẻ cần hiểu ở đây viết nhằm tạo ra một sản phẩm có tính hệ thống cấu trúc hướng tới một mục tiêu cụ thể. Các bạn có thể bắt đầu tạo lập trang web riêng cho mình hay chỉ đơn giản là nhật ký cả hành trình năm khám phá về những điều các bạn thu nhận được. Nếu có tài năng hơn nữa, có thể các bạn sẽ có một quyển sách nào đó cho cuộc đời của các bạn.

- Hoàn thành một dự án từ A-Z: Tạo ra kết quả cần thiết trong mọi nghề nghiệp. Các cá nhân thất bại thường không kết thúc được những gì họ bắt đầu do thiếu cam kết, thiếu khả năng lập kế hoạch và nhiều yếu điểm khác nữa. Các bạn trong năm Gap Year nên cố gắng làm chủ một dự án và thực thi nó hoàn thiện từ A tới Z. Dự án sẽ là cơ hội các bạn thu nhận rất nhiều kỹ năng, thái độ và tri thức.
- Hãy đi bán hàng và phục vụ khách hàng: Cuộc sống là bán hàng và phục vụ khách hàng. Trong cả cuộc đời, các bạn sẽ phải thuyết phục bán hàng và phục vụ cho một nhóm đối tượng nào đó. Thấu hiểu bán hàng và thành thạo dịch vụ khách hàng sẽ là nền tảng thành công cho các bạn trong bất kỳ ngành nghề nào.
- Trải nghiệm tại nước ngoài hoặc làm việc với các bạn nước ngoài: Sống tại nước ngoài hay làm việc với các bạn nước ngoài sẽ cho phép các bạn trẻ so sánh mình và những hình mẫu tại các quốc gia và nền văn hóa khác nhau. Bằng cách làm việc chung hay giao tiếp sẽ giúp cho các bạn trẻ đánh giá năng lực và bản thân so với các tiêu chuẩn của thế giới. Khi tiếp xúc với các yếu tố nước ngoài, các bạn trẻ sẽ thấy mức yêu cầu công việc và cuộc sống cao hơn bản thân cảm nhận. Tự nâng cao yêu cầu so với bản thân là một trải nghiệm tốt.
- Hãy làm một việc/lĩnh vực mình không thích: Hãy vượt qua vùng an toàn của mình bằng cách làm những gì mình không thích hoặc sợ hãi. Các bạn trẻ cần phải làm những

việc khó khăn để thấy được tiềm năng bản thân của chính mình. Sống trong vùng an toàn từ nhỏ tới lớn đã làm thui chột năng lực của các bạn trẻ.

• Rèn luyện thể lực bản thân: Có một sự thật rằng sức khỏe các bạn trẻ hiện tại không có đủ đáp ứng lao động cường độ cao. Gap Year sẽ là thời gian lý tưởng cho các bạn rèn luyện thể lực chuẩn bị cho những năm học và làm việc cường độ cao sắp tới.

Giá trị của Gap Year chỉ có thể mang lại qua những hoạt động và trải nghiệm chiều sâu. Những hoạt động vượt qua vùng an toàn, thay đổi hoàn cảnh và môi trường sống, rèn luyện các kỹ năng mới hoặc thách thức sẽ là cơ hội hoàn thiện bản thân cho các bạn trẻ. Câu nói "No pain - No gain / Không đau - Không tiến bộ" sẽ là triết lý cho năm Gap Year hoàn hảo của các bạn.

#### 26. Gap Year - Năm Khám Phá như thế nào cho hiệu quả?

Như đã nêu trong mục 24 và 25 về Gap Year - Năm Khám Phá, khoảng thời gian này giúp cho các bạn trẻ thấy được bên trong và trải nghiệm bên ngoài càng hiệu quả càng tốt. Để có được một khoảng thời gian Gap Year hiệu quả, các bạn trẻ cần xác định mục tiêu, lên kế hoạch và chọn lựa các hoạt động

một cách khoa học và hệ thống. Trên thực tế, có nhiều bạn trẻ không lập kế hoạch cho riêng bản thân mình mà chỉ đơn giản bắt chước theo các trào lưu và các hoạt động thời thượng. Điều đó dẫn tới sau một năm Gap Year, các bạn không thu lượm được những trải nghiệm có lợi cho bản thân.

Đầu tiên chúng ta cần phải xác định mục tiêu của năm khám phá là gì. Do mỗi cá nhân là những hộp đen riêng biệt và có những điểm cá nhân cần khám phá, các bạn trẻ cần phải tìm hiểu để xem vùng tối - khu vực cần khám phá là gì. Từ các vùng tối đã phát hiện các bạn trẻ sẽ xác định các hoạt động cần thiết để khám phá bản thân. Ví dụ một bạn trẻ chưa bao giờ tiếp xúc với đám đông có thể chọn lựa các hoạt động cộng đồng. Ngược lại, một bạn trẻ quá năng động cần phải chọn lựa các hoạt động như thiền để nhìn bản thân từ một góc độ khác. Mục tiêu của các hoạt động Gap Year cần phân biệt rõ khám phá về tri thức, kỹ năng, trải nghiệm hay tổng họp của các mục tiêu đó.

Để có được một kế hoạch Gap Year hoàn chỉnh, các bạn trẻ cần có các bài trắc nghiệm hay các hoạt động khám phá bản thân. Tốt nhất các bạn cần được các Mentor/Coaching trao đổi và hướng dẫn các bạn trẻ. Nếu các bạn trẻ không có được những nguồn lực đó, các bạn cần phải nghiên cứu về hướng nghiệp cũng như quản trị nghề nghiệp để chọn lựa các mục tiêu và hoạt động của bản thân trong năm khám phá.

Các bạn trẻ cần phải tìm hiểu chi tiết các hoạt động liên quan tới Gap Year như vị trí du lịch, chương trình đào tạo, hoạt

động trải nghiệm... Tránh đi theo phong trào và từ những bạn trẻ cùng tuổi. Các bạn cần luôn luôn nhớ nguyên tắc vàng của Gap Year "Gap Year chỉ hiệu quả nếu như nó được tối ưu cho từng cá nhân". Các thông tin cần được tập hợp và dựa vào đó chọn lựa các hoạt động và vị trí phù hợp với bản thân.

Khi đã xác định được mục tiêu và các hoạt động cụ thể, các bạn trẻ cần lên kế hoạc cụ thể chi tiết như thời gian, kinh phí và mục tiêu thu nhận là những điểm nào. Các bạn trẻ cần phải bàn bạc với cha mẹ thầy cô vì Gap Year bên cạnh trải nghiệm còn đòi hỏi an toàn cho các bạn trẻ. An toàn ở đây có hai nghĩa về vật lý và tinh thần. Các bạn trẻ cần hết sức chú ý đi quá đà trong Gap Year và sau đó để lại những hậu quả trong cả cuộc đời sau này. Chi phí cho Gap Year cũng phải lên kế hoạch chi tiết và dự trù.

Chúc mừng các bạn đã hoàn thành xong kế hoạch Gap Year của mình, các bạn sẽ còn một chi tiết quan trọng đó là trong quá trình thực hiện Gap Year, các bạn cần luôn luôn đánh giá lại những hoạt động/mục tiêu để sẵn sàng điều chỉnh cho phù hợp. Các bạn cũng luôn luôn cần nhớ thông báo và trao đổi thông tin với cha mẹ và các thầy cô giáo cũng như Mentor/Coach nếu có để được những lời khuyên quý báu trong cả quá trình trải nghiệm năm khám phá.

Các bạn trẻ cần lưu ý thời gian rất quý báu không thể lấy lại được do đó 1 năm Gap Year thật sự có chi phí rất lớn trong cả cuộc đời của các bạn. Lập kế hoạch và thực thi tốt Gap Year sẽ là nền tảng cho toàn bộ nghề nghiệp và cuộc sống của các bạn mai sau. Bên cạnh đó, Gap Year rất quan trọng trong

nghề nghiệp 4.0 khi chúng ta cần phải học - trải nghiệm - làm thành một vòng tròn hoàn hảo để kiểm định những giả thuyết nghề nghiệp của mình đã hoàn toàn chính xác hay chưa. Tốc độ thay đổi nhanh bao nhiều thì càng đòi hỏi lập kế hoạch và thực thi hoàn hảo bấy nhiều.

#### 27. Chuyển đổi nhân lực trong doanh nghiệp và tổ chức đáp ứng cuộc cách mạng 4.0

Cuộc cách mạng 4.0 đang và sẽ thay đổi hoàn toàn cách thức doanh nghiệp và tổ chức vận hành và hoạt động. Theo định nghĩa: tổ chức và doanh nghiệp là kết hợp của 4 thành tố Con người/ Nhân lực- Quy trình kinh doanh - Cơ cấu tổ chức và Công nghệ. Các thành tố này có mối quan hệ gắn kết và tương hỗ với nhau. Trong khoảng thời gian ngắn, cuộc cách mạng 4.0 đã đem lại những công nghệ và công cụ mới tác động sâu sắc tới cách thức doanh nghiệp và tổ chức vận hành. Chúng ta có thể thấy qua mô hình taxi công nghệ đã thay đổi cấu trúc kinh doanh từ truyền thống sang mô hình kinh tế chia sẻ. Các thay đổi về cấu trúc tổ chức đã tạo ra những lợi thế vô cùng lớn và giá trị khách hàng so với taxi truyền thống.

Trong trường hợp Thế Giới Di Động áp dụng các công nghệ vào quá trình kinh doanh đã dẫn tới hệ thống phục vụ

khách hàng vượt trội. Các doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Việt Nam đang mạnh mẽ áp dụng các công nghệ như ứng dụng trên mobile, điện toán đám mây để đơn giản hóa và kiểm soát dễ dàng các quy trình kinh doanh. Dân Trí Soft là công ty phần mềm siêu nhỏ nhưng nhờ ứng dụng mạnh mẽ số hóa đã có thể phục vự hơn 60 ngàn quán café nhà hàng trên toàn quốc với số lượng nhân viên 3 người bao gồm cả sáng lập Cao Trung Hiếu.

Có thể nói cuộc cách mạng 4.0 đã tạo ra những cơ hội và thuận lợi cho doanh nghiệp chuyển đổi từ mô hình truyền thống sang mô hình doanh nghiệp số - mô hình kinh doanh của thế kỷ 21 cho cả doanh nghiệp lớn tới doanh nghiệp siêu nhỏ tại Việt Nam. Cuộc cách mạng 4.0 và chuyển đối số có mối quan hệ nhân quả chặt chẽ với nhau trong thực tế. Các doanh nghiệp cần chuyển đổi số để hiệu quả năng động và sáng tạo hơn thông qua áp dụng 4.0.

Có lẽ câu hỏi có nên chuyển đổi số và áp dụng 4.0 - Digital Business Transformation không còn cần phải trả lời với cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam. Câu hỏi đó nên chuyển sang chúng ta sẽ chuyển đổi như thế nào từ truyền thống sang số hóa một cách hiệu quả nhất thông qua áp dụng 4.0. Để thực hiện việc chuyển đổi số hóa thành công, doanh nghiệp cần tập trung tới hai thành phần quan trọng nhất đó là khách hàng mục tiêu tạo giá trị và nhân lực - những người kiến tạo giá trị cho khách hàng trong doanh nghiệp trên nền tảng công nghệ

4.0. Chuyển đổi số trong doanh nghiệp chỉ có thể thành công khi doanh nghiệp đó thực hiện chuyển đối số thành công nguồn nhân lực trong doanh nghiệp. Bài viết sẽ đưa ra một số gợi ý nhằm giúp cho các lãnh đạo doanh nghiệp triển khai hiệu quả quá trình chuyển đổi nhân lực đáp ứng với cuộc cách mạng 4.0

Đầu tiên, chuyển đổi nhân lực số có thể thực hiện rất lâu trước khi các phần việc như đầu tư trang thiết bị, công nghệ 4.0 phần cứng trong doanh nghiệp. Chuyển đổi nhân lực số bắt đầu từ việc nhận thức, tìm hiểu và suy nghĩ về làm thế nào sử dụng công nghệ 4.0 để gia tăng giá trị trong hoạt động tại mọi vị trí trong doanh nghiệp. Chuyển đổi số cần bắt đầu bằng sự thay đổi trong các cấp lãnh đạo và CEO trong doanh nghiệp. Các lãnh đạo cần thực hiện việc chuyển đổi từ mô hình lãnh đạo truyền thống sang lãnh đạo số. Các chương trình đào tạo, hội thảo như VCCI tổ chức rất cần thiết để giúp lãnh đạo doanh nghiệp thay đổi tâm thế. Các chương trình đào tạo dạng Boot Camp hoặc đào tạo ngắn hạn 3 - 7 ngày sẽ phù hợp khi lãnh đạo thay đổi tâm thế. Điểm chú ý quan trọng trong giai đoạn này chính là việc kiến tạo những năng lực lãnh đạo 4.0 như tư duy khởi nghiệp, tư duy đổi mới sáng tạo, tư duy trải nghiệm khách hàng, tinh thần chiến binh chấp nhận mọi thách thức cho mọi lãnh đạo cấp cao.

Sau khi thực hiện chuyển đổi thành công tâm thế lãnh đạo, các cấp quản lý cấp trung như trưởng phòng sẽ là đối

tượng thứ hai tuy nhiên chuyển đổi số nhóm nhân lực này tập trung vào việc ứng dụng số hóa trong các công tác quản trị: lập kế hoạch - tổ chức- thực thi và giám sát/ chỉnh sửa. Các cấp quản lý cần học tập cách thức sử dụng các công nghệ giải pháp có nguồn gốc từ cuộc cách mạng 4.0 áp dụng mạnh mẽ vào trong hoạt động của họ. Các cấp quản lý cấp trung cần tập trung vào kỹ năng quản trị dự án, quản trị sự thay đổi, tối ưu hóa nhân lực trong quá trình chuyển đổi số nhân lực. Đặc biệt các cấp quản lý cấp trung cần được đào tạo kỹ hơn về quản trị nhân sự. Nhân sự trong giai đoạn chuyển đổi sẽ rất lo lắng khi tương lai bất ổn. Quản lý cấp trung chính là những người sẽ đứng ra thực hiện và hướng dẫn các nhân viên chuyển đổi số. Quản lý cấp trung cần thự chiện đào tạo, coaching, mentoring đối với nhân viên của họ - tầng cuối cùng của nhân lực số.

Nhân viên là lực lượng cuối cùng của quá trình chuyển đổi số nhân lực. Doanh nghiệp cần thực hiện chuyển đổi từ mô hình ASK truyền thống (Attitude - Skillset - Knowledge) sang ASK số hóa. Nhân viên cần được đào tạo những tri thức 4.0 như dữ liệu lớn, trí thông minh nhân tạo, khả năng làm việc tích hợp người và máy. Bên cạnh đó họ cũng cần được đào tạo những tâm thế mới như sáng tạo, khởi phát, tạo giá trị gia tăng liên tục áp dụng trong hoạt động vận hành hàng ngày. Những kỹ năng mới như quản trị thông tin, quản trị cảm xúc, quản trị năng lượng tinh thần cần được đào tạo cho cấp độ nhân viên. Các hoạt động này sẽ được thực hiện qua đào tạo

và kèm cặp trong công việc tuy nhiên thành công hay không phụ thuộc các cấp quản lý và lãnh đạo có thật sự chuyển đổi số triệt để hay chưa.

Quá trình nói trên là quá trình chuyển đổi nhân sự sang nhân sự số và bất kỳ doanh nghiệp nào cũng có thể thực hiện mà chưa cần số hóa quy trình công nghệ của mình. Giai đoạn này trả lời hai câu hỏi rất quan trọng với nhân lực là tại sao nhân lực cần chuyển sang số hóa - Why và nhân lực số hóa là những cái gì - What.

Giai đoạn thứ hai của chuyển đổi số nhân lực là quá trình triển khai trên thực tế khi doanh nghiệp áp dụng các công nghệ 4.0 trong doanh nghiệp. Sau khi nhân lực đã được đào tạo sẵn sàng cho chuyển hóa là lúc doanh nghiệp đưa các công nghệ và công cụ số hóa triển khai. Trong giai đoạn này công tác đào tạo tập trung vào trả lời câu hỏi How - làm thế nào áp dụng chuyển đổi số nhân lực trên thực tế. Quá trình đào tạo tập trung vào 01- Cách thức ứng dụng các công nghệ trên thực tế và 02 - Cách xử lý các vấn đề khi công nghệ mới được áp dụng.

Doanh nghiệp cần tập trung vào các chương trình đào tạo trong công việc, coaching/mentoring cho nhân lực tin tưởng sẵn sàng vượt qua thách thức. Các thất bại khi triển khai công nghệ mới đa phần bắt nguồn từ tinh thần không quyết đoán và cam kết của nhân viên. Các vấn đề này không thể xử lý thông qua đào tạo mà cần các buổi tư vấn định hướng và hỗ trợ tinh thần. Doanh nghiệp cũng cần chú ý áp dụng các hệ

thống đào tạo e-learning, dữ liệu lớn, trí thông minh nhân tạo, tự động hóa để triển khai đào tạo trên diện rộng đặc biệt như các doanh nghiệp lớn như ngân hàng, sản xuất. Các khóa đào tạo cần được số hóa để giúp nhân viên tiếp cận sử dụng khi có yêu cầu. Bên cạnh đó, tự động và trí thông minh nhân tạo cũng giúp cho quá trình đào tạo hiệu quả và đơn giản hơn.

Quá trình chuyển đổi số nhân lực trong cuộc cách mạng 4.0 chính là quá trình quản trị thay đổi trong tổ chức. Muốn thành công doanh nghiệp cần thay đổi và chuyển đổi lãnh đạo và cấp quản lý trước tiên. Trên nền thảng thành công đó, doanh nghiệp thực hiện chuyển đổi nhân sự vá áp dụng công nghệ mới thành công. Bí quyết của thành công đó là chúng ta cần thực hiện chuyển đổi số nhân lực càng sóm càng tốt. Nhân lực phần mềm trong doanh nghiệp cần phải đi trước phần cứng - công nghệ và máy móc ít nhất 1 năm về thời gian.

#### 28. Kỹ năng số - Chìa khóa làm việc thế kỷ 21

Ngày 04/4/2017, hội thảo Kỹ Năng Làm Việc Số được tổ chức tại Khoa Ngoại ngữ kinh tế - Đại học Kinh tế quốc dân Thành phố Hà Nội. Hơn 100 bạn sinh viên trong khoa được tiếp cận về kỹ năng số nhằm chuẩn bị tâm thế cho việc làm trong thế kỷ thứ 21 từ ThS. Vũ Tuấn Anh - Chuyên gia Tư vấn và Đào tạo Chuyển đổi số - Đổi mới, sáng tạo và khởi nghiệp.

Báo Sinh Viên có bài phỏng vấn anh về tầm quan trọng của kỹ năng số của nhân lực số hóa.

PV: Thưa ông, tại sao kỹ năng số lại là điều kiện tiên quyết trong việc làm thế kỷ 21?

**Ông Vũ Tuấn Anh:** Khi đi làm tại bất kỳ doanh nghiệp hay ngành nghề nào, người lao động luôn luôn cần tri thức về nghề đó, các hành xử đúng đắn có nền tảng thái độ và cuối cùng là tập hợp các kỹ năng để thực hiện công việc. Ví dụ một bạn nhân viên phục vụ khách hàng cần có tri thức về dịch vụ khách hàng, tâm thế khách hàng là trọng tâm và cuối cùng là một loạt các kỹ năng như lắng nghe hiệu quả, quan sát chi tiết, xử lý vấn đề, đàm phán và giao tiếp hiệu quả. Thiếu một trong những chi tiết nói trên sẽ dẫn tới khách hàng không được phục vụ chu đáo. Kỹ năng số phát sinh trong những năm gần đây do khách hàng đã chuyển đổi sang số hóa. Khách hàng tìm kiếm thông tin, đặt dịch vụ, giao tiếp với doanh nghiệp trên nền tảng số hóa. Chúng ta có thể thấy khách hàng giao tiếp apps trực tiếp với lái xe trong taxi công nghệ, chat với doanh nghiệp thông qua các phần mềm, sử dụng Zalo nói chuyện với nhân viên phục vụ. Doanh nghiệp bắt buộc phải số hóa để phục vụ khách hàng, từ đó các kỹ năng số được ra đời và bắt buộc nhân viên phải thực hiện. Lý do thứ hai chính là cuộc cách mạng 4.0 với những công nghệ như dữ liệu lớn, trí thông minh nhân tạo, tự động hóa, di động đã thâm nhập

trong doanh nghiệp tạo ra những công cụ, nền tảng và quy trình gia tăng năng suất và hiệu suất trong công việc. Doanh nghiệp luôn luôn tìm kiếm tối ưu hóa lợi nhuận thông qua áp dụng những công cụ và công nghệ mới này. Khi điều này xảy ra sẽ bắt buộc nhân viên phải có những kỹ năng số hóa làm việc chung với các công cụ và công nghệ mới.

PV: Ông có thể liệt kê các kỹ năng số quan trọng với các bạn sinh viên chuẩn bị cho việc làm số?

Ông Vũ Tuấn Anh: Nhóm kỹ năng số được chia ra làm hai loại. Loại một đó là những kỹ năng truyền thống nhưng do số hóa nên tầm quan trọng của những kỹ năng này được tăng lên rất nhiều so với những thời gian trước đây. Cụ thể đó chính là 4C: Communication - giao tiếp / Collaboration - phối hợp / Creativity - sáng tạo và Critical Thinking - tư duy chính yếu. Loại thứ hai đó chính là những kỹ năng mới phát sinh trong thời gian gần đây do số hóa. Loại thứ hai bao gồm quản trị thông tin, quản trị kết nối, xử lý hình ảnh và âm thanh, giao tiếp tương tác trên mạng xã hội hay mobile như Zalo. Làm việc cộng tác với các hệ thống tự động như trả lời chatbot tự động. Các kỹ năng số hóa này có đặc điểm chung là ra đời gần đây nhưng tốc độ đại chúng hóa rất nhanh và sâu sắc trong cuộc sống. Cả hai nhóm kỹ năng này tiếp tục sẽ thay đổi trong thời gian tới khi các doanh nghiệp đẩy nhanh quá trình số hóa.

PV: Để thực hiện chuyển đổi bản thân thành những người lao động số hóa sở hữu những kỹ năng số hóa theo ông các bạn sinh viên cần phải chú trọng những điểm gì?

Ông Vũ Tuấn Anh: Theo tôi cái quan trọng nhất chính là tâm thế chủ động của các bạn sinh viên. Số hóa hay cái gì đi nữa thực chất là sự thay đổi. Mỗi cá nhân muốn vượt qua thay đổi thì cần có tâm thế dấn thân và cam kết. Dấn thân có nghĩa là xông vào nó chiến đấu tới cùng và cam kết đó là khi bắt đầu làm thì cần phải thực hiện cho tới cùng việc mình bắt đầu làm. Tiếp nữa, giá trị tạo ra và khách hàng thỏa mãn là mục tiêu không bao giờ thay đổi của bất kỳ quá trình chuyển đổi nào. Các bạn sinh viên hãy hình dung khách hàng doanh nghiệp cần gì, muốn gì và ưa thích gì để bản thân phát triển các kỹ năng mới phục vụ họ. Tiếp nữa đó là cá nhân thành công cần phải ngày càng tạo ra giá trị nhiều hơn.

Sau tâm thế đó chính là nền tảng. Bản chất số hóa là kế thừa những gì truyền thống trong kinh doanh. Số hóa có ý nghĩa đơn giản là chúng ta thực hiện các quy trình truyền thống thông qua công cụ số. Như vậy các bạn trẻ rất cần có nền tảng kiến thức và những kỹ năng căn bản truyền thống. Chuyển đổi số không có ý nghĩa phủ định toàn bộ những gì truyền thống mà là kết hợp giữa nền tảng căn bản và số hóa. Chuyển đổi số là kết hợp giữa truyền thống và số hóa. Cuối cùng, sự thành thục chỉ tới với các bạn khi các bạn thực hành nhiều. Công thức 4H - học, hiểu, hành và hoàn thiện

cần được áp dụng triệt để. Các bạn cần "hành" để khám phá trải nghiệm nếu có vấn đề thắc mắc quay lại "học" và "hiểu". Cuối cùng sự hoàn thiện chỉ tới khi các bạn đã hành thật sự đầy đủ và thấu đáo.

#### PV: Cảm ơn ông đã chia sẻ những thông tin bổ ích.

Cuộc cách mạng 4.0 chính là động lực mạnh mẽ cho chuyển đổi số trong doanh nghiệp và tổ chức. Trong thời gian tới, các doanh nghiệp sẽ số hóa trong nền kinh tế số hóa nhằm phục vụ khách hàng số hóa. Nhân lực cũng phải chuyển sang số hóa để đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp. Quá trình học tập 4 năm của các bạn sinh viên tại đại học bên cạnh học tập kỹ năng kiến thức cần được tích hợp quá trình chuyển đổi số hóa bản thân. Nhiệm vụ này không ai khác ngoài các bạn sinh viên phải chủ động để thực hiện cho tương lai nghề nghiệp của chính các bạn.

#### 29. Chuyển đổi số và 4.0 cho Việt Nam

Tổ chức Phát triển và Hợp tác Kinh tế (OECD) cảnh báo cuộc cách mạng tự động hóa sẽ lấy đi việc làm của 66 triệu người lao động tại các nước phát triển trong những năm tới. Đáng lưu ý, Việt Nam là một trong những nước chịu ảnh hưởng nhiều nhất từ cách mạng công nghiệp 4.0. Không những Việt Nam, tất cả các quốc gia trên thế giới đều đang

đối diện các vấn đề tương tự. Theo GS Chan Kim tác giả Đại Dương Xanh, lần đầu tiên trong lịch sử loài người, công nghệ phát triển đã không làm tăng số lượng việc làm mà còn làm giảm nhu cầu về nhân lực.

Các lý do chủ yếu đó chính là quá trình áp dụng tự động hóa sâu sắc trong các ngành thâm dụng lao động trước đây như dệt may và da giày. Adidas và các tập đoàn đang có xu hướng chuyển các nhà máy gia công từ châu Á về gần thị trường của họ. Các dạng nhà máy Smart / Fast Factory với hệ thống tự động hóa cao sẽ đáp ứng nhanh chóng nhu cầu thị trường. Các chi phí tiền lượng cho nhân viên cao sẽ được bù trừ bởi năng suất gia tăng, chất lượng gia tăng, thời gian đáp ứng thị trường nhanh và không tốn chi phí vận chuyển nguyên vật liệu và sản phẩm từ châu Á về Châu Mỹ hay châu Âu.

Đối với lao động tri thức, trí thông minh nhân tạo, dữ liệu lớn và công nghệ nhận dạng hình ảnh, âm thanh đã thay đổi cuộc chơi rất nhiều. Các công nghệ nói trên đã bắt đầu áp dụng trong ngân hàng với chỉ số tín dụng số nhằm đánh giá cá nhân có vay được hay không, các hệ thống bán hàng tự động với các công nghệ nhận dạng hình ảnh và âm thanh.

Có thể nói nhân loại và tất cả các nước trên thế giới đang chứng kiến cuộc cách mạng 4.0 số hóa nhanh chóng tất cả các ngành kinh tế hay các loại hình doanh nghiệp và tổ chức. Để vượt qua thách thức này chính phủ, tổ chức doanh nghiệp và từng cá nhân cần chung tay thực hiện những phần việc cụ thể

của chính mình. Quốc gia nào nhanh hơn, linh hoạt hơn và quyết đoán hơn sẽ thành công. Việt Nam cần phải áp dụng và thúc đẩy quá trình chuyển đổi trên mọi cấp độ.

Đối với người lao động, đó chính là nhiệm vụ tự học hỏi và đào tạo phát triển những kỹ năng, kiến thức và thái độ. Bản thân người lao động cần tận dụng ưu thế của cuộc cách mạng 4.0 thông qua các chương trình đào tạo số hóa qua internet, mobile gần như miễn phí để nâng cao năng lực. Việt Nam vẫn có được lợi thế hấp dẫn các nhà đầu tư ngoài nước trong lĩnh vực sản xuất trong 5-10 năm tới. Lực lượng nhân lực trẻ cần nhận thức nâng cao các nền tảng nghề nghiệp như kỹ năng mềm, ngoại ngữ và đặc biệt năng lực số hóa. Năng lực số hóa chính là những kiến thức, kỹ năng làm việc với công nghệ như phần mềm quản lý, giám sát qua mobile phone v.v.

Đối với các doanh nghiệp và tổ chức, cuộc cách mạng 4.0 không có gì mới. Tất cả các cuộc cách mạng trong lịch sử từ 1, 2 và 3 đều nhằm nâng cao năng suất và hiệu suất của doanh nghiệp. Các doanh nghiệp không nên mang tâm thế sợ hãi mà cần phải nhanh chóng hoàn thiện những hạ tầng căn bản và thiết yếu của doanh nghiệp như cơ cấu tổ chức, quy trình, công nghệ quản lý. Đặc biệt, doanh nghiệp cần đầu tư nguồn lực trong công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực. Có hai thách thức chủ yếu 01 - tái đào tạo và phát triển nhân lực có tuổi để họ có kỹ năng số hóa đáp ứng cuộc cách mạng 4.0

và 02 - làm thế nào tuyển dụng đào tạo và phát triển nhóm nhân lực trẻ 9X và 0X ngày càng nhiều trong doanh nghiệp. Các doanh nghiệp tổ chức cần song song tiến hành đào tạo hai lực lượng đó là các cấp quản lý. Các chương trình đào tạo cho cấp quản lý cần rất tập trung vào kiến thức quản lý như quản lý cấp trung, quản trị nhân sự như nhân sự cho cấp quản lý không chuyên và hàng chục kỹ năng quản lý khác như coaching, mentoring, tối ưu hóa hiệu suất cùng với những chương trình đào tạo lãnh đạo. Mục tiêu của các chương trình này nhằm biến các lãnh đạo cấp trung mang trong mình tâm thế khởi nghiệp sẵn sàng dấn thân chiến đấu tạo giá trị cho doanh nghiệp. Nhóm đào tạo thứ hai đó chính là lực lượng nhân viên với các chương trình đào tạo kỹ năng mềm và đặc biệt chương trình đào tạo chuyển đổi số nhân lực nhằm đáp ứng khi doanh nghiệp áp dụng công nghệ. Một lần nữa, đào tạo số thông qua e - learning sẽ là giải pháp hoàn thiện giúp cho doanh nghiệp đám ứng nhu cầu phát triển nguồn nhân lực.

Đối với các trường đại học, cơ sở đào tạo cần chuyển hóa nhanh chóng sang đại học 4.0 nơi mà không chỉ thầy cô giáo mà còn các nhà nghiên cứu chuyên viên khoa học, các lãnh đạo cùng thiết kế bài giảng, giảng dạy và sau đó đưa sinh viên vào thực hành nhanh chóng không đợi tới 4 năm sau đại học. Quá trình giảng dạy đại học cần chuyển đổi sang dạy - thực hành- suy ngẫm và quay trở lại học. Vòng lặp liên tục này sẽ

giúp cho các em sinh viên hành ngay khi học rút ngắn thời gian đào tạo và chỉnh sửa những vấn đề không đợi tới lúc tốt nghiệp mới chỉnh sửa thì đã muộn.

Cuối cùng quan trọng nhất chính là nhà nước, chính phủ với vai trò kiến tạo cần đưa ra các định hướng ưu tiên phát triển những ngành kinh tế nào phù hợp với 4.0 như các ngành kinh tế sáng tạo, du lịch, công nghệ thông tin, nông nghiệp thông minh v.v. Các định hướng này bao gồm thu hút đầu tư mới thuộc các ngành ưu tiên và hạn chế các ngành không nằm trong ưu tiên theo thời gian. Nhà nước và Chính phủ cũng cần đưa ra thống kê dự báo đối với nền kinh tế của Việt Nam. Ở đây, vai trò của các đơn vị như VCCI vô cùng quan trọng trong việc thu thập, tổng hợp, dự báo, tham mưu và cố vấn cho chính phủ trong quá trình chuyển đổi. Nhiệm vụ VCCI và các tổ chức khác còn giúp Nhà nước, triển khai các chương trình hành động trong cộng đồng doanh nghiệp và tổ chức. Chương trình thứ hai Nhà nước cần thực hiện đó là kiến tạo hạ tầng cho cuộc cách mạng 4.0 và chuyển đổi số của quốc gia như hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng dữ liệu quốc gia, hạ tầng luật pháp, hạ tầng khoa học kỹ thuật, hạ tầng nhân lực cao, hạ tầng kết nối với tổ chức và các quốc gia khác v.v. Có được hạ tầng chuyển đổi bền vững và mạnh mẽ, các doanh nghiệp và lực lượng lao động Việt Nam mới có thể cất cánh nhanh chóng vượt qua thách thức. Chương trình thứ ba Nhà nước cần hướng tới đó chính là cần thay đổi, biến Chính phủ

nhanh chóng trở thành Chính phủ 4.0 và Chính phủ số phù hợp với động lực phát triển trong thời gian tới. Chương trình này cần bao gồm các chương trình chuyển đổi số và 4.0 cho khối doanh nghiệp nhà nước.

Cuộc cách mạng 4.0 và chuyển đổi số chính là cơ hội công bằng cho tất cả quốc gia trên thế giới. Đây có thể nói là cơ hội lớn cho Chính phủ và doanh nghiệp Việt Nam tiến thẳng lên số hóa một cách nhanh chóng. Nhưng một lần nữa, đây cũng chính là thách thức cho chúng ta vì muốn thành công cần có tâm thế kiến tạo, tư duy đổi mới sáng tạo, dấn thân của tất cả lãnh đạo các cấp các ngành và các địa phương. Câu hỏi chúng ta có vượt qua được thách thức sẽ quay trở lại chúng ta có thể vượt lên chính mình, vượt lên những suy nghĩ cũ đã tồn tại hàng chục năm hay không?

#### **PHU LUC**

# Hướng nghiệp 4.0 - Điểm nóng nghề nghiệp và tuyển sinh Đại học 2018-2023 trên báo Sinh Viên Việt Nam

Lời Tòa soạn: Trong những năm gần đây, nghề nghiệp với các bạn tân cử nhân mới ra trường luôn là đề tài nóng. Báo Sinh Viên là tờ báo tuyến đầu với những đề tài hot và tâm điểm trong việc định hướng nghề nghiệp giúp các bạn sinh viên chuẩn bị một tương lai bền vững. Trong năm 2017, Báo Sinh Viên đã thực hiện nhiều hoạt động và bài viết về đề tài việc làm trong cuộc cách mạng 4.0 mang lại nhiều giá trị thiết thực. Báo Sinh Viên đã phỏng vấn Ths. Vũ Tuấn Anh- chuyên gia về nghề nghiệp, hướng nghiệp và khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đã nhân dịp anh ra mắt quyển sách Hướng Nghiệp 4.0 cho kỳ tuyển sinh và xét tuyển đại học 2018 cũng như 5 năm tới.

PV: Anh có thể cho biết lý do quyển sách Hướng nghiệp 4.0 ra đời?

ThS. Vũ Tuấn Anh: Từ năm 2009, tôi phụ trách công tác tuyển sinh của Trường Saigon Institute of Technology. Trong quá trình tuyển sinh, tôi nhận thấy vấn đề hướng nghiệp đóng vai trò rất quan trọng trong thi vào đại học những năm đó và tuyển sinh đại học bây giờ. Bản chất học đại học là học một nghề cho các em sinh viên. Nếu định hướng học một nghề sai thì có học giỏi đến mấy, bạn sinh viên ra trường cũng không làm nghề tốt được. Thứ hai, công tác hướng nghiệp tại Việt Nam rất cần những tài liệu chuyên môn giúp các thầy cô tại các trường cấp 3 và phụ huynh có tài liệu để hướng nghiệp hiệu quả cho các em học sinh. Thứ ba, hướng nghiệp 4.0 ngày càng quan trọng và cấp bách khi cuộc cách mạng 4.0 đã, đang và sẽ ảnh hưởng tới tất cả khía cạnh việc làm và cuộc sống của chúng ta.

PV: Như tôi được biết, anh đã từng làm tại vị trí trưởng phòng nhân sự nhiều năm trong các công ty trong nước và nước ngoài. Công tác nhân sự giúp gì anh trong việc viết sách?

ThS. Vũ Tuấn Anh: Gần 25 năm trong công tác đào tạo tuyển dụng và sử dụng nguồn nhân lực đã cho tôi góc nhìn toàn diện về phát triển nghề nghiệp một cá nhân như thế nào từ lúc các bạn ra trường tới khi có nghề nghiệp ổn định. Chúng tôi - các chuyển viên và trưởng phòng nhân sự có thể

nói là người sử dụng đầu ra của các trường đại học. Do vậy chúng tôi thấy rõ những khiếm khuyết của các bạn cử nhân bắt nguồn từ hướng nghiệp, đào tạo cho sinh viên từ năm thứ nhất. Mỗi cá nhân cần phải hiểu biết và vận hành quản trị nghề nghiệp một cách hiệu quả. Theo tôi, các trường đại học đang thiếu đi một phần quan trọng - đó là dạy và giúp sinh viên thực thi quản trị nghề nghiệp hiệu quả. Tại đầu vào đại học, quản trị nghề nghiệp chính là hướng nghiệp; trong quá trình học đại học, đó chính là phát triển bản thân, phát triển kỹ năng, phát triển cách thức làm việc hiệu quả, phát triển tâm thế tư duy; sắp ra trường, đó là tiếp cận chọn lựa doanh nghiệp cơ hội nghề nghiệp, phỏng vấn và thử việc thành công. Tại các trường đại học nước ngoài, công tác phát triển nghề nghiệp cho sinh viên đặc biệt quan trọng. Và đó chính là công cụ marketing, tạo dựng thương hiệu các trường đại học hiệu quả và bền vững. Sách hướng nghiệp 4.0 được tôi và Ths. Đào Trung Thành viết theo hướng tiếp cận này.

PV: Anh vừa nói tới quản trị nghề nghiệp, anh có thể trao đổi kỹ hơn khái niệm này với độc giả của báo?

ThS. Vũ Tuấn Anh: Quản trị nghề nghiệp được hiểu một cách đơn giản là chuyên môn giúp cá nhân tìm tòi, đánh giá và chọn lựa những cơ hội nghề nghiệp phù hợp nhất với mình. Quản trị nghề nghiệp còn giúp cho mỗi cá nhân phát triển, thực thi kế hoạch nghề nghiệp bản thân nhằm tận dụng

tốt nhất những cơ hội và giảm thiểu rủi ro từ tác động bên ngoài như công nghệ trong cuộc Cách mạng 4.0. Một cá nhân khi hiểu và áp dụng quản trị nghề nghiệp thành thạo sẽ luôn đánh giá cơ hội rủi ro từ môi trường tới nghề nghiệp của mình. Họ cũng sẽ đánh giá bên trong bản thân: điểm mạnh và yếu cũng như các nguồn lực, từ đó vạch ra các mục tiêu nghề nghiệp và kế hoạch trong 1-3-5 năm để đạt được các mục tiêu nghề nghiệp đó. Có rất nhiều các công cụ quản trị nghề nghiệp đơn giản nhưng rất hiệu quả cho các bạn trẻ. Triết lý quản trị nghề nghiệp đó là chúng ta cần hoạch định dài hạn cho những thực thi ngắn hạn. Một bạn học sinh lớp 12 cần hiểu: Để có nghề nghiệp thành công 5 năm tới, bản thân và gia đình phải bắt đầu hoạch định nghề nghiệp từ những bước hướng nghiệp ngày hôm nay và phát triển nghề nghiệp trong suốt quá trình học đại học. Đặc biệt, môi trường bất ổn trong 4.0 sẽ đòi hỏi các bạn trẻ thành thạo áp dụng quản trị nghề nghiệp cho tương lai của chính mình.

PV: Sách hướng nghiệp 4.0 được cấu trúc như thế nào và đâu là giá trị quan trọng của sách với bạn đọc?

ThS. Vũ Tuấn Anh: Sách Hướng nghiệp 4.0 do tôi và ThS. Đào Trung Thành (Tư vấn chiến lược, công nghệ thông tin, Phó giám đốc Công ty Công nghệ MVV Technology) biên soạn. Anh Thành có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực quản trị công nghệ và chiến lược. Anh Thành đảm trách viết

về công nghệ 4.0 và ảnh hưởng của nó tới nghề nghiệp, việc làm và cách thức doanh nghiệp vận hành. Phần 2 của sách do tôi đảm trách nhằm chuyển tải tới các bạn học sinh và phụ huynh các bước hướng nghiệp trên thực tế. Phần 3 là các bài viết do hai tác giả cùng viết nhằm đưa ra những góc nhìn áp dụng hướng nghiệp trong 4.0 như thế nào một cách cụ thể cho phụ huynh và học sinh. Theo tôi, giá trị của sách Hướng nghiệp 4.0 chính là tính hệ thống của cách tiếp cận. Người đọc sẽ có góc nhìn toàn cảnh về hướng nghiệp căn bản và Cách mạng 4.0 sẽ thay đổi hướng nghiệp như thế nào. Sách cũng là một tài liệu căn bản giúp các thầy cô giáo, chuyên viên hướng nghiệp và phát triển nghề nghiệp tại các trường cấp 3 và đại học có thể nắm bắt cuộc Cách mạng 4.0 một cánh nhanh nhất và hiệu quả nhất. Cuối cùng, sách Hướng nghiệp 4.0 không phải là kết luận cho hướng nghiệp mà nó gợi mở nhiều suy nghĩ, thách thức cho tất cả ngành giáo dục, phụ huynh, thầy cô giáo và các em học sinh cùng phải vượt qua trong 5 năm tới. Đó cũng là một triết lý của Cách mạng 4.0 khi chúng ta cùng phải chia sẻ thông tin, cùng phối hợp để vượt qua thách thức. Cuộc Cách mạng 4.0 chính là kết nối vạn vật cùng xử lý các vấn đề thách thức của cộng đồng thông qua các công nghệ như trí thông minh nhân tạo, robot...

PV: Cộng đồng giáo dục có thể sử dụng sách Hướng nghiệp 4.0 một cách hiệu quả như thế nào trong công tác tuyển sinh 2018?

ThS. Vũ Tuấn Anh: Tôi và ThS. Đào Trung Thành đã quyết định gửi tặng sách tới các sở giáo dục trên 63 tỉnh thành. Chúng tôi cũng có kế hoạch gửi tặng sách tới các trường cấp 3, đặc biệt ở vùng sâu vùng xa nhằm giúp các em học sinh và phụ huynh. Cứ mỗi quyển sách bán được cho bạn đọc, chúng tôi sẽ gửi tặng cho các trường cấp 3 một quyển. Chúng tôi rất mong bạn đọc cùng chung tay lan tỏa tài liệu tới cộng đồng. Cũng nhân dịp này, chúng tôi gửi tặng cho báo Sinh Viên 50 quyển sách để tặng thầy cô các trường cấp 3 làm tài liệu Hướng nghiệp 4.0. Ngoài ra, chúng tôi sẵn sàng tham gia vào các chương trình trao đổi hỏi đáp nhằm giúp các thầy cô giáo, chuyên gia hướng nghiệp tại trường cấp 3 và đại học áp dụng tốt các tri thức trong sách. Các bạn có thể trao đổi trực tiếp với chúng tôi thông qua email anh.vu@businessmatching,vn hoặc số điện thoại của tôi 0948 81 89 81.

**Lời Tòa soạn:** Sách Hướng nghiệp 4.0 sẽ được xuất bản và ra mắt trong tháng 7/2018. Các thầy cô phụ trách hướng nghiệp tại các trường cấp ba có thể liên hệ trực tiếp tòa soạn báo Sinh Viên hoặc trực tiếp tác giả để nhận sách tặng cho cộng đồng.

#### BỘ VIDEO ĐÀO TẠO TRỰC TUYẾN CHO SINH VIÊN

#### A-Bộ video phát triển nghề nghiệp

Thương hiệu cá nhân http://bit.ly/thuonghieuso http://bit.ly/thuonghieuso01 http://bit.ly/thuonghieuso02 #thuonghieucanhan #thuonghieuso

Hoạch định nghề nghiệp
http://bit.ly/hoachdinhnghenghiep
http://bit.ly/hoachdinhnghenghiep01
http://bit.ly/hoachdinhnghenghiep02
#hoachdinhnghenghiep

Chuẩn bị phỏng vấn http://bit.ly/chuanbiphongvan http://bit.ly/chuanbiphongvan01 #chuanbiphongvan

Hướng dẫn phỏng vấn http://bit.ly/huongdanphongvan http://bit.ly/huongdanphongvan01 #huongdanphongvan

*Thử việc hiệu quả* http://bit.ly/vuotquathuviec http://bit.ly/vuotquathuviec01 #vuotquathuviec

Phát triển kỹ năng mềm http://bit.ly/phattrienkynang http://bit.ly/phattrienkynang01 http://bit.ly/phattrienkynang02 #phattrienkynang

Hướng dẫn thực tập
http://bit.ly/huongdanthuctap
http://bit.ly/huongdanthuctap01
http://bit.ly/huongdanthuctap02
#huongdanthuctap

Khung năng lực
http://bit.la.n.

http://bit.ly/khungnangluc
http://bit.ly/khungnangluc01
http://bit.ly/khungnangluc02
#khungnangluc
Tur duy tích cực
http://bit.ly/tuduytichcucsinhvien
http://bit.ly/tuduytichcucsinhvien01
#tuduytichcuc

Làm việc hiệu quả http://bit.ly/effectiveworking http://bit.ly/effectiveworking01 http://bit.ly/effectiveworking02 #lamviechieuqua #effectiveworking

Làm việc nhóm http://bit.ly/daotaolamviecnhom http://bit.ly/daotaolamviecnhom01

http://bit.ly/daotaolamviecnhom02 #lamviecnhom

Sáng tạo hiệu quả http://bit.ly/sangtaohieuqua http://bit.ly/sangtaohieuqua01 http://bit.ly/sangtaohieuqua02 #sangtao #sangtaohieuqua

Thương hiệu cá nhân
http://bit.ly/thuonghieuso
http://bit.ly/thuonghieuso01
http://bit.ly/thuonghieuso02
#thuonghieucanhan #thuonghieuso

Tính cách nghề nghiệp http://bit.ly/tinhcachnghenghiep http://bit.ly/tinhcachnghenghiep01 http://bit.ly/tinhcachnghenghiep02 #tinhcach #phattriennghenghiep

Hướng dẫn viết CV http://bit.ly/vietcv http://bit.ly/vietcv01 http://bit.ly/vietcv02 http://bit.ly/vietcv03 http://bit.ly/vietcv04 #vietcv

# B- Bộ video hướng dẫn học đại học hiệu quả trong 4 năm học đại học

Tổng quan về học đại học http://bit.ly/hocdaihochieuqua http://bit.ly/hocdaihochieuqua01 http://bit.ly/hocdaihochieuqua02

Học đại học 2 năm đại cương
http://bit.ly/hocdaihochieuqua03
http://bit.ly/hocdaihochieuqua04
http://bit.ly/hocdaihochieuqua05

Học đại học hiệu quả chuyên ngành http://bit.ly/hocdaihochieuqua06 http://bit.ly/hocdaihochieuqua07 http://bit.ly/hocdaihochieuqua08

Nghiên cứu khoa học http://bit.ly/hocdaihochieuqua09 http://bit.ly/hocdaihochieuqua10 http://bit.ly/hocdaihochieuqua11

Khóa luận tốt nghiệp http://bit.ly/hocdaihochieuqua12 http://bit.ly/hocdaihochieuqua13 http://bit.ly/hocdaihochieuqua14

Các hoạt động học tập http://bit.ly/hocdaihochieuqua15 http://bit.ly/hocdaihochieuqua16 http://bit.ly/hocdaihochieuqua17

#### Chương trình đào tạo cố vấn hướng nghiệp cộng đồng trong cuộc cách mạng 4.0

#### > Mục tiêu chương trình

Chương trình đào tạo cố vấn hướng nghiệp cộng đồng nhằm giúp cho các thầy cô và chuyên gia hướng nghiệp tại các trường cấp 3, cao đẳng, đại học hoặc tại cộng đồng các tri thức hướng nghiệp trong cuộc cách mạng 4.0 đang thay đổi sâu sắc nghề nghiệp, cách thức kinh doanh và vận hành trong các doanh nghiệp và tổ chức.

Chương trình cũng cung cấp năng lực, tri thức và qui trình hướng nghiệp căn bản cũng như các nguồn thông tin cho các cố vấn hướng nghiệp cộng đồng.

Ngoài ra thông qua chương trình, ban tổ chức hướng tới kiến tạo cộng đồng các cố vấn/chuyên gia/ cá nhân quan tâm tới hướng nghiệp để trao đổi, cập nhật và tổ chức các hoạt động chuyên môn.

#### Dối tượng tham gia

- Các thầy cô giáo phụ trách hướng nghiệp cấp 3.
- Các chuyên viên hướng nghiệp tuyển sinh của các trường đại học,
   cao đẳng hoặc các tổ chức giáo dục.
  - Các cá nhân khác quan tâm tới hướng nghiệp và nghề nghiệp 4.0

#### Nội dung đào tạo

#### Chương trình chuẩn bao gồm 1 ngày 2 buổi

> Buổi 1: Quy trình hướng nghiệp và các vấn đề hướng nghiệp tại Việt Nam

- Vai trò cố vấn hướng nghiệp cộng đồng
- Năng lực của cố vấn hướng nghiệp cộng đồng
- Quy trình hướng nghiệp
- Các thách thức và hướng nghiệp hiệu quả tại Việt Nam

#### > Buổi 2: Hướng nghiệp 4.0: Cuộc cách mạng 4.0 và chuyển đổi số

- Cuộc cách mang 4.0
- Các áp lực thay đổi nghề nghiệp
- Doanh nghiệp tổ chức và cách thức vận hành thay đổi như thế nào
- Các nguyên tắc nghề nghiệp 4.0
- Năng lực kiến thức thái độ trong cuộc cách mạng 4.0
- Hướng nghiệp 4.0 cần làm gì
- Chương trình nâng cao bổ sung tùy chọn theo yêu cầu của địa phương

#### Buổi 3: Quản trị nghề nghiệp chìa khóa của hướng nghiệp 4.0 và nghề nghiệp 4.0

- Quản trị cuộc đời quản trị nghề nghiệp
- Các khái niệm căn bản của quản trị nghề nghiệp
- Các giai đoạn của quản trị nghề nghiệp
- Các công cụ của quản trị nghề nghiệp

#### > Buổi 4: Phát triển nghề nghiệp 4.0 cho sinh viên

- Phát triển tâm thế quản trị nghề nghiệp cho sinh viên
- Năng lực kiến thức- kỹ năng và tâm thế cho sinh viên
- Bản đồ phát triển nghề nghiệp
- Chia sẻ các vấn đề phát triển nghề nghiệp cho sinh viên tại các trường đại học và cao đẳng.

TRITHUCTREBOOKS

## 

#### CHƯƠNG 1: CÁCH MẠNG 4.0

1. Cách mạng 4.0 - Những khái niệm cơ bản	11
2. Những biến chuyển sâu sắc của Cách mạng Công nghiệp lần thứ 4 - phần 1	16
lần thứ 4 - phần 13. Những biến chuyển sâu sắc của Cách mạng Công nghiệp lần thứ 4 - phần 2	20
4. Tác động kinh tế của Cách mạng công nghiệp lần thứ 4	24
5. Tác động đến doanh nghiệp từ Cách mạng công nghiệp lần thứ 4	30
6. Tác động lên việc làm của Cách mạng Công nghiệp lần thứ 4	35
7. Tác động lên Chính phủ từ Cách mạng Công nghiệp lần thứ 4	39
8. Nhu cầu học tập và đào tạo trong doanh nghiệp trong Cách mạng Công nghiệp 4.0	45
9. Khung tham chiếu cho kỹ năng của thế kỷ 21	49
10. Những kỹ năng mềm trong Cách mạng Công nghiệp 4.0	52
11. Dữ liệu giáo - Dataism	58
12. Tương lai nhân loại trong Cách mạng Công nghiệp 4.0	65

## CHƯƠNG 2: HƯỚNG NGHIỆP CĂN BẢN

1. Hướng nghiệp cấp 3: Nền tảng bền vững cho sự nghiệp	71
2. Cha mẹ, phụ huynh đã chuẩn bị hướng nghiệp hiệu quả cho con em hay chưa?	79
3. Bảng trắc nghiệm đam mê hay là sở thích nhất thời	83
4. Các bước hướng nghiệp hiệu quả	86
5. Các bước hướng nghiệp hiệu quả - Xác định rõ các năng lực cá nhân	91
6. Các bước hướng nghiệp hiệu quả - Xác định rõ tính cách cá nhân	94
7. Các bước hướng nghiệp hiệu quả - Xác định rõ nguồn lực của gia đình	
8. Các bước hướng nghiệp hiệu quả - Xác định rõ xu hướng nghề nghiệp tương lai	99
9. Các bước hướng nghiệp hiệu quả - Xác định nghề/ngành đào tạo	103
10. Các bước hướng nghiệp hiệu quả - Xác định cấp bậc/trường xét tuyển	108
11. Các ngành hot trong tương lai	111
12. Các nghề nghiệp phù hợp học sinh học lực trung bình	114
13. Quản trị nghề nghiệp hiệu quả suốt đời cho phụ huynh và học sinh THPT	117
14. Làm thế nào để cha mẹ và con cái thống nhất chọn nghề?	?122

15. Đại học: Lê tốt nghiệp hay "lê thất nghiệp"?	127
16. Đối thoại với tác giả bài: Đại học, Lễ tốt nghiệp hay "lễ thất	
nghiệp"	132
17. Thất nghiệp là do sinh viên chọn nhầm sân	140
18. Chuyên gia bật mí những kỹ năng để học đại học hiệu quả	143
19. Phát triển nghề nghiệp cho sinh viên tại trường đại học	.153
CHƯƠNG 3: HƯỚNG NGHIỆP 4.0	
1. Nghề nghiệp, việc làm 4.0 - Chìa khóa thành công Thế kỷ 21	158
2. Những câu hỏi cho cuộc đời và nghề nghiệp	.164
3. Quản trị nghề nghiệp - Chìa khóa thành công Hướng nghiệp 4.0	.168
4. Bản đồ Hướng nghiệp 4.0	.171
5. Cung lao động 4.0	.174
6. Cầu lao động 4.0	.178
7. Năng lực cần có của lực lượng lao động trong Cách mạng 4.0	.184
8. Kỹ năng làm việc cần có của người lao động trong Cách mạng 4.0	.189
9. Các đòn bảy hiệu suất cá nhân trong nghề nghiệp 4.0	.192
10. Mô hình chữ T cho nhân lực 4.0	.195
11. Thông tin - Thay đổi mọi cuộc chơi nghề nghiệp 4.0	.198

12. Đổi mới sáng tạo bản thân - Động cơ vượt trội mỗi cá nhân	200
13. Vai trò khởi nghiệp trong hướng nghiệp 4.0	204
14. Tâm thế Khởi nghiệp - Chìa khóa thành công cho nghề nghiệp 4.0	209
15. Dạy khởi nghiệp thế nào cho hiệu quả?	214
16. STEM - Mô hình giáo dục tích hợp, mở rộng cánh cửa hướng nghiệp	220
17. Đại học 4.0 - Đại học chia sẻ - Kết nối doanh nghiệp và chuyên gia	223
18. Các ngành học dễ tìm việc làm trong nghề nghiệp 4.0	228
19. Xu hướng nghề nghiệp Freelancer	231
20. Du học 4.0 - Chuẩn bị đối phó bất ổn	234
21. Học gì? Học như thế nào để chuẩn bị ngày về cho nghề nghiệp 4.0?	238
22. Đào tạo và tuyển dụng không bằng cấp	242
23. Tuyển dụng 4.0	246
24. Tầm quan trọng của Gap Year - Năm Khám Phá trong hướng nghiệp 4.0	251
25. 11 hoạt động phải làm trong Gap Year - Năm Khám Phá bản thân	255
26. Gap Year - Năm Khám Phá như thế nào cho hiệu quả?	258

27. Chuyển đổi nhân lực trong doanh nghiệp và tổ chức đáp ứng	
cuộc cách mạng 4.0	261
28. Kỹ năng số - Chìa khóa làm việc thế kỷ 21	266
29. Chuyển đổi số và 4.0 cho Việt Nam	270
Phụ lục	276

# HƯỚNG 4.0 ThS. Vũ Tuấn Anh ThS. Đào Trung Thành

#### NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN

64 Bà Triệu - Quận Hoàn Kiếm - TP. Hà Nội ĐT: (84.024) 39434044 - 62631706

Fax: 024.39436024

Website: nxbthanhnien.vn - Email: info@nxbthanhnien.vn Chi nhánh: 27B Nguyễn Đình Chiếu - Q.1 - TP. Hồ Chí Minh

DT: (028) 39305243

Chịu trách nhiệm xuất bản GIÁM ĐỐC - TỔNG BIÊN TẬP LÊ THANH HÀ

Biên tập : CHU QUANG KHÁNH

Bìa : VTC

Trình bày : VƯƠNG MAI Sửa bản in : LƯƠNG TRANG

#### Đối tác liên kết

#### CÔNG TY TNHH SÁCH VÀ TRUYỀN THÔNG VIỆT NAM (NHÀ SÁCH TRI THỨC TRỂ)

Đc: Số 3, hẻm 6/12/5 phố Đội Nhân, P.Vĩnh Phúc - Q. Ba Đình - Hà Nội ĐT: 024. 6293.2066 - Fax: 024. 3838.9613

In 1.500 cuốn, khổ 14.5x20,5 cm, tại Công ty Cổ phần In Ngọc Trâm. Địa chỉ: P107-8 khu tập thể Thanh Xuân Bắc, Q. Thanh Xuân, Hà Nội. Số ĐKXB: 349-2020/CXBIPH/48-06/TN.

Số QĐXB: 124/QĐ-NXBTN cấp ngày 11/02/2020.

Mã ISBN: 978-604-979-325-7 In xong và nôp lưu chiểu năm 2020.





CÔNG TY TNHH SÁCH VÀ TRUYỀN THÔNG VIỆT NAM

ĐC: Số nhà 23/56/376 đường Bưởi - P.Vĩnh Phúc - Q.Ba Đình - Hà Nội ĐT: 04, 6293 2066 - Fax: 04, 3838 9613 <u>E-mail: trithuctre</u>books@gmail.com

#### **HƯỚNG NGHIỆP 4.0**